

HỌC VIỆN CHÍNH TRỊ QUỐC GIA HỒ CHÍ MINH

ĐỖ VĂN CHIẾN

ÁP DỤNG PHÁP LUẬT TRONG ĐIỀU TRA VỤ ÁN
CÓ BỊ CAN LÀ NGƯỜI DƯỚI 18 TUỔI CỦA
CƠ QUAN CẢNH SÁT ĐIỀU TRA CẤP HUYỆN
Ở VÙNG TÂY BẮC, VIỆT NAM

LUẬN ÁN TIẾN SĨ

NGÀNH: LÝ LUẬN VÀ LỊCH SỬ NHÀ NƯỚC VÀ PHÁP LUẬT

HÀ NỘI - 2025

HỌC VIỆN CHÍNH TRỊ QUỐC GIA HỒ CHÍ MINH

ĐỖ VĂN CHIẾN

ÁP DỤNG PHÁP LUẬT TRONG ĐIỀU TRA VỤ ÁN
CÓ BỊ CAN LÀ NGƯỜI DƯỚI 18 TUỔI CỦA
CƠ QUAN CẢNH SÁT ĐIỀU TRA CẤP HUYỆN
Ở VÙNG TÂY BẮC, VIỆT NAM

LUẬN ÁN TIẾN SĨ

NGÀNH: LÝ LUẬN VÀ LỊCH SỬ NHÀ NƯỚC VÀ PHÁP LUẬT

Mã số: 9380106

Người hướng dẫn khoa học: PGS.TS. TÀO THỊ QUYÊN



HÀ NỘI - 2025

LỜI CAM ĐOAN

Tôi xin cam đoan đây là công trình nghiên cứu của riêng tôi. Các số liệu, kết quả nêu trong luận án là trung thực, có nguồn gốc rõ ràng và được trích dẫn đầy đủ theo quy định. Những kết luận khoa học của luận án chưa từng được công bố trong bất cứ công trình nào.

Tác giả luận án



Đỗ Văn Chiến

MỤC LỤC

MỞ ĐẦU	1
Chương 1: TỔNG QUAN TÌNH HÌNH NGHIÊN CỨU LIÊN QUAN ĐẾN ĐỀ TÀI LUẬN ÁN	9
1.1. Tổng quan tình hình nghiên cứu trong nước	9
1.2. Tổng quan tình hình nghiên cứu ở nước ngoài	17
1.3. Nhận xét, đánh giá tình hình nghiên cứu liên quan đề tài và những vấn đề đặt ra tiếp tục nghiên cứu, giả thuyết nghiên cứu và câu hỏi nghiên cứu của luận án	26
Chương 2: CƠ SỞ LÝ LUẬN VỀ ÁP DỤNG PHÁP LUẬT TRONG ĐIỀU TRA VỤ ÁN CÓ BỊ CAN LÀ NGƯỜI DƯỚI 18 TUỔI CỦA CƠ QUAN CẢNH SÁT ĐIỀU TRA CẤP HUYỆN	33
2.1. Khái niệm, đặc điểm, vai trò áp dụng pháp luật trong điều tra vụ án có bị can là người dưới 18 tuổi của Cơ quan Cảnh sát điều tra cấp huyện	33
2.2. Các giai đoạn, nội dung áp dụng pháp luật và các điều kiện bảo đảm áp dụng pháp luật trong điều tra vụ án có bị can là người dưới 18 tuổi của Cơ quan Cảnh sát điều tra cấp huyện	54
2.3. Áp dụng pháp luật trong điều tra vụ án có bị can là người dưới 18 tuổi ở một số quốc gia trên thế giới và giá trị tham khảo cho Cơ quan Cảnh sát điều tra cấp huyện ở Việt Nam	75
Chương 3: YẾU TỐ ẢNH HƯỞNG VÀ THỰC TRẠNG ÁP DỤNG PHÁP LUẬT TRONG ĐIỀU TRA VỤ ÁN CÓ BỊ CAN LÀ NGƯỜI DƯỚI 18 TUỔI CỦA CƠ QUAN CẢNH SÁT ĐIỀU TRA CẤP HUYỆN Ở VÙNG TÂY BẮC, VIỆT NAM	92
3.1. Yếu tố ảnh hưởng đến áp dụng pháp luật trong điều tra vụ án có bị can là người dưới 18 tuổi của Cơ quan Cảnh sát điều tra cấp huyện ở vùng Tây Bắc, Việt Nam	92
3.2. Thực trạng áp dụng pháp luật trong điều tra vụ án có bị can là người dưới 18 tuổi của Cơ quan Cảnh sát điều tra cấp huyện ở vùng Tây Bắc, Việt Nam	104
Chương 4: QUAN ĐIỂM VÀ GIẢI PHÁP BẢO ĐẢM ÁP DỤNG PHÁP LUẬT TRONG ĐIỀU TRA VỤ ÁN CÓ BỊ CAN LÀ NGƯỜI DƯỚI 18 TUỔI CỦA CƠ QUAN CẢNH SÁT ĐIỀU TRA CẤP HUYỆN Ở VÙNG TÂY BẮC, VIỆT NAM	138
4.1. Quan điểm bảo đảm áp dụng pháp luật trong điều tra vụ án có bị can là người dưới 18 tuổi của Cơ quan Cảnh sát điều tra cấp huyện ở vùng Tây Bắc, Việt Nam	138
4.2. Giải pháp bảo đảm áp dụng pháp luật trong điều tra vụ án có bị can là người dưới 18 tuổi của Cơ quan Cảnh sát điều tra cấp huyện ở vùng Tây Bắc, Việt Nam	148
KẾT LUẬN	169
CÁC CÔNG TRÌNH KHOA HỌC ĐÃ ĐƯỢC CÔNG BỐ LIÊN QUAN ĐẾN ĐỀ TÀI LUẬN ÁN	170
DANH MỤC TÀI LIỆU THAM KHẢO	172
PHỤ LỤC	190

DANH MỤC TỪ VIẾT TẮT

ADPL	Áp dụng pháp luật
ADBPNC	Áp dụng biện pháp ngăn chặn
BLHS	Bộ luật hình sự
CAND	Công an nhân dân
CBĐT	Cán bộ điều tra
CCTP	Cải cách tư pháp
CSĐT	Cảnh sát điều tra
ĐTV	Điều tra viên
NCTN	Người chưa thành niên
TNHS	Trách nhiệm hình sự
HKTT	Hộ khẩu thường trú
XHCN	Xã hội chủ nghĩa
VAHS	Vụ án hình sự

MỞ ĐẦU

1. Tính cấp thiết của đề tài

Một trong các đặc trưng của Nhà nước pháp quyền xã hội chủ nghĩa Việt Nam là tổ chức và hoạt động theo Hiến pháp và pháp luật, quản lý xã hội bằng Hiến pháp và pháp luật. Thời gian qua, nhiều văn bản quy phạm pháp luật được Nhà nước ban hành và tổ chức thực hiện, đáp ứng yêu cầu quản lý xã hội bằng pháp luật, giữ vững ổn định an ninh chính trị, trật tự an toàn xã hội và phục vụ đắc lực cho công cuộc đổi mới toàn diện đất nước. Tuy nhiên, quá trình tổ chức thực hiện pháp luật còn bộc lộ nhiều hạn chế: “tình trạng vi phạm pháp luật, tình trạng né tránh pháp luật, lợi dụng pháp luật đang diễn ra khá phổ biến cả trong xã hội lẫn trong cơ quan nhà nước, thậm chí trong cả các cơ quan bảo vệ pháp luật. Việc thực hiện pháp luật không nghiêm đã khiến lòng tin của nhân dân đối với tính thượng tôn pháp luật, đối với hệ thống cơ quan nhà nước, nhất là cơ quan quản lý hành chính và cơ quan tư pháp suy giảm nghiêm trọng” [68, tr 484]. Đại hội đại biểu toàn quốc lần thứ XIII của Đảng cộng sản Việt Nam nêu rõ những nguyên nhân chủ yếu của hạn chế, yếu kém trong thực hiện nhiệm vụ phát triển kinh tế, xã hội thời gian qua là “Công tác chỉ đạo, điều hành một số mặt còn lúng túng, chưa quyết liệt”. Trong đó, có lĩnh vực ADPL trong điều tra các VAHS.

Thống kê của Bộ Công an cho thấy tình hình tội phạm nói chung, tội phạm liên quan tới người dưới 18 tuổi trong những năm gần đây có xu hướng gia tăng và diễn biến phức tạp. Cụ thể, “chỉ tính riêng tháng 11 năm 2023 trên toàn quốc đã xảy ra 4.628 vụ việc; tiến hành kiểm tra, xác minh, xác định, điều tra khám phá 3.707 VAHS; đã bắt giữ, xử lý 6.560 đối tượng; tỷ lệ khám phá đạt 80,10%; triệt phá 03 băng, nhóm tội phạm” [164]. Riêng tại khu vực Tây Bắc, trong giai đoạn 2014-2023, trung bình mỗi năm có khoảng 76,7 vụ án có bị can là người dưới 18 tuổi, chiếm tỷ lệ khoảng 6,1% tổng số VAHS được phát hiện [90] [91] [92] [93] [164]. Đặc biệt, khu vực Tây Bắc với đặc thù là địa bàn miền núi, có nhiều đồng bào dân tộc thiểu số sinh sống, điều

kiện kinh tế - xã hội còn nhiều khó khăn, trình độ dân trí không đồng đều đã tạo ra những thách thức riêng trong công tác điều tra các vụ án có bị can là người dưới 18 tuổi.

ADPL trong điều tra VAHS của Cơ quan CSĐT cấp huyện luôn gắn liền chặt chẽ với nhiệm vụ phòng ngừa, phát hiện, điều tra các VAHS. Đây là hoạt động phổ biến và có ý nghĩa quan trọng trong việc thu thập chứng cứ, bảo vệ người bị hại, bảo đảm quyền của bị can, ngăn chặn tội phạm. Việc ADPL trong ĐTVÁ có bị can là người dưới 18 tuổi của Cơ quan CSĐT cấp huyện có những yêu cầu đặc thù nhất định. Cụ thể, phải đảm bảo tính nhân văn, thống nhất và tôn trọng quyền con người của người dưới 18 tuổi, không xâm phạm đến sự phát triển bình thường của người dưới 18 tuổi. Vì vậy, nghiên cứu lý luận và thực trạng ADPL trong ĐTVÁ có bị can là người dưới 18 tuổi là rất cần thiết.

Trong thời gian qua, hoạt động ADPL của Cơ quan CSĐT nói chung và Cơ quan CSĐT cấp huyện ở vùng Tây Bắc nói riêng đã đạt được những kết quả đáng ghi nhận, góp phần quan trọng vào công cuộc đấu tranh, phòng chống tội phạm. Tỷ lệ điều tra khám phá các vụ án có bị can là người dưới 18 tuổi đạt khoảng trên 95,1%, góp phần quan trọng vào công tác đấu tranh phòng, chống tội phạm trong lứa tuổi này [90] [91] [92] [93] [164]. Với những kết quả này, Cơ quan CSĐT cấp huyện ở vùng Tây Bắc nói riêng, cũng như CQĐT trên cả nước nói chung, đã có sự lãnh đạo, chỉ đạo và chuẩn bị chu đáo trong các giai đoạn ADPL cũng như công tác phối hợp với các cơ quan, tổ chức, cá nhân có liên quan, cho đến công tác đào tạo, bồi dưỡng ĐTV, CBĐT được chú trọng, giúp nâng cao năng lực, trình độ chuyên môn, nghiệp vụ đáp ứng yêu cầu thực tiễn.

Tuy nhiên, bên cạnh những kết quả đạt được, “thực tế cho thấy, có những vụ án oan sai xảy ra mà nguyên nhân do kết quả điều tra chưa bảo đảm khách quan. Điều này một phần do trình độ, năng lực của ĐTV trong một số

vụ án còn yếu kém, trong khi đó, tội phạm ngày càng phức tạp, số VAHS ngày càng tăng đã gây ra áp lực không nhỏ đối với ĐTV khi thực hiện nghiệp vụ điều tra” [165]. Đặc biệt, tại khu vực Tây Bắc, việc thiếu nguồn lực, cơ sở vật chất và những rào cản về ngôn ngữ, văn hóa càng làm tăng thêm khó khăn trong quá trình điều tra các vụ án này.

Mặc dù đã có một số công trình nghiên cứu về công tác điều tra các VAHS nói chung và vụ án có bị can là người dưới 18 tuổi nói riêng, nhưng chưa có nghiên cứu chuyên sâu về việc ADPL trong điều tra các vụ án có bị can là người dưới 18 tuổi tại khu vực Tây Bắc - một địa bàn có những đặc thù riêng về địa lý, văn hóa và xã hội. Xuất phát từ yêu cầu lý luận và thực tiễn nêu trên, cần thiết phải có công trình nghiên cứu để góp phần làm phong phú, sâu sắc hơn kho tàng lý luận và đưa ra hệ thống quan điểm, giải pháp toàn diện, giải quyết được một cách căn bản những hạn chế, vướng mắc nảy sinh từ thực tiễn ADPL trong ĐTVÁ có bị can là người dưới 18 tuổi của Cơ quan CSĐT cấp huyện ở vùng Tây Bắc, Việt Nam.

Với những lý do trên, nghiên cứu sinh lựa chọn đề tài ***“Áp dụng pháp luật trong điều tra vụ án có bị can là người dưới 18 tuổi của Cơ quan Cảnh sát điều tra cấp huyện ở vùng Tây Bắc, Việt Nam”*** làm luận án tiến sỹ chuyên ngành Lý luận và lịch sử Nhà nước và pháp luật.

2. Đối tượng và phạm vi nghiên cứu

2.1. Đối tượng nghiên cứu

Đối tượng nghiên cứu của luận án là những vấn đề lý luận, thực tiễn ADPL trong ĐTVÁ có bị can là người dưới 18 tuổi của Cơ quan CSĐT cấp huyện ở vùng Tây Bắc, Việt Nam dưới góc độ ngành Lý luận và lịch sử Nhà nước và Pháp luật.

2.2. Phạm vi nghiên cứu

Về nội dung: Luận án nghiên cứu dưới góc độ lý luận và lịch sử nhà nước và pháp luật, tập trung làm rõ nội dung: ADPL bảo đảm quyền bào chữa của bị can là người dưới 18 tuổi; ADPL trong tiếp nhận, giải quyết tố

giác, tin báo về tội phạm do người dưới 18 tuổi gây ra; ADPL trong khởi tố và ADBPNC đối với vụ án có bị can là người dưới 18 tuổi; ADPL trong áp dụng các biện pháp điều tra đối với vụ án có bị can là người dưới 18 tuổi; ADPL trong đình chỉ điều tra hoặc kết thúc ĐTVA có bị can là người dưới 18 tuổi.

Về không gian: Luận án nghiên cứu ADPL trong ĐTVA có bị can là người dưới 18 tuổi và thực trạng ADPL trong ĐTVA có bị can là người dưới 18 tuổi của Cơ quan CSĐT cấp huyện ở vùng Tây Bắc, Việt Nam.

Về thời gian: Luận án nghiên cứu các văn bản pháp luật có liên quan đến hoạt động tố tụng hình sự và đi sâu nghiên cứu các văn bản liên quan đến hoạt động ĐTVA có bị can là người dưới 18 tuổi của Cơ quan CSĐT cấp huyện đến năm 2023; số liệu phân tích và đánh giá thực trạng trong khoảng thời gian 10 năm (từ năm 2014 đến hết năm 2023)

3. Mục đích và nhiệm vụ nghiên cứu

3.1. Mục đích nghiên cứu

Trên cơ sở phân tích lý luận và thực trạng ADPL trong ĐTVA có bị can là người dưới 18 tuổi của Cơ quan CSĐT cấp huyện ở vùng Tây Bắc, Việt Nam, luận án luận giải các quan điểm và đề xuất giải pháp bảo đảm ADPL trong ĐTVA có bị can là người dưới 18 tuổi của Cơ quan CSĐT cấp huyện ở vùng Tây Bắc, Việt Nam trong thời gian tới.

3.2. Nhiệm vụ nghiên cứu

Thứ nhất, tổng quan tình hình nghiên cứu trong nước và tình hình nghiên cứu ở nước ngoài liên quan đến ADPL trong ĐTVA có bị can là người dưới 18 tuổi của Cơ quan CSĐT cấp huyện. Từ đó nghiên cứu sinh nhận xét, đánh giá tình hình nghiên cứu liên quan đến đề tài và những vấn đề đặt ra tiếp tục nghiên cứu, giải thuyết nghiên cứu và đưa ra những câu hỏi nghiên cứu của luận án.

Thứ hai, kiến giải làm rõ nội hàm khái niệm, đặc điểm, vai trò, các giai đoạn, nội dung ADPL trong ĐTVA có bị can là người dưới 18 tuổi của Cơ

quan CSĐT cấp huyện, kinh nghiệm ADPL trong ĐTVÁ có bị can là người dưới 18 tuổi ở một số quốc gia trên thế giới và giá trị tham khảo cho Việt Nam.

Thứ ba, phân tích các yếu tố ảnh hưởng và đánh giá khách quan, toàn diện thực trạng ADPL trong ĐTVÁ có bị can là người dưới 18 tuổi của Cơ quan CSĐT cấp huyện ở vùng Tây Bắc, Việt Nam, làm rõ kết quả, hạn chế và nguyên nhân của kết quả, hạn chế đó.

Thứ tư, luận giải các quan điểm, đề xuất nhóm các giải pháp bảo đảm ADPL trong ĐTVÁ có bị can là người dưới 18 tuổi của Cơ quan CSĐT cấp huyện ở vùng Tây Bắc, Việt Nam trong thời gian tới.

4. Cách tiếp cận, phương pháp nghiên cứu

4.1. Cách tiếp cận

Đề tài “*Áp dụng pháp luật trong điều tra vụ án có bị can là người dưới 18 tuổi của Cơ quan Cảnh sát điều tra cấp huyện ở vùng Tây Bắc, Việt Nam*” tiếp cận dựa trên các lát cắt như:

Tiếp cận tổng quát, hệ thống, phân tích, đánh giá hoạt động ADPL trong ĐTVÁ có bị can là người dưới 18 tuổi của Cơ quan CSĐT cấp huyện trong tổng thể những yếu tố có liên quan tác động qua lại với nhau tạo ra một chỉnh thể thống nhất về lý luận và thực tiễn khi nghiên cứu hoạt động ADPL trong ĐTVÁ có bị can là người dưới 18 tuổi của Cơ quan CSĐT cấp huyện ở vùng Tây Bắc, Việt Nam.

Cách tiếp cận dưới góc độ lý luận và lịch sử nhà nước và pháp luật kết hợp liên ngành, đa ngành, chủ yếu được sử dụng làm rõ các vấn đề đặt ra trong quá trình nghiên cứu nội dung đề tài. Đặc biệt làm rõ các vấn đề mang tính chất chuyên sâu của đề tài như làm rõ khái niệm, đặc điểm, vai trò, nội dung ADPL, các giai đoạn và điều kiện bảo đảm ADPL trong ĐTVÁ có bị can là người dưới 18 tuổi của Cơ quan CSĐT cấp huyện.

Tiếp cận đa ngành được nghiên cứu sinh áp dụng nghiên cứu không chỉ dựa trên một ngành khoa học xã hội cụ thể mà phải kết hợp với nhiều ngành khoa học xã hội khác. Điều này giúp cho việc nghiên cứu có được cái nhìn

toàn diện, sâu sắc hơn về vấn đề ADPL trong ĐTVA có bị can là người dưới 18 tuổi của Cơ quan CSĐT cấp huyện.

Tiếp cận lịch sử được nghiên cứu sinh áp dụng nghiên cứu đặt trong bối cảnh lịch sử cụ thể. Điều này giúp cho việc nghiên cứu đề tài của nghiên cứu sinh có thể hiểu được rõ bản chất, nguyên nhân, diễn biến của vấn đề đang được nghiên cứu. Trong luận án tác giả sử dụng các phương pháp tiếp cận này để giúp cho việc nghiên cứu có được kết quả chính xác và thuyết phục.

4.2. Phương pháp nghiên cứu

Trên cơ sở phương pháp luận của chủ nghĩa duy vật biện chứng và chủ nghĩa duy vật lịch sử, luận án sử dụng kết hợp các phương pháp khảo sát, hệ thống, quy nạp, diễn dịch, phân tích, tổng hợp, thống kê, lịch sử, so sánh pháp luật, logic pháp lý, tổng kết thực tiễn, nghiên cứu điển hình và phương pháp phân tích thuần túy quy phạm để nghiên cứu, tham khảo các công trình nghiên cứu ở trong nước và nước ngoài, khai thác thông tin tư liệu để chứng minh cho các luận điểm mà luận án đã đề cập.

Phương pháp hệ thống, quy nạp, diễn dịch, phân tích, so sánh, tổng hợp được sử dụng ở chương 1 và chương 2 của luận án để làm rõ những luận điểm của tác giả làm cơ sở cho việc chứng minh bằng thực tiễn ở chương 3 và đề xuất giải pháp khoa học nhằm nâng cao chất lượng ADPL trong ĐTVA có bị can là người dưới 18 tuổi của Cơ quan CSĐT cấp huyện vùng Tây Bắc, Việt Nam tại chương 4.

Phương pháp khảo sát, thống kê và so sánh, phân tích được sử dụng ở chương 3 của luận án để thống kê, phân tích dữ liệu, số liệu và các báo cáo thu thập được của Cơ quan CSĐT cấp huyện ở từng thời điểm, từ đó khái quát hóa, chính xác hóa và tổng hợp rút ra ưu điểm cần phát huy và khuyết điểm, hạn chế, thiếu sót cùng nguyên nhân để khắc phục.

Phương pháp nghiên cứu điển hình được sử dụng để nghiên cứu, phân tích những ưu điểm và thiếu sót, tồn tại trong hoạt động ADPL trong ĐTVA có bị can là người dưới 18 tuổi của Cơ quan CSĐT cấp huyện ở vùng Tây

Bắc, Việt Nam, được sử dụng ở chương 3 luận án. Ngoài ra, luận án còn sử dụng phương pháp trao đổi tọa đàm với lãnh đạo chỉ huy, người trực tiếp tiến hành ADPL trong ĐTVÁ có bị can là người dưới 18 tuổi của Cơ quan CSĐT cấp huyện ở vùng Tây Bắc, Việt Nam như Thủ trưởng, Phó thủ trưởng Cơ quan CSĐT, ĐTV, CBĐT và các nhà khoa học, các cán bộ giảng dạy có nhiều uy tín và kinh nghiệm để minh chứng cho quan điểm của mình.

5. Đóng góp mới về khoa học của đề tài

- *Thứ nhất*, luận án nhận diện, làm sáng tỏ về mặt lý luận khái niệm, đặc điểm, vai trò, nội dung, các giai đoạn, điều kiện bảo đảm ADPL ĐTVÁ có bị can là người dưới 18 tuổi trên thế giới và đưa ra một số giá trị tham khảo cho Việt Nam.

- *Thứ hai*, luận án nghiên cứu, phân tích, đánh giá một cách có hệ thống ADPL trong ĐTVÁ có bị can là người dưới 18 tuổi của Cơ quan CSĐT cấp huyện ở vùng Tây Bắc, Việt Nam trong 10 năm (từ năm 2014 đến năm 2023), chỉ ra những yếu tố ảnh hưởng tích cực và tiêu cực, kết quả đạt được, nguyên nhân kết quả đạt được, những tồn tại hạn chế và nguyên nhân của những tồn tại, hạn chế.

- *Thứ ba*, luận án xác định các quan điểm định hướng tiếp tục ADPL trong ĐTVÁ có bị can là người dưới 18 tuổi của Cơ quan CSĐT cấp huyện ở vùng Tây Bắc, Việt Nam. Qua đó đưa ra nhóm giải pháp chung và nhóm giải pháp cụ thể bảo đảm ADPL trong ĐTVÁ có bị can là người dưới 18 tuổi của Cơ quan CSĐT cấp huyện ở vùng Tây Bắc, Việt Nam.

6. Ý nghĩa lý luận và thực tiễn của đề tài

6.1. Ý nghĩa lý luận

Kết quả nghiên cứu luận án góp phần từng bước bổ sung, hoàn thiện hệ thống lý luận ADPL trong ĐTVÁ có bị can là người dưới 18 tuổi nói chung và ADPL trong ĐTVÁ có bị can là người dưới 18 tuổi của Cơ quan CSĐT cấp huyện ở vùng Tây Bắc, Việt Nam nói riêng.

6.2. Ý nghĩa thực tiễn

Kết quả nghiên cứu của luận án góp phần làm rõ thực trạng ADPL trong ĐTVÁ có bị can là người dưới 18 tuổi của Cơ quan CSĐT cấp huyện ở vùng Tây Bắc, Việt Nam. Đồng thời, cung cấp những giải pháp khoa học có tính ứng dụng cao, giúp cho Cơ quan CSĐT cấp huyện vận dụng, ứng dụng trong thực tiễn công tác.

Kết quả nghiên cứu của luận án có thể được sử dụng làm tài liệu tham khảo phục vụ cho hoạt động nghiên cứu, giảng dạy trong các cơ sở đào tạo trong và ngoài ngành Công an; cung cấp các nội dung then chốt cho cơ quan hoạch định chính sách, cơ quan tư pháp trong việc xây dựng và thi hành pháp luật, phổ biến, giáo dục pháp luật, quản lý công tác ADPL...

7. Kết cấu nghiên cứu của Luận án

Ngoài phần mở đầu, kết luận, danh mục tài liệu tham khảo và phụ lục, nội dung luận án được kết cấu làm 4 chương, 10 tiết cụ thể như sau:

Chương 1

TỔNG QUAN TÌNH HÌNH NGHIÊN CỨU LIÊN QUAN ĐẾN ĐỀ TÀI LUẬN ÁN

1.1. TỔNG QUAN TÌNH HÌNH NGHIÊN CỨU TRONG NƯỚC

Tại Việt Nam, việc ADPL trong ĐTVÁ có bị can là người dưới 18 tuổi đã và đang được nhiều nhà khoa học, các chuyên gia pháp lý quan tâm nghiên cứu dưới những góc độ khác nhau. Các công trình nghiên cứu không chỉ tập trung vào phân tích các quy định pháp luật mà còn đi sâu vào thực tiễn áp dụng, từ đó đề xuất các giải pháp hoàn thiện cả về mặt pháp lý và tổ chức thực hiện. Những kết quả nghiên cứu này là nguồn tư liệu quý giá, góp phần định hướng cho việc hoàn thiện pháp luật và nâng cao hiệu quả ADPL trong điều tra các vụ án có bị can là người dưới 18 tuổi. Qua khảo sát các công trình nghiên cứu trong nước, có thể phân chia thành các nhóm nghiên cứu chính sau:

1.1.1. Nhóm công trình nghiên cứu về điều tra vụ án có bị can là người dưới 18 tuổi

*** Sách**

“*Cơ quan điều tra Công an nhân dân trong tố tụng hình sự*” của tác giả Đỗ Ngọc Quang, Nhà xuất bản Công an nhân dân (CAND), năm 2001 [55]. Tác giả đã đi sâu phân tích các quy phạm pháp luật liên quan đến hoạt động của CQĐT thuộc Công an nhân dân trong pháp luật Tố tụng hình sự. Đồng thời, tác giả cũng làm rõ mối quan hệ phối hợp giữa các CQĐT trong hệ thống Công an nhân dân, đặc biệt là vai trò của Cơ quan CSĐT cấp huyện.

“*Nguyên nhân, điều kiện của người chưa thành niên vi phạm pháp luật hình sự và giải pháp phòng ngừa*” của PGS.TS Nguyễn Minh Đức, Nhà xuất bản Tư pháp, năm 2014 [37]. Tác giả đã phân tích, đánh giá thực trạng ADPL, xác định nguyên nhân, điều kiện về NCTN vi phạm pháp luật ở Việt

Nam giai đoạn năm 2007 đến năm 2013. Qua đó tác giả đưa ra những giải pháp nâng cao hiệu quả tổ chức ADPL trong phòng ngừa, đấu tranh loại tội phạm này.

“Phòng ngừa thanh, thiếu niên phạm tội - Trách nhiệm của gia đình, nhà trường và xã hội” của GS.TS Nguyễn Xuân Yêm, Nhà xuất bản CAND, năm 2004 [63]. Cuốn sách chuyên khảo khái quát toàn diện cơ sở lý luận và thực tiễn ADPL trong xác định tội phạm lứa tuổi thanh, thiếu niên và các biện pháp điều tra, đấu tranh phòng, chống tội phạm thanh, thiếu niên trên toàn quốc, trong đó, tác giả phân tích rõ trách nhiệm của gia đình, nhà trường và xã hội. Trên cơ sở khảo sát thực tiễn, tác giả chỉ ra nguyên nhân và kết quả ADPL trong đấu tranh, phòng chống tội phạm do người dưới 18 tuổi gây ra. Nội dung cuốn sách còn đề cập đến quan điểm của Đảng, Nhà nước trong đấu tranh ngăn chặn, hạn chế loại tội phạm này. Tác giả đã chỉ ra những giải pháp nâng cao hiệu quả phòng ngừa thanh, thiếu niên phạm tội và trách nhiệm của gia đình, nhà trường và xã hội. Đây là một trong những công trình khoa học có giá trị cao đối với hoạt động nghiên cứu về ADPL trong ĐTVÁ có bị can là người dưới 18 tuổi của Cơ quan CSĐT cấp huyện.

“Kỹ năng thực hành quyền công tố, kiểm sát điều tra, kiểm sát xét xử sơ thẩm vụ án hình sự có người tham gia tố tụng là người dưới 18 tuổi” của TS. Nguyễn Quốc Hân, Nhà xuất bản Tư pháp, năm 2023 [166]. Tác giả đã khái quát một số vấn đề lý luận và quy định của pháp luật về người tham gia tố tụng là người dưới 18 tuổi; kỹ năng thực hành quyền công tố và kiểm sát điều tra VAHS có người tham gia tố tụng là người dưới 18 tuổi; kỹ năng thực hành quyền công tố và kiểm sát xét xử sơ thẩm VAHS có người tham gia tố tụng là người dưới 18 tuổi. Đây là công trình khoa học được nghiên cứu sinh tham khảo, sử dụng làm rõ quan hệ phối hợp giữa CQĐT và Viện kiểm sát khi ADPL trong điều tra VAHS có bị can là người dưới 18 tuổi.

*** Đề tài khoa học**

“Tổ chức, hoạt động điều tra của Cơ quan Cảnh sát điều tra cấp huyện theo pháp lệnh tổ chức điều tra hình sự”. Đề tài khoa học cấp Bộ do Nguyễn Văn Cảnh chủ nhiệm đề tài, năm 2004 [10]. Tác giả đã làm rõ cơ sở lý luận về tổ chức, hoạt động điều tra hình sự theo pháp lệnh tổ chức điều tra hình sự năm 2004. Trên cơ sở đó tác giả tiến hành đánh giá thực tiễn tổ chức áp dụng và thực hiện các hoạt động điều tra của Cơ quan CSĐT cấp huyện đưa ra các giải pháp chung đối với Cơ quan CSĐT nói chung và các giải pháp cụ thể cho Cơ quan CSĐT cấp huyện.

*** Tạp chí**

Bài viết (2008): *“Những vấn đề rút ra qua công tác điều tra các vụ án hình sự, thủ phạm là người chưa thành niên”* của tác giả Đỗ Như Thành, Tạp chí Cảnh sát nhân dân, Số 8/2008. [64]. Bài viết tác giả đi sâu nghiên cứu làm rõ hoạt động tổ chức ADPL của CQĐT tiến hành điều tra VAHS, thủ phạm là NCTN và làm rõ các yếu tố ảnh hưởng đến chất lượng, hiệu quả của hoạt động điều tra các VAHS, từ đó tác giả đưa ra những đề xuất, kiến nghị nâng cao hoạt động điều tra các VAHS, thủ phạm là NCTN của CQĐT.

Bài viết (2018): *“Điều tra vụ án hình sự đối với người chưa thành niên bị buộc tội theo pháp luật Thái Lan và kinh nghiệm cho Việt Nam”* của tác giả Nguyễn Phương Thảo đăng trên Tạp chí Nhà nước và Pháp luật số 5/2018 [56]. Trong bài viết tác giả đã chỉ ra mô hình tư pháp hình sự NCTN của Thái Lan; thủ tục Tổ tụng hình sự của Thái Lan đối với NCTN bị buộc tội; tác giả đã chỉ ra một số vấn đề về điều tra VAHS đối với người bị buộc tội là người dưới 18 tuổi theo pháp luật Việt Nam. Qua đó tác giả đã đưa ra một số kiến nghị hoàn thiện lĩnh vực này ở Việt Nam.

Bài viết (2016): *“Một số vấn đề về áp dụng những quy định có lợi cho người bị buộc tội theo Bộ luật Tổ tụng hình sự năm 2015 trong giai đoạn điều tra vụ án hình sự”* của tác giả Trần Hưng Bình đăng trên Tạp chí

Kiểm sát, Số 16 (tháng 8/2016) [57]. Bài viết tác giả đã chỉ ra những nét khái quát quy định về người bị buộc tội trong giai đoạn điều tra VAHS của Bộ luật tố Tố tụng hình sự năm 2015 và phân tích làm rõ những quy định có lợi theo Bộ luật Tố tụng hình sự năm 2015 đối với người bị buộc tội trong giai đoạn ĐTVA.

Bài viết (2021): *“Những vướng mắc trong đối chất và thực nghiệm điều tra vụ án hình sự”* của tác giả Lê Đình Nghĩa đăng trên Tạp chí Kiểm sát, Số 7/2021. [58]. Tác giả phân tích làm rõ những vướng mắc, bất cập về quy định pháp luật và thực tiễn áp dụng biện pháp điều tra đối chất và biện pháp điều tra thực nghiệm điều tra. Qua đó, tác giả đã đưa ra một số kiến nghị, giải pháp bổ sung các quy phạm pháp luật còn thiếu; quy định phải tiến hành thực hiện tại hiện trường vụ án trong những trường hợp nhất định. Những nội dung này nghiên cứu sinh tiếp tục làm rõ trong chương 3 và chương 4 của luận án.

Bài viết (2022): *“Quyết định hình phạt đối với người dưới 18 tuổi phạm tội theo Bộ luật hình sự Liên Bang Nga”* Của tác giả Lê Đình Nghĩa, Dương Thị Cẩm Tú đăng trên Tạp chí Kiểm sát, Số 17/2022 [59]. Nhóm tác giả trên cơ sở phân tích các quy định của BLHS Liên bang Nga về quyết định hình phạt đối với người dưới 18 tuổi phạm tội trên cơ sở so sánh với quy định của BLHS Việt Nam năm 2015 sửa đổi, bổ sung năm 2017 và đưa ra những giải pháp gợi mở trong việc hoàn thiện các quy định của pháp luật đối với người dưới 18 tuổi phạm tội.

*** Luận án**

“Hoạt động của lực lượng Cảnh sát điều tra tội phạm về trật tự xã hội trong phòng ngừa tội phạm do người chưa thành niên gây ra ở khu vực miền Tây Nam Bộ”, Luận án tiến sĩ Luật học của tác giả Lê Tấn Tới, năm 2014 [48]. Tác giả đã có những đóng góp đáng kể trong việc làm rõ các vấn đề lý luận và thực tiễn liên quan đến hoạt động của lực lượng CSĐT tội phạm về

trật tự xã hội, đặc biệt trong công tác phòng ngừa và đấu tranh chống tội phạm đối với người dưới 18 tuổi.

Các công trình trên đã nghiên cứu về những vấn đề có liên quan đến ĐTVÁ có bị can là người dưới 18 tuổi. Kết quả nghiên cứu trong nhóm công trình này là những tài liệu tham khảo có giá trị để nghiên cứu sinh xác định cơ sở lý luận và phân tích thực trạng những hạn chế, thiếu sót, nguyên nhân những hạn chế, thiếu sót của các quy phạm pháp luật liên quan đến hoạt động tổ chức ADPL trong ĐTVÁ có bị can là người dưới 18 tuổi của Cơ quan CSĐT cấp huyện ở vùng Tây Bắc, Việt Nam.

1.1.2. Nhóm công trình nghiên cứu về áp dụng pháp luật trong điều tra vụ án hình sự có bị can là người dưới 18 tuổi

*** Sách**

“Thanh niên với vai trò bảo vệ quốc phòng và an ninh của Tổ quốc Việt Nam xã hội chủ nghĩa” của tác giả TS. Lê Tấn Tới, Nhà xuất bản Công an nhân dân, năm 2022. [61]. Tác giả đã làm rõ quan điểm của Đảng, pháp luật của Nhà nước ta về vai trò của thanh niên cũng như thực trạng thực hiện vai trò của thanh niên trong sự nghiệp bảo vệ quốc phòng và an ninh của Tổ quốc. Qua đó, tác giả đã làm rõ quan điểm, mục tiêu, nhiệm vụ phát huy vai trò của thanh niên trong sự nghiệp bảo vệ tổ quốc.

“Bình luận các tội phạm có bị hại là người dưới 18 tuổi trong Bộ luật hình sự năm 2015 và sự tham gia Tố tụng hình sự của họ” của tác giả Nguyễn Ngọc Điệp, Nhà xuất bản Lao động xã hội, Hà Nội, năm 2019 [128]. Tác giả bình luận các tội phạm có bị hại là người dưới 18 tuổi trong Bộ luật hình sự năm 2015, được sửa đổi bổ sung năm 2017 và làm rõ sự tham gia của bị hại là người dưới 18 tuổi như khái niệm, nguyên tắc tiến hành tố tụng, trách nhiệm của cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng và vấn đề phân công của người tiến hành tố tụng hình sự.

“Tư pháp đối với người chưa thành niên - Kinh nghiệm quốc tế và bài học cho Việt Nam”, Kỷ yếu hội thảo khoa học quốc tế được tổ chức tại

Trường Đại học Luật Hà Nội, Nhà xuất bản Công an nhân dân, Hà Nội, năm 2023 [169]. Kỷ yếu hội thảo là những kết quả nghiên cứu từ những khía cạnh khác nhau về tư pháp đối với NCTN của các nhà khoa học trong và ngoài nước. Đây là kết quả thể hiện quan điểm tư pháp đối với NCTN phải được thể chế hóa từ các chủ trương, đường lối, quan điểm của Đảng về CCTP nhằm mục đích giáo dục, bảo vệ NCTN, bảo đảm sự đồng bộ, thống nhất của hệ thống pháp luật, bảo đảm thủ tục tố tụng thân thiện trong suốt quá trình xử lý NCTN phạm tội, bảo đảm lợi ích tốt nhất cho NCTN, nhằm giáo dục, giúp đỡ NCTN sửa chữa sai lầm, phát triển lành mạnh, bảo đảm khi ADPL xử lý NCTN vi phạm pháp luật phải phù hợp với độ tuổi và khả năng nhận thức của các em.

“Quyền con người trong pháp luật quốc tế và pháp luật Việt Nam” của tác giả PGS.TS. Nguyễn Thị Kim Ngân và TS. Chu Mạnh Hùng, Nhà xuất bản Công an nhân dân, năm 2023 [174]. Sách chuyên khảo của nhóm tác giả đã làm rõ: *Một là*, quyền con người trong pháp luật quốc tế như: Quyền dân sự, chính trị trong pháp luật quốc tế; Quyền kinh tế, xã hội và văn hóa trong pháp luật quốc tế; Quyền của nhóm dễ bị tổn thương trong pháp luật quốc tế; Nghĩa vụ của quốc gia trong bảo đảm quyền con người và các thiết chế quốc tế giám sát thực hiện; Bảo đảm quyền con người trong khuôn khổ ASEAN; *Hai là*, làm rõ quyền con người trong pháp luật Việt Nam như: Lịch sử, quan điểm và chính sách về quyền con người ở Việt Nam; các quyền con người và cơ chế bảo đảm trong pháp luật Việt Nam. Qua đây tác giả làm rõ phương pháp nghiên cứu của đề tài tiếp cận dựa trên quyền của người dưới 18 tuổi.

“Triết lý xử lý người chưa thành niên và thực tiễn xây dựng pháp luật trên thế giới” của tác giả TS. Đào Lệ Thu, Nhà xuất bản Công an nhân dân, Hà Nội, năm 2024 [173]. Sách chuyên khảo của tác giả đã đi sâu phân tích, khái quát về triết lý xử lý NCTN vi phạm pháp luật và các triết lý xử lý NCTN vi phạm pháp luật trong thực tiễn xây dựng của Anh, Canada, Pháp,

Liên Bang Nga, Nam Phi, Nhật Bản, Trung Quốc và của Việt Nam. Qua đây, tác giả làm rõ hơn về giải pháp bảo đảm ADPL trong ĐTVA có bị can là người dưới 18 tuổi của Cơ quan CSĐT cấp huyện.

*** Đề tài khoa học**

“Điều tra, nghiên cứu tình hình người chưa thành niên phạm pháp trên địa bàn Tây Ninh và những biện pháp phòng chống khả thi”, đề tài khoa học cấp tỉnh của tác giả Trần Hồng Trang chủ nhiệm đề tài, năm 2002 [62]. Đề tài đã khái quát tình hình, xây dựng cơ sở lý luận ADPL trong điều tra, phòng chống NCTN phạm pháp hình sự; phân tích cách quy định của pháp luật về NCTN phạm pháp hình sự và thực trạng ADPL trong điều tra, nghiên cứu tình hình NCTN phạm pháp trên địa bàn Tây Ninh để làm sáng tỏ những bất cập và nguyên nhân của bất cập trong điều tra, nghiên cứu, áp dụng biện pháp phòng, chống NCTN phạm pháp để đề xuất những kiến nghị hoàn thiện, giải pháp nhằm nâng cao hiệu quả áp dụng các biện pháp điều tra, biện pháp phòng, chống khả thi.

*** Tạp chí**

Bài viết (2023): *“Biện pháp giữ người trong trường hợp khẩn cấp đối với người dưới 18 tuổi - một số vướng mắc và hướng hoàn thiện”* của tác giả PGS.TS. Tào Thị Quyên và ThS. Đỗ Văn Chiến đăng trên Tạp chí Quản lý nhà nước số 333 910/2023) [126]. Nhóm tác giả đã nghiên cứu làm rõ các quy định của pháp luật tố tụng hình sự về điều kiện áp dụng biện pháp giữ người trong trường hợp khẩn cấp đối với người dưới 18 tuổi và chỉ ra những khó khăn, bất cập khi áp dụng quy định của pháp luật về biện pháp giữ người trong trường hợp khẩn cấp đối với người dưới 18 tuổi. Trên cơ sở đó, nhóm tác giả có đưa ra một số kiến nghị, đề xuất nhằm hoàn thiện biện pháp giữ người trong trường hợp khẩn cấp đối với người dưới 18 tuổi.

Bài viết (2021): *“Các triết lý phổ biến trong xử lý người chưa thành niên phạm tội trên thế giới - Kinh nghiệm của Anh, xứ Wales và gợi ý cho*

Việt Nam” của tác giả Hoàng Xuân Châu đăng trên Tạp chí Luật học số 2/2021 [52]. Tác giả đã làm rõ khái niệm NCTN trong pháp luật hình sự của các quốc gia trên thế giới, các triết lý phổ biến trong việc xử lý NCTN, từ đó tác giả đã lý giải, làm rõ việc ADPL xác định TNHS của NCTN khác với việc ADPL xác định TNHS của người đã thành niên. Tác giả cũng làm rõ sự thay đổi khi ADPL xử lý NCTN vi phạm pháp luật tại Anh và xứ Wales trong những thập kỷ qua, gắn liền với sự phát triển của hệ thống tư pháp NCTN kể từ khi tòa án NCTN được thành lập năm 1908. Qua đó, tác giả đã đưa ra một số kinh nghiệm thiết kế, xây dựng và tổ chức vận hành hệ thống tư pháp hình sự đối với NCTN ở Việt Nam.

Bài viết (2004), *“Bàn về khái niệm và cơ sở áp dụng thủ tục đối với người bị bắt, người bị tạm giữ, bị can, bị cáo là người chưa thành niên trong luật Tố tụng hình sự Việt Nam”* của tác giả Đỗ Thị Phụng đăng trên Tạp chí Luật học, số 4/2004 [53]. Tác giả đã có những đóng góp đáng kể trong việc làm rõ các vấn đề pháp lý liên quan đến thủ tục tố tụng đối với NCTN, góp phần bảo vệ quyền và lợi ích hợp pháp của người dưới 18 tuổi.

Bộ Tư pháp và UNICEF (2019), *“Báo cáo nghiên cứu pháp luật về phòng ngừa, xử lý, phục hồi, tái hòa nhập cộng đồng đối với người chưa thành niên vi phạm pháp luật và tình hình người chưa thành niên vi phạm pháp luật tại Việt Nam”* [88]. Báo cáo đã đánh giá chỉ ra những thay đổi chính sách, pháp luật của Việt Nam về NCTN vi phạm pháp luật, tình hình NCTN vi phạm pháp luật và thực tiễn ADPL đối với NCTN vi phạm pháp luật ở giai đoạn 2006 đến 2018. Qua đó, báo cáo cũng đưa ra những khuyến nghị nhằm tăng cường hiệu quả phòng ngừa, xử lý, phục hồi và tái hòa nhập cộng đồng cho NCTN ở Việt Nam.

*** Luận án**

“Hoạt động áp dụng pháp luật hình sự của các cơ quan điều tra, Viện kiểm sát và Tòa án Việt Nam”, Luận án Tiến sĩ của tác giả Chu Thị Trang Vân [50]. Tác giả đã làm rõ cơ sở lý luận về hoạt động tổ chức ADPL của

CQĐT, Viện kiểm sát và Tòa án. Trong đó, đề cập đến ADPL đối với NCTN như ADPL trong quyết định hình phạt đối với NCTN. Tác giả đã phân tích, dẫn chiếu làm rõ thực trạng hoạt động tổ chức ADPL của CQĐT, Viện kiểm sát và Tòa án. Trên cơ sở đó, tác giả đã chỉ ra các yêu cầu và giải pháp bảo đảm hiệu quả hoạt động ADPL hình sự của CQĐT, Viện kiểm sát và Tòa án.

“Quyết định hình phạt đối với người chưa thành niên phạm tội theo pháp luật hình sự Việt Nam từ thực tiễn thành phố Hồ Chí Minh”, Luận án Tiến sĩ Luật học của tác giả Lương Ngọc Trâm [51]. Tác giả đã làm rõ cơ sở lý luận về quyết định hình phạt đối với người dưới 18 tuổi phạm tội và thực tiễn áp dụng tại thành phố Hồ Chí Minh trong áp dụng quyết định hình phạt đối với người dưới 18 tuổi phạm tội. Tác giả đã làm sáng tỏ những kết quả đạt được, nguyên nhân của bất cập trong việc áp dụng quyết định hình phạt đối với người dưới 18 tuổi phạm tội để đề xuất những kiến nghị hoàn thiện quy định pháp luật hình sự về quyết định hình phạt đối với người dưới 18 tuổi phạm tội, đề ra những giải pháp nhằm nâng cao hiệu quả áp dụng quyết định hình phạt đối với người dưới 18 tuổi phạm tội tại thành phố Hồ Chí Minh.

1.2. TỔNG QUAN TÌNH HÌNH NGHIÊN CỨU Ở NƯỚC NGOÀI

Áp dụng pháp luật trong ĐTVA nói chung và ADPL trong ĐTVA có bị can là người dưới 18 tuổi nói riêng là những hiện tượng, những thực tế tồn tại ở nhiều quốc gia, thu hút được sự quan tâm của nhiều nhà khoa học trên thế giới. Do thể chế, hệ thống pháp luật mà các quốc gia, tổ chức và các nhà khoa học có những quan điểm và góc tiếp cận khác nhau. Kết quả của những nghiên cứu này là nguồn thông tin quan trọng để CQĐT tham khảo, vận dụng, áp dụng vào thực tiễn công tác của mình. Qua nghiên cứu khảo sát, có thể kể đến nhóm công trình nghiên cứu điển hình cụ thể:

1.2.1. Nhóm công trình nghiên cứu về điều tra vụ án có bị can là người dưới 18 tuổi

*** Sách**

Sách chuyên khảo *“Young killers: The challenge of juvenile homicide”*, xuất bản năm 1998 [132]. Của tác giả Kathleen M.Heide. Cuốn

sách bao gồm 320 trang đã được tác giả tập hợp các vụ án xâm phạm tính mạng do những người dưới 18 tuổi. Trên cơ sở đó tác giả đã phân tích từ góc độ tâm lý các đối tượng phạm tội. Đồng thời tác giả cũng làm rõ các phương pháp điều tra, xử lý và chiến lược phòng ngừa loại tội phạm này, góp phần cho hoạt động điều tra loại tội phạm này đạt hiệu quả.

Trong cuốn sách chuyên khảo *“Juvenile Delinquency The Core”* của tác giả Larry J. Siegel và Brandon C. Welsh, xuất bản năm 2013 [133]. Các tác giả Larry J. Siegel và Brandon C. Welsh đã làm rõ các vấn đề về khoa học khi tiến hành ĐTVA do trẻ vị thành niên thực hiện tội phạm, các nguyên nhân dẫn đến hành vi phạm tội của trẻ vị thành niên, bao gồm các nguyên nhân từ cá nhân, gia đình, trường học, xã hội... và nguồn gốc của các nguyên nhân đó. Từ đó, nhóm tác giả đã chỉ ra các giải pháp giúp cơ quan tư pháp như Cảnh sát, Tòa án tiến hành điều tra, ngăn chặn nguyên nhân dẫn đến hiện tượng trẻ vị thành niên phạm tội.

*** Tạp chí**

Báo cáo của UNICEF về pháp luật độ tuổi chịu trách nhiệm hình sự tối thiểu (2021): Công ước về Quyền trẻ em (CRC) yêu cầu các Quốc gia thành viên thiết lập “độ tuổi tối thiểu mà dưới độ tuổi đó trẻ em được coi là không vi phạm luật hình sự”. Độ tuổi chịu TNHS tối thiểu (MACR): độ tuổi mà một trẻ em không thể bị quy TNHS cho hành động của mình và do đó không thể bị đưa ra trước tòa án hình sự. Mặc dù nhiều quốc gia đã thiết lập các hệ thống tư pháp dành cho NCTN, nhưng các hệ thống này đôi khi đặt ra giới hạn độ tuổi trên dưới 18 tuổi. Giới hạn trên về độ tuổi - hoặc tuổi trưởng thành trong hình phạt - hoặc độ tuổi có thể áp dụng các điều khoản tư pháp dành cho NCTN - đề cập đến độ tuổi cho đến khi ai đó vi phạm pháp luật bị xử lý theo hệ thống tư pháp vị thành niên. Để tuân thủ CRC, hệ thống tư pháp vị thành niên phải áp dụng cho tất cả trẻ em bị cáo buộc, buộc tội hoặc được công nhận là đã vi phạm luật hình sự trên độ tuổi chịu TNHS và ít nhất là 18 tuổi.

Các biện pháp bảo vệ đặc biệt: Trẻ em phạm tội ở độ tuổi dưới MACR không thể bị chính thức buộc tội và chịu trách nhiệm trong hệ thống tư pháp vị thành niên. Hệ thống tư pháp vị thành niên: Trẻ em bằng hoặc trên độ tuổi tối thiểu phải chịu TNHS vào thời điểm phạm tội có thể phải chịu trách nhiệm về hành động của mình và chịu sự điều chỉnh của hệ thống tư pháp vị thành niên theo các tiêu chuẩn nhân quyền quốc tế. Hệ thống tư pháp dành cho người trưởng thành: Theo CRC, luật tư pháp vị thành niên nên áp dụng cho tất cả trẻ em dưới 18 tuổi, bất kể bản chất của hành vi phạm tội. Do đó, các quốc gia nên đảm bảo rằng trẻ em dưới 18 tuổi không phải là đối tượng của hệ thống tội phạm dành cho người trưởng thành.

Ở hầu hết các quốc gia vùng Ca-ri-bê, trẻ em từ 16 tuổi có thể phải tuân theo hệ thống tư pháp hình sự dành cho người lớn, trái với tinh thần và quy định của CRC. Bất chấp tác động mạnh mẽ của tội phạm và bạo lực đối với trẻ em, ở nhiều quốc gia, thanh thiếu niên được coi là nguyên nhân chính của bạo lực hơn là nạn nhân. Trên khắp Châu Mỹ Latinh và Ca-ri-bê, nhận thức tiêu cực này của thanh thiếu niên tiếp tục mở đường cho luật tư pháp vị thành niên khắc nghiệt hơn và thúc đẩy các cuộc tranh luận nhằm phá bỏ sự bảo vệ được đảm bảo cho thanh thiếu niên khi tiếp xúc với pháp luật.

Trong vài năm qua, một số chính phủ trong khu vực, đặc biệt là Brazil, Colombia, Cộng hòa Dominica, Ecuador, Guatemala, Honduras, Nicaragua, Panama và Uruguay, đã thúc đẩy cải cách luật pháp hoặc các chính sách hoàn toàn dựa trên chương trình nghị sự về an ninh và bao gồm các biện pháp nhằm tăng mức độ nghiêm trọng của xử phạt, giảm tuổi chịu TNHS và/hoặc loại bỏ các bảo đảm về thủ tục đối với trẻ em và thanh thiếu niên vi phạm pháp luật. Những chính sách này không chỉ dẫn đến vi phạm CRC mà còn không đạt được các mục tiêu chống tội phạm và bạo lực ở tầm vĩ mô.

Một vấn đề khác là xu hướng trao một số quyền tùy nghi cho các thẩm phán trong việc đánh giá sự trưởng thành của đứa trẻ để quyết định hệ thống

áp dụng - hoặc sử dụng độ tuổi chịu TNHS tối thiểu thấp hơn trong trường hợp đứa trẻ bị buộc tội phạm tội nghiêm trọng. Ví dụ như tại Brazil, các đề xuất khác nhau hiện đang được thảo luận, đề xuất hạ thấp độ tuổi chịu TNHS từ 18 xuống 16 tuổi. Tại Colombia, một trong số những đề xuất là giam giữ người từ 16 tuổi trong các nhà tù dành cho người lớn và tước quyền tự do đối với hầu hết các tội danh được nêu trong BLHS. Cộng hòa Dominica: Kể từ khi được thông qua, Luật 136-03 đã gây tranh cãi và đề xuất các cải cách, trong đó đặc biệt đề xuất tăng mức xử phạt nghiêm khắc đối với thanh thiếu niên vi phạm luật.

Nghiên cứu của Ủy ban Liên Mỹ về Nhân quyền/UNICEF năm 2011 về “Tur pháp và Nhân quyền dành cho Vị thành niên ở Châu Mỹ” cho thấy “các hệ thống tur pháp dành cho vị thành niên ở châu lục này có đặc điểm là phân biệt đối xử, bạo lực, thiếu chuyên môn hóa và lạm dụng các biện pháp tước quyền quyền tự do”. Theo nghiên cứu, các quan chức thực thi pháp luật thường đối xử tàn bạo với thanh thiếu niên, thường bắt giữ và đối xử với họ trên cơ sở định kiến phân biệt đối xử. Trẻ em và thanh thiếu niên thường bị giam giữ, không được tiếp xúc với gia đình. Thiếu các biện pháp thay thế cho việc giam giữ có nghĩa là việc tước quyền tự do không chỉ được sử dụng như là phương sách cuối cùng. Hơn nữa, các điều kiện giam giữ thường vi phạm nhiều quyền của trẻ em. Điều kiện vật chất khắc nghiệt, bạo lực, không có nơi vui chơi giải trí và không được tiếp cận với giáo dục cùng những vấn đề khác ảnh hưởng đến cuộc sống hàng ngày của trẻ em trong trại giam và cơ hội tái hòa nhập và phục hồi. Tình hình trở nên trầm trọng hơn do cơ chế giám sát và báo cáo không tồn tại hoặc không đầy đủ.

Nghiên cứu về hệ thống tur pháp trẻ em tại Anh và xứ Wales [Review of the Youth Justice System in England and Wales] (2016) bởi Bộ trưởng Bộ Tur pháp: Trẻ em vi phạm pháp luật sẽ bị xử lý khác với người lớn. Trẻ em hành động bốc đồng và thường không đánh giá cao hậu quả những hành động của chúng; chúng không được phát triển về mặt cảm xúc và có thể gặp khó khăn

trong giao tiếp. Điều này đặc biệt đúng với rất nhiều trẻ em phạm tội, chúng thường gặp các vấn đề về học tập hoặc lời nói và giao tiếp. Nhưng trẻ em cũng có những điểm mạnh to lớn để xây dựng và có khả năng thay đổi nhanh chóng và phi thường. Cần phải có sự thay đổi từ xã hội, bao gồm cả chính quyền trung ương và địa phương, nghĩ về công lý của thanh thiếu niên để chúng ta nhìn nhận đứa trẻ trước và người phạm tội thứ hai. Phạm tội không có nghĩa là tước bỏ quyền có tuổi thơ. Nếu những đứa trẻ phạm tội muốn trở thành những người trưởng thành thành công và tuân thủ luật pháp, thì trọng tâm phải là cải thiện phúc lợi, sức khỏe và giáo dục - triển vọng cuộc sống của chúng - thay vì chỉ áp dụng hình phạt.

Hầu như tất cả các nguyên nhân dẫn đến hành vi phạm tội ở trẻ em đều nằm ngoài tầm với của hệ thống tư pháp dành cho thanh thiếu niên. Điều quan trọng là các dịch vụ y tế, giáo dục, chăm sóc xã hội và các dịch vụ khác phải là một phần của phản ứng tích hợp, đa cơ quan đối với hành vi phạm tội của trẻ em, nhưng điều đáng mong đợi hơn là các dịch vụ tương tự này can thiệp với trẻ em và gia đình có nguy cơ trước khi vấn đề của chúng bộc lộ thực hiện tội phạm. Điều này đạt được tốt nhất bằng cách trao nhiều quyền tự do hơn và trách nhiệm đối với hệ thống tư pháp thanh thiếu niên cho chính quyền địa phương, những người có trách nhiệm theo luật định trong việc giáo dục và bảo vệ trẻ em. Bằng cách sắp xếp các trách nhiệm này, các biện pháp khuyến khích mạnh mẽ hơn có thể được tạo ra để trẻ em thực hiện tội phạm và những khó khăn liên quan được giải quyết nhanh chóng, tương xứng với chi phí thấp nhất cho người nộp thuế. Để giúp các chuyên gia thực hiện các chức năng này một cách hiệu quả, tôi đề xuất loại bỏ quy định và bộ máy quan liêu liên quan đến hệ thống được kiểm soát tập trung và tạo ra một khuôn khổ kiểm tra và trách nhiệm giải trình rõ ràng hơn, để những người hành nghề được đánh giá dựa trên kết quả mà họ đạt được hơn là các quy trình họ tuân theo.

Theo quan điểm của tác giả, giáo dục cần phải là trọng tâm trong phản ứng của chúng ta đối với hành vi phạm tội thanh thiếu niên. Tất cả trẻ em ở

Anh bắt buộc phải đi học hoặc đào tạo cho đến sinh nhật thứ 18 của chúng, nhưng trẻ em trong hệ thống tư pháp thanh thiếu niên thường xuyên phải nghỉ học trong thời gian dài do trốn học hoặc sau khi bị đuổi học. Kết quả là, một nửa số thanh niên 15-17 tuổi trong YOIs có trình độ đọc viết hoặc tính toán như một đứa trẻ 7-11 tuổi. Các trường học là rất quan trọng trong việc ngăn chặn hành vi phạm tội. Nếu trẻ bận rộn trong ngày, thực hiện hoạt động có ý nghĩa và giúp chúng thành công trong cuộc sống, cho dù đó là học để thi, học nghề hay chơi thể thao hoặc âm nhạc, thì chúng sẽ ít có khả năng thực hiện hành vi phạm tội. Giáo dục và đào tạo cũng là những khối xây dựng mà trên đó có thể xây dựng một cuộc sống không có tội phạm. Bằng cách tạo ra mối liên kết chặt chẽ hơn giữa các trường học và các dịch vụ xử lý tội phạm thanh thiếu niên, đồng thời bằng cách biến việc giam giữ thanh thiếu niên thành Trường học An toàn, rút ra kiến thức chuyên môn từ các trường cung cấp thay thế tốt nhất, trẻ em có thể được trang bị các kỹ năng, trình độ và sự tự tin để vượt qua hành vi phạm tội và hoàn thành nhiệm vụ của mình. Tham vọng mới của chính phủ là khiến các trường học ở Anh chịu trách nhiệm cung cấp giáo dục cho những học sinh bị loại trừ được đặc biệt hoan nghênh vì nó sẽ duy trì mối liên hệ với giáo dục chính thống cho một số trẻ em gặp khó khăn nhất.

Trong quá trình cải cách hệ thống tư pháp dành cho thanh thiếu niên, cần phải thừa nhận rằng, đối với đại đa số trẻ em, phạm tội chỉ là một giai đoạn ngắn ngủi. Dữ liệu gần đây nhất cho thấy 62% trẻ em bị phạt cảnh cáo hoặc kết án không tái phạm trong vòng 12 tháng. Trưởng thành liên quan đến việc thực hiện và học hỏi từ những sai lầm. Đúng là hệ thống tư pháp dành cho thanh thiếu niên nên giải quyết những vi phạm nghiêm trọng và dai dẳng, nhưng nó không nên là cơ chế mà mọi lỗi lầm thời thơ ấu đều được sửa chữa. Phản ứng đúng đắn đối với hành vi phạm tội trẻ em phải luôn là giải quyết nguyên nhân của hành vi phạm tội và khắc phục tổn hại cho nạn nhân. Điều này không phải lúc nào cũng cần đến sự can thiệp của tư pháp hình sự. Bằng

chúng cho thấy rằng việc tiếp xúc với hệ thống tư pháp hình sự có thể gây ảnh hưởng xấu đối với một số trẻ em và có thể làm tăng khả năng tái phạm. Bất cứ nơi nào có thể xảy ra các tội phạm nhỏ nên được xử lý bên ngoài hệ thống tư pháp chính thức dành cho thanh thiếu niên.

Bài báo *“Police decision-making with young offenders: Examining barriers to the use of diversion options”* [Ra quyết định của Cảnh sát với những người phạm tội trẻ tuổi: Kiểm tra các rào cản đối với việc sử dụng các lựa chọn chuyển hướng] của Green, R., Gray, R. M., Bryant, J., Rance, J., & MacLean, S. (2020), *Australian & New Zealand Journal of Criminology*, 53(1), 137-154.

Chính sách tư pháp thanh niên ở Úc có cách tiếp cận định hướng phúc lợi tổng thể và nhấn mạnh vào việc chuyển hướng những người trẻ tuổi ra khỏi hệ thống tư pháp hình sự. Tuy nhiên, một số người trẻ tuổi, đặc biệt là những người có nhu cầu phức tạp, bị giam giữ khi còn trẻ và có nguy cơ kết quả kém hơn. Bài báo đã làm rõ các rào cản đối với việc sử dụng các lựa chọn chuyển hướng của Cảnh sát thông qua phân tích các cuộc phỏng vấn chuyên sâu với 25 nhân viên Cảnh sát. Phù hợp với các tài liệu trước đây, những hạn chế về vai trò, khối lượng công việc và thiếu kiến thức chuyên môn đã được thảo luận. Bài báo đã làm rõ sự tương tác của các yếu tố này với các giá trị, niềm tin và kỳ vọng về những người phạm tội trẻ tuổi - nhiều trong số đó được đóng khung bởi những trải nghiệm về những cuộc gặp gỡ đối nghịch với những người trẻ tuổi và niềm tin bị tổn hại vào hệ thống để phục hồi. Bài báo nhấn mạnh vai trò tiềm năng việc sử dụng “quyền tùy nghi” của Cảnh sát trong việc ADPL và các chiến lược thực tế có thể hỗ trợ Cảnh sát theo định hướng phúc lợi, mang tính giáo dục với những người phạm tội trẻ tuổi.

Bài báo: *Người phạm tội vị thành niên tại Singapore* [Juvenile offenders in Singapore] Wing-Cheong Chan: Bài viết xem xét mức độ phổ biến của tội phạm do tội phạm vị thành niên gây ra ở Singapore, theo dõi các

biện pháp được thực hiện để giải quyết những tội phạm đó (chẳng hạn như quản chế, lao động công ích, đưa vào cơ sở giáo dục, v.v.), xem xét sự thành công của các biện pháp đó và cuối cùng, bình luận về hàng loạt hoạt động của các băng ồ nhóm thanh thiếu niên gần đây dẫn đến thương tích nghiêm trọng và các biện pháp hiện đang được xem xét.

Một điểm cần lưu ý là người chưa đủ 7 tuổi được miễn TNHS ở Singapore (BLHS: mục 82), trong khi những người từ 7 đến 12 tuổi có quyền bào chữa mặc dù “chưa đủ chín chắn về nhận thức để đánh giá bản chất và hậu quả của hành vi của mình trong trường hợp đó” (BLHS: điều 83). Tuy nhiên, tuổi của trẻ vị thành niên được tính vào ngày Tòa án vị thành niên bắt đầu xét xử lời buộc tội đối với trẻ, chứ không phải vào ngày xảy ra hành vi phạm tội. Do đó, một NCTN phạm tội ở tuổi 15 có thể bị buộc tội tại tòa án người lớn nếu vụ án không được xét xử cho đến khi người đó đủ 16 tuổi (Chan, 1994). Điều này bao gồm cả trường hợp việc chậm trễ này có thể không phải do chính NCTN gây ra, chẳng hạn như trốn tránh chính quyền để trốn bắt, hoặc thậm chí có lý do chính đáng, chẳng hạn như tìm cách thuê luật sư bào chữa. Sự chỉ trích của giới học thuật và quốc hội đối với cách tiếp cận này đã không khiến chính phủ thay đổi luật (Chan, 1994; Chiang, 2001).

1.2.2. Nhóm công trình nghiên cứu về áp dụng pháp luật trong điều tra vụ án có bị can là người dưới 18 tuổi

*** Sách**

Sách chuyên khảo “*Juvenile Delinquency: Theory, Practice and law*” của tác giả Larry J.Siegel, xuất bản năm 2014 [134]. Tác giả đã phân tích làm rõ tương đối toàn diện các học thuyết trên thế giới, các cơ sở hình thành lý luận và nguyên nhân dẫn đến con đường phạm tội của trẻ vị thành niên; những yếu tố ảnh hưởng và điều kiện, hoàn cảnh sống tác động tới hành vi phạm tội của trẻ vị thành niên như người thân thường

xuyên sử dụng bạo lực, chất kích thích... Ngoài ra tác giả còn đề cập đến những vấn đề về pháp lý và hệ thống tư pháp hình sự đối với người dưới 18 tuổi của một số quốc gia trên thế giới.

*** Tạp chí**

Bài báo: J. Prinsloo. *Young Offenders and Presentencing Reports: A Criminological Perspective*. [Những người phạm tội trẻ tuổi và các báo cáo thuyết trình: Quan điểm tội phạm học]. Tạp chí African Journal of Criminology & Victimology, Số 18(3) 2005. Bài báo nhấn mạnh tòa án nên yêu cầu bản báo cáo trình bày được chuẩn bị bởi nhân viên quản chế và/hoặc nhân viên cải huấn khi một người phạm tội trẻ tuổi đã phạm tội nghiêm trọng. Những người phạm tội vị thành niên nên được chuyển hướng khỏi việc xử lý và tuyên án chính thức của tòa án; tuy nhiên, nếu một vụ án như vậy nên được giữ lại để xét xử, một cuộc điều tra hiện diện nên được ra lệnh để đảm bảo rằng người phạm tội bị kết án theo Hiến pháp Nam Phi; các công cụ quốc tế; và tinh thần của Dự luật Tư pháp Trẻ em, hiện đang được xem xét. Cho đến khi Dự luật Tư pháp Trẻ em trở thành luật, mọi người phạm tội trẻ tuổi được xét xử tại tòa án phải có lợi ích của một báo cáo trình bày và theo dõi. Điều này được yêu cầu theo nguyên tắc rằng "lợi ích tốt nhất của đứa trẻ" được phục vụ trong tất cả các cuộc thảo luận của tòa án. Tất cả các sự kiện liên quan về trẻ vị thành niên nên được giải quyết trong báo cáo trình bày, chẳng hạn như nền tảng xã hội và gia đình, thành tích học tập và tình trạng sức khỏe. Đánh giá nhu cầu xã hội và tâm lý của thanh thiếu niên cũng nên được tiến hành. Việc tạo ra các báo cáo trình bày chính xác và hữu ích yêu cầu những người chuẩn bị chúng phải được đào tạo về những gì liên quan đến việc chuẩn bị một báo cáo trình bày thích hợp sẽ hỗ trợ tòa án đưa ra một bản án thích hợp.

Bài báo: “*Dealing with Juvenile Offenders in the Criminal Justice System*”, Jörg-Martin Jehle & Christopher Lewis & Piotr Sobota, European Journal on Criminal Policy and Research 14(2), 237-247. Bài báo cho rằng

xuyên suốt các hệ thống tư pháp hình sự các nước châu Âu là đối xử đặc biệt với những người phạm tội là người chưa thành niên. Tuy nhiên, có sự khác biệt lớn giữa các quốc gia về các thủ tục được sử dụng. Đôi khi những NCTN phạm tội bị chuyển hướng khỏi hệ thống tư pháp, đôi khi họ nhận được các biện pháp trừng phạt nhẹ nhàng hơn: họ thường bị xử lý bởi các thủ tục tố tụng đặc biệt hoặc tòa án hoặc trong hệ thống tư pháp dân sự. Do đó, tác động của tội phạm vị thành niên đối với khối lượng công việc của hệ thống tư pháp ở mỗi quốc gia là khác nhau. Vì tội phạm trẻ tuổi có xu hướng phạm tội với tỷ lệ tương đối cao, điều này ảnh hưởng mạnh mẽ đến bức tranh tổng thể thu được từ tổng số VAHS do hệ thống tư pháp hình sự xử lý. Vì vậy, để hiểu được bức tranh tổng thể, chúng ta cần quan sát sự khác biệt giữa các quốc gia trong việc xử lý NCTN phạm tội để có sự so sánh phù hợp. Bài báo nghiên cứu tập trung vào độ tuổi chịu TNHS, các cách để chuyển hướng, đưa tội phạm vị thành niên khỏi hệ thống tư pháp hình sự thông thường hoặc tránh các biện pháp tư pháp hình sự đối với người chưa thành niên, thủ tục tố tụng vị thành niên và các hình thức trừng phạt riêng biệt. Mặc dù mỗi nước có những cách tiếp cận khác nhau, nhưng có một xu hướng chung là ngăn chặn việc NCTN phạm tội bị tòa án hình sự xử lý và bị kết án hình sự.

1.3. NHẬN XÉT, ĐÁNH GIÁ TÌNH HÌNH NGHIÊN CỨU LIÊN QUAN ĐỀ TÀI VÀ NHỮNG VẤN ĐỀ ĐẶT RA TIẾP TỤC NGHIÊN CỨU, GIẢ THUYẾT NGHIÊN CỨU VÀ CÂU HỎI NGHIÊN CỨU CỦA LUẬN ÁN

1.3.1. Nhận xét, đánh giá về tình hình nghiên cứu liên quan đến đề tài

Qua nghiên cứu các công trình khoa học của nhiều tác giả trong và ngoài nước có liên quan đến đề tài ADPL trong ĐTVÁ có bị can là người dưới 18 tuổi của Cơ quan CSĐT cấp huyện ở vùng Tây Bắc, Việt Nam cho thấy, trong các công trình nghiên cứu trên đã đề cập đến một số lĩnh vực cụ thể liên quan đến đề tài: *Một là*, những vấn đề về lý luận và thực tiễn về tổ chức CQĐT hình sự, pháp luật liên quan đến người dưới 18 tuổi, trong đó các công trình đã phân tích đánh giá cơ sở lý luận để hoàn thiện pháp luật liên

quan đến người dưới 18 tuổi; Phân tích đánh giá các quy phạm pháp luật hình sự, Tố tụng hình sự, Luật Tổ chức CQĐT hình sự hiện hành liên quan đến người dưới 18 tuổi, nhất là những quy định còn mâu thuẫn, chồng chéo bất cập, chưa tương thích. Từ đó đề xuất các giải pháp nhằm hoàn thiện các quy phạm pháp luật bảo đảm quyền của người dưới 18 tuổi. Những công trình này có liên quan rất lớn với ADPL trong ĐTVA có bị can là người dưới 18 tuổi của Cơ quan CSĐT cấp huyện, bởi muốn ADPL trong ĐTVA có bị can là người dưới 18 tuổi trước hết phải có các quy phạm pháp luật hoàn thiện đối với người dưới 18 tuổi; *Hai là*, những vấn đề lý luận và thực tiễn ĐTVA có bị can là người dưới 18 tuổi, trong đó đã có một vài công trình đã đề cập đến một số nội dung, và các biện pháp điều tra tiến hành trong ĐTVA có bị can là người dưới 18 tuổi. Các công trình cũng đã phân tích đánh giá thực trạng ĐTVA có bị can là người dưới 18 tuổi và đưa ra một số quan điểm và giải pháp trong ĐTVA có bị can là người dưới 18 tuổi.

Như vậy, có thể nói các công trình khoa học đã nghiên cứu nói trên chỉ nghiên cứu một số vấn đề có liên quan đến ADPL trong ĐTVA có bị can là người dưới 18 tuổi mà chưa có công trình nào nghiên cứu một cách đầy đủ, toàn diện có hệ thống các vấn đề lý luận và thực tiễn ADPL trong ĐTVA có bị can là người dưới 18 tuổi của Cơ quan CSĐT nói chung và Cơ quan CSĐT cấp huyện ở vùng Tây Bắc, Việt Nam nói riêng.

Kết quả nghiên cứu của các công trình khoa học nêu trên là những tài liệu có giá trị tham khảo khi nghiên cứu đề tài “ADPL trong ĐTVA có bị can là người dưới 18 tuổi của Cơ quan CSĐT cấp huyện ở vùng Tây Bắc, Việt Nam”.

Những khoảng trống liên quan đến đề tài chưa được nghiên cứu:

Một là, những vấn đề về lý luận: hầu hết các công trình chưa đề cập đến cơ sở lý luận ADPL trong ĐTVA có bị can là người dưới 18 tuổi của Cơ quan CSĐT cấp huyện một cách có hệ thống, nếu có chỉ là mang tính khái

quát một vài khía cạnh mà chưa có cách tiếp cận tổng thể, cụ thể. Một số nội dung cơ sở lý luận về ADPL trong ĐTVÁ có bị can là người dưới 18 tuổi của Cơ quan CSĐT cấp huyện chưa được đề cập hoặc có đề cập ở khía cạnh nào đó nhưng chưa được làm rõ. Những vấn đề cơ sở lý luận về ADPL trong ĐTVÁ có bị can là người dưới 18 tuổi của Cơ quan CSĐT cấp huyện chưa được so sánh, phân tích với thực tiễn một cách sâu sắc, chưa đề cập đến những quy định mới của pháp luật khi tổ chức ADPL trong ĐTVÁ có bị can là người dưới 18 tuổi của Cơ quan CSĐT cấp huyện. Phần lớn các công trình nghiên cứu liên quan đến đề tài được công bố dưới hình thức bài viết, luận văn chuyên ngành luật hoặc tham luận trong Hội nghị, Hội thảo trong và ngoài nước, nên chưa giải quyết được một cách triệt để, thỏa đáng các vấn đề lý luận, pháp luật, thực tiễn liên quan đến hoạt động tổ chức ADPL trong ĐTVÁ có bị can là người dưới 18 tuổi ở cấp độ tiến sĩ.

Hai là, những vấn đề về thực tiễn: các công trình nghiên cứu trong và ngoài nước có liên quan đều chưa phân tích, làm rõ thực tiễn ADPL trong ĐTVÁ có bị can là người dưới 18 tuổi của Cơ quan CSĐT cấp huyện ở vùng Tây Bắc, Việt Nam, chưa làm rõ, triệt để những khó khăn, vướng mắc, bất cập về các quy định của pháp luật hình sự, pháp luật Tố tụng hình sự và Luật Tổ chức điều tra hình sự khi tiến hành ADPL trong ĐTVÁ có bị can là người dưới 18 tuổi. Một số công trình chỉ ra được một hoặc một vài bất cập của luật thực định và chưa phân tích mang tính chuyên sâu, cụ thể hơn các bất cập đó; chưa lý giải và đề xuất, kiến nghị hoàn thiện một cách cơ bản những giải pháp cụ thể và toàn diện nhằm bảo đảm ADPL trong ĐTVÁ có bị can là người dưới 18 tuổi một cách có khả thi trong thực tiễn. Còn thiếu những phân tích về tác động của đặc thù văn hóa, phong tục tập quán của các dân tộc thiểu số đến công tác điều tra. Các công trình cũng chưa làm rõ được những khó khăn và vướng mắc đặc thù của địa bàn miền núi trong quá trình điều tra.

Ba là, những vấn đề về giải pháp: một số công trình trong và ngoài nước có liên quan đã đề cập đến hệ thống các giải pháp nhưng mới chỉ dừng

lại ở hệ thống giải pháp về điều tra, về hoàn thiện pháp luật hay giải pháp vẫn còn mang tính chất chung chung về ADPL trong ĐTVÁ, chưa có tính tổng hợp, hệ thống khái quát cao hoặc là giải pháp cụ thể cho từng vùng miền. Các nghiên cứu hiện có còn thiếu các giải pháp đặc thù cho vùng Tây Bắc - một khu vực có nhiều đặc điểm riêng biệt về địa lý, văn hóa và xã hội. Bên cạnh đó, các nghiên cứu này cũng chưa tập trung vào việc thiết kế một hệ thống giải pháp tổng thể từ hoàn thiện pháp luật đến tổ chức thực hiện.

Do vậy, luận án là công trình khoa học ở cấp độ tiến sĩ đầu tiên nghiên cứu những vấn đề lý luận về ADPL trong ĐTVÁ có bị can là người dưới 18 tuổi của Cơ quan CSĐT cấp huyện; nghiên cứu thực trạng ADPL trong ĐTVÁ có bị can là người dưới 18 tuổi của Cơ quan CSĐT cấp huyện ở vùng Tây Bắc, Việt Nam, đánh giá những kết quả đã đạt được, nguyên nhân của kết quả đó và chỉ ra những tồn tại, hạn chế và nguyên nhân của tồn tại, hạn chế đó. Từ đó, đề xuất những giải pháp nhằm bảo đảm ADPL trong ĐTVÁ có bị can là người dưới 18 tuổi của Cơ quan CSĐT cấp huyện nói chung và ở vùng Tây Bắc, Việt Nam nói riêng.

1.3.2. Những vấn đề đặt ra cần tiếp tục nghiên cứu trong luận án

Từ những khoảng trống nghiên cứu đã được xác định, luận án tập trung nghiên cứu các vấn đề sau:

Về lý luận: Luận án tiếp tục làm rõ những vấn đề lý luận như khái niệm, đặc điểm, vai trò ADPL trong ĐTVÁ có bị can là người dưới 18 tuổi của Cơ quan CSĐT cấp huyện; nội dung ADPL trong ĐTVÁ có bị can là người dưới 18 tuổi của Cơ quan CSĐT cấp huyện; Các giai đoạn, điều kiện bảo đảm ADPL trong ĐTVÁ có bị can là người dưới 18 tuổi của Cơ quan CSĐT cấp huyện, nghiên cứu ADPL trong ĐTVÁ có bị can là người dưới 18 tuổi của Cơ quan CSĐT một số nước trên thế giới và giá trị tham khảo cho Việt Nam.

Về thực tiễn: Luận án cần nghiên cứu các yếu tố ảnh hưởng và thực trạng ADPL trong ĐTVÁ có bị can là người dưới 18 tuổi của Cơ quan CSĐT

ở vùng Tây Bắc, Việt Nam; đánh giá, làm rõ được kết quả, hạn chế và nguyên nhân của kết quả, hạn chế của hoạt động ADPL trong ĐTVÁ có bị can là người dưới 18 tuổi của Cơ quan CSĐT ở vùng Tây Bắc, Việt Nam. Kết quả của việc nghiên cứu là cơ sở thực tiễn cho việc đề xuất các quan điểm và giải pháp bảo đảm ADPL trong ĐTVÁ có bị can là người dưới 18 tuổi của Cơ quan CSĐT cấp huyện ở vùng Tây Bắc, Việt Nam.

Về giải pháp: Luận án cần nghiên cứu xác định các quan điểm và đề xuất những giải pháp cụ thể, khả thi bảo đảm ADPL trong ĐTVÁ có bị can là người dưới 18 tuổi của Cơ quan CSĐT cấp huyện ở vùng Tây Bắc, Việt Nam. Trong đó, luận án sẽ tập trung xây dựng hệ thống giải pháp đồng bộ nhằm hoàn thiện các quy định pháp luật liên quan đến điều tra VAHS có bị can là người dưới 18 tuổi, nâng cao chất lượng ADPL của Cơ quan CSĐT cấp huyện vùng Tây Bắc trong điều tra VAHS có bị can là người dưới 18 tuổi; nâng cao năng lực của đội ngũ ĐTV, tăng cường cơ sở vật chất, phương tiện phục vụ điều tra của Cơ quan CSĐT cấp huyện vùng Tây Bắc...

1.3.3. Giả thuyết nghiên cứu và câu hỏi nghiên cứu của luận án

Giả thuyết nghiên cứu của luận án: ADPL trong ĐTVÁ có bị can là người dưới 18 tuổi của Cơ quan CSĐT cấp huyện đóng vai trò quan trọng trong việc bảo vệ pháp luật, bảo vệ công lý, bảo vệ quyền con người, quyền công dân, bảo đảm chính sách nhân văn, nhân đạo của chế độ xã hội chủ nghĩa, bảo vệ lợi ích của Nhà nước, quyền và lợi ích hợp pháp của cơ quan, tổ chức, bảo vệ kỷ luật và sức chiến đấu của lực lượng Công an nhân dân. Lý luận về ADPL trong ĐTVÁ có bị can là người dưới 18 tuổi của Cơ quan CSĐT cấp huyện còn nhiều vấn đề chưa được nghiên cứu, giải quyết thỏa đáng. Đặc biệt, thực trạng ADPL trong ĐTVÁ có bị can là người dưới 18 tuổi của Cơ quan CSĐT cấp huyện ở vùng Tây Bắc, Việt Nam trong thời gian qua còn những hạn chế nhất định trên cả phương diện nhận thức, quy định pháp luật và thực tiễn áp dụng. Để khắc phục những hạn chế này, cần có những

quan điểm khoa học, toàn diện và thực hiện các giải pháp đồng bộ, cụ thể bảo đảm ADPL trong ĐTVÁ có bị can là người dưới 18 tuổi của Cơ quan CSĐT cấp huyện ở vùng Tây Bắc, Việt Nam trong thời gian tới.

Với giả thuyết nghiên cứu nêu trên, luận án cần trả lời một số câu hỏi nghiên cứu sau:

1. Áp dụng pháp luật trong ĐTVÁ có bị can là người dưới 18 tuổi của Cơ quan CSĐT cấp huyện là gì và có đặc điểm, vai trò như thế nào? Nội dung ADPL trong ĐTVÁ có bị can là người dưới 18 tuổi của Cơ quan CSĐT cấp huyện bao gồm những hoạt động nào? ADPL trong ĐTVÁ có bị can là người dưới 18 tuổi của Cơ quan CSĐT cấp huyện phải trải qua những giai đoạn nào? Các điều kiện cho hoạt động ADPL trong ĐTVÁ có bị can là người dưới 18 tuổi của Cơ quan CSĐT cấp huyện bao gồm những gì?

2. Các yếu tố ảnh hưởng và thực trạng ADPL trong ĐTVÁ có bị can là người dưới 18 tuổi của Cơ quan CSĐT cấp huyện ở vùng Tây Bắc, Việt Nam đã đạt được những kết quả gì và nguyên nhân kết quả đã đạt được? Những hạn chế, bất cập và nguyên nhân của hạn chế, bất cập đó là gì?

3. Cần quán triệt các quan điểm nào và triển khai thực hiện hệ thống giải pháp gì để bảo đảm ADPL trong ĐTVÁ có bị can là người dưới 18 tuổi của Cơ quan CSĐT cấp huyện trên toàn quốc nói chung và vùng Tây Bắc, Việt Nam nói riêng?

Tiểu kết chương 1

Các công trình nghiên cứu được công bố đã phân tích và đưa ra một số vấn đề lý luận về ADPL trong điều tra VAHS đối với người dưới 18 tuổi nói chung. Tuy nhiên, chưa đưa ra cơ sở lý luận một cách toàn diện về ADPL trong ĐTVA có bị can là người dưới 18 tuổi của Cơ quan CSĐT cấp huyện.

Các công trình nghiên cứu đã nêu ra được một số vướng mắc, bất cập về ADPL trong ĐTVA đối với người dưới 18 tuổi, nhưng chưa đi sâu, phân tích làm rõ các vướng mắc, bất cập cụ thể đối với vụ án có bị can là người dưới 18 tuổi; chưa lý giải và đưa ra giải pháp hoàn thiện một cách cơ bản, có tính hệ thống cao; chưa giải quyết một cách triệt để các vấn đề xung đột pháp lý liên quan đến ADPL trong ĐTVA có bị can là người dưới 18 tuổi của Cơ quan CSĐT cấp huyện.

Chưa có công trình nào nghiên cứu việc ADPL trong ĐTVA có bị can là người dưới 18 tuổi của Cơ quan CSĐT cấp huyện ở vùng Tây Bắc, Việt Nam với cấp độ tiến sĩ. Vì vậy, qua thực tiễn ADPL trong ĐTVA có bị can là người dưới 18 tuổi của Cơ quan CSĐT cấp huyện ở vùng Tây Bắc, Việt Nam để xem xét, đánh giá có thật sự hợp lý chưa và cần đưa ra giải pháp bảo đảm thực thi là cần thiết.

Do vậy, trong công trình này, tác giả tiếp tục nghiên cứu các vấn đề lý luận và thực tiễn về ADPL trong ĐTVA có bị can là người dưới 18 tuổi của Cơ quan CSĐT cấp huyện còn bỏ ngỏ, từ đó đưa ra những giải pháp nâng cao chất lượng ADPL trong ĐTVA có bị can là người dưới 18 tuổi của Cơ quan CSĐT cấp huyện nói chung và ở vùng Tây Bắc, Việt Nam nói riêng nhằm góp phần bảo vệ quyền và lợi ích hợp pháp của bị can là người dưới 18 tuổi và bảo vệ trật tự an toàn xã hội.

Chương 2

CƠ SỞ LÝ LUẬN VỀ ÁP DỤNG PHÁP LUẬT TRONG ĐIỀU TRA VỤ ÁN CÓ BỊ CAN LÀ NGƯỜI DƯỚI 18 TUỔI CỦA CƠ QUAN CẢNH SÁT ĐIỀU TRA CẤP HUYỆN

2.1. KHÁI NIỆM, ĐẶC ĐIỂM, VAI TRÒ ÁP DỤNG PHÁP LUẬT TRONG ĐIỀU TRA VỤ ÁN CÓ BỊ CAN LÀ NGƯỜI DƯỚI 18 TUỔI CỦA CƠ QUAN CẢNH SÁT ĐIỀU TRA CẤP HUYỆN

2.1.1. Khái niệm vụ án có bị can là người dưới 18 tuổi và áp dụng pháp luật trong điều tra vụ án có bị can là người dưới 18 tuổi của Cơ quan Cảnh sát điều tra cấp huyện

2.1.1.1. Khái niệm vụ án có bị can là người dưới 18 tuổi

Việc xử lý các hành vi nguy hiểm cho xã hội của bất kỳ chủ thể nào cũng là một trong những nhiệm vụ quan trọng của Nhà nước nhằm bảo đảm duy trì trật tự xã hội, bảo đảm quyền và lợi ích hợp pháp của các cơ quan, tổ chức, cá nhân. Theo đó, khi một chủ thể là người dưới 18 tuổi thực hiện hành vi nguy hiểm cho xã hội mà BLHS quy định là tội phạm thì phải chịu TNHS và bị xử lý hình sự. Điều này đã làm phát sinh các quan hệ pháp luật hình sự, điều tra hình sự và các quan hệ pháp luật tố tụng hình sự, gồm nhiều hoạt động tố tụng, biện pháp tố tụng và hành vi tố tụng, quyết định tố tụng được áp dụng. Thời điểm xác định quy trình tố tụng hình sự, bắt đầu xác định VAHS là thời điểm Cơ quan có thẩm quyền có trách nhiệm tiếp nhận nguồn tin về tội phạm, phân tích tình tiết khách quan, sự kiện pháp lý với những nguồn thông tin tiếp nhận được. Sau đó tiến hành lựa chọn, phân tích các quy định của pháp luật và so sánh những tình tiết, sự kiện pháp lý đó với quy định của pháp luật và quyết định áp dụng quy trình tố tụng hình sự bằng việc ra văn bản xác định VAHS, xác định bị can là người dưới 18 tuổi như: Quyết định phân công giải quyết nguồn tin về tội phạm, quyết

định khởi tố VAHS, quyết định khởi tố bị can... Và tiến hành tổ chức thực hiện văn bản ADPL đối với vụ án có bị can là người dưới 18 tuổi.

Việc kiểm tra, xác minh nguồn tin về tội phạm thuộc vào “giai đoạn mở đầu của Tố tụng hình sự, trong đó cơ quan có thẩm quyền xác định sự việc xảy ra có hay không có dấu hiệu của tội phạm để ra quyết định khởi tố hoặc quyết định không khởi tố vụ án” [66, tr16]. Thời điểm bắt đầu quy trình tố tụng, bắt đầu xác định vụ việc hoặc VAHS là khi cơ quan có thẩm quyền tiến hành tố tụng tiếp nhận nguồn tin về tội phạm tiến hành kiểm tra, xác minh, so sánh, đối chiếu, đánh giá với quy định của pháp luật để ra quyết định khởi tố VAHS hoặc quyết định không khởi tố VAHS. VAHS là vụ việc sau khi được cơ quan có thẩm quyền tiến hành tố tụng tiếp nhận, kiểm tra, xác minh nguồn tin về tội phạm, xác định có dấu hiệu tội phạm thông qua quyết định khởi tố VAHS.

Quyết định khởi tố VAHS là một trong những cơ sở pháp lý để cơ quan có thẩm quyền tiến hành tố tụng thực hiện ADPL trong quy trình tố tụng hình sự tiếp theo, như việc ADPL trong xác định địa vị pháp lý bị can là người dưới 18 tuổi. Sau khi có quyết định khởi tố VAHS của cơ quan có thẩm quyền tiến hành tố tụng, tiến hành phân tích tình tiết khách quan, sự kiện pháp lý và lựa chọn quy định của pháp luật tiến hành so sánh sự kiện pháp lý với quy định của pháp luật để tiến hành ban hành: Quyết định phân công chủ thể có thẩm quyền tiến hành tố tụng tiến hành điều tra VAHS, Quyết định khởi tố bị can và các quyết định, hành vi tố tụng khác. Trong đó, Quyết định khởi tố bị can là văn bản tố tụng xác định địa vị pháp lý của người hoặc pháp nhân thương mại phạm tội trong Tố tụng hình sự là bị can. “bị can là người hoặc pháp nhân bị khởi tố về hình sự”[47, tr.65]. Bị can có thể là người từ đủ 18 tuổi hoặc người dưới 18 tuổi. Khái niệm “người dưới 18 tuổi” là một khái niệm được sử dụng trong BLHS và Bộ luật Tố tụng hình sự năm 2015 thay thế cho khái niệm “NCTN”. Khái niệm này đã được nhiều ngành khoa học

pháp lý sử dụng với nhiều góc độ nghiên cứu khác nhau về người dưới 18 tuổi như tại Điều 12 BLHS năm 2015, sửa đổi bổ sung năm 2017, quy định:

“Người từ đủ 16 tuổi trở lên phải chịu TNHS về mọi tội phạm, trừ những tội phạm mà Bộ luật hình sự có quy định khác; Người từ đủ 14 tuổi đến dưới 16 tuổi phải chịu TNHS về tội phạm rất nghiêm trọng, tội phạm đặc biệt nghiêm trọng quy định tại một trong các điều 123, 134, 141, 143, 144, 150, 151, 168, 169, 170, 171, 173, 178, 248, 249, 250, 251, 252, 265, 266, 286, 287, 289, 290, 299, 303 và 304 của BLHS” [46, tr14].

Như vậy, sự phân định độ tuổi chịu TNHS của người dưới 18 tuổi có thể được hiểu với ba mức độ tuổi là: độ tuổi từ 16 tuổi đến 18 tuổi chịu TNHS đầy đủ; độ tuổi từ 14 tuổi đến dưới 16 tuổi chịu TNHS đối với một số loại tội phạm; và độ tuổi dưới 14 tuổi không phải chịu TNHS. Ngoài ra, tại Điều 8, BLHS năm 2015 sửa đổi, bổ sung năm 2017 quy định tội phạm là hành vi nguy hiểm cho xã hội được quy định trong BLHS, nhưng phải do người có năng lực TNHS thực hiện một cách cố ý hoặc vô ý, xâm hại các khách thể (hay các quan hệ xã hội) mà theo quy định của Bộ luật này phải bị xử lý hình sự. “Năng lực TNHS là khả năng của chủ thể ở thời điểm thực hiện hành vi nguy hiểm cho xã hội nhận thức được tính nguy hiểm cho xã hội của hành vi do mình thực hiện và điều khiển có ý thức hành vi đó, đồng thời có khả năng chịu TNHS khi đã thực hiện hành vi đó” [100, tr21]. Do vậy, pháp luật Hình sự đã quy định cụ thể về tuổi chịu TNHS, người dưới 18 tuổi chưa đủ tuổi chịu TNHS khi thực hiện hành vi nguy hiểm cho xã hội không cấu thành tội phạm. Ngoài ra, cũng có thể khẳng định:

“Xuất phát từ các điểm chưa phát triển đầy đủ về mặt thể chất cũng như tinh thần, pháp luật quốc tế đã đặt ra nhiều yêu cầu, chuẩn mực đối với việc bảo đảm quyền con người của nhóm đối tượng này, đặc biệt là khi quy định TNHS và việc xử lý trong thực

tiền, vì nó có ảnh hưởng lớn đến hậu quả pháp lý mà người dưới 18 tuổi phạm tội phải gánh chịu vì hành vi của họ. Hơn nữa, người dưới 18 tuổi là người đang trong quá trình phát triển cả về tâm - sinh lý, cũng như ý thức, suy nghĩ, dễ bồng bột, nóng nảy và thiếu kiềm chế... Bởi lẽ, cũng có nhiều trường hợp chỉ vì mâu thuẫn nhỏ nhặt, xuất phát từ những lời qua tiếng lại, họ đã không kiềm chế được bản thân dẫn đến sự nóng giận quá khích nên đã phạm sai lầm, vi phạm pháp luật, thậm chí thực hiện tội phạm” [125, tr398].

Từ những phân tích nêu trên, chúng ta có thể xác định: *“Vụ án có bị can là người dưới 18 tuổi là quá trình cơ quan có thẩm quyền tiến hành tố tụng tiếp nhận, kiểm tra, xác minh nguồn tin về tội phạm, xác định dấu hiệu tội phạm cụ thể, địa vị pháp lý cụ thể của người dưới 18 tuổi, trên cơ sở đó ra các quyết định tố tụng làm cơ sở pháp lý cho các hoạt động tố tụng tiếp theo”*.

2.1.1.2. Khái niệm điều tra vụ án có bị can là người dưới 18 tuổi của Cơ quan Cảnh sát điều tra cấp huyện

Điều tra VAHS là hoạt động của cơ quan có thẩm quyền tiến hành tố tụng tiến hành áp dụng các biện pháp pháp luật được quy định để xác định tội phạm, chủ thể thực hiện hành vi phạm tội và các tình tiết khác liên quan đến vụ án, làm rõ sự thật khách quan của VAHS.

Trong đó Cơ quan CSĐT cấp huyện là một trong những CQĐT trong hệ thống CQĐT của Việt Nam nói chung và trong Cơ quan CSĐT của CAND nói riêng. Cụ thể, Luật tổ chức CQĐT hình sự năm 2015 quy định:

“Cơ quan Cảnh sát điều tra Bộ Công an; Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an tỉnh, thành phố trực thuộc trung ương (sau đây gọi chung là Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an cấp tỉnh); Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện, quận, thị xã, thành phố thuộc tỉnh, thành phố thuộc thành phố trực thuộc trung ương (sau đây gọi chung là Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an cấp huyện)” [45, tr9].

Cơ quan CSĐT cấp huyện của CAND gồm: “Đội Điều tra tổng hợp; Đội Cảnh sát hình sự; Đội CSĐT tội phạm về kinh tế và chức vụ; Đội CSĐT tội phạm về ma túy” [45]. Có nhiệm vụ, quyền hạn “Tiến hành điều tra VAHS về các tội phạm quy định tại các chương từ Chương XIV đến Chương XXIV của BLHS...”[45, tr24]. Như vậy, thẩm quyền điều tra của Cơ quan CSĐT cấp huyện được tiến hành ĐTVA có bị can là người dưới 18 tuổi khi bị can phạm vào các tội quy định tại các chương từ Chương XIV đến Chương XXIV của BLHS năm 2015 sửa đổi bổ sung năm 2017 và thuộc thẩm quyền xét xử của Tòa án nhân dân cấp huyện.

Trên cơ sở đó, Cơ quan CSĐT cấp huyện áp dụng các hoạt động điều tra được pháp luật quy định tiến hành thu thập chứng cứ làm rõ sự thật khách quan, toàn diện về VAHS, kết thúc điều tra VAHS. Thời điểm kết thúc ĐTVA có bị can là người dưới 18 tuổi khi Cơ quan CSĐT cấp huyện quyết định: “ra bản kết luận điều tra đề nghị truy tố hoặc ra bản kết luận điều tra và quyết định đình chỉ điều tra” [47, tr240]. Do vậy, Cơ quan CSĐT cấp huyện là một trong những cơ quan tiến hành tố tụng được tổ chức trong hệ thống CQĐT của Công an nhân dân có trách nhiệm điều tra tất cả các tội phạm theo thẩm quyền, trình tự, thủ tục pháp luật tố tụng hình sự quy định nhằm xác định tội phạm và người thực hiện hành vi phạm tội, lập hồ sơ, đề nghị truy tố trước pháp luật.

Điều tra VAHS là việc áp dụng các biện pháp điều tra được pháp luật quy định vào quá trình giải quyết VAHS, phục vụ cho việc thực hiện mục đích chung giải quyết VAHS đó là “phát hiện chính xác và xử lý công minh, kịp thời mọi hành vi phạm tội, phòng ngừa, ngăn chặn tội phạm, không để lọt tội phạm, không làm oan người vô tội” [47, tr12]. Do đó, Cơ quan CSĐT cấp huyện có nhiệm vụ, quyền hạn áp dụng mọi biện pháp nghiệp vụ và biện pháp pháp luật để giải quyết VAHS. Việc áp dụng những biện pháp hợp pháp, biện pháp điều tra theo quy định của pháp luật như: biện pháp hỏi cung bị can,

biện pháp lấy lời khai người tham gia tố tụng, biện pháp đối chất, biện pháp nhận dạng, nhận biết giọng nói, biện pháp thực nghiệm điều tra, trưng cầu giám định, biện pháp điều tra tố tụng đặc biệt là một trong những biện pháp điều tra được Cơ quan CSĐT cấp huyện áp dụng để giải quyết làm rõ VAHS nói chung và VAHS có bị can là người dưới 18 tuổi nói riêng.

Như vậy, có thể tiếp cận khái niệm ĐTVÁ có bị can là người dưới 18 tuổi của Cơ quan CSĐT cấp huyện ở các khía cạnh như sau:

Thứ nhất, để tiến hành ADPL trong ĐTVÁ có bị can là người dưới 18 tuổi của Cơ quan CSĐT cấp huyện thì Cơ quan CSĐT cấp huyện là chủ thể chính, giữ vai trò nòng cốt, chủ công trong việc tổ chức ADPL trong ĐTVÁ. Các cơ quan khác, lực lượng khác có trách nhiệm tham gia ở các góc độ khác nhau theo chức năng, nhiệm vụ và thẩm quyền theo luật định.

Thứ hai, việc ADPL trong ĐTVÁ có bị can là người dưới 18 tuổi của Cơ quan CSĐT cấp huyện phải tuân thủ chặt chẽ các quy định của pháp luật như pháp luật Hình sự, pháp luật Tố tụng hình sự, Luật Tổ chức điều tra hình sự... và các quy định có liên quan để làm sáng tỏ nội dung bản chất vụ án có bị can là người dưới 18 tuổi.

Thứ ba, việc ban hành các quyết định tố tụng, hành vi Tố tụng hình sự của Thủ trưởng, Phó Thủ trưởng Cơ quan CSĐT, ĐTV, CBĐT khi áp dụng bảo đảm đúng căn cứ, đúng thẩm quyền được pháp luật quy định; các biện pháp điều tra theo Tố tụng hình sự áp dụng đối với vụ án có bị can là người dưới 18 tuổi do ĐTV tiến hành hoặc chủ trì.

Thứ tư, mục đích việc ĐTVÁ có bị can là người dưới 18 tuổi của Cơ quan CSĐT cấp huyện là thu thập đầy đủ chứng cứ làm rõ sự thật khách quan của VAHS, xác định thiệt hại do tội phạm gây ra, tạo điều kiện cần thiết cho việc giải quyết VAHS, xác định nguyên nhân, điều kiện phạm tội, yêu cầu các cơ quan tổ chức hữu quan áp dụng biện pháp khắc phục phòng ngừa, hoàn thiện hồ sơ kết thúc điều tra VAHS.

Từ những phân tích nêu trên, có thể hiểu: “*Điều tra vụ án có bị can là người dưới 18 tuổi của Cơ quan Cảnh sát điều tra cấp huyện là quá trình Cơ quan Cảnh sát điều tra cấp huyện tiến hành các hoạt động theo trình tự, thủ tục tố tụng hình sự, có sự phối hợp, hỗ trợ chặt chẽ của các cơ quan hữu quan, áp dụng các phương tiện, biện pháp nhất định nhằm thu thập thông tin, tài liệu, chứng cứ để chứng minh làm rõ toàn bộ sự thật của vụ án có bị can là người dưới 18 tuổi, phục vụ cho việc xử lý người phạm tội và giải quyết vụ án theo đúng quy định của pháp luật*”.

2.1.1.3. Khái niệm áp dụng pháp luật trong điều tra vụ án có bị can là người dưới 18 tuổi của Cơ quan Cảnh sát điều tra cấp huyện

Áp dụng pháp luật trong ĐTVA có bị can là người dưới 18 tuổi của Cơ quan CSĐT cấp huyện là một trong 4 hình thức thực hiện pháp luật trong điều tra VAHS nói riêng và hình thức thực hiện pháp luật nói chung.

Một là, ADPL trong điều tra VAHS là hình thức thực hiện pháp luật trong điều tra VAHS, trong đó, nhà nước thông qua CQĐT, Cơ quan, tổ chức khác có thẩm quyền và dựa vào quy định pháp luật nhằm đưa ra các quyết định làm phát sinh, thay đổi hoặc chấm dứt quan hệ pháp luật Tố tụng hình sự. Chẳng hạn: Thủ trưởng CQĐT khi tiến hành ĐTVA có nhiệm vụ, quyền hạn: được quy định tại điểm b khoản 2 Điều 36 là “Quyết định áp dụng, thay đổi, hủy bỏ biện pháp ngăn chặn, biện pháp cưỡng chế, biện pháp điều tra tố tụng đặc biệt” [47, tr36]. Việc phân công ĐTV tiến hành ĐTVA có bị can là người dưới 18 tuổi phải đảm bảo “là người đã được đào tạo hoặc có kinh nghiệm điều tra, truy tố, xét xử vụ án liên quan đến người dưới 18 tuổi, có hiểu biết cần thiết về tâm lý học, khoa học giáo dục đối với người dưới 18 tuổi” [47, tr385]. Như vậy, ADPL trong điều tra VAHS là hình thức đặc biệt hơn cả các hình thức thực hiện pháp luật trong điều tra VAHS. Đây là hình thức luôn có sự tham gia của chủ thể CQĐT và được tổ

chức, tiến hành trong các trường hợp theo quy định chặt chẽ của pháp luật, cụ thể:

Hai là, ADPL trong trường hợp cần áp dụng biện pháp cưỡng chế trong điều tra VAHS hay truy cứu TNHS đối với chủ thể thực hiện hành vi nguy hiểm cho xã hội. Chẳng hạn như, áp dụng biện pháp áp dụng biện pháp cưỡng chế áp giải, dẫn giải, bắt, tạm giữ, tạm giam... Việc chủ thể thực hiện hành vi nguy hiểm cho xã hội không tự giác, không biết hoặc lẩn trốn việc bị truy cứu TNHS là đòi hỏi CQĐT: “Khi phát hiện hành vi có dấu hiệu tội phạm, trong phạm vi nhiệm vụ, quyền hạn của mình, cơ quan có thẩm quyền tiến hành tố tụng có trách nhiệm khởi tố vụ án, áp dụng các biện pháp do Bộ luật Tố tụng hình sự quy định để xác định tội phạm và xử lý người phạm tội, pháp nhân phạm tội” [47, tr19].

Ba là, ADPL khi các quyền và nghĩa vụ pháp lý của chủ thể tham gia tố tụng hình sự trong điều tra VAHS không mặc nhiên sinh ra, thay đổi hoặc chấm dứt nếu thiếu sự can thiệp của Cơ quan có thẩm quyền tiến hành tố tụng. Chẳng hạn như, việc xác định địa vị pháp lý của một người hoặc pháp nhân trong tố tụng hình sự là bị can đó là: “bị can là người hoặc pháp nhân bị khởi tố về hình sự”[47, tr65]. Và theo quy định tại Điều 179 Bộ luật Tố tụng hình sự năm 2015 thì chỉ có cơ quan có thẩm quyền tiến hành tố tụng mới có thẩm quyền khởi tố bị can. Trong đó, “Cơ quan có thẩm quyền tiến hành tố tụng gồm cơ quan tiến hành tố tụng và cơ quan được giao nhiệm vụ tiến hành một số hoạt động điều tra”[47, tr13] và “Cơ quan tiến hành tố tụng gồm: CQĐT; Viện kiểm sát; Tòa án”[47, tr31]. ADPL khi xảy ra tranh chấp về quyền, địa vị pháp lý và nghĩa vụ pháp lý giữa các chủ thể tham gia hoạt động tố tụng trong điều tra VAHS mà họ không được giải quyết. Đây là trường hợp quan hệ pháp luật tố tụng hình sự trong điều tra VAHS đã xuất hiện và có sự mâu thuẫn về thẩm quyền và trách nhiệm. Chẳng hạn như, tranh chấp về thẩm quyền điều tra khi tiến hành điều tra VAHS.

Bốn là, ADPL trong trường hợp CQĐT thấy cần thiết phải tham gia để kiểm tra, giám sát hoạt động của các bên trong quan hệ pháp luật Tổ tụng hình sự, hoặc xác nhận sự tồn tại hay không tồn tại sự việc, sự kiện thực tế, cụ thể nào đó. Chẳng hạn như, Thủ trưởng, Phó thủ trưởng Cơ quan CSĐT ra quyết định phân công ĐTV tiến hành điều tra VAHS... Theo quy định của Luật tổ chức CQĐT hình sự năm 2015: “Cơ quan CSĐT là lực lượng Cảnh sát nhân dân có chức năng điều tra các VAHS theo thẩm quyền được pháp luật quy định. Cơ quan CSĐT bao gồm: Cơ quan CSĐT Bộ Công an, Cơ quan CSĐT cấp tỉnh, Cơ quan CSĐT cấp huyện” [45].

Nguyên tắc tổ chức, tiến hành ADPL trong ĐTVA có bị can là người dưới 18 tuổi: Bảo đảm nguyên tắc tuân thủ căn cứ, thẩm quyền, trình tự, thủ tục, thời hạn trong tiếp nhận, giải quyết tin báo, tố giác về tội phạm và khởi tố vụ án có bị can là người dưới 18 tuổi; khởi tố bị can là người dưới 18 tuổi và ADBPNC; Áp dụng các biện pháp điều tra tố tụng hình sự để chứng minh tội phạm và người phạm tội là người dưới 18 tuổi; kết thúc ĐTVA có bị can là người dưới 18 tuổi. Ngoài ra, trong quá trình ADPL tiến hành điều tra, phải bảo đảm nguyên tắc thân thiện với người dưới 18 tuổi, khi áp dụng biện pháp pháp luật phải bảo đảm phù hợp với tâm lý, lứa tuổi cũng như mức độ trưởng thành, khả năng nhận thức của bị can là người dưới 18 tuổi, đồng thời bảo đảm quyền và lợi ích hợp pháp của các chủ thể tham gia vào việc ADPL trong ĐTVA có bị can là người dưới 18 tuổi.

Thẩm quyền điều tra của Cơ quan CSĐT cấp huyện, cụ thể: “CQĐT cấp huyện (trong đó có Cơ quan CSĐT) điều tra VAHS về những tội phạm thuộc thẩm quyền xét xử của Tòa án nhân dân cấp huyện”[47, tr.175]. Trong khi đó: “Tòa án nhân dân cấp huyện và Tòa án quân sự khu vực xét xử sơ thẩm những VAHS về tội phạm ít nghiêm trọng, tội phạm nghiêm trọng và tội phạm rất nghiêm trọng, trừ những tội phạm: Các tội xâm phạm an ninh quốc gia; Các tội phá hoại hòa bình, chống loài người và tội phạm

chiến tranh; Các tội quy định tại các điều 123, 125, 126, 227, 277, 278, 279, 280, 282, 283, 284, 286, 287, 288, 337, 368, 369, 370, 371, 399 và 400 của Bộ luật hình sự; Các tội phạm được thực hiện ở ngoài lãnh thổ nước Cộng hòa xã hội chủ nghĩa Việt Nam.”[47, tr.274]. Như vậy, thẩm quyền xét xử sơ thẩm của Tòa án nhân dân cấp huyện là những tội phạm được quy định hình phạt tù từ 15 năm tù trở xuống và trừ những tội phạm đã được liệt kê ở trên.

Về tuổi chịu TNHS của người dưới 18 tuổi có thể hiểu: “đối với người từ đủ 16 tuổi trở lên sẽ phải chịu TNHS đối với mọi tội phạm; đối với người từ đủ 14 tuổi đến dưới 16 tuổi chỉ phải chịu trách nhiệm về các tội quy định tại các điều 123, 134, 141, 142, 143, 144, 150, 151, 168, 169, 170, 171, 173, 178, 248, 249, 250, 251, 252, 265, 266, 286, 287, 289, 290, 299, 303 và 304 của Bộ luật hình sự năm 2015 sửa đổi, bổ sung năm 2017 và thuộc loại tội phạm rất nghiêm trọng và đặc biệt nghiêm trọng” [46]. Với quy định này, có thể khẳng định giới hạn thấp nhất của tuổi phải chịu TNHS là từ đủ 14 tuổi và người dưới 14 tuổi trong mọi trường hợp đều không bị coi là người phạm tội, ngay cả khi phạm tội rất nghiêm trọng hoặc đặc biệt nghiêm trọng cũng không bị xử lý hình sự. Tương ứng với các độ tuổi chịu TNHS thì Bộ luật Tố tụng hình sự năm 2015 cũng quy định về thủ tục tố tụng đối với người dưới 18 tuổi là người từ đủ 16 tuổi đến dưới 18 tuổi và người từ đủ 14 tuổi đến dưới 16 tuổi.

Từ phân tích nêu trên, có thể thấy ADPL trong ĐTVA có bị can là người dưới 18 tuổi của Cơ quan CSĐT cấp huyện là một dạng thực hiện pháp luật, có đầy đủ đặc điểm chung của ADPL trong điều tra VAHS và đặc thù riêng của hoạt động áp dụng những quy phạm pháp luật có tác động đến bị can là người dưới 18 tuổi bởi Cơ quan CSĐT cấp huyện.

Như vậy, kết hợp nội hàm khái niệm “vụ án có bị can là người dưới 18 tuổi” và khái niệm “ĐTVA có bị can là người dưới 18 tuổi” đã được nghiên cứu sinh phân tích làm rõ ở trên, có thể hiểu khái niệm: “*Áp dụng pháp luật*

trong điều tra vụ án có bị can là người dưới 18 tuổi của Cơ quan Cảnh sát điều tra cấp huyện là một hình thức thực hiện pháp luật, theo đó Cơ quan Cảnh sát điều tra cấp huyện căn cứ vào quy định của pháp luật ban hành văn bản/ quyết định cá biệt hoặc hành vi tố tụng cụ thể làm phát sinh, thay đổi, chấm dứt quan hệ pháp luật tố tụng hình sự trong điều tra vụ án có bị can là người dưới 18 tuổi, bảo đảm xử lý nghiêm minh, đúng pháp luật, nhân văn, nhân đạo, đồng thời bảo vệ quyền con người, quyền và lợi ích hợp pháp của bị can là người dưới 18 tuổi”.

2.1.2. Đặc điểm áp dụng pháp luật trong điều tra vụ án có bị can là người dưới 18 tuổi của Cơ quan Cảnh sát điều tra cấp huyện

Thứ nhất, là hoạt động phải tuân thủ thủ tục tố tụng thân thiện và chuyển hướng xử lý đối với người dưới 18 tuổi

Đảng và Nhà nước luôn có sự quan tâm một cách phù hợp với tâm lý và độ tuổi đối với người dưới 18 tuổi. Trong đó, việc áp dụng đúng đắn đường lối quan điểm của Đảng và Nhà nước về tính nhân đạo đối với bị can là người dưới 18 tuổi là một trong những quan điểm xuyên suốt của Đảng và Nhà nước. Quan điểm này đã được Đảng và Nhà nước cụ thể hóa bằng pháp luật như “Người từ đủ 14 tuổi đến dưới 16 tuổi phải chịu TNHS về tội phạm rất nghiêm trọng, tội phạm đặc biệt nghiêm trọng...”[46, tr15]. Điều này đã thể hiện đường lối, quan điểm của Đảng và Nhà nước đối với những người dưới 18 tuổi phạm tội rất nghiêm trọng, tội phạm đặc biệt nghiêm trọng thì vẫn phải chịu TNHS, nhưng mức độ phải chịu TNHS sẽ thấp hơn so với người trên 18 tuổi.

Trên cơ sở quy định của BLHS, các văn bản pháp luật tố tụng hình sự đã cụ thể hóa đúng đắn đường lối, quan điểm của Đảng và Nhà nước về tính nhân đạo đối với bị can là người dưới 18 tuổi như: Việc khởi tố, điều tra, truy tố, xét xử và thi hành án đối với người dưới 18 tuổi phải thực hiện theo thủ tục tố tụng hình sự dành cho người dưới 18 tuổi; bị can là người dưới 18 tuổi

được bảo đảm quyền được bào chữa, quyền được bảo vệ quyền và lợi ích hợp pháp, quyền được giáo dục, học tập, lao động, vui chơi, giải trí; Bị can là người dưới 18 tuổi phạm tội rất nghiêm trọng hoặc phạm tội đặc biệt nghiêm trọng có thể được áp dụng các biện pháp tư pháp thay thế hình phạt tù như áp dụng biện pháp giáo dục tại trường giáo dưỡng, cơ sở giáo dục bắt buộc.

Như vậy, việc ADPL trong ĐTVÁ có bị can là người dưới 18 tuổi của Cơ quan CSĐT cấp huyện phải thực hiện thủ tục tố tụng hình sự cho người dưới 18 tuổi, bảo đảm nguyên tắc áp “nguyên tắc này đòi hỏi mọi hoạt động và quyết định tố tụng đối với người dưới 18 tuổi đều phải xuất phát từ quyền của người dưới 18 tuổi, đồng thời cân nhắc nhu cầu và hoàn cảnh của các em theo hướng vì lợi ích lớn nhất cho người dưới 18 tuổi”[172,tr27]. Cụ thể: *Một là*, về không gian và cách tiếp cận khi ADPL trong ĐTVÁ có bị can là người dưới 18 tuổi của Cơ quan CSĐT cấp huyện phải thể hiện tính riêng biệt so với thủ tục tố tụng hình sự đối với người dưới 18 tuổi. Đó là về không gian tiến hành thủ tục tố tụng đối với người dưới 18 tuổi phải phù hợp, không gây sang chấn tâm lý cho người dưới 18 tuổi. Việc áp dụng các hoạt động điều tra phải bảo đảm tạo cảm giác an toàn, gần gũi, không gây áp lực, căng thẳng cho người dưới 18 tuổi; *Hai là*, về ngôn ngữ sử dụng khi tiến hành hoạt động điều tra phải bảo đảm dễ hiểu, thân thiện, phù hợp với tâm lý, lứa tuổi và sự phát triển của người dưới 18 tuổi. Vì thuật ngữ pháp lý mang tính chuyên môn cao đối với người dưới 18 tuổi, dẫn đến việc người dưới 18 tuổi không hiểu, lúng túng, hoang mang. Do vậy, khi áp dụng phải đảm bảo sử dụng ngôn ngữ diễn đạt đơn giản, rõ ràng, dễ hiểu, đồng thời kiên nhẫn bảo đảm lợi ích tốt nhất cho người dưới 18 tuổi nhằm giáo dục, giúp đỡ cho bị can là người dưới 18 tuổi sửa chữa sai lầm, phát triển lành mạnh; *Ba là*, bảo đảm sự tham gia của chủ thể bảo vệ quyền lợi cho người dưới 18 tuổi. Việc ADPL trong ĐTVÁ có bị can là người dưới 18 tuổi phải bảo đảm việc áp dụng trình tự, thủ tục của chủ thể bảo vệ quyền cho người dưới 18 tuổi như người người đại diện, người

bào chữa...; *Bốn là*, bảo đảm thông tin cá nhân và danh tính của người dưới 18 tuổi được bảo mật; *Năm là*, bảo đảm sự tôn trọng quyền được lắng nghe của người dưới 18 tuổi. Đây là việc khi áp dụng các hoạt động điều tra, Cơ quan CSĐT cấp huyện cần hỏi ý kiến người dưới 18 tuổi, phân tích nguyện vọng của người dưới 18 tuổi để có hướng xử lý phù hợp.

Như vậy, thủ tục tố tụng thân thiện đối với người dưới 18 tuổi là một trong những thủ tục tố tụng đặc biệt trong tố tụng hình sự. Việc áp dụng đúng đắn đường lối, quan điểm của Đảng và Nhà nước về tính nhân đạo đối với bị can là người dưới 18 tuổi là một yêu cầu quan trọng trong hoạt động ADPL trong ĐTV, góp phần bảo vệ quyền và lợi ích hợp pháp của bị can là người dưới 18 tuổi, đồng thời giáo dục, giúp đỡ họ trở thành người có ích cho xã hội.

Thứ hai, là hoạt động chủ thể tiến hành phải có chức danh tư pháp và phải là người được đào tạo, có kinh nghiệm, có hiểu biết về tâm lý, khoa học giáo dục đối với người dưới 18 tuổi

Việc ADPL trong ĐTV của Cơ quan CSĐT cấp huyện nói chung được pháp luật tố tụng hình sự quy định khá chi tiết, đầy đủ, rõ ràng về cơ sở, căn cứ, điều kiện, trình tự, thủ tục, thẩm quyền, thời hạn và nghĩa vụ của người tiến hành tố tụng hình sự được phân công trực tiếp giải quyết các vụ việc, VAHS theo chức năng, thẩm quyền. Theo đó, người có thẩm quyền tiến hành tố tụng hình sự của Cơ quan CSĐT cấp huyện được trực tiếp phân công giải quyết VAHS là Thủ trưởng, Phó thủ trưởng Cơ quan CSĐT, ĐTV, CBĐT được quy định tại Điều 36, Điều 37, Điều 38 của Bộ luật Tố tụng hình sự năm 2015 và Điều 52, Điều 53, Điều 59 Luật Tổ chức CQĐT hình sự năm 2015. Tuy nhiên, việc ADPL trong ĐTV có bị can là người dưới 18 tuổi của Cơ quan CSĐT cấp huyện khi được giao nhiệm vụ trực tiếp tiến hành giải quyết VAHS ngoài những quy định chung như đối với vụ án có bị can là người từ đủ 18 tuổi thì Thủ trưởng, Phó thủ trưởng

Cơ quan CSĐT, Điều tra viện, CBĐT phải là người “đã được đào tạo hoặc có kinh nghiệm điều tra, truy tố, xét xử vụ án liên quan đến người dưới 18 tuổi, có hiểu biết cần thiết về tâm lý học, khoa học giáo dục đối với người dưới 18 tuổi”[47, tr385]. Như vậy, khi ADPL trong ĐTVÁ có bị can là người dưới 18 tuổi của Cơ quan CSĐT cấp huyện được tiến hành căn cứ vào từng vụ án cụ thể để lựa chọn, ra quyết định phân công người tiến hành tố tụng trực tiếp giải quyết vụ án có bị can là người dưới 18 tuổi, bảo đảm những người đó đủ các tiêu chuẩn đã được pháp luật tố tụng hình sự quy định, qua đó bảo đảm được quyền của bị can là người dưới 18 tuổi trong quá trình tiến hành tố tụng hình sự.

Thứ ba, là hoạt động đòi hỏi phải xác định đúng tuổi, mức độ phát triển về thể chất và tinh thần, mức độ nhận thức của bị can là người dưới 18 tuổi.

Cơ quan CSĐT cấp huyện là một trong những chủ thể được pháp luật tố tụng hình sự trao quyền tiến hành ADPL trong ĐTVÁ có bị can là người dưới 18 tuổi và phải có “trách nhiệm chứng minh tội phạm thuộc về cơ quan có thẩm quyền tiến hành tố tụng”[47, tr15]. Với trách nhiệm đó, đòi hỏi Cơ quan CSĐT cấp huyện khi ADPL trong ĐTVÁ có bị can là người dưới 18 tuổi phải xác định tuổi của bị can. Việc xác định tuổi của bị can khi ADPL trong ĐTVÁ của Cơ quan CSĐT cấp huyện được thể hiện thông qua hoạt động ADPL thu thập thông tin tài liệu xác định tuổi của bị can như “Giấy chứng sinh; Giấy khai sinh; Chứng minh nhân dân; Thẻ căn cước công dân; Sổ hộ khẩu; Hộ chiếu”[81]. Khi không có chứng cứ, tài liệu xác định độ tuổi của bị can là người dưới 18 tuổi thì Cơ quan CSĐT cấp huyện tiến hành áp dụng biện pháp điều tra trung cầu giám định xác định tuổi của bị can trên cơ sở nguyên tắc khi “kết quả giám định tuổi chỉ xác định được khoảng độ tuổi của người bị buộc tội, người bị hại thì cơ quan có thẩm quyền tiến hành tố tụng, người có thẩm quyền tiến hành tố tụng lấy tuổi thấp nhất trong khoảng độ tuổi đã xác định được để xác định tuổi của họ”[81].

Việc ADPL trong xác định tuổi, cũng như sự phát triển về thể chất, tinh thần và mức độ nhận thức về hành vi phạm tội của bị can là người dưới 18 tuổi được Cơ quan CSĐT cấp huyện tiến hành thông qua việc lấy lời khai của người thân thích của bị can là người dưới 18 tuổi, bạn bè, thầy cô giáo, nhận xét của tổ chức quần chúng như Đoàn thanh niên, Hội phụ nữ..., thông qua tài liệu khám chữa bệnh hoặc sử dụng các chuyên gia tâm sinh lý, nhà nghiên cứu... Trên cơ sở xác định chính xác mức độ phát triển về thể chất, mức độ nhận thức về hành vi của bị can là người dưới 18 tuổi, Cơ quan CSĐT áp dụng các biện pháp pháp lý phù hợp đối với người dưới 18 tuổi.

Thứ tư, là hoạt động phải tuân thủ các quy định của Bộ luật hình sự đồng thời tuân thủ các quy định tại Chương XXVIII của Bộ luật Tố tụng hình sự năm 2015.

Do tính chất quan trọng, phức tạp và yêu cầu bảo đảm tính nhân đạo của ADPL trong điều tra VAHS, bị can là người dưới 18 tuổi có thể được hưởng những lợi ích đồng thời cũng phải chịu những hậu quả bất lợi nhất định để tăng cường tính răn đe và đấu tranh, phòng chống tội phạm nên Bộ luật Hình sự năm 2015 (sửa đổi, bổ sung năm 2017) đã quy định rõ ràng về: nguyên tắc xử lý đối với người dưới 18 tuổi phạm tội; các biện pháp giám sát, giáo dục áp dụng trong trường hợp được miễn TNHS; biện pháp tư pháp giáo dục tại trường giáo dưỡng; hình phạt; quyết định hình phạt, tổng hợp hình phạt, miễn giảm hình phạt, xóa án tích đối với người dưới 18 tuổi phạm tội. Bên cạnh đó, Bộ luật Tố tụng hình sự quy định về “cơ sở, điều kiện, trình tự, thủ tục, quyền và nghĩa vụ của các chủ thể trong quá trình ADPL” [124, tr209]. Chẳng hạn: quy định về điều kiện của chủ thể khi tiến hành ADPL trong ĐTVA có bị can là người dưới 18 tuổi phải “là người đã được đào tạo hoặc có kinh nghiệm điều tra, truy tố, xét xử vụ án liên quan đến người dưới 18 tuổi, có hiểu biết cần thiết về tâm lý học, khoa học giáo dục đối với người dưới 18 tuổi”[47, tr385]. Như vậy, khi ADPL trong ĐTVA có bị can là người

dưới 18 tuổi đòi hỏi Cơ quan CSĐT cấp huyện trước khi có bất kỳ hoạt động ADPL nào hoặc đưa ra bất kỳ quyết định tố tụng nào liên quan đến người dưới 18 tuổi, cần cân nhắc kỹ lưỡng và xác định xem hoạt động ADPL đó hay quyết định tố tụng đó sẽ ảnh hưởng như thế nào đối với người dưới 18 tuổi và bảo đảm các hoạt động ADPL hay quyết định tố tụng phải được thực hiện theo hướng vì lợi ích tốt nhất cho người dưới 18 tuổi, nhằm mục đích giáo dục, giúp đỡ các em sửa chữa sai lầm.

Thứ năm, là hoạt động phải chịu sự kiểm sát của Viện kiểm sát nhân dân cấp huyện và sự phối hợp của các cơ quan hữu quan khác theo quy định của pháp luật điều tra hình sự

Theo quy định của Hiến pháp năm 2013 thì “Viện kiểm sát nhân dân thực hành quyền công tố, kiểm sát hoạt động tư pháp”[44, tr.57] đã được Bộ luật Tố tụng hình sự năm 2015 và Luật Tổ chức Viện kiểm sát năm 2014 cụ thể hóa chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn của Viện kiểm sát nhân dân. Đặc biệt là hoạt động kiểm sát của Viện kiểm sát nhân dân cấp huyện đối với hoạt động ADPL trong ĐTVÁ có bị can là người dưới 18 tuổi của Cơ quan CSĐT cấp huyện cụ thể như: *Một là*, kiểm sát hoạt động ADPL bảo đảm quyền bào chữa của người dưới 18 tuổi; *Hai là*, kiểm sát hoạt động ADPL trong tiếp nhận tố giác, tin báo về tội phạm do người dưới 18 tuổi gây ra; *Ba là*, kiểm sát hoạt động ADPL trong giải quyết tố giác, tin báo về tội phạm và kiến nghị khởi tố vụ án có bị can là người dưới 18 tuổi; *Bốn là*, kiểm sát hoạt động ADPL trong áp dụng khởi tố và ADBPNC đối với vụ án có bị can là người dưới 18 tuổi của Cơ quan CSĐT cấp huyện; *Năm là*, kiểm sát hoạt động ADPL trong áp dụng các biện pháp tố tụng để chứng minh tội phạm và người phạm tội là người dưới 18 tuổi; *Sáu là*, kiểm sát hoạt động ADPL trong kết thúc ĐTVÁ có bị can là người dưới 18 tuổi.

Hoạt động ADPL trong ĐTVÁ có bị can là người dưới 18 tuổi của Cơ quan CSĐT cấp huyện bên cạnh chịu sự kiểm sát của Viện kiểm sát nhân dân

cùng cấp thì cũng phải có sự phối hợp của cơ quan tổ chức hữu quan khác để bảo đảm quyền của bị can là người dưới 18 tuổi, bảo đảm hoạt động ADPL về thủ tục tố tụng thân thiện, thủ tục tố tụng đối với người dưới 18 tuổi. Vấn đề này đã được Bộ luật Tố tụng hình sự năm 2015 quy định “Bảo đảm thủ tục tố tụng thân thiện, phù hợp với tâm lý, lứa tuổi, mức độ trưởng thành, khả năng nhận thức của người dưới 18 tuổi; bảo đảm quyền và lợi ích hợp pháp của người dưới 18 tuổi; bảo đảm lợi ích tốt nhất của người dưới 18 tuổi”[47, tr384]. Để bảo đảm yêu cầu này, đòi hỏi khi tiến hành các hoạt động tố tụng như lấy lời khai, hỏi cung bị can là người dưới 18 tuổi phải có sự phối hợp của các cơ quan hữu quan như “đại diện của nhà trường, Đoàn thanh niên Cộng sản Hồ Chí Minh và cơ quan, tổ chức, cá nhân khác có liên quan phải có mặt và tham gia đầy đủ các hoạt động tố tụng theo quyết định hoặc yêu cầu của cơ quan có thẩm quyền tiến hành tố tụng, người có thẩm quyền tiến hành tố tụng”[81].

Như vậy, đây là một đặc điểm quan trọng, góp phần bảo vệ pháp chế xã hội chủ nghĩa, bảo vệ quyền lợi hợp pháp, chính đáng của bị can là người dưới 18 tuổi, nhằm răn đe, cải tạo, giáo dục người dưới 18 tuổi vi phạm pháp luật hiệu quả, góp phần phòng ngừa, giáo dục, rèn luyện người dưới 18 tuổi, xây dựng thế hệ trẻ phát triển lành mạnh.

Thứ sáu, là hoạt động mang tính đặc thù của Cơ quan CSĐT cấp huyện

Cơ quan CSĐT cấp huyện là một cấp trong mô hình cơ cấu CQĐT của Công an nhân dân nói chung và Cơ quan CSĐT nói riêng. Cơ quan CSĐT cấp huyện được tổ chức từ một đến bốn đội điều tra thực hiện các công việc nghiệp vụ nhằm làm rõ các vấn đề liên quan đến VAHS và giải quyết tố cáo, khiếu nại trong điều tra hình sự...

Căn cứ vào tính chất của tội phạm, có thể đánh giá mức độ nguy hiểm của hành vi phạm tội, từ ít nghiêm trọng đến đặc biệt nghiêm trọng. Mức độ nghiêm trọng của tội phạm tỉ lệ thuận với mức độ nghiêm khắc của hình phạt.

Vì vậy, chỉ cần xem xét loại và mức hình phạt được quy định trong Bộ luật Hình sự, chúng ta có thể xác định được tính chất của tội phạm đó. Theo nguyên tắc này, thẩm quyền điều tra VAHS được phân định như sau: CQĐT cấp nào sẽ có thẩm quyền điều tra các vụ án thuộc thẩm quyền xét xử của tòa án cùng cấp.

Như vậy, Cơ quan CSĐT Công an cấp huyện có thẩm quyền điều tra các vụ án về những tội phạm quy định từ Chương XII đến chương XXII của Bộ luật hình sự, khi tội phạm đó thuộc thẩm quyền xét xử của Tòa án nhân dân cấp huyện, trừ những tội phạm thuộc thẩm quyền điều tra của cơ quan An ninh điều tra trong Công an nhân dân và CQĐT Viện kiểm sát nhân dân tối cao và tiến hành điều tra đối với loại tội phạm ít nghiêm trọng, tội phạm nghiêm trọng và tội phạm rất nghiêm trọng còn đối với loại tội phạm đặc biệt nghiêm trọng không thuộc thẩm quyền điều tra của Cơ quan CSĐT cấp huyện mà thuộc thẩm quyền của Cơ quan CSĐT cấp tỉnh hoặc cấp Bộ.

Tóm lại, việc nắm bắt đặc điểm của ADPL trong ĐTVA có bị can là người dưới 18 tuổi của Cơ quan CSĐT cấp huyện đóng vai trò quan trọng, giúp cho các cơ quan chức năng có chính sách phù hợp, giải pháp kịp thời bảo đảm những lợi ích tốt nhất, phù hợp với lứa tuổi của bị can là người dưới 18 tuổi. Đồng thời đây cũng là một trong những cơ sở để đưa ra những biện pháp chiến lược lâu dài về ADPL trong ĐTVA có bị can là người dưới 18 tuổi của Cơ quan CSĐT cấp huyện.

2.1.3. Vai trò của áp dụng pháp luật trong điều tra vụ án có bị can là người dưới 18 tuổi của Cơ quan Cảnh sát điều tra cấp huyện

Thứ nhất, góp phần triển khai, thực hiện chủ trương, chính sách của Đảng, pháp luật của Nhà nước về bảo đảm tính nhân đạo, nhân văn của chế độ xã hội chủ nghĩa trong ĐTVA có bị can là người dưới 18 tuổi.

Chính sách, pháp luật về hoạt động điều tra hình sự được thể hiện trong các văn bản như: Chỉ thị số 48 - CT/TW ngày 22 tháng 10 năm 2010 của Bộ Chính trị; Hiến pháp năm 2013; Luật CAND năm 2014; Luật tổ chức CQĐT

hình sự năm 2015; BLHS năm 2015... Trong đó, để tiếp tục kế thừa những mặt tích cực và hạn chế những mặt tiêu cực, Nhà nước đã cụ thể hóa chủ trương, chính sách bằng việc ban hành Bộ luật Tố tụng hình sự năm 2015 quy định các quyền và nghĩa vụ của chủ thể tham gia tố tụng hình sự; quy định nguyên tắc tiến hành tố tụng đối với người dưới 18 tuổi; quy định người tiến hành tố tụng; quy định ADBPNC, biện pháp cưỡng chế... trên cơ sở các quy định của pháp luật về hoạt động điều tra hình sự. Hoạt động ADPL trong ĐTVA có bị can là người dưới 18 tuổi của Cơ quan CSĐT cấp huyện cũng được cụ thể hóa với các hình thức như: tiếp nhận tin báo, tố giác về tội phạm do người dưới 18 tuổi gây ra; giải quyết tin báo, tố giác về tội phạm và khởi tố vụ án có bị can là người dưới 18 tuổi; khởi tố bị can là người dưới 18 tuổi và ADBPNC; áp dụng các hoạt động điều tra để chứng minh tội phạm và người phạm tội là người dưới 18 tuổi; kết thúc ĐTVA.

Trong nhiều chủ trương, chính sách của Đảng, pháp luật của Nhà nước, có chủ trương, chính sách nhân đạo đối với người dưới 18 tuổi được triển khai, thực hiện như: Nguyên tắc xử lý người dưới 18 tuổi phạm tội là: “Việc xử lý người dưới 18 tuổi phạm tội phải bảo đảm lợi ích tốt nhất của người dưới 18 tuổi”[46, tr63] hay nguyên tắc “Bảo đảm thủ tục tố tụng thân thiện, phù hợp với tâm lý, lứa tuổi, mức độ trưởng thành, khả năng nhận thức của người dưới 18 tuổi”[47, tr384]. Như vậy, bên cạnh việc ADPL trong ĐTVA có bị can là người dưới 18 tuổi của Cơ quan CSĐT cấp huyện có vai trò xử lý người dưới 18 tuổi phạm tội, đồng thời cũng có vai trò triển khai, thực hiện chủ trương, chính sách của Đảng và pháp luật của Nhà nước về việc bảo đảm quyền của người dưới 18 tuổi nói chung và quyền của bị can là người dưới 18 tuổi nói riêng như quyền được áp dụng thủ tục thân thiện, phù hợp đối với bị can là người dưới 18 tuổi, quyền được bào chữa, quyền được trợ giúp pháp lý đối với người dưới 18 tuổi, quyền được có người đại diện của người dưới 18 tuổi... Qua đó, tăng cường niềm tin của nhân dân vào pháp luật, vào Cơ quan tiến hành tố tụng.

Thứ hai, góp phần bảo đảm giữ gìn an ninh chính trị, trật tự an toàn xã hội nói chung.

Bảo vệ Đảng, bảo vệ Nhà nước, bảo vệ lợi ích của cơ quan, tổ chức, quyền và lợi ích hợp pháp của cá nhân, của bị can là người dưới 18 tuổi là nhiệm vụ chung của toàn Đảng, toàn dân, toàn quân trong việc tiếp tục xây dựng và hoàn thiện Nhà nước pháp quyền xã hội chủ nghĩa. Trong đó có Cơ quan CSĐT cấp huyện thông qua hoạt động ADPL trong ĐTVÁ có bị can là người dưới 18 tuổi góp phần bảo đảm giữ gìn an ninh chính trị, trật tự an toàn xã hội nói chung.

Thông qua thực tiễn ADPL trong ĐTVÁ có bị can là người dưới 18 tuổi của Cơ quan CSĐT cấp huyện xây dựng, củng cố và tăng cường quyền lực Nhà nước, là phương tiện hữu hiệu nhất để Nhà nước quản lý các mặt của đời sống xã hội. ADPL trong ĐTVÁ có bị can là người dưới 18 tuổi của Cơ quan CSĐT cấp huyện có vai trò bảo vệ lợi ích của Nhà nước, của cơ quan, tổ chức, cá nhân, bảo đảm giữ gìn an ninh chính trị, trật tự an toàn xã hội, giữ kỷ cương phép nước và tiếp tục xây dựng Nhà nước pháp quyền XHCN của nhân dân, do nhân dân và vì nhân dân. Thông qua hoạt động ADPL trong ĐTVÁ có bị can là người dưới 18 tuổi của Cơ quan CSĐT cấp huyện, Nhà nước tiến hành các hoạt động cần thiết để xử lý người phạm tội, góp phần giữ gìn an ninh chính trị và trật tự an toàn xã hội nói chung.

Thông qua hoạt động ADPL của cơ quan có thẩm quyền trong điều tra các vụ án có bị can là người dưới 18 tuổi, các quyền và lợi ích hợp pháp của bị can là người dưới 18 tuổi được bảo đảm và bảo vệ.

Thứ ba, góp phần nghiên cứu, xây dựng và hoàn thiện pháp luật liên quan đến ĐTVÁ có bị can là người dưới 18 tuổi của Cơ quan CSĐT cấp huyện.

Thông qua ADPL trong ĐTVÁ có bị can là người dưới 18 tuổi của Cơ quan CSĐT cấp huyện xác định được những kết quả đạt được, nguyên nhân của những kết quả đạt được và những hạn chế, bất cập, nguyên nhân của những hạn chế bất cập trong ADPL về tiếp nhận, giải quyết tin báo, tố giác về

tội phạm và khởi tố vụ án có bị can là người dưới 18 tuổi; ADPL về khởi tố bị can là người dưới 18 tuổi và ADBPNC; trong áp dụng các hoạt động điều tra để chứng minh tội phạm và người phạm tội là người dưới 18 tuổi; trong kết thúc ĐTVA có bị can là người dưới 18 tuổi. Từ đó, Cơ quan CSĐT cấp huyện tham mưu Bộ Công an, cấp ủy đảng, Nhà nước nghiên cứu, xây dựng và hoàn thiện hệ thống pháp luật liên quan đến ĐTVA có bị can là người dưới 18 tuổi của Cơ quan CSĐT cấp huyện bảo đảm thể chế hóa các chủ trương, đường lối, quan điểm của Đảng về CCTP đối với người dưới 18 tuổi bảo đảm tính hợp hiến, hợp pháp, tính đồng bộ, thống nhất của hệ thống pháp luật, bảo đảm quá trình ADPL trong ĐTVA có bị can là người dưới 18 tuổi thân thiện, bảo đảm lợi ích tốt của người dưới 18 tuổi nhằm mục đích giáo dục, giúp đỡ người dưới 18 tuổi sửa chữa sai lầm, bảo đảm việc áp dụng các hoạt động điều tra đối với người dưới 18 tuổi phù hợp với độ tuổi của các em.

Thứ tư, góp phần quan trọng vào việc thúc đẩy quá trình hợp tác và hội nhập quốc tế trong tình hình mới.

Quá trình ADPL trong điều tra VAHS nói chung và ADPL trong ĐTVA có bị can là người dưới 18 tuổi của Cơ quan CSĐT cấp huyện nói riêng đòi hỏi có sự hợp tác của nhiều quốc gia, nhiều dân tộc, vùng lãnh thổ với nhau. Đây là yếu tố tất yếu của mọi quốc gia, dân tộc, vùng lãnh thổ nhằm phát huy mọi tiềm năng, thế mạnh của mỗi nước về hoạt động điều tra hình sự nói chung và ĐTVA có bị can là người dưới 18 tuổi nói riêng. Điều này đã được Đảng ta đề cập tại Đại hội lần thứ XIII của Đảng đã yêu cầu “*chủ động, tăng cường hợp tác và nâng cao hiệu quả hội nhập quốc tế về quốc phòng, an ninh*”, đồng thời “*chủ động chuẩn bị mọi mặt, sẵn sàng các phương án bảo vệ vững chắc độc lập, chủ quyền, thống nhất, toàn vẹn lãnh thổ và giữ vững an ninh quốc gia, trật tự, an toàn xã hội trong mọi tình huống*”. Như vậy, chủ trương hợp tác và hội nhập quốc tế đã được Đảng và Nhà nước ta quan tâm và cụ thể hoá trong Hiến pháp và pháp luật. Trong các văn bản pháp luật liên quan đến hoạt động điều tra hình sự đã quy định những hoạt động hợp tác và

hội nhập quốc tế liên quan đến hoạt động điều tra hình sự, nhất là các điều ước quốc tế mà Việt Nam ký kết, tham gia và các hiệp định, nghị định mà Việt Nam ký với các nước. Chẳng hạn như, khi Cơ quan CSĐT cấp huyện tiến hành tổ chức áp dụng Công ước của Liên hợp quốc về chống tội phạm có tổ chức xuyên quốc gia năm 2000 mà Việt Nam là thành viên. Khoản 3, Điều 8 của Công ước Liên hợp quốc quy định về yêu cầu tương trợ tư pháp nhằm mục đích lấy chứng cứ hoặc lời khai; tổng đạt giấy tờ tư pháp; khám nghiệm hiện trường, tạm giữ, niêm phong; khám nghiệm đồ vật và hiện trường; cung cấp thông tin tài liệu, hồ sơ gốc hoặc đã được chứng thực...; tạo điều kiện thuận lợi cho việc trình diện tự nguyện của cá nhân liên quan tại quốc gia yêu cầu và bất cứ hình thức tương trợ khác không trái với pháp luật của quốc gia thành viên.

Như vậy, ADPL trong ĐTVÁ có bị can là người dưới 18 tuổi của Cơ quan CSĐT cấp huyện có thể tạo điều kiện thuận lợi không nhỏ cho các quốc gia, tổ chức trong tương trợ tư pháp và hợp tác quốc tế trong điều tra VAHS, bảo đảm được quyền và lợi ích của các bên, giải quyết được các vấn đề phát sinh trong điều tra VAHS nói chung. Điều này có vai trò quan trọng trong việc thúc đẩy quá trình hội nhập và hợp tác quốc tế của Việt Nam trong lĩnh vực tư pháp hình sự đối với người dưới 18 tuổi.

2.2. CÁC GIAI ĐOẠN, NỘI DUNG ÁP DỤNG PHÁP LUẬT VÀ CÁC ĐIỀU KIỆN BẢO ĐẢM ÁP DỤNG PHÁP LUẬT TRONG ĐIỀU TRA VỤ ÁN CÓ BỊ CAN LÀ NGƯỜI DƯỚI 18 TUỔI CỦA CƠ QUAN CẢNH SÁT ĐIỀU TRA CẤP HUYỆN

2.2.1. Các giai đoạn áp dụng pháp luật trong điều tra vụ án có bị can là người dưới 18 tuổi của Cơ quan Cảnh sát điều tra cấp huyện

2.2.1.1. Phân tích tình tiết khách quan, sự kiện pháp lý trong điều tra vụ án có bị can là người dưới 18 tuổi

Đây là giai đoạn khởi đầu, có tính chất bản lề của quá trình ADPL trong ĐTVÁ có bị can là người dưới 18 tuổi của Cơ quan CSĐT cấp huyện. Có ý nghĩa quyết định trong việc giải quyết VAHS, đòi hỏi chủ thể có thẩm quyền

tiến hành tố tụng của Cơ quan CSĐT cấp huyện xác định đúng nội dung, đúng đối tượng, đúng bản chất pháp lý một cách khách quan sự kiện thực tế đó. “đây là giai đoạn mà chủ thể có thẩm quyền phải thu thập đầy đủ chứng cứ pháp lý và chứng cứ thực tế để làm cơ sở cho việc giải quyết đúng đắn vụ việc” [79, tr50]. Làm tiền đề cho việc xác định bản chất pháp lý của hành vi thực thể đã xảy ra là quan hệ pháp luật nào (quan hệ pháp luật hình sự, quan hệ pháp luật tố tụng hình sự hay quan hệ pháp luật dân sự...). Từ đó, ADPL làm rõ chủ thể có thẩm quyền tiến hành tố tụng có thẩm quyền giải quyết hay điều trình quan hệ pháp luật đó và xác định thời gian, địa điểm tiến hành ADPL.

Giai đoạn này, chủ thể tiến hành tố tụng của Cơ quan CSĐT cấp huyện phối hợp giữa những người có thẩm quyền tiến hành tố tụng với nhau, không riêng ĐTV được phân công ĐTVA. Theo đó, những người có thẩm quyền tiến hành tố tụng như: Thủ trưởng, Phó Thủ trưởng Cơ quan CSĐT, ĐTV, CBĐT được phân công ĐTVA có bị can là người dưới 18 tuổi của Cơ quan CSĐT cấp huyện có trách nhiệm xem xét đầy đủ, đánh giá chính xác thông tin, tài liệu, chứng cứ trong quá trình điều tra đã thu thập được, nhằm xác định chính xác tính có căn cứ của thông tin, tài liệu và chứng cứ đã thu thập, những thông tin, tài liệu, chứng cứ còn thiếu, cần làm rõ, những vấn đề cần phải chứng minh vụ án có bị can là người dưới 18 tuổi gây ra. Với mục đích cuối cùng là tìm ra sự thật khách quan, toàn diện của vụ án. Từ đó, áp dụng chính xác các biện pháp điều tra và có những quyết định tố tụng phù hợp với người dưới 18 tuổi bảo đảm thủ tục tố tụng thân thiện.

Bên cạnh đó, Thủ trưởng, Phó Thủ trưởng Cơ quan CSĐT, ĐTV được phân công ĐTVA phải tiến hành kiểm tra, đánh giá việc thu thập thông tin, tài liệu, chứng cứ do mình và những người có thẩm quyền đã thu thập có đảm bảo tính khách quan, tính liên quan và tính hợp pháp hay chưa? Xác định những tình tiết, những sự kiện pháp lý được dùng làm căn cứ áp dụng các biện pháp để ĐTVA có bị can là người dưới 18 tuổi của Cơ quan CSĐT cấp

huyện như: xác định những tình tiết, những sự kiện pháp lý để áp dụng biện pháp thu thập chứng cứ, biện pháp ngăn chặn, biện pháp điều tra đối với vụ án có bị can là người dưới 18 tuổi của Cơ quan CSĐT cấp huyện. Xác định những tình tiết, những sự kiện pháp lý được dùng làm căn cứ ADPL trong ĐTVA có bị can là người dưới 18 tuổi của Cơ quan CSĐT cấp huyện trong các trường hợp đặc biệt. Cơ quan CSĐT cấp huyện xác định các tình tiết, sự kiện pháp lý trên cơ sở kiểm tra những thông tin, tài liệu, chứng cứ và những quyết định tố tụng có trong hồ sơ vụ án.

Có thể nói rằng, việc xác định sự kiện pháp lý cần áp dụng khi ĐTVA có bị can là người dưới 18 tuổi của Cơ quan CSĐT cấp huyện là giai đoạn có ý nghĩa hết sức quan trọng, vừa đảm bảo cho việc lựa chọn áp dụng quy phạm pháp luật của Cơ quan CSĐT cấp huyện có chất lượng vừa đảm bảo cho việc giải quyết vụ án đúng quy định của pháp luật, không làm oan người vô tội.

2.2.1.2. Lựa chọn và phân tích quy định của pháp luật về điều tra vụ án có bị can là người dưới 18 tuổi

Đây là giai đoạn tiếp theo trong ADPL về ĐTVA có bị can là người dưới 18 tuổi của Cơ quan CSĐT cấp huyện. Ở giai đoạn này chủ thể ADPL xác định hiệu lực của các văn bản pháp luật tố tụng hình sự, xác định căn cứ ADPL về ĐTVA có bị can là người dưới 18 tuổi và các quy phạm pháp luật tố tụng hình sự để đem ra áp dụng, vai trò, mục đích, chức năng của quy phạm đó. Mỗi vụ án thường có những tình tiết khác nhau bởi vậy Cơ quan CSĐT cấp huyện cần nhận thức đúng để ADPL được chính xác. Cơ quan CSĐT cấp huyện cần phải xác định được đầy đủ những nội dung, căn cứ, trình tự, thủ tục, thẩm quyền, thời hạn khi áp dụng các biện pháp như thu thập chứng cứ, biện pháp ngăn chặn, biện pháp điều tra.... Vì không phải biện pháp nào, quy định nào của quy phạm pháp luật cũng được áp dụng đối với bị can là người dưới 18 tuổi, có những biện pháp, những quy phạm pháp luật chỉ được ADPL về ĐTVA ở vụ án này nhưng không được áp dụng ở vụ án khác. Ngoài ra, các quy

phạm pháp luật về tố tụng hình sự ở nước ta thường xuyên được sửa đổi, bổ sung, ban hành mới để theo kịp thực tiễn, phù hợp xu thế của thời đại, sự phát triển kinh tế, xã hội của đất nước, vì vậy cần phải nhận thức đúng về hiệu lực, nội dung của văn bản. Các vấn đề quan trọng điển hình cần nhận thức đúng khi lựa chọn và phân tích các quy phạm pháp luật ĐTVA có bị can là người dưới 18 tuổi như: về căn cứ áp dụng để ĐTVA có bị can là người dưới 18 tuổi của Cơ quan CSĐT cấp huyện, căn cứ ADBPNC đối với bị can là người dưới 18 tuổi, căn cứ áp dụng biện pháp điều tra hỏi cung bị can là người dưới 18 tuổi; về thời hạn ADBPNC đối với bị can là người dưới 18 tuổi; về trình tự, thủ tục tố tụng khi ADPL đối với bị can là người dưới 18 tuổi...

Ở giai đoạn này Cơ quan CSĐT cấp huyện nhận thức và phân tích đúng quy phạm pháp luật liên quan đến ĐTVA có bị can là người 18 tuổi là điều kiện quan trọng để lựa chọn quy phạm pháp luật tố tụng hình sự đúng và ra quyết định ADPL về ĐTVA có bị can là người dưới 18 tuổi được chính xác.

2.2.1.3. So sánh tình tiết vụ án với quy định pháp luật và quyết định áp dụng pháp luật trong điều tra vụ án có bị can là người dưới 18 tuổi

Đây là giai đoạn quan trọng trong ADPL về ĐTVA có bị can là người dưới 18 tuổi của Cơ quan CSĐT cấp huyện. Chủ thể tiến hành tố tụng được phân công ĐTVA sau khi xem xét, đánh giá khách quan, toàn diện thông tin, tài liệu chứng cứ và các quyết định tố tụng của vụ án, các quy phạm pháp luật có liên quan sẽ tiến hành so sánh các tình tiết, sự kiện pháp lý của vụ án với quy định pháp luật để lựa chọn, áp dụng quy phạm pháp luật phù hợp. Để tiến hành ĐTVA có bị can là người dưới 18 tuổi, Cơ quan CSĐT cấp huyện lựa chọn ĐTV, CBĐT bảo đảm các tiêu chí của luật định “là người được đào tạo hoặc có kinh nghiệm điều tra, truy tố, xét xử vụ án liên quan đến người dưới 18 tuổi, có hiểu biết cần thiết về tâm lý học, khoa học giáo dục đối với người dưới 18 tuổi” [47]. Đây thực chất là việc Cơ quan CSĐT cấp huyện lựa chọn một hoạt động tố tụng cụ thể, rồi đưa ra các văn bản tố tụng đã được pháp luật

tổ tụng quy định. Trong giai đoạn này, Cơ quan CSĐT cấp huyện phải dựa vào quy định của BLHS, Bộ luật Tố tụng hình sự, Luật Tổ chức điều tra hình sự và các văn bản pháp luật tố tụng khác để xác định, so sánh, đối chiếu quy định của pháp luật và quyết định áp dụng hoạt động tố tụng cụ thể một cách phù hợp theo luật định.

2.2.1.4. Ra văn bản tố tụng về điều tra vụ án có bị can là người dưới 18 tuổi của Cơ quan Cảnh sát điều tra cấp huyện

Giai đoạn ra văn bản tố tụng của Cơ quan CSĐT cấp huyện trong ĐTVA có bị can là người dưới 18 tuổi là giai đoạn mang tính quyết định chất lượng của hoạt động ĐTVA. Các văn bản tố tụng Cơ quan CSĐT ban hành bao gồm “lệnh, quyết định, yêu cầu, kết luận điều tra và các văn bản tố tụng khác trong hoạt động tố tụng được lập theo mẫu thống nhất” [47, tr145]. Đây là những loại văn bản mang tính cá biệt, có đối tượng xác định. Việc ban hành văn bản tố tụng của Cơ quan CSĐT cấp huyện trong ĐTVA có bị can là người dưới 18 tuổi phải được thực hiện theo đúng căn cứ, trình tự, thủ tục, thẩm quyền do pháp luật tố tụng hình sự quy định. Về thể thức, hình thức văn bản, cần tuân thủ đúng theo Thông tư 119/2021/TT-BCA ngày 8/12/2021 của Bộ trưởng Bộ Công an Quy định biểu mẫu, giấy tờ, sổ sách về điều tra hình sự và những văn bản pháp luật tố tụng khác. Văn bản tố tụng phải thể hiện rõ: “Số, ngày, tháng, năm, địa điểm ban hành văn bản tố tụng; căn cứ ban hành văn bản tố tụng; nội dung của văn bản tố tụng; họ tên, chức vụ, chữ ký của người ban hành văn bản tố tụng và đóng dấu” [47].

2.2.1.5. Tổ chức thực hiện văn bản áp dụng pháp luật trong điều tra vụ án có bị can là người dưới 18 tuổi của Cơ quan Cảnh sát điều tra cấp huyện

Đây là giai đoạn cuối cùng của quá trình ADPL trong ĐTVA có bị can là người dưới 18 tuổi của Cơ quan CSĐT cấp huyện. Trên cơ sở phân tích các tình tiết khách quan, sự kiện pháp lý; lựa chọn và phân tích các quy định của pháp luật; so sánh đối chiếu các tính tiết trong vụ án với quy định của pháp

luật và ra văn bản ADPL như văn bản pháp luật là lệnh, quyết định, yêu cầu, kết luận và các văn bản tổ tụng khác trong hoạt động tố tụng là căn cứ để Thủ trưởng, Phó Thủ trưởng Cơ quan CSĐT, ĐTV, CBĐT tiến hành tổ chức các hoạt động tố tụng trong ĐTVÁ có bị can là người dưới 18 tuổi (Quyết định khởi tố vụ án, Quyết định phân công Phó Thủ trưởng CQĐT tiến hành khởi tố, điều tra VAHS, Quyết định phân công ĐTV, CBĐT tiến hành điều tra VAHS). Đó cũng là căn cứ để Thủ trưởng, Phó Thủ trưởng Cơ quan CSĐT, ĐTV, CBĐT tổ chức thi hành ADBPNC, biện pháp điều tra cụ thể (Lệnh bắt bị can để tạm giam; Đề nghị phê chuẩn Lệnh bắt bị can để tạm giam; Quyết định tạm giữ; Lệnh khám xét; Quyết định thực nghiệm điều tra) hoặc làm thay đổi, phát sinh, chấm dứt tư cách tố tụng của bị can (Quyết định đình chỉ điều tra VAHS; Quyết định đình chỉ điều tra bị can). Các văn bản tố tụng mà Cơ quan CSĐT cấp huyện ban hành luôn mang tính cưỡng chế, thể hiện quyền lực nhà nước, các chủ thể bắt buộc phải thi hành và chịu sự kiểm sát của các cơ quan khác như Viện kiểm sát, Cơ quan CSĐT cấp trên.

2.2.2. Nội dung áp dụng pháp luật trong điều tra vụ án có bị can là người dưới 18 tuổi của Cơ quan Cảnh sát điều tra cấp huyện

2.2.2.1. Áp dụng pháp luật bảo đảm quyền bào chữa

Căn cứ Điều 414 Bộ luật Tố tụng hình sự 2015, một trong các nguyên tắc quan trọng khi tiến hành tố tụng đối với người dưới 18 tuổi đó chính là “bảo đảm quyền bào chữa, quyền được trợ giúp pháp lý của người dưới 18 tuổi”. Khoản 1, khoản 2 Điều 422 Bộ luật Tố tụng hình sự 2015 cũng quy định: “1. Người bị buộc tội là người dưới 18 tuổi có quyền tự bào chữa hoặc nhờ người khác bào chữa; 2. Người đại diện của người dưới 18 tuổi bị buộc tội có quyền lựa chọn người bào chữa hoặc tự mình bào chữa cho người dưới 18 tuổi bị buộc tội”. Như vậy, khi có sự đề xuất của các tổ chức, cá nhân hay Cơ quan CSĐT cấp huyện nhận thấy vụ án phải ADPL bảo đảm quyền bào chữa trong ĐTVÁ có bị can là người dưới 18 tuổi thì

Cơ quan CSĐT cấp huyện tiến hành nghiên cứu thông tin, tài liệu chứng cứ có trong hồ sơ vụ án xác định sự kiện pháp lý, ý nghĩa pháp lý cần ADPL bảo đảm quyền bào chữa trong ĐTVA có bị can là người dưới 18 tuổi.

Sau khi xác định sự kiện pháp lý phải ADPL bảo đảm quyền bào chữa trong ĐTVA có bị can là người dưới 18 tuổi thì Cơ quan CSĐT cấp huyện tiến hành lựa chọn quy phạm pháp luật phù hợp để áp dụng. Cơ quan CSĐT cấp huyện dựa vào tình tiết trong vụ án cụ thể quyết định lựa chọn người bào chữa hoặc nhờ người thân thích của bị can lựa chọn người bào chữa hoặc Cơ quan CSĐT cấp huyện chỉ định người bào chữa cũng như việc thay đổi hoặc từ chối người bào chữa.

Các văn bản ADPL tổ tụng bảo đảm quyền bào chữa trong ĐTVA có bị can là người dưới 18 tuổi của Cơ quan CSĐT cấp huyện như: Yêu cầu phân công người bào chữa; Thông báo về việc đăng ký người bào chữa; Thông báo về việc đăng ký bảo vệ quyền và lợi ích hợp pháp; Thông báo việc từ chối việc đăng ký bào chữa; Thông báo về việc hủy bỏ đăng ký bào chữa; Thông báo cho người bào chữa về việc tiến hành hoạt động điều tra...

Sau khi Cơ quan CSĐT cấp huyện ban hành văn bản tổ tụng về bảo đảm quyền bào chữa của bị can là người dưới 18 tuổi cần tiến hành các hoạt động tổ chức thi hành các văn bản đó như chuyển văn bản yêu cầu phân công người bào chữa; thông báo về việc đăng ký bào chữa; thông báo cho người bào chữa về việc tiến hành các hoạt động điều tra đã có hiệu lực thi hành đến những tổ chức, cá nhân có liên quan; gửi văn bản thông báo bào chữa cho người đăng ký bào chữa, cơ sở giam giữ và lưu văn bản liên quan đến bảo đảm quyền bào chữa vào hồ sơ vụ án. Cơ quan, tổ chức, cá nhân nhận được văn bản pháp luật tổ tụng về bảo đảm quyền bào chữa trong ĐTVA có bị can là người dưới 18 tuổi của Cơ quan CSĐT cấp huyện thì tiến hành thực hiện văn bản pháp luật đó như: đọc, sao chép, sao chụp tài liệu trong hồ sơ vụ án, áp dụng những biện pháp pháp luật cho phép để bảo đảm quyền bào chữa của bị can.

2.2.2.2. Aps dụng pháp luật trong tiếp nhận và giải quyết tố giác, tin báo về tội phạm

Tiếp nhận tố giác, tin báo về tội phạm là trách nhiệm của CQĐT nói chung và Cơ quan CSĐT cấp huyện nói riêng. Cụ thể: “Cơ quan, tổ chức có trách nhiệm tiếp nhận không được từ chối tiếp nhận tố giác, tin báo về tội phạm, kiến nghị khởi tố”[47, tr155]. Do vậy, chủ thể tiến hành tố tụng trong quá trình thực hiện chức trách, nhiệm vụ phải tiếp nhận tố giác, tin báo về tội phạm. Việc ADPL trong tiếp nhận nguồn tin về tội phạm được tiến hành bằng nhiều nguồn, nhiều hình thức khác nhau như: Tiếp nhận trực tiếp; Tiếp nhận bằng văn bản; Tiếp nhận qua điện thoại...

Nội dung tiếp nhận tin báo, tố giác về tội phạm bao gồm: người tố giác, họ tên, địa chỉ, số điện thoại, email và mối quan hệ với người bị tố giác (nếu có); thông tin về người bị tố giác như họ tên, địa chỉ, số điện thoại và hành vi vi phạm pháp luật mà người tố giác, tin báo biết; các thông tin, tài liệu chứng cứ có liên quan đến hành vi vi phạm pháp luật của người bị tố giác, tin báo về tội phạm mà người tố giác, tin báo về tội phạm có thể cung cấp như giấy tờ tùy thân, vật chứng, dữ liệu điện tử...

Thể thức các loại văn bản như: biên bản tiếp nhận nguồn tin về tội phạm; Biên bản ghi lời khai; Bản tự khai/Bản tường trình ... được quy định tại Thông tư số 119/2021/TT-BCA ngày 8 tháng 12 năm 2021 quy định biểu mẫu, giấy tờ, sổ sách về điều tra VAHS.

Nội dung các thông tin được tiếp nhận bao gồm: Thời gian tiếp nhận thông tin, họ tên chủ thể tiến hành tiếp nhận; họ tên, địa chỉ, số điện thoại, số chứng minh nhân dân (hoặc căn cước công dân), ngày, tháng, năm, đơn vị cấp của người tố giác, báo tin; Thời gian, địa điểm xảy ra vụ việc; Tóm tắt nội dung, diễn biến vụ việc; Các thông tin khác có liên quan (nếu có) như: họ tên, địa chỉ, đặc điểm nhận dạng của đối tượng, người làm chứng, bị hại, hướng bỏ trốn của đối tượng, công cụ, phương tiện phạm tội, hậu quả thiệt hại,

những việc đã làm tại hiện trường khi phát hiện vụ việc ...; Lý do người tố giác, báo tin biết được vụ việc đó, những ai cùng biết vụ việc đó; Trường hợp người tố giác, báo tin từ chối cung cấp thông tin cá nhân thì cán bộ tiếp nhận vẫn phải tiến hành tiếp nhận và ghi rõ lý do từ chối. Sau đó cán bộ tiếp nhận viết thành văn bản báo cáo lãnh đạo, chỉ huy để xử lý.

Áp dụng pháp luật trong giải quyết tố giác, tin báo về tội phạm do người dưới 18 tuổi gây ra là hoạt động tố tụng của cơ quan có thẩm quyền tiến hành tố tụng được quy định tại khoản 3 Điều 145 Bộ luật tố tụng hình sự năm 2015. Bên cạnh đó, hoạt động này còn được điều chỉnh bởi Thông tư liên tịch số 01/2021/TTLT-BCA-BQP-BTC-BNN&PTNT-VKSNDTC ban hành ngày 29/11/2021 sửa đổi, bổ sung một số điều của Thông tư liên tịch số 01/2017/TTLT-BCA-BQP-BTC-BNNPTNT-VKSNDTC ngày 29/12/2017 của Bộ trưởng Bộ Công an, Bộ trưởng Bộ Quốc phòng, Bộ trưởng Bộ Tài chính, Bộ trưởng Bộ Nông nghiệp và Phát triển nông thôn, Viện trưởng Viện Kiểm sát nhân dân tối cao quy định việc phối hợp giữa các cơ quan có thẩm quyền trong việc thực hiện một số quy định của bộ luật tố tụng hình sự năm 2015 về tiếp nhận, giải quyết tố giác, tin báo về tội phạm, kiến nghị khởi tố.

Theo đó, Cơ quan CSĐT cấp huyện nghiên cứu hồ sơ tố giác, tin báo về tội phạm do người dưới 18 tuổi gây ra và xác định các tình tiết của tố giác, tin báo về tội phạm do người dưới 18 tuổi gây ra có phù hợp với hiện thực khách quan hay không. Việc nghiên cứu hồ sơ tố giác, tin báo về tội phạm là một kỹ năng quan trọng và cần thiết cho việc phân công CBĐT, ĐTV tiến hành giải quyết, tìm ra sự thật khách quan. Đây là hoạt động công phu, đòi hỏi chủ thể áp dụng phải tập trung nhiều thời gian, công sức, trí tuệ để tìm hiểu một cách kỹ lưỡng tất cả các tình tiết trong hồ sơ tố giác, tin báo về tội phạm, từ đó đánh giá đúng mức độ khó của hồ sơ tố giác tin báo về tội phạm do người dưới 18 tuổi gây ra để phân công CBĐT, ĐTV có trình độ và khả

năng phù hợp để giải quyết tố giác, tin báo về tội phạm do người dưới 18 tuổi gây ra.

Trên cơ sở đánh giá chính xác thông tin, tài liệu và chứng cứ có trong hồ sơ tố giác, tin báo về tội phạm do người dưới 18 tuổi gây ra, chủ thể có thẩm quyền lựa chọn hoạt động kiểm tra xác minh, tố giác, tin báo về tội phạm cụ thể: “Thu thập thông tin, tài liệu, đồ vật từ cơ quan, tổ chức, các nhân có liên quan để kiểm tra, xác minh nguồn tin; Khám nghiệm hiện trường; Khám nghiệm tử thi; Trưng cầu giám định, yêu cầu định giá tài sản”[47, Tr160].

Chủ thể có trách nhiệm được phân công giải quyết tố giác, tin báo về tội phạm ra văn bản ADPL như: Quyết định áp dụng biện pháp giáo dục tại xã, phường, thị trấn; Quyết định giao người bị buộc tội là người dưới 18 tuổi cho người đại diện giám sát; Quyết định thay đổi người đại diện giám sát người bị buộc tội là người dưới 18 tuổi; Quyết định khởi tố VAHS; Quyết định không khởi tố VAHS hoặc Quyết định tạm đình chỉ việc giải quyết tin báo, tố giác về tội phạm...

Trong quá trình giải quyết tố giác, tin báo về tội phạm, Cơ quan CSĐT Công an cấp huyện phải ban hành nhiều văn bản ADPL để kiểm tra, xác minh làm rõ tố giác, tin báo về tội phạm. Đối với mỗi văn bản ADPL được Cơ quan CSĐT Công an cấp huyện ban hành thì cách thức tổ chức thực hiện văn bản khác nhau, như: Quyết định phân công Phó thủ Trưởng Cơ quan CSĐT cấp huyện giải quyết nguồn tin về tội phạm; Quyết định phân công ĐTV, CBĐT giải quyết nguồn tin về tội phạm... được tổ chức thực hiện thông qua việc chỉ những người được phân công bởi quyết định phân công của Thủ trưởng Cơ quan CSĐT cấp huyện mới được tiến hành kiểm tra, xác minh, giải quyết tố giác, tin báo về tội phạm và những quyết định này được lưu vào hồ sơ giải quyết tố giác, tin báo về tội phạm. Ngoài ra, còn có các quyết định như Quyết định trưng cầu giám định, Quyết định

yêu cầu định giá tài sản... cho đến quyết định khởi tố VAHS hoặc quyết định không khởi tố VAHS đều phải được tổ chức thực hiện. Cụ thể, khi Cơ quan CSĐT cấp huyện ADPL ra văn bản Quyết định khởi tố VAHS hoặc quyết định không khởi tố VAHS thì tiến hành tổ chức thực hiện thông qua việc gửi thông báo về việc ra quyết định khởi tố VAHS hoặc quyết định không khởi tố VAHS cho người tố giác, tin báo về tội phạm biết. Với quyết định khởi tố VAHS là cơ sở pháp lý để Cơ quan CSĐT cấp huyện tiến hành các hoạt động tố tụng hình sự tiếp theo.

2.2.2.3. Áp dụng pháp luật trong khởi tố và áp dụng biện pháp ngăn chặn

- Áp dụng pháp luật trong khởi tố vụ án có bị can là người dưới 18 tuổi của Cơ quan CSĐT cấp huyện

Khi ADPL trong khởi tố vụ án có bị can là người dưới 18 tuổi, Cơ quan CSĐT cấp huyện phải xem xét toàn bộ các tình tiết của vụ án, phân tích, chứng minh những tình tiết có liên quan trong vụ án. Khi đó Cơ quan CSĐT cấp huyện phải làm rõ tính chất pháp lý của tình tiết đã diễn ra, đánh giá tầm quan trọng về mặt pháp lý của tình tiết đó.

Sau khi xác định được các tình tiết thực tế khách quan của vụ án thì Cơ quan CSĐT cấp huyện tiến hành so sánh những tình tiết đã xác định với các văn bản quy phạm pháp luật để lựa chọn quy phạm pháp luật cụ thể, phù hợp tình tiết của vụ án trong việc phân công điều tra, khởi tố vụ án, khởi tố bị can như: lựa chọn quy phạm pháp luật trong BLHS 2015 (sửa đổi, bổ sung 2017); Bộ luật Tố tụng hình sự năm 2015; Thông tư số 119/2021/TT-BCA ngày 8 tháng 12 năm 2021 quy định biểu mẫu, giấy tờ, sổ sách về điều tra VAHS...

Cơ quan CSĐT cấp huyện căn cứ vào quy phạm pháp luật đã lựa chọn tiến hành áp dụng các quy phạm pháp luật này tiến hành ĐTVA có bị can là người dưới 18 tuổi bằng việc ra các văn bản tố tụng như: Quyết định phân công Phó Thủ trưởng CQĐT tiến hành điều tra VAHS; Quyết định phân công

ĐTV, CBĐT tiến hành điều tra VAHS; Quyết định khởi tố VAHS; Quyết định khởi tố bị can... Với quy định của các quy phạm pháp luật đã được Cơ quan CSĐT cấp huyện lựa chọn đòi hỏi mỗi Thủ trưởng, Phó thủ trưởng Cơ quan CSĐT, ĐTV và CBĐT phải nhận thức đúng, đủ các nội dung của quy phạm pháp luật đó như trong Quyết định phân công ĐTV, CBĐT tiến hành ĐTVA có bị can là người dưới 18 tuổi phải là những chủ thể đảm bảo tiêu chí về đào tạo, về kinh nghiệm, về hiểu biết tâm lý tội phạm, về khoa học giáo dục đối với người dưới 18 tuổi.

Việc thi hành các văn bản pháp luật tố tụng hình sự đã được Cơ quan CSĐT cấp huyện ban hành về Quyết định phân công Phó Thủ trưởng CQĐT tiến hành điều tra VAHS; Quyết định phân công ĐTV, CBĐT tiến hành điều tra VAHS; Quyết định khởi tố VAHS; Quyết định khởi tố bị can... được tiến hành bởi ĐTV, CBĐT, đến bị can là người 18 tuổi và các chủ thể tham gia tố tụng hình sự của vụ án đó.

- Áp dụng pháp luật về biện pháp ngăn chặn trong quá trình ĐTVA có bị can là người dưới 18 tuổi

Cơ quan CSĐT cấp huyện tiến hành xác định sự kiện pháp lý về biện pháp ngăn chặn qua việc phân tích, đánh giá các thông tin, tài liệu và chứng cứ đã thu thập trong quá trình xác minh, ĐTVA và được lưu trong hồ sơ VAHS để xác định những sự kiện pháp lý nào là căn cứ ADBPNC còn sự kiện pháp lý nào là căn cứ xác định biện pháp cưỡng chế.

Cơ quan CSĐT cấp huyện tiến hành lựa chọn những quy phạm pháp luật phù hợp với sự kiện pháp lý về biện pháp ngăn chặn, biện pháp cưỡng chế được quy định trong BLHS 2015 sửa đổi, bổ sung 2017; Bộ luật Tố tụng hình sự năm 2015, sửa đổi, bổ sung năm 2021.

Trên cơ sở so sánh các sự kiện pháp lý, tình tiết của vụ án với các quy phạm pháp luật đã lựa chọn, cơ quan CSĐT cấp huyện quyết định ADBPNC hay biện pháp cưỡng chế đối với bị can là người dưới 18 tuổi. Quyết định

ADPL về biện pháp ngăn chặn, biện pháp cưỡng chế phải được ban hành dưới hình thức bằng văn bản như: Lệnh bắt bị can để tạm giam; Đề nghị phê chuẩn Lệnh bắt bị can để tạm giam; Quyết định tạm giữ; Quyết định gia hạn tạm giữ; Quyết định áp giải; Đề nghị áp dụng biện pháp bắt buộc chữa bệnh...

Sau khi ban hành văn bản tố tụng ADBPNC, biện pháp cưỡng chế, Cơ quan CSĐT cấp huyện tiến hành tổ chức thi hành các văn bản ADPL này. Chẳng hạn khi thi hành Lệnh bắt bị can để tạm giam, Cơ quan CSĐT cấp huyện phải đọc lệnh, giải thích quyền và nghĩa vụ cho bị can biết, giao cho bị can một bản và tiến hành lập biên bản bắt bị can để tạm giam...

2.2.2.4. Áp dụng pháp luật trong áp dụng các biện pháp điều tra đối với vụ án có bị can là người dưới 18 tuổi

Khi ADPL trong tiến hành các biện pháp điều tra đối với vụ án có bị can là người dưới 18 tuổi đòi hỏi các Cơ quan CSĐT cấp huyện phải xem xét toàn bộ các tình tiết của vụ án, phân tích, chứng minh những sự kiện có liên quan để xác định sự kiện pháp lý đã diễn ra trong vụ án phù hợp với biện pháp điều tra nào có thể được áp dụng, chủ thể nào có thẩm quyền áp dụng biện pháp điều tra đó; so sánh các thông tin, tài liệu và chứng cứ có trong vụ án với quy định pháp luật về các biện pháp điều tra để lựa chọn quy phạm pháp luật phù hợp. Từ đó, phân tích làm sáng tỏ nội dung, ý nghĩa của quy phạm pháp luật đối với từng biện pháp điều tra được áp dụng. Sau khi đã lựa chọn và so sánh, đối chiếu quy phạm pháp luật về các biện pháp điều tra thấy phù hợp với thông tin, tài liệu và chứng cứ trong vụ án, Cơ quan CSĐT cấp huyện ban hành văn bản tố tụng quyết định áp dụng biện pháp điều tra để giải quyết vụ án. Văn bản tố tụng áp dụng biện pháp điều tra là kết quả quá trình ADPL thể hiện rõ trình độ và tính sáng tạo của Cơ quan CSĐT cấp huyện bởi thông qua văn bản tố tụng áp dụng các biện pháp điều tra những tình tiết vụ án được đánh giá chính thức mang tính pháp lý, có cơ sở khoa học và thực tiễn để giải quyết vụ án.

Sau khi ban hành quyết định ADPL về các biện pháp điều tra đối với vụ án có bị can là người dưới 18 tuổi thì Cơ quan CSĐT cấp huyện tiến hành các hoạt động tổ chức thi hành quyết định áp dụng các biện pháp điều tra tương ứng như: biện pháp điều tra hỏi cung bị can đối với người dưới 18 tuổi được áp dụng khi vụ án đó đã có quyết định khởi tố bị can đối với người dưới 18 tuổi và quyết định khởi tố bị can đó đã được Viện kiểm sát cùng cấp phê chuẩn. Khi tiến hành áp dụng biện pháp điều tra hỏi cung bị can là người dưới 18 tuổi, Cơ quan CSĐT phải tiến hành triệu tập bị can bằng văn bản là giấy triệu tập bị can gửi cho bị can. Giấy triệu tập phải ghi rõ ngày, giờ, tháng, năm bị can nhận được giấy triệu tập. Khi đã triệu tập bị can đến địa điểm hỏi cung bị can là người dưới 18 tuổi, Cơ quan CSĐT ban hành văn bản mời người đại diện của người dưới 18 tuổi đến địa điểm hỏi cung thân thiện đối với người dưới 18 tuổi. ĐTV được phân công ĐTVA tiến hành thiết lập tâm lý thân thiện giữa ĐTV với bị can là người dưới 18 tuổi và người bào chữa hoặc người đại diện của người dưới 18 tuổi. ĐTV kiểm tra căn cước công dân để xác định đúng bị can, người đại diện, người bào chữa, đồng thời giải thích quyền và nghĩa vụ cho bị can cùng người bào chữa hoặc người đại diện của bị can là người dưới 18 tuổi biết và tiến hành ghi âm, ghi hình theo quy định của pháp luật tố tụng hình sự.

Kết thúc quá trình hỏi cung bị can là người dưới 18 tuổi, ĐTV để bị can viết bản tự khai hoặc bản tường trình theo mẫu số 137 và biên bản hỏi cung bị can theo mẫu số 139 ban hành kèm theo Thông tư số 119/2021/TT-BCA ngày 8 tháng 12 năm 2021 quy định biểu mẫu, giấy tờ, sổ sách về điều tra VAHS.

2.2.2.5. Áp dụng pháp luật trong đình chỉ điều tra hoặc kết thúc điều tra vụ án có bị can là người dưới 18 tuổi

Cơ quan CSĐT cấp huyện tiến hành kiểm tra, xác minh, xác định sự cần thiết phải ADPL trong đình chỉ điều tra hoặc kết thúc ĐTVA có bị can là người dưới 18 tuổi. Căn cứ thông tin, tài liệu và chứng cứ thu thập được trong quá trình ĐTVA, Cơ quan CSĐT cấp huyện xác định trường hợp đình chỉ

điều tra hoặc kết thúc điều tra và ra quyết định ADPL đình chỉ điều tra VAHS hoặc kết thúc ĐTVA có bị can là người dưới 18 tuổi.

Trường hợp áp dụng quyết định đình chỉ ĐTVA có bị can là người dưới 18 tuổi thì Cơ quan CSĐT cấp huyện sau khi ban hành Quyết định đình chỉ điều tra VAHS và Quyết định đình chỉ điều tra bị can theo biểu mẫu số 227 và 229 ban hành kèm theo Thông tư số 119/2021/TT-BCA ngày 8 tháng 12 năm 2021 quy định biểu mẫu, giấy tờ, sổ sách về điều tra VAHS. Sau khi ban hành Quyết định đình chỉ điều tra bị can, ĐTV được phân công tiến hành kiểm tra, hoàn thiện hồ sơ, sắp xếp lại sổ bút lục có trong hồ sơ theo thứ tự, trình tự thủ tục tố tụng để thực hiện việc lưu trữ hồ sơ theo quy định. Trong trường hợp vụ án đình chỉ một số bị can nhưng vẫn có những bị can khác bị truy tố thì ĐTV phải photo hồ sơ chính lại để lưu, còn hồ sơ vụ án sẽ được chuyển sang Viện kiểm sát để đề nghị truy tố bị can là người dưới 18 tuổi theo quy định của pháp luật.

Trường hợp ADPL trong kết thúc điều tra thì Cơ quan CSĐT cấp huyện ra bản kết luận điều tra đề nghị truy tố theo mẫu 235 ban hành kèm theo Thông tư số 119/2021/TT-BCA ngày 8 tháng 12 năm 2021 quy định biểu mẫu, giấy tờ, sổ sách về điều tra VAHS. Cơ quan CSĐT cấp huyện tổ chức thi hành Kết luận điều tra đề nghị truy tố thông qua ĐTV đã được phân công ĐTVA hoàn thiện hồ sơ vụ án. Sau khi ĐTV hoàn thiện bản kết luận điều tra, ĐTV căn cứ vào những vấn đề và những bị can cần đưa ra truy tố đó được trình bày trong bản kết luận điều tra để sắp xếp lại các tài liệu có trong hồ sơ vụ án, đánh số bút lục theo trình tự thủ tục pháp luật tố tụng hình sự để chuyển sang Viện kiểm sát tiến hành truy tố bị can theo quy định pháp luật.

2.2.3. Các điều kiện bảo đảm áp dụng pháp luật trong điều tra vụ án có bị can là người dưới 18 tuổi của Cơ quan Cảnh sát điều tra cấp huyện

2.2.3.1. Điều kiện bảo đảm về chính trị

Các bảo đảm chính trị về ADPL trong ĐTVA có bị can là người dưới 18 tuổi của Cơ quan CSĐT cấp huyện trước hết là môi trường chính trị ổn

định, thuận lợi để Cơ quan CSĐT cấp huyện thực hiện được chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn của mình và bảo đảm quyền của bị can là người dưới 18 tuổi. Ở Việt Nam, điều kiện bảo đảm chính trị về ADPL trong ĐTVA có bị can là người dưới 18 tuổi của Cơ quan CSĐT cấp huyện đặt trong bối cảnh thể chế chính trị của Việt Nam là Đảng Cộng sản Việt Nam duy nhất cầm quyền. Điều này đã được Hiến pháp năm 2013 quy định: Đảng cộng sản Việt Nam là “lực lượng lãnh đạo Nhà nước và xã hội” [79, tr12]. Vì vậy, bảo đảm sự lãnh đạo của Đảng đối với ADPL trong ĐTVA có bị can là người dưới 18 tuổi của Cơ quan CSĐT cấp huyện chính là sự bảo đảm có tính chính trị cho sự vận hành CQĐT ở Việt Nam nói chung và hoạt động ADPL trong ĐTVA có bị can là người dưới 18 tuổi của Cơ quan CSĐT cấp huyện nói riêng. Thông qua sự lãnh đạo tuyệt đối, trực tiếp về mọi mặt của Đảng đối với CQĐT đã được thể hiện tại Nghị quyết đại hội XIII của Đảng khẳng định “tiếp tục giữ vững và tăng cường sự lãnh đạo tuyệt đối, trực tiếp về mọi mặt của Đảng; sự quản lý tập trung, thống nhất của Nhà nước đối với quốc phòng, an ninh và lực lượng vũ trang”[11, tr.67]. Điều kiện bảo đảm về chính trị để CQĐT nói chung và Cơ quan CSĐT cấp huyện nói riêng thực hiện tốt chức năng, nhiệm vụ trong đấu tranh, phòng chống tội phạm, tiến hành ADPL trong ĐTVA có bị can là người dưới 18 tuổi là các Văn kiện, Nghị quyết, Kết luận của Đảng, trong đó có các quan điểm về xây dựng lực lượng CAND. Tại Văn kiện Đại hội XIII nhấn mạnh: “Đến năm 2025, cơ bản xây dựng Quân đội, Công an tinh, gọn, mạnh, tạo tiền đề vững chắc, phấn đấu năm 2030 xây dựng Quân đội nhân dân, CAND cách mạnh, chính quy, tinh nhuệ, hiện đại; vững mạnh về chính trị, tư tưởng, đạo đức, tổ chức và cán bộ”[11, tr158]. Liên quan trực tiếp đến hoạt động điều tra, Nghị quyết 27 NQ/TW xác định nhiệm vụ:

“Tiếp tục rà soát, điều chỉnh, hoàn thiện chức năng, nhiệm vụ, tổ chức bộ máy của CQĐT và các cơ quan được giao nhiệm vụ tiến hành một số hoạt động điều tra theo hướng tinh, gọn, chuyên nghiệp, chất lượng, hiệu lực, hiệu

quả, đáp ứng yêu cầu, nhiệm vụ được giao và góp phần bảo đảm quyền con người, quyền công dân đối với người bị giữ, bị bắt, tạm giữ, tạm giam theo quy định của pháp luật”.

2.2.3.2. Điều kiện bảo đảm về pháp lý

Trong điều kiện tiếp tục xây dựng, hoàn thiện Nhà nước pháp quyền xã hội chủ nghĩa Việt Nam của Nhân dân, do Nhân dân và vì Nhân dân ở Việt Nam, điều kiện bảo đảm về pháp lý có ý nghĩa quyết định đối với việc ADPL luật trong ĐTVA có bị can là người dưới 18 tuổi của Cơ quan CSĐT cấp huyện. Các bảo đảm về pháp lý không chỉ là các quy định về chức năng, nhiệm vụ và quyền hạn của Thủ trưởng, Phó Thủ trưởng Cơ quan CSĐT, ĐTV, CBĐT, quy định về bảo đảm quyền bào chữa, phân công điều tra, khởi tố vụ án, khởi tố bị can, biện pháp ngăn chặn, biện pháp cưỡng chế, biện pháp bắt buộc chữa bệnh, các biện pháp điều tra, đình chỉ điều tra và kết thúc ĐTVA có bị can là người dưới 18 tuổi mà còn là sự thống nhất, đồng bộ của các quy định đó với hệ thống pháp luật nói chung, pháp luật hình sự và tố tụng hình sự nói riêng.

Các quy định pháp luật về ĐTVA có bị can là người dưới 18 tuổi của Cơ quan CSĐT cấp huyện có quan hệ chặt chẽ với các quy định pháp luật tố tụng hình sự, pháp luật hình sự, pháp luật tổ chức điều tra hình sự, cụ thể như quy định về căn cứ, thẩm quyền, trình tự, thủ tục thời hạn áp dụng biện pháp điều tra trong ĐTVA có bị can là người dưới 18 tuổi của Cơ quan CSĐT cấp huyện. Do vậy, việc bảo đảm sự thống nhất, đồng bộ các quy định pháp luật nói chung với các quy định pháp luật tố tụng hình sự, pháp luật hình sự, pháp luật tổ chức điều tra hình sự có ý nghĩa quan trọng trong việc bảo đảm ADPL về ĐTVA có bị can là người dưới 18 tuổi của Cơ quan CSĐT cấp huyện.

Áp dụng pháp luật trong ĐTVA có bị can là người dưới 18 tuổi của Cơ quan CSĐT cấp huyện là hoạt động có mục đích, nhằm làm cho các quy định pháp luật về ĐTVA có bị can là người dưới 18 tuổi đi vào cuộc sống, tạo ra

những hoạt động thực tế hợp pháp của các chủ thể Thủ trưởng, Phó Thủ trưởng Cơ quan CSĐT, ĐTV, CBĐT. Việc ban hành các quy phạm pháp luật về ĐTVA có bị can là người dưới 18 tuổi đầy đủ, có hiệu lực, hiệu quả chính là tạo cơ sở pháp lý cho hoạt động ĐTVA có bị can là người dưới 18 tuổi của Cơ quan CSĐT cấp huyện.

2.2.3.3. Điều kiện bảo đảm về năng lực của Thủ trưởng, Phó Thủ trưởng Cơ quan điều tra, Điều tra viên và Cán bộ điều tra

Hoạt động ADPL trong ĐTVA có bị can là người dưới 18 tuổi của Cơ quan CSĐT cấp huyện được tiến hành bởi các chủ thể như Thủ trưởng, Phó thủ trưởng CQĐT, ĐTV và CBĐT được phân công ĐTVA. Việc áp dụng đúng pháp luật trong ĐTVA có bị can là người dưới 18 tuổi của Cơ quan CSĐT cấp huyện phụ thuộc nhiều vào ý thức pháp luật, năng lực của chủ thể được phân công ĐTVA. Nếu năng lực pháp luật của Thủ trưởng, Phó Thủ trưởng CQĐT, ĐTV và CBĐT không cao, tư duy, hiểu sai, hiểu không đúng quy phạm pháp luật, đánh giá sai thông tin, tài liệu và chứng cứ thu thập được trong quá trình ĐTVA có bị can là người dưới 18 tuổi của Cơ quan CSĐT cấp huyện sẽ dẫn đến việc xác định sự kiện pháp lý, nhận thức quy định của pháp luật, so sánh sự kiện pháp lý của vụ án với quy định pháp luật và quyết định ADPL, ra văn bản ADPL, tổ chức thực hiện văn bản ADPL trong ĐTVA có bị can là người dưới 18 tuổi theo cảm tính, theo kinh nghiệm, theo ý chí chủ quan, dẫn đến sai sót. Trái lại, nếu Thủ trưởng, Phó Thủ trưởng CQĐT, ĐTV và CBĐT giỏi về nghiệp vụ, tinh thông về pháp luật, có ý thức pháp luật, có tinh thần trách nhiệm cao trong công tác, luôn cầu thị nghiên cứu, học hỏi kinh nghiệm, nâng cao trình độ chuyên môn nghiệp vụ và pháp luật thì việc ADPL trong ĐTVA có bị can là người dưới 18 tuổi của Cơ quan CSĐT cấp huyện sẽ có kết quả chính xác, đảm bảo tính khả thi cao.

Năng lực của Thủ trưởng, Phó Thủ CQĐT, ĐTV và CBĐT trong ADPL về ĐTVA có bị can là người dưới 18 tuổi của Cơ quan CSĐT cấp

huyện được thể hiện thông qua các yếu tố như trình độ nhận thức, chuyên môn, nghiệp vụ, kỹ năng, phẩm chất đạo đức, ý thức trách nhiệm... Do vậy, bảo đảm về năng lực của Thủ trưởng, Phó Thủ trưởng CQĐT, ĐTV và CBĐT là một trong những điều kiện tiên quyết để hoạt động ADPL trong ĐTVÁ có bị can là người dưới 18 tuổi của Cơ quan CSĐT cấp huyện được bảo đảm khách quan, toàn diện và đúng pháp luật.

2.2.3.4. Điều kiện bảo đảm về cơ sở vật chất, trang thiết bị cho Cơ quan Cảnh sát điều tra cấp huyện

Điều kiện bảo đảm cơ sở vật chất, trang thiết bị cho Cơ quan CSĐT cấp huyện là bảo đảm về “đất đai, trụ sở, công trình; trang thiết bị, công cụ hỗ trợ, phương tiện giao thông, thông tin liên lạc, kỹ thuật nghiệp vụ và các điều kiện vật chất, kỹ thuật khác” [45, tr74]. Điều kiện bảo đảm này đã được nêu trong Nghị quyết số 12-NQ/TW ngày 16/03/2022 của Bộ Chính trị về đẩy mạnh xây dựng lực lượng CAND thực sự trong sạch, vững mạnh, chính quy, tinh nhuệ, hiện đại, đáp ứng yêu cầu, nhiệm vụ trong tình hình mới.

Điều kiện bảo đảm cơ sở vật chất, trang thiết bị cho Cơ quan CSĐT cấp huyện là một trong những điều kiện quan trọng không thể thiếu để ADPL trong ĐTVÁ có bị can là người dưới 18 tuổi của Cơ quan CSĐT cấp huyện. Chẳng hạn, khi ADPL bảo đảm quyền bào chữa, ADPL trong phân công điều tra, khởi tố vụ án, khởi tố bị can phải sử dụng máy móc, thiết bị máy in để in văn bản tố tụng, quyết định tố tụng; khi ADBPNC, biện pháp cưỡng chế, biện pháp bắt buộc chữa bệnh cần phải sử dụng nhà tạm giữ, trại tạm giam hay sử dụng thiết bị ghi âm, ghi hình, buồng hỏi cung, phòng điều tra thân thiện...

Chất lượng của các trang thiết bị nêu trên có vai trò rất quan trọng bảo đảm kết quả của hoạt động ADPL trong ĐTVÁ có bị can là người dưới 18 tuổi của Cơ quan CSĐT cấp huyện. Nếu cơ sở vật chất, trang thiết bị phục vụ cho hoạt động ADPL trong ĐTVÁ có bị can là người dưới 18 tuổi của Cơ quan CSĐT cấp huyện được cung cấp đầy đủ sẽ góp phần quan trọng vào

việc nâng cao chất lượng hoạt động điều tra thân thiện, nâng cao chất lượng văn bản tố tụng ADPL, bảo đảm quyền của bị can là người dưới 18 tuổi nhiều hơn. Ngược lại, nếu thiếu về cơ sở vật chất, trang thiết bị, phòng điều tra thân thiện sẽ ảnh hưởng không tốt tới tiến độ ADPL trong điều tra, tiến độ ra văn bản ADPL cũng như chất lượng văn bản ADPL trong ĐTVA có bị can là người dưới 18 tuổi.

2.2.3.5. Điều kiện bảo đảm về quan hệ phối hợp trong điều tra vụ án có bị can là người dưới 18 tuổi

Áp dụng pháp luật trong ĐTVA có bị can là người dưới 18 tuổi của Cơ quan CSĐT cấp huyện là quá trình sử dụng tổng hợp nhiều lực lượng, nhiều phương tiện, biện pháp và nhiều hoạt động nghiệp vụ, pháp lý... Trong đó, có hoạt động phối hợp, thông tin liên tục và đa chiều giữa Cơ quan CSĐT cấp huyện với các CQĐT trong CAND, Cơ quan khác của CAND, Cơ quan ngoài ngành CAND. Với nội dung quan hệ phối hợp gồm: Phối hợp trao đổi thông tin liên quan đến ADPL trong ĐTVA có bị can là người dưới 18 tuổi; Phối hợp triển khai kế hoạch ĐTVA có bị can là người dưới 18 tuổi; Phối hợp trong giải quyết từng việc cụ thể; Phối hợp về con người, phương tiện kỹ thuật, biện pháp công tác đến kết thúc điều tra, cụ thể là:

- Phối hợp giữa Cơ quan CSĐT cấp huyện với CQĐT các cấp trong CAND. Đây là nhóm quan hệ giữa CQĐT cấp trên với CQĐT cấp dưới và ngược lại. Quan hệ phối hợp này là quan hệ dựa trên nguyên tắc CQĐT cấp dưới chịu sự hướng dẫn, chỉ đạo của CQĐT cấp trên, cá nhân chịu trách nhiệm trước cấp trên và trước pháp luật về hành vi, quyết định của mình. Đây là quan hệ phối hợp mệnh lệnh phục tùng CQĐT cấp dưới chịu sự quản lý, chỉ đạo, điều hành của CQĐT cấp trên. CQĐT cấp trên lãnh đạo, chỉ huy, hướng dẫn kiểm tra, điều hành CQĐT cấp dưới về công tác chuyên môn. Đây là “quan hệ phân công và phối hợp” [45, tr54]. Như vậy, để thực hiện tốt mối quan hệ phối hợp này đòi hỏi CQĐT các cấp phải chủ động xây dựng cơ chế, quy chế, nguyên tắc phối

hợp một cách hợp lý, đảm bảo nâng cao hiệu quả ADPL luật trong ĐTVA có bị can là người dưới 18 tuổi.

- Quan hệ phối hợp giữa Cơ quan CSĐT cấp huyện với các lực lượng khác trong ngành Công an. Quá trình ĐTVA có bị can là người dưới 18 tuổi của Cơ quan CSĐT cấp huyện còn có sự tham gia của lực lượng khác như lực lượng Cảnh sát giao thông; lực lượng kỹ thuật hình sự; lực lượng quản lý hành chính; lực lượng quản lý tàng trữ, thông tin nghiệp vụ Công an, Hội phụ nữ, Cục trẻ em, Cơ sở giáo dục, trường học... Để phát huy mối quan hệ này, Cơ quan CSĐT cấp huyện cần chủ động chủ trì đề xuất xây dựng quy chế phối hợp giữa các lực lượng trong công tác điều tra nói chung và trong hoạt động ADPL trong ĐTVA có bị can là người dưới 18 tuổi nói riêng. Để đảm bảo điều kiện phối hợp này, đòi hỏi quy chế phối hợp cần thể hiện được mục đích, yêu cầu, nội dung và trách nhiệm của các chủ thể tham gia phối hợp ADPL trong ĐTVA có bị can là người dưới 18 tuổi.

- Phối hợp chặt chẽ giữa Cơ quan CSĐT cấp huyện và Viện kiểm sát nhân dân trong ADPL về ĐTVA có bị can là người dưới 18 tuổi. Đây là quan hệ phối hợp giữa hai cơ quan tiến hành tố tụng, nhằm bảo đảm tính thống nhất, đồng bộ trong hoạt động tố tụng, bảo vệ quyền và lợi ích hợp pháp của bị can là người dưới 18 tuổi.

Quan hệ phối hợp này được thực hiện trên cơ sở nguyên tắc hoạt động tố tụng độc lập, bảo đảm tuân thủ đúng chức năng, nhiệm vụ của mỗi cơ quan theo quy định của pháp luật. Quá trình tiến hành hoạt động phối hợp phải đảm bảo nguyên tắc nhanh chóng, kịp thời, rút ngắn quá trình tiến hành hoạt động tố tụng, ADPL trong ĐTVA có bị can là người dưới 18 tuổi.

Quan hệ phối hợp này được quy định ở nhiều văn bản pháp luật Tố tụng hình sự, như tại Thông tư Liên tịch số 04/2018/TTLT-VKSNDTC-BCA-BQP Quy định về phối hợp giữa CQĐT và Viện kiểm sát trong thực hiện một số quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự năm 2015.

2.3. ÁP DỤNG PHÁP LUẬT TRONG ĐIỀU TRA VỤ ÁN CÓ BỊ CAN LÀ NGƯỜI DƯỚI 18 TUỔI Ở MỘT SỐ QUỐC GIA TRÊN THẾ GIỚI VÀ GIÁ TRỊ THAM KHẢO CHO CƠ QUAN CẢNH SÁT ĐIỀU TRA CẤP HUYỆN Ở VIỆT NAM

2.3.1. Áp dụng pháp luật trong điều tra vụ án có bị can là người dưới 18 tuổi của một số quốc gia trên thế giới

2.3.1.1. Áp dụng pháp luật trong điều tra vụ án có bị can là người dưới 18 tuổi ở Hoa Kỳ

Theo pháp luật Hoa Kỳ, tùy theo từng bang, độ tuổi NCTN được quy định có thể khác nhau, phổ biến người có độ tuổi dưới 18 tuổi được xác định là NCTN. Do đó, điều tra tội phạm người dưới 18 tuổi là một bộ phận của hệ thống tư pháp vị thành niên, được cấu thành bởi 03 lực lượng cơ bản: Cảnh sát, toà án và lực lượng cải huấn; tương ứng với 03 nhiệm vụ chính là điều tra, xét xử và cải tạo. Trong đó, Cảnh sát đóng vai trò là “người gác cổng” cho hệ thống tư pháp vị thành niên. Việc một người dưới 18 tuổi có được xử lý tại hệ thống tư pháp vị thành niên hay không phụ thuộc vào kết quả Cảnh sát thực hiện quá trình tư pháp hình sự bằng cách đưa ra quyết định ban đầu về cách xử lý các sự việc liên quan đến trẻ vị thành niên.

Trọng tâm và mục đích của "tư pháp vị thành niên" đã trải qua sự thay đổi đáng kể trong thế kỷ qua. Các hệ thống tư pháp vị thành niên ban đầu được hình thành để bảo vệ thanh thiếu niên khỏi các hệ thống tư pháp trưởng thành và cho phép tùy ý trong việc ra quyết định liên quan đến thanh thiếu niên để các chủ thể tư pháp vị thành niên có thể đưa ra các quyết định vì lợi ích tốt nhất của trẻ em. Ví dụ, những lý tưởng đằng sau việc thành lập tòa án vị thành niên xoay quanh việc giáo dục, phục hồi và giúp đỡ những NCTN có thể có cuộc sống gia đình có vấn đề hoặc những người chưa trưởng thành về mặt tâm lý. “Thanh niên gặp rắc rối và phạm pháp không được cho là hoàn toàn có khả năng thực hiện ý định tội lỗi, thay vào đó họ được cho là cần sự giúp đỡ và hướng dẫn”[152, tr23]. Tuy nhiên, quan điểm về xử lý trẻ vị thành niên bằng "găng tay trẻ em" và bảo vệ chúng khỏi hệ thống tư pháp dành cho người lớn đã thay đổi, đặc biệt kể từ giữa

những năm 1970. Tuy nhiên, những thay đổi này không có nhiều tác động trực tiếp đến việc cảnh sát xử lý trẻ vị thành niên. Đáng chú ý, vai trò của cảnh sát trong tư pháp vị thành niên vẫn giữ nguyên. Một trong những nguyên nhân của điều này là do bản chất nghề nghiệp cảnh sát. Các sĩ quan cảnh sát thường làm việc một mình, không có sự giám sát trực tiếp, vì vậy họ phải rất thận trọng. Trên thực tế rất khó để biết các sĩ quan làm gì trong ca làm việc của họ, nhiều hoạt động tiếp xúc, làm việc giữa cảnh sát và người dân (bao gồm người dưới 18 tuổi) không có tài liệu trong hồ sơ chính thức.

Trước thế kỷ XX, cảnh sát có thẩm quyền bắt giữ người dưới 18 tuổi (có thể có nhiều quyền hơn so với người lớn vì người dưới 18 tuổi không có sự bảo vệ về thủ tục) nhưng trẻ vị thành niên thường bị xử lý không chính thức. “Điều đó có nghĩa là, các sĩ quan cảnh sát sẽ cảnh báo trẻ em, đưa chúng về nhà với cha mẹ hoặc người giám hộ của chúng, hoặc có thể giao chúng cho một cơ quan cộng đồng (tức là, một nhà thờ hoặc trường học địa phương)”[152, tr56]. Điều quan trọng là phải đặt điều này trong bối cảnh giai đoạn này. Chính sách ở Mỹ trước những năm 1920 mang tính chính trị lớn. Các sĩ quan cảnh sát đã đóng vai trò quan trọng trong quá trình vận động hành lang cho các chính trị gia địa phương, do đó, các sĩ quan được tuyển dụng thiên về yếu tố chính trị từ các khu phố họ sống, và kết quả là họ biết nhiều trẻ vị thành niên sống trong các khu vực này. Gia đình của NCTN phạm tội và các mối liên hệ chính trị của cảnh sát nhiều khả năng sẽ ảnh hưởng đến kết quả của sự tương tác giữa cảnh sát và trẻ vị thành niên. Những hoạt động cảnh sát này với trẻ vị thành niên (và người lớn) đã bị giám sát kỹ lưỡng trong kỷ nguyên Tiến bộ, đánh dấu một giai đoạn chuyên nghiệp hóa của cảnh sát.

Sự chuyên nghiệp hóa nghề cảnh sát đã nâng cao tiêu chuẩn nhân sự, bổ nhiệm các cảnh sát trưởng có trình độ lãnh đạo các sở cảnh sát, tái tập trung cảnh sát vào việc chống tội phạm và thành lập các đơn vị chuyên môn để xử lý các vấn đề đặc biệt. Khi cảnh sát trải qua cải cách này vào đầu thế kỷ

XX, một số thay đổi đã tập trung vào lực lượng cảnh sát trẻ vị thành niên. Các sở cảnh sát bắt đầu thừa nhận vấn đề tội phạm vị thành niên bắt đầu giải quyết vấn đề này. Hơn nữa, các cải cách nhằm vào việc kiểm soát trẻ vị thành niên kêu gọi cảnh sát ngăn chặn tội phạm vị thành niên - thay vì chỉ cố gắng bắt giữ. Nhiệm vụ của cảnh sát đối với tội phạm vị thành niên trước giữa thế kỷ XX tập trung vào phòng, chống tội phạm hơn là bắt giữ, răn đe và trừng phạt.

Vào đầu những năm 1900, các cơ quan cảnh sát lớn hơn đã bắt đầu thiết lập một số tổ chức để điều tra, xử lý trẻ vị thành niên. Vào những năm 1920, August Vollmer, cha đẻ của cảnh sát chuyên nghiệp, lúc đó là cảnh sát trưởng ở Berkley, California, đã thành lập một trong những văn phòng cảnh sát trẻ vị thành niên đầu tiên. Vollmer ủng hộ việc tăng cường đào tạo chuyên ngành cho các sĩ quan ở các văn phòng này. Các sĩ quan được giáo dục về nguyên nhân của tội phạm vị thành niên, phát triển các chương trình hỗ trợ trẻ vị thành niên không gặp rắc rối. Các đơn vị và văn phòng vị thành niên chuyên biệt được tìm thấy ở hầu hết các cơ quan đô thị vào giữa những năm 1900, trọng tâm chính của họ là phòng chống tội phạm. Các cơ quan cảnh sát không có nhân lực (hoặc nhu cầu) cho toàn bộ đơn vị hoặc văn phòng vị thành niên thường sẽ có ít nhất một "chuyên gia vị thành niên", người tập trung nỗ lực của mình vào việc giữ trẻ em khỏi rắc rối và ngăn chặn tội phạm vị thành niên. Thanh thiếu niên vi phạm pháp luật hình sự sẽ được chuyển hướng khỏi hệ thống tư pháp hình sự bằng cách sử dụng tư vấn và các chiến thuật khác để dạy trẻ em về trách nhiệm giải trình và hậu quả của tội phạm. Vào những năm 1960, đây là những chương trình chính thức được thiết kế để tránh dán nhãn thanh thiếu niên là tội phạm và làm giảm sức ép lên hệ thống tư pháp hình sự.

Ngày nay hầu hết các cơ quan cảnh sát đều có các đơn vị vị thành niên hoặc các chuyên gia vị thành niên, nhưng trọng tâm của sĩ quan vị thành niên trong các cơ quan đã phát triển theo thời gian. Các chuyên gia vị thành niên hiện đang hoạt động như CBĐT. Họ được coi là một phần thiết yếu của các sở

cảnh sát. Các sĩ quan vị thành niên dành phần lớn thời gian trong ngày để làm công việc điều tra, theo dõi tội phạm vị thành niên và nạn nhân vị thành niên. Điều này không có nghĩa là các sĩ quan vị thành niên không bao giờ dành thời gian tham gia vào phòng chống tội phạm. Các CBĐT của các đơn vị cảnh sát vị thành niên cũng thường xuất hiện ở các trường học để tuyên truyền, giáo dục, ngăn chặn tội phạm vị thành niên, đặc biệt là tội phạm ma túy, tội phạm có tổ chức, băng nhóm. Trên thực tế, nhiều sở đô thị đào tạo một hoặc nhiều sĩ quan để làm việc trực tiếp với học sinh ở mọi lứa tuổi, giáo dục học sinh về hậu quả của tội phạm và sử dụng ma túy. Một chương trình phòng ngừa đặc biệt, DARE (Giáo dục phòng tránh lạm dụng ma túy), đã trở nên rất phổ biến trên toàn quốc trong những năm 1990.

Trong những năm 1990, nhiều sở cảnh sát đã thuê các sĩ quan làm việc đặc biệt trong dự án DARE. DARE, được phát triển ở Los Angeles, California, sở cảnh sát như một chương trình phòng chống ma túy cho học sinh, sử dụng các sĩ quan tuần tra mặc đồng phục để giáo dục học sinh về sự nguy hiểm của việc sử dụng ma túy. Các nhân viên DARE thường có văn phòng trong các trường công lập, nơi trẻ em có thể dễ dàng truy cập thông tin hoặc đặt câu hỏi. Các đánh giá ban đầu cho thấy DARE đã hoạt động và kết quả là nhiều phòng ban trong những năm 1990 đã chỉ định các sĩ quan mặc đồng phục cho dự án DARE. Vai trò của sĩ quan vị thành niên hoặc CBĐT tiếp tục phát triển, và theo thời gian, sự tham gia vào cuộc điều tra đã được ưu tiên hơn phòng ngừa, mặc dù điều này có thể thay đổi với những cải cách mới trong chính sách. Dưới sự bảo trợ của cộng đồng và chính sách định hướng vấn đề, các sở cảnh sát trên toàn quốc đang bắt đầu hình thành quan hệ đối tác với cộng đồng để họ có thể ngăn chặn tội phạm hiệu quả hơn. Cách tiếp cận mới này đối với chính sách chắc chắn sẽ ảnh hưởng đến cách cảnh sát giải quyết các vấn đề về tội phạm vị thành niên. Vào năm 1998, 1999, Tổng thống Bill Clinton đã trao hàng triệu đô la tài trợ cho chương trình hợp tác giữa cảnh sát, học sinh và cộng đồng. Mục tiêu của các quan hệ đối tác này là nhắm vào

các vấn đề cụ thể của tội phạm và bạo lực học đường và phát triển mối liên hệ giữa trẻ em và cảnh sát.

Một sĩ quan cảnh sát có thể bàn giao người dưới 18 tuổi phạm tội đến Văn phòng dịch vụ thanh thiếu niên, một cơ quan cộng đồng như chương trình Big Brother hoặc Big Sister, hoặc một tổ chức ngăn ngừa phạm pháp tương tự. Tuy vậy, trong hầu hết các vụ việc, người dưới 18 tuổi phạm tội sẽ bị đưa đến đơn vị vị thành niên của sở cảnh sát để thẩm vấn, có thể được lấy dấu vân tay, chụp ảnh, sau đó được đưa đến đơn vị tiếp nhận của bộ phận quản chế vị thành niên, nơi sẽ đưa ra quyết định tạm giữ thanh niên hoặc bàn giao lại cho cha mẹ. Dưới đây là một số hoạt động phổ biến của cảnh sát Hoa Kỳ khi xử lý vụ việc liên quan đến người dưới 18 tuổi phạm tội:

- Lấy lời khai, cảnh báo và phóng thích: Hình phạt ít nghiêm trọng nhất khi một người trẻ phạm khinh tội (tội ít nghiêm trọng), cảnh sát lấy lời khai, cảnh cáo, và thả đối tượng, mà không cần thông qua các trình tự chính thức.

- Điều chỉnh trạm: Cảnh sát có thể bắt giữ một thanh niên và đưa về đồn, ghi lại hành vi phạm tội nhỏ bị cáo buộc và các hành động đã thực hiện, đưa ra lời khiển trách chính thức đối với thanh niên đó, và thả thanh niên đó cho cha mẹ. Phụ huynh thường được liên lạc và có thể hiện diện khi thiếu niên bị chỉ trích. Trong các thành phố nhỏ hơn, các thiếu niên có thể được đặt dưới sự giám sát của cảnh sát trong một thời gian ngắn.

- Bàn giao đến một cơ quan khác: Cảnh sát có thể chuyển vụ việc, bàn giao trẻ vị thành niên đến Văn phòng dịch vụ thanh niên (YSB), chương trình Big Brother/Big Sister, trung tâm sức khỏe tâm thần. Tại đây, trẻ vị thành niên phạm tội được cung cấp các dịch vụ tư vấn. Điều này được coi là thích hợp hơn đối với trẻ vị thành niên phạm tội lần đầu.

- Ban hành lệnh và chuyển giao sang tòa án vị thành niên: Các cảnh sát ra lệnh, chuyển giao người dưới 18 tuổi sang tòa án vị thành niên. Nhân viên quản chế chấp nhận giấy giới thiệu, liên lạc với cha mẹ nếu cảnh sát chưa làm

như vậy, trao trả người dưới 18 tuổi cho cha mẹ với điều kiện họ sẽ hiện diện, trình bày với tòa án khi nhận được lệnh.

- Chuyển giao người dưới 18 tuổi sang trung tâm giam giữ hoặc nhà trú ẩn: Cảnh sát có thể ban hành lệnh, chuyển người dưới 18 tuổi sang toà án vị thành niên và giam giữ trẻ vị thành niên này tại một trung tâm giam giữ. Cán bộ tiếp nhận tại các trung tâm này quyết định cụ thể có cần thiết áp dụng biện pháp giam giữ hay bàn giao người này cho cha mẹ. Trẻ vị thành niên bị giam giữ khi chúng được coi là nguy hiểm, khi thiếu sự giám sát của cha mẹ hoặc khi có khả năng cao là chúng sẽ không hiện diện, báo cáo với tòa án khi được yêu cầu. Hầu hết các tiểu bang hiện đang cung cấp phiên điều trần giam giữ trong vòng một ngày sau khi trẻ vị thành niên được chuyển đến. Tại đó, quyết định sẽ được đưa ra liệu có cần thiết phải tiếp tục giam giữ thanh niên hay không. Ở những thành phố không có trung tâm giam giữ trẻ vị thành niên riêng biệt, trẻ vị thành niên không thể được bàn giao cho cha mẹ của chúng, thì chúng sẽ bị giam giữ trong một khu vực riêng biệt của trại giam, hoặc có thể được chuyển đến một cơ sở giam giữ khác.

2.3.1.2. Áp dụng pháp luật trong điều tra vụ án có bị can là người dưới 18 tuổi ở Liên bang Nga

Pháp luật liên quan đến ĐTVA của Liên bang Nga (mà trước đây là Liên bang Xô Viết) có nhiều nét tương đồng với pháp luật của Việt Nam như Luật Tổ tụng hình sự Liên bang Nga; Luật Hình sự Liên bang Nga... Nga là một quốc gia có lịch sử lập pháp lâu dài với vai trò và ảnh hưởng rất lớn đến hệ thống lập pháp của các quốc gia xã hội chủ nghĩa, trong đó có Việt Nam. Nghiên cứu pháp luật trong ĐTVA có bị can là người dưới 18 tuổi của Liên bang Nga hiện đại, có thể thấy những đặc điểm nổi bật của pháp luật Liên bang Nga như: nhấn mạnh yêu cầu đảm bảo công bằng bên cạnh yêu cầu kiểm soát tội phạm, ghi nhận một số nguyên tắc đặc trưng như “Suy đoán vô tội” (Điều 14 BLTổ tụng hình sự Liên bang Nga), nguyên tắc “Tranh tụng giữa các bên” (Điều 15 BLTổ tụng hình sự Liên bang Nga); ngoài ra, trong

thủ tục tố tụng tại phiên tòa, kiểm sát viên và người bào chữa đều có vai trò chủ động, tích cực tại phiên tòa; sự tham gia của Bồi thẩm đoàn trong quá trình xét xử sơ thẩm VAHS... Cùng với đó, những yếu tố của mô hình thẩm vấn vẫn còn rõ nét trong Tố tụng hình sự Liên bang Nga như việc tồn tại chứng cứ viết và hồ sơ VAHS, Tòa án không đóng vai trò trọng tài trung lập thụ động mà vẫn tiến hành thẩm vấn bị cáo, nhân chứng sau khi Viện kiểm sát và bên bào chữa đã tiến hành thẩm vấn (Điều 275 BLTố tụng hình sự Liên bang Nga), có quyền tự mình hoặc theo yêu cầu của các bên quyết định việc trưng cầu giám định (Điều 283 BLTố tụng hình sự Liên bang Nga)....

Mặc dù đã tiếp thu các quy định về tranh tụng, nhưng luật Tố tụng hình sự Liên bang Nga vẫn tiếp tục duy trì những đặc điểm của mô hình thẩm vấn và có thể nói yếu tố thẩm vấn vẫn là đặc trưng lớn trong mô hình tố tụng hình sự của quốc gia này. Điều này cho thấy mô hình Tố tụng hình sự thẩm vấn vẫn mang những nét ưu việt riêng và việc kết hợp giữa hai mô hình tố tụng hình sự mang đến cho tố tụng hình sự Liên bang Nga nét đặc trưng không trộn lẫn với các quốc gia khác. Sự thay đổi một cách linh hoạt trong mô hình tố tụng hình sự Liên bang Nga được coi là bước đi hợp lý, phù hợp với những đặc điểm về kinh tế, chính trị của quốc gia này. Là một quốc gia đi trước với những bước đi mạnh mẽ trong CCTP, những kinh nghiệm và bài học của Liên bang Nga trong xây dựng hoàn thiện pháp luật nói chung và trong lĩnh vực DTVA có bị can là người dưới 18 tuổi nói riêng có thể giúp cho Việt Nam có cái nhìn toàn diện, sâu sắc hơn, từ đó đưa ra những kiến nghị, đề xuất trong xây dựng, hoàn thiện hệ thống pháp luật Việt Nam trong giai đoạn tiếp tục xây dựng, hoàn thiện Nhà nước pháp quyền XHCN.

Theo BLHS Liên Bang Nga năm 1996 đã được sửa đổi, bổ sung nhiều lần và lần gần nhất là ngày 8 tháng 4 năm 2021 quy định những vấn đề áp dụng riêng đối với bị can là người dưới 18 tuổi thể hiện sự khoan hồng và nhân đạo hơn so với bị can từ đủ 18 tuổi trở lên cụ thể tại chương XIV quy định về TNHS và hình phạt đối với người dưới 18 tuổi phạm tội.

Bên cạnh đó, hoạt động ADPL trong ĐTVÁ đối với người dưới 18 tuổi được Bộ luật Tố tụng hình sự Liên Bang Nga năm 2021 quy định tại chương 50 từ Điều 420 đến Điều 432. Theo đó, Điều 421 của Bộ luật Tố tụng hình sự của Liên bang Nga trong quá trình ADPL tiến hành điều tra sơ bộ phải chứng minh làm rõ: tuổi của người dưới 18 tuổi, ngày, tháng và năm sinh; điều kiện sống và giáo dục, mức độ phát triển tinh thần và các đặc điểm khác trong tính cách của người dưới 18 tuổi; ảnh hưởng của người từ đủ 18 tuổi đối với người dưới 18 tuổi.

Bộ luật Tố tụng hình sự của Liên bang Nga quy định một thủ tục đặc biệt để áp dụng các biện pháp cưỡng chế trong Tố tụng hình sự liên quan đến bị can là người dưới 18 tuổi. Khi quyết định ADBPNC đối với bị can là người dưới 18 tuổi, trong từng trường hợp, cần thảo luận về khả năng ADBPNC như đặt dưới sự giám sát đối với bị can là người dưới 18 tuổi.

Việc tạm giam nghi phạm hoặc bị can chưa thành niên cũng như việc áp dụng biện pháp hạn chế bằng hình thức tạm giam đối với người đó được thực hiện trong trường hợp người đó phạm tội nghiêm trọng hoặc tội đặc biệt nghiêm trọng.

Cha mẹ hoặc người đại diện hợp pháp khác của bị can, bị can là NCTN được thông báo ngay về việc bắt, tạm giữ hoặc gia hạn tạm giam đối với bị can, bị can là NCTN.

Việc triệu tập nghi can, bị can chưa thành niên không bị tạm giữ đến ĐTV, cán bộ hỏi cung hoặc tòa án phải được thực hiện thông qua người đại diện hợp pháp của người đó, và nếu NCTN bị giam giữ trong cơ sở chuyên biệt dành cho NCTN thì thông qua sự quản lý của cơ sở này.

Luật Tố tụng hình sự quy định các quy tắc đặc biệt đối với việc hỏi cung bị can và nghi can chưa thành niên. Việc thẩm vấn không thể tiếp tục mà không bị gián đoạn trong hơn hai giờ, và tổng cộng là hơn bốn giờ một ngày. Khi thẩm vấn nghi can vị thành niên, bị cáo, có luật sư bào chữa tham gia, người có quyền đặt câu hỏi cho anh ta, và khi kết thúc buổi thẩm vấn, làm quen với nghi

thức và đưa ra nhận xét về tính đúng đắn, đầy đủ của các biên bản đã lập. trong đó. Khi hỏi cung nghi can chưa thành niên, bị can chưa đủ mười sáu tuổi hoặc đã đủ tuổi này nhưng bị rối loạn tâm thần hoặc chậm phát triển trí tuệ thì bắt buộc phải có sự tham gia của giáo viên hoặc nhà tâm lý học.

Điều tra viên phải bảo đảm để giáo viên hoặc nhà tâm lý tham gia hỏi cung bị can, bị can là NCTN theo yêu cầu của người bào chữa hoặc theo sự chủ động của mình. Giáo viên hoặc nhà tâm lý học có quyền, với sự cho phép của ĐTV, nhân viên thẩm vấn, đặt câu hỏi cho nghi phạm vị thành niên, bị cáo và khi kết thúc cuộc thẩm vấn để làm quen với nghi thức thẩm vấn và đưa ra nhận xét bằng văn bản về tính đúng đắn và đầy đủ của các hồ sơ được lập trong đó. Các quyền này được ĐTV, cán bộ thẩm vấn giải thích cho giáo viên hoặc nhà tâm lý học trước khi thẩm vấn trẻ vị thành niên bị tình nghi hoặc bị cáo, được ghi trong giao thức.

Đối với trường hợp NCTN thì trong quá trình xét xử và tại phiên tòa có người đại diện hợp pháp của họ tham gia, được ĐTV, cán bộ hỏi cung ra lệnh cho họ tham gia vụ án kể từ thời điểm hỏi cung NCTN lần đầu với tư cách là bị can, bị cáo.

Người đại diện theo pháp luật có quyền: biết trẻ vị thành niên bị nghi ngờ hoặc bị buộc tội về điều gì; có mặt tại phiên tòa; tham gia thẩm vấn nghi phạm vị thành niên, bị can, đồng thời, với sự cho phép của ĐTV, trong các hoạt động điều tra khác được thực hiện với sự tham gia của anh ta và sự tham gia của luật sư bào chữa; làm quen với các giao thức của các hành động điều tra mà anh ta tham gia và đưa ra nhận xét bằng văn bản về tính chính xác và đầy đủ của các mục được thực hiện trong đó; kiến nghị, khởi tố, khiếu nại hành vi, quyết định của ĐTV, ĐTV, Kiểm sát viên; bằng chứng hiện tại; khi kết thúc cuộc điều tra, hãy làm quen với tất cả các tài liệu của vụ án, viết ra bất kỳ thông tin nào từ đó và trong bất kỳ tập nào.

Người đại diện theo pháp luật có thể bị miễn nhiệm tham gia vụ án nếu có căn cứ cho rằng hành vi của người đại diện đó làm phương hại đến lợi ích

của bị can, bị cáo chưa thành niên. Về điều này, ĐTV đưa ra quyết định. Trong trường hợp này, người đại diện hợp pháp khác của bị can, bị cáo chưa thành niên được tham gia vụ án.

Trong thủ tục tố tụng tại tòa án, người đại diện hợp pháp của trẻ vị thành niên có quyền: nộp đơn kiến nghị và phản đối; đưa ra chứng cứ; tham gia tranh luận của các bên; khiếu nại hành vi, quyết định của tòa án; tham gia phiên tòa sơ thẩm, phúc thẩm, giám đốc thẩm.

Bộ luật Tổ tụng hình sự của Liên bang Nga quy định cơ sở đặc biệt để đình chỉ VAHS đối với NCTN bằng việc áp dụng các biện pháp bắt buộc có tính chất giáo dục đối với họ. Nếu trong quá trình điều tra sơ bộ VAHS về tội phạm có mức độ nghiêm trọng hoặc ít nghiêm trọng, có thể xác định được việc cải tạo bị cáo chưa thành niên mà không cần áp dụng hình phạt, thì ĐTV, với sự đồng ý của Thủ trưởng CQĐT, cũng như Dự thẩm viên, được sự đồng ý của Kiểm sát viên, có quyền ra quyết định đình chỉ việc truy cứu TNHS và khởi kiện trước Tòa án với đơn yêu cầu áp dụng biện pháp cưỡng chế giáo dục bị can chưa thành niên cùng với VAHS do Thủ trưởng CQĐT hoặc Kiểm sát viên gửi đến phiên tòa.

Khi tuyên án đối với trẻ vị thành niên, tòa án, cùng với các câu hỏi chung, có nghĩa vụ quyết định khả năng trả tự do cho trẻ vị thành niên khỏi hình phạt, quản chế hoặc áp dụng hình phạt không liên quan đến tước quyền tự do.

Trong trường hợp NCTN không chấp hành có tính hệ thống biện pháp giáo dục bắt buộc thì theo yêu cầu của cơ quan chuyên trách, Tòa án hủy quyết định đình chỉ truy cứu TNHS và áp dụng biện pháp giáo dục bắt buộc và tổng đạt tài liệu của VAHS cho Thủ trưởng CQĐT hoặc Thủ trưởng cơ quan Dự thẩm.

2.3.1.3. Áp dụng pháp luật trong điều tra vụ án có bị can là người dưới 18 tuổi ở Anh và xứ Wales

Hệ thống tư pháp thanh thiếu niên ở Anh và xứ Wales bao gồm các cơ quan và quy trình được sử dụng để điều tra, truy tố, kết án và trừng phạt những

người dưới 18 tuổi phạm tội hình sự. Mục đích chính của hệ thống tư pháp thanh thiếu niên là ngăn chặn hành vi phạm tội của trẻ em và thanh thiếu niên.

Luật hình sự quy định tuổi chịu TNHS: Độ tuổi chịu TNHS tại Anh và xứ Wales là từ 10 tuổi trở lên. Trước năm 1998, một đứa trẻ trong độ tuổi từ 10 tuổi đến 13 tuổi được cho là không có năng lực TNHS, trừ khi bên công tố có thể chứng minh rằng đứa trẻ nhận thức được đúng và sai. Hiện nay, trẻ em từ 10 tuổi đến 17 tuổi đều được xác định là người có năng lực TNHS, và trẻ không thể tránh được trách nhiệm pháp lý bằng cách chứng minh rằng chúng không biết sự khác biệt giữa đúng và sai.

Trong những trường hợp đặc biệt, đáng chú ý nhất là trường hợp giết James Bulger ở Liverpool năm 1993, trẻ em có thể bị xét xử như một người lớn tại tòa án dành cho người lớn. Từ năm 18 tuổi trở đi, các cá nhân sau đó được coi là người lớn dưới góc độ pháp lý.

Về việc bắt giữ người từ 10 tuổi đến 17 tuổi: Sau khi người từ 10 tuổi đến 17 tuổi bị bắt và đưa đến đồn cảnh sát, Đạo luật Cảnh sát và Bằng chứng Hình sự 1984 yêu cầu nhân viên giam giữ xác định danh tính của cha mẹ, người giám hộ, người chăm sóc Chính quyền địa phương hoặc bất kỳ người nào khác chịu trách nhiệm về phúc lợi của trẻ vị thành niên và phải thông báo cho họ về vụ bắt giữ. Nhân viên giam giữ nên thông báo cho người bảo hộ về căn cứ giam giữ người bị bắt và yêu cầu người bảo hộ đến đồn cảnh sát để gặp người bị giam giữ. NCTN được thông báo về nhiệm vụ của người bảo hộ và NCTN có thể tham khảo ý kiến riêng với người bảo hộ bất cứ lúc nào, nhưng cảnh báo rằng những cuộc trò chuyện như vậy không phải là đặc quyền.

Người trẻ tuổi có thể thường không được lấy lời khai, có thể được yêu cầu cung cấp hoặc ký vào bản tường trình một cách thận trọng. Lãnh đạo bộ phận cảnh sát có thể cho phép một cuộc phỏng vấn mà không có người giám hộ nếu có căn cứ cho rằng hoạt động lấy lời khai này không gây tổn hại đến trạng thái thể chất hoặc tinh thần của trẻ vị thành niên; Sự chậm trễ có thể dẫn đến một trong các hậu quả sau: Sự can thiệp hoặc gây tổn hại đến chứng cứ

liên quan đến hành vi phạm tội; Sự can thiệp hoặc gây tổn hại về thể chất cho người khác; Tổn thất nghiêm trọng, hoặc thiệt hại, tài sản; Các đối tượng khác phát hiện; Cản trở việc thu hồi tài sản thu được do hậu quả của việc thực hiện hành vi phạm tội.

Trong lấy lời khai có mặt của người giám hộ, người giám hộ tư vấn cho người đang được lấy lời khai; Quan sát xem liệu hoạt động lấy lời khai có được tiến hành đúng cách và công bằng hay không; Hỗ trợ hoạt động cung cấp lời khai của người được lấy lời khai.

Về truy tố, khiển trách và cảnh cáo người từ 10 đến 17 tuổi: Dịch vụ truy tố Crown đã đưa ra hướng dẫn chi tiết về việc truy tố trẻ vị thành niên. Một sĩ quan cảnh sát có thể tiến hành bằng cách khiển trách hoặc cảnh cáo, khi các điều kiện sau được thỏa mãn: Có bằng chứng rằng một đứa trẻ hoặc một người trẻ tuổi ("người phạm tội") đã phạm tội; Cảnh sát cho rằng với các chứng cứ này, nếu người phạm tội bị truy tố vì hành vi phạm tội, sẽ có một viễn cảnh thực tế về việc anh ta bị kết án. Người phạm tội thừa nhận với cảnh sát rằng anh ta đã phạm tội. Người phạm tội trước đây chưa từng bị kết án và Cảnh sát tin tưởng rằng việc truy tố người phạm tội sẽ ảnh hưởng đến lợi ích chung.

Một sĩ quan cảnh sát có thể khiển trách hoặc cảnh cáo người phạm tội. Một khi một người đã nhận được một lời khiển trách, anh ta không thể nhận được một lời khiển trách thứ hai. Một người có thể bị cảnh cáo mà không có lời khiển trách tùy thuộc vào mức độ nghiêm trọng của hành vi phạm tội. Một người có thể được cảnh báo cuối cùng thứ hai (nhưng không phải thứ ba) nếu "hành vi phạm tội được thực hiện hơn hai năm sau ngày cảnh cáo trước đó và cảnh sát cho rằng hành vi phạm tội không nghiêm trọng đến mức truy tố".

Trong trường hợp trẻ vị thành niên dưới 17 tuổi, lời khiển trách hoặc cảnh cáo nên được đưa ra với sự có mặt của người giám hộ. Khi một sĩ quan cảnh sát áp dụng biện pháp cảnh cáo, anh ta nên chuyển người phạm tội đến bộ phận vi phạm thanh thiếu niên địa phương, những người nên sắp xếp để

anh ta tham gia vào một chương trình giáo dục, phục hồi trừ khi họ cho rằng không phù hợp để làm như vậy.

Về việc xuất hiện tại toà án vị thành niên: Khi chính thức bị buộc tội, một trẻ vị thành niên sẽ xuất hiện lần đầu tiên tại tòa án vị thành niên trừ khi: Trẻ vị thành niên bị buộc tội chung với một người lớn; Trẻ vị thành niên bị buộc tội giúp đỡ và tiếp tay cho người lớn (hoặc ngược lại).

Về việc giam giữ: Khi một NCTN bị từ chối tại ngoại, đối tượng thường bị tạm giam trong chỗ ở của chính quyền địa phương. Trường hợp đối tượng bị giam giữ tại các trại giam chỉ được áp dụng nếu: Trẻ vị thành niên trên 10 tuổi; và một trong hai điều kiện sau: *Một là*, đối tượng bị buộc tội hoặc đã bị kết án về một hành vi phạm tội bạo lực hoặc tình dục, hoặc một hành vi phạm tội có thể bị trừng phạt trong trường hợp người lớn bị phạt tù từ mười bốn năm trở lên, hoặc; *Hai là*, các hành vi phạm tội mà anh ta đã bị kết án và anh ta đã bị buộc tội tương đương với lịch sử gần đây liên tục thực hiện các hành vi phạm tội có thể bị giam giữ trong khi được tại ngoại hoặc tại cơ sở chỗ ở của chính quyền địa phương.

2.3.2. Một số giá trị tham khảo cho Việt Nam

Qua nghiên cứu so sánh ba hệ thống tư pháp đối với người dưới 18 tuổi ở Hoa Kỳ, Liên bang Nga và Anh - xứ Wales, có thể thấy nhiều điểm tương đồng và khác biệt đáng chú ý. Về cơ bản, cả ba quốc gia đều hướng tới mục tiêu bảo vệ quyền lợi của người dưới 18 tuổi thông qua việc xây dựng hệ thống tư pháp riêng biệt với nhiều quy định đặc thù. Điều này thể hiện rõ qua việc thiết lập các cơ quan chuyên trách và áp dụng các thủ tục tố tụng đặc biệt nhằm đảm bảo lợi ích tốt nhất cho người dưới 18 tuổi. Đồng thời, cả ba quốc gia đều đề cao vai trò của giáo dục và phục hồi, thể hiện qua việc phát triển các chương trình cải tạo đặc thù và hạn chế tối đa việc áp dụng biện pháp giam giữ.

Tuy nhiên, giữa ba hệ thống cũng tồn tại những khác biệt đáng kể trong cách thức tổ chức và vận hành ĐTVA có bị can là người dưới 18 tuổi. Quy định về độ tuổi chịu TNHS khác nhau giữa các quốc gia, từ 10 tuổi ở Anh và

xứ Wales đến quy định linh hoạt theo từng bang ở Hoa Kỳ. Cấu trúc tổ chức điều tra cũng có sự khác biệt rõ rệt. Hoa Kỳ phân chia ba lực lượng riêng biệt, trong khi Liên bang Nga kết hợp mô hình thẩm vấn truyền thống với yếu tố tranh tụng hiện đại. Mức độ tham gia của cộng đồng trong quá trình xử lý cũng khác nhau, từ vai trò tích cực của các tổ chức xã hội ở Hoa Kỳ đến sự chú trọng vào chuyên gia tâm lý, giáo dục ở Liên bang Nga.

Từ các nội dung nghiên cứu về pháp luật về ĐTVÁ có bị can là người dưới 18 tuổi và thực tiễn áp dụng của một số quốc gia trên thế giới, có thể rút ra một số giá trị tham khảo cho Việt Nam như sau:

Một là, xây dựng, hoàn thiện các văn bản pháp luật liên quan đến ĐTVÁ có bị can là người dưới 18 tuổi để tạo cơ sở pháp lý rõ ràng, minh bạch cho thực tiễn ADPL trong ĐTVÁ có bị can là người dưới 18 tuổi của Cơ quan CSĐT cấp huyện theo mô hình xử lý thân thiện.

Trong quá trình này, cần xây dựng một chiến lược tổng thể kết hợp hài hòa giữa công tác điều tra và phòng ngừa, trong đó chú trọng các biện pháp can thiệp sớm và phát triển mạng lưới hợp tác giữa các cơ quan chức năng. Bên cạnh đó, việc bảo đảm quyền lợi của người dưới 18 tuổi cần được thực hiện xuyên suốt trong mọi giai đoạn tố tụng, từ việc xây dựng quy trình thân thiện đến thiết lập cơ chế giám sát hiệu quả, ví dụ như việc các quốc gia trên đều quy định khi áp dụng biện pháp điều tra hỏi cung bị can là người dưới 18 tuổi phải tiến hành ở phòng hỏi cung thân thiện, phù hợp lứa tuổi của bị can. Trong xây dựng, hoàn thiện pháp luật về lĩnh vực này, việc quy định các biện pháp xử lý đa dạng, linh hoạt đối với bị can là người dưới 18 tuổi cũng là một yêu cầu quan trọng. Đặc biệt, cần đa dạng hóa các hình thức xử lý phi hình sự và phát triển các chương trình giáo dục, cải tạo phù hợp với đặc điểm của người dưới 18 tuổi.

Hai là, chú trọng đào tạo, huấn luyện đội ngũ ĐTV, CBĐT về tâm lý tội phạm người dưới 18 tuổi, bảo đảm đội ngũ này phải là các chuyên gia trong quá trình xử lý vụ án liên quan đến người dưới 18 tuổi.

Kinh nghiệm từ ba quốc gia nêu trên cho thấy cần thiết phải có sự tham gia bắt buộc của chuyên gia tâm lý trong các vụ án nghiêm trọng có bị can là người dưới 18 tuổi. Từ đó đặt ra yêu cầu cần tăng cường đào tạo đội ngũ cán bộ chuyên trách về người dưới 18 tuổi. Đào tạo, huấn luyện đội ngũ ĐTV, CBĐT về tâm lý tội phạm người dưới 18 tuổi nhằm tạo ra môi trường, điều kiện và cơ hội để cho đội ngũ ĐTV, CBĐT tiến hành ADPL trong ĐTVA có bị can là người dưới 18 tuổi được rèn luyện, nâng cao trình độ đáp ứng yêu cầu thủ tục tố tụng đặc biệt đối với người dưới 18 tuổi, bảo đảm mô hình tố tụng thân thiện đối với người dưới 18 tuổi nói chung và bị can là người dưới 18 tuổi nói riêng.

Ba là, tập trung xây dựng tổ chức bộ máy Cơ quan CSĐT chuyên nghiệp, tinh gọn, hiện đại, tinh thông nghiệp vụ, có trách nhiệm cao khi ADPL trong ĐTVA có bị can là người dưới 18 tuổi; đồng thời phát huy vai trò của các cơ quan có liên quan trong ADPL ĐTVA có bị can là người dưới 18 tuổi.

Kinh nghiệm ở nhiều nước cho thấy, khi tổ chức bộ máy Cơ quan CSĐT đủ mạnh, chuyên nghiệp, tinh gọn, hiện đại, có trách nhiệm cao đối với hoạt động điều tra nói chung và hoạt động ADPL trong ĐTVA có bị can là người dưới 18 tuổi nói riêng là thành tố quan trọng hoàn thiện mô hình tố tụng đối với người dưới 18 tuổi và góp phần tiếp tục kiện toàn bộ máy tinh gọn, hoạt động hiệu lực, hiệu quả đáp ứng yêu cầu phát triển trong bối cảnh mới.

Bốn là, xây dựng hệ thống tổ chức mô hình “phòng ngừa, trợ giúp, giáo dục, cảm hóa người dưới 18 tuổi vi phạm pháp luật” ở địa phương.

Đây là mô hình đã được nhiều nước trên thế giới áp dụng nhằm phòng ngừa xã hội tại cơ sở qua đó kiến nghị, chấn chỉnh những thiếu sót trong quản lý nhà nước về trật tự an toàn xã hội và đấu tranh tội phạm, sớm phát hiện, ngăn chặn nhóm người dưới 18 tuổi có biểu hiện tụ tập giải quyết mâu thuẫn, gây rối trật tự công cộng và dự báo tác động tiêu cực ảnh hưởng nhóm trẻ em lang thang, trẻ mồ côi, trẻ khuyết tật, trẻ em tại các cơ sở từ thiện, cơ sở bảo trợ xã hội... để có giải pháp bảo vệ. Với mô hình này, cần

có sự tham gia tích cực của gia đình và cộng đồng trong quá trình phòng ngừa, tác động và xử lý phù hợp đối với bị can là người dưới 18 tuổi.

Năm là, bảo đảm cơ sở vật chất, trang thiết bị hiện đại và bảo đảm tiền lương, chế độ chính sách đối với đội ngũ Thủ trưởng, Phó thủ trưởng CQĐT, ĐTV, CBĐT làm công tác ĐTVA có bị can là người dưới 18 tuổi.

Xuất phát từ yêu cầu, nhiệm vụ, trách nhiệm bảo vệ an ninh, trật tự và tính chất đặc thù của hoạt động ADPL trong điều tra đòi hỏi bảo đảm cơ sở vật chất, trang thiết bị hiện đại và chế độ tiền lương, chế độ chính sách cho đội ngũ chủ thể tiến hành tổ tụng trực tiếp làm công tác điều tra đối với người dưới 18 tuổi là yêu cầu đòi hỏi của thực tiễn trong tình hình mới, có ý nghĩa quan trọng đối với hoạt động ADPL trong ĐTVA có bị can là người dưới 18 tuổi của Cơ quan CSĐT cấp huyện.

Sáu là, tăng cường giám sát, kiểm tra hoạt động ADPL trong ĐTVA có bị can là người dưới 18 tuổi của Cơ quan CSĐT cấp huyện.

Kiểm tra, giám sát hoạt động ADPL trong ĐTVA có bị can là người dưới 18 tuổi của Cơ quan CSĐT cấp huyện là một bộ phận của cơ chế kiểm tra, giám sát trong hoạt động tư pháp nhằm bảo đảm tính công khai, rõ ràng, minh bạch trong hoạt động của Cơ quan CSĐT, tăng cường trách nhiệm và tính chủ động của Cơ quan CSĐT. Phát huy tinh thần làm chủ của nhân dân thông qua cơ quan nhà nước, tổ chức, đại biểu dân cử đối với hoạt động ADPL trong ĐTVA có bị can là người dưới 18 tuổi của Cơ quan CSĐT cấp huyện. Qua đó góp phần bảo đảm cho hoạt động ADPL trong ĐTVA của Cơ quan CSĐT cấp huyện tiến hành điều tra đúng pháp luật, tránh bỏ lọt tội phạm và oan sai.

Trên đây là một số giá trị tham khảo rút ra từ việc nghiên cứu ADPL trong ĐTVA có bị can là người dưới 18 tuổi của một số nước. Tuy nhiên, trong thực tiễn cần vận dụng một cách mềm dẻo, linh hoạt, không dập khuôn máy móc, mà phải tùy từng điều kiện, hoàn cảnh thực tiễn cụ thể của Cơ quan CSĐT cấp huyện ở từng địa phương để vận dụng, tổ chức ADPL trong ĐTVA có bị can là người dưới 18 tuổi một cách có hiệu quả.

Tiểu kết chương 2

Trong chương 2 của luận án, tác giả đã phân tích làm rõ cơ sở lý luận về ADPL trong ĐTVÁ có bị can là người dưới 18 tuổi của Cơ quan CSĐT cấp huyện. Trên cơ sở đó, tác giả đã đưa ra khái niệm ADPL trong ĐTVÁ có bị can là người dưới 18 tuổi của Cơ quan CSĐT cấp huyện và chỉ ra đặc điểm, vai trò của ADPL trong ĐTVÁ có bị can là người dưới 18 tuổi của Cơ quan CSĐT cấp huyện.

Luận án cũng đã nghiên cứu nội dung, các giai đoạn ADPL và điều kiện bảo đảm ADPL trong ĐTVÁ có bị can là người dưới 18 tuổi của Cơ quan CSĐT cấp huyện. Đồng thời, luận án đã nghiên cứu ADPL trong ĐTVÁ có bị can là người dưới 18 tuổi của một số quốc gia trên thế giới để đưa ra những giá trị tham khảo cho Việt Nam.

Những vấn đề được đề cập ở chương 2 là cơ sở lý luận cho việc phân tích thực trạng ADPL trong ĐTVÁ có bị can là người dưới 18 tuổi của Cơ quan CSĐT cấp huyện ở vùng Tây Bắc, Việt Nam trong giai đoạn 10 năm, từ năm 2014 đến năm 2023. Đồng thời, những vấn đề này cũng là cơ sở lý luận giúp tác giả chỉ ra những quan điểm và đề xuất các giải pháp chung và các giải pháp cụ thể bảo đảm ADPL trong ĐTVÁ có bị can là người dưới 18 tuổi của Cơ quan CSĐT cấp huyện ở vùng Tây Bắc, Việt Nam.

Chương 3

YẾU TỐ ẢNH HƯỞNG VÀ THỰC TRẠNG ÁP DỤNG PHÁP LUẬT TRONG ĐIỀU TRA VỤ ÁN CÓ BỊ CAN LÀ NGƯỜI DƯỚI 18 TUỔI CỦA CƠ QUAN CẢNH SÁT ĐIỀU TRA CẤP HUYỆN Ở VÙNG TÂY BẮC, VIỆT NAM

3.1. YẾU TỐ ẢNH HƯỞNG ĐẾN ÁP DỤNG PHÁP LUẬT TRONG ĐIỀU TRA VỤ ÁN CÓ BỊ CAN LÀ NGƯỜI DƯỚI 18 TUỔI CỦA CƠ QUAN CẢNH SÁT ĐIỀU TRA CẤP HUYỆN Ở VÙNG TÂY BẮC, VIỆT NAM

3.1.1. Yếu tố về đặc điểm tự nhiên, kinh tế, xã hội

- Những ảnh hưởng tích cực:

Vùng Tây Bắc có vị trí địa lý đặc biệt và truyền thống văn hóa đặc sắc, sự quan tâm của Đảng và nhà nước cùng tinh thần đoàn kết của đồng bào các dân tộc đã tạo nên những điều kiện thuận lợi vùng Tây Bắc phát triển bền vững. Điều này, không chỉ góp phần vào sự phát triển chung của đất nước mà còn tạo ra một môi trường xã hội ổn định, là tiền đề quan trọng cho việc ADPL, đặc biệt áp dụng trong công tác điều tra các vụ án liên quan đến người dưới 18 tuổi.

Trải qua hơn 40 năm đổi mới, kinh tế vùng Tây Bắc đã có những chuyển biến quan trọng, có những khởi sắc mới. Kinh tế phát triển theo hướng sản xuất hàng hóa, đã hình thành một số vùng sản xuất hàng hóa tập trung như chè, cây ăn quả; phát triển chăn nuôi đại gia súc, cây dược liệu, mía đường, cây cao su. Công nghiệp được quan tâm đầu tư phát triển, giá trị sản xuất hàng năm tăng 19%. Tiềm năng lợi thế kinh tế như thủy điện, chế biến khoáng sản, kinh tế cửa khẩu, du lịch được khai thác.

Nhiều dự án lớn được đầu tư đã góp phần làm thay đổi bộ mặt vùng Tây Bắc. Các dự án như thủy điện Sơn La, thủy điện Lai Châu, nhà máy gang thép Lào Cai, nhà máy xi măng Yên Bình (Yên Bái), nhà máy tuyển quặng

apatit Cam Đường (Lào Cai) đã góp phần nâng cao năng lực sản xuất và nền kinh tế.

Nhờ đó, chất lượng cuộc sống của nhân dân đã từng bước được cải thiện. Trẻ em đến tuổi được đến trường học tập và chăm sóc ngày càng tốt hơn, góp phần nâng cao dân trí, phát hiện và bồi dưỡng nhân tài cho đất nước, từng bước giải quyết nạn mù chữ, trẻ em không được đến trường, trẻ em bỏ học.

Là địa bàn có vị trí chiến lược về kinh tế, an ninh quốc phòng, vì vậy điều tra tội phạm nói chung và tổ chức ADPL trong ĐTVÁ có bị can là người dưới 18 tuổi luôn nhận được sự quan tâm chỉ đạo sát sao của các cấp ủy, chính quyền cũng như các ban, ngành, lực lượng địa phương. Công tác bảo vệ an ninh tổ quốc được đặc biệt chú trọng, phát huy được sự tham gia đồng đảo của các lực lượng trên địa bàn, tạo ra thế trận vững chắc trong hoạt động điều tra nói riêng và trong công tác bảo vệ an ninh tổ quốc và phòng, chống tội phạm nói chung.

Cơ quan CSĐT của CAND nói chung và Cơ quan CSĐT cấp huyện của CADN nói riêng là lực lượng bám cơ sở, lực lượng nòng cốt trong công tác ĐTVÁ nói chung và ĐTVÁ có bị can là người dưới 18 tuổi của Cơ quan CSĐT cấp huyện nói riêng đã không ngừng lớn mạnh cả về số lượng và chất lượng. Trong bối cảnh Việt Nam ngày càng hội nhập sâu rộng vào kinh tế thế giới và khu vực, quá trình đô thị hóa ở vùng Tây Bắc, Việt Nam ngày càng diễn ra mạnh mẽ, tình hình an ninh trật tự có nhiều diễn biến phức tạp, Cơ quan CSĐT của CAND nói chung và Cơ quan CSĐT cấp huyện của CAND nói riêng tiếp tục được Đảng, Nhà nước và lực lượng CAND quan tâm đầu tư cả về cơ sở vật chất, phương tiện kỹ thuật, lần đào tạo đội ngũ Thủ trưởng, Phó Thủ trưởng Cơ quan CSĐT, ĐTV, CBĐT có trình độ cao, đáp ứng yêu cầu bước vào kỷ nguyên vươn mình của dân tộc.

- Những ảnh hưởng tiêu cực:

Vùng Tây Bắc, Việt Nam là một vùng đất rộng lớn, có địa hình phức tạp, bị chia cắt mạnh, khí hậu khắc nghiệt, lạnh giá, tài nguyên thiên nhiên còn

nhiều hạn chế, quy mô nền kinh tế nhìn chung còn nhỏ, hiệu quả thấp, kết cấu hạ tầng vừa thiếu, vừa yếu, chất lượng nguồn nhân lực còn hạn chế, tỷ lệ hộ nghèo cao, diện cận nghèo và tái nghèo còn lớn. Những đặc điểm này đã ảnh hưởng tiêu cực đến hoạt động ADPL trong ĐTVÁ có bị can là người dưới 18 tuổi của Cơ quan CSĐT cấp huyện ở vùng Tây Bắc, cụ thể như:

Địa hình phức tạp, chia cắt mạnh khiến cho việc đi lại, tiếp cận hiện trường, khám nghiệm hiện trường, thu thập thông tin, tài liệu, dấu vết, vật chứng, truy bắt tội phạm... gặp nhiều khó khăn trong quá trình điều tra, ảnh hưởng đến hiệu quả hoạt động ADPL trong ĐTVÁ có bị can là người dưới 18 tuổi của Cơ quan CSĐT cấp huyện.

Khí hậu khắc nghiệt, lạnh giá khiến cho việc bảo vệ, bảo quản hiện trường, dấu vết, vật chứng... gặp nhiều khó khăn, ảnh hưởng đến việc thu thập, bảo quản, giám định...

Tài nguyên thiên nhiên còn nhiều hạn chế khiến cho việc thu thập, giám định dấu vết, vật chứng... gặp nhiều khó khăn, ảnh hưởng đến việc xác định tính chất, mức độ nghiêm trọng của vụ án cũng như hiệu quả của hoạt động điều tra.

Quy mô nền kinh tế nhìn chung còn nhỏ, hiệu quả thấp khiến cho việc huy động nguồn lực cho hoạt động ADPL trong ĐTVÁ có bị can là người dưới 18 tuổi của Cơ quan CSĐT cấp huyện gặp nhiều khó khăn, ảnh hưởng đến việc trang bị phương tiện, thiết bị,... phục vụ hoạt động điều tra nói chung.

Kết cấu hạ tầng vừa thiếu, vừa yếu khiến cho việc đi lại, tiếp cận hiện trường, khám nghiệm hiện trường, thu thập dấu vết, vật chứng,... gặp nhiều khó khăn, ảnh hưởng đến hiệu quả hoạt động ADPL trong ĐTVÁ có bị can là người dưới 18 tuổi của Cơ quan CSĐT cấp huyện.

Chất lượng nguồn nhân lực còn hạn chế khiến cho việc giải quyết các vấn đề nghiệp vụ điều tra gặp nhiều khó khăn, ảnh hưởng đến hiệu quả hoạt

động ADPL trong ĐTVÁ có bị can là người dưới 18 tuổi của Cơ quan CSĐT cấp huyện.

Tỷ lệ hộ nghèo cao, diện cận nghèo và tái nghèo còn lớn khiến cho việc tiếp cận, thu thập thông tin, chứng cứ từ nhân dân gặp nhiều khó khăn, ảnh hưởng đến việc điều tra, truy bắt tội phạm nói chung và hoạt động ADPL trong ĐTVÁ có bị can là người dưới 18 tuổi của Cơ quan CSĐT cấp huyện nói riêng.

Những ảnh hưởng tiêu cực về đặc điểm tự nhiên, kinh tế, xã hội ở vùng Tây Bắc đã tác động trực tiếp đến hoạt động ADPL trong ĐTVÁ có bị can là người dưới 18 tuổi của Cơ quan CSĐT cấp huyện ở vùng Tây Bắc gặp nhiều khó khăn, thách thức, cần có sự quan tâm, đầu tư của Nhà nước và sự nỗ lực của các cơ quan chức năng.

3.1.2. Yếu tố về tình hình bị can là người dưới 18 tuổi

- Ảnh hưởng tích cực

Một là, cải thiện pháp luật về hệ thống tư pháp hình sự đối với người dưới 18 tuổi phạm tội. Từ tình hình bị can là người dưới 18 tuổi đã thúc đẩy Cơ quan có thẩm quyền tiến hành tố tụng, chủ thể có thẩm quyền tham mưu, đề xuất các quan điểm, đường lối và giải pháp tiếp tục hoàn thiện pháp luật và hệ thống tư pháp hình sự đối với người dưới 18 tuổi. Đồng thời cũng thúc đẩy việc thay đổi lập pháp và hệ thống tư pháp hình sự, tư pháp người dưới 18 tuổi để đáp ứng tốt hơn nhu cầu của người dưới 18 tuổi và cộng đồng.

Hai là, nâng cao nhận thức về các vấn đề xã hội. Từ chính những ảnh hưởng tiêu cực của bị can là người dưới 18 tuổi, đồng thời xuất phát từ những “nguyên nhân gốc rễ của tội phạm là sự đói nghèo, thất nghiệp, thiếu việc làm, phân biệt chủng tộc, chăm sóc sức khỏe nghèo nàn, điều kiện nhà ở tồi tệ, yếu kém về giáo dục ở trường học, khuyết tật về tinh thần của cá nhân, lạm dụng rượu bia...” [129, tr219] đã thu hút đến sự chú ý của công chúng toàn xã hội quan tâm và đầu tư nâng cao nhận thức về các vấn đề bị can là người dưới

18 tuổi. Chính điều này đã ảnh hưởng tích cực, tác động đến việc nỗ lực của toàn xã hội phải giải quyết vấn đề nghèo đói, thất nghiệp, bất bình đẳng, bệnh tật... để triệt tiêu ảnh hưởng tiêu cực của bị can là người dưới 18 tuổi. Đồng thời nâng cao nhận thức của toàn xã hội trong việc bảo đảm quyền của người dưới 18 tuổi phạm tội như quyền được tiến hành theo thủ tục thân thiện, bảo đảm phù hợp với lứa tuổi, mức độ trưởng thành và khả năng nhận thức của người dưới 18 tuổi.

Ba là, khuyến khích đổi mới mọi mặt đời sống xã hội. Trên cơ sở tình hình bị can là người dưới 18 tuổi được xác định đã thúc đẩy, tác động tích cực đến việc từng bước đổi mới, từng bước thúc đẩy đổi mới trong mọi lĩnh vực khác nhau của đời sống xã hội trong đó có bảo đảm “xây dựng một nền tư pháp trong sạch, vững mạnh dân chủ, nghiêm minh, bảo vệ công lý”.

- *Ảnh hưởng tiêu cực*

Tình hình bị can là người dưới 18 tuổi có mối quan hệ và tác động qua lại với các hiện tượng, quá trình xã hội khác và cũng gây ảnh hưởng tiêu cực đối với ADPL trong ĐTVÁ có bị can là người dưới 18 tuổi.

Nghiên cứu tình hình bị can là người dưới 18 tuổi trên địa bàn vùng Tây Bắc, Việt Nam trên các phương diện về đặc điểm giới tính của bị can là người dưới 18 tuổi; về độ tuổi của bị can là người dưới 18 tuổi; về trình độ văn hóa của bị can là người dưới 18 tuổi; về mức độ phạm tội của bị can là người dưới 18 tuổi; về hoàn cảnh gia đình của bị can là người dưới 18 tuổi; về thành phần dân tộc của bị can là người dưới 18 tuổi, đã có những ảnh hưởng tích cực, ảnh hưởng tiêu cực đến hoạt động ADPL trong ĐTVÁ có bị can là người dưới 18 tuổi của Cơ quan CSĐT cấp huyện, cụ thể:

Một là, tình hình về giới tính của bị can là người dưới 18 tuổi.

Phân tích [Phụ lục 7] về tình hình giới tính đối với bị can là người dưới 18 tuổi trên địa bàn vùng Tây Bắc, Việt Nam từ năm 2014 đến năm 2023, do nghiên cứu sinh nghiên cứu, khảo sát, phân tích, đánh giá, cho thấy: Nam giới

có khoảng 1201 bị can, chiếm 89,16% và Nữ giới có 146 bị can, chiếm 10,84% đối với tổng số bị can là người dưới 18 tuổi.

Điều này cho thấy bị can là người dưới 18 tuổi chủ yếu là nam giới và nữ giới dưới 18 tuổi chiếm tỉ lệ không đáng kể. Việc nghiên cứu các yếu tố ảnh hưởng về tình hình giới tính của bị can là người dưới 18 tuổi đối với hoạt động ADPL trong ĐTVA có bị can là người dưới 18 tuổi của Cơ quan CSĐT cấp huyện, cụ thể:

- Ảnh hưởng đối với việc ADPL xác định chủ thể tiến hành điều tra: pháp luật điều tra hình sự quy định chủ thể tiến hành điều tra đối với người dưới 18 tuổi phải là người “đã được đào tạo hoặc có kinh nghiệm điều tra, truy tố, xét xử vụ án liên quan đến người dưới 18 tuổi, có hiểu biết cần thiết về tâm lý học, khoa học giáo dục đối với người dưới 18 tuổi”[47, tr385] và khi ADPL tiến hành biện pháp khám xét người phải đảm bảo “việc khám xét người phải do người cùng giới thực hiện và người cùng giới chứng kiến”[47, tr213]. Như vậy, hoạt động ADPL trong ĐTVA có bị can là người dưới 18 tuổi trong nhiều trường hợp nhất định phải có cán bộ cùng giới tham gia vào quá trình áp dụng hoạt động điều tra. Đây là yêu cầu bắt buộc mà pháp luật điều tra hình sự đã đặt ra, đáp ứng yêu cầu thực tiễn tình hình bị can là người dưới 18 tuổi trên thực tế đa dạng về giới tính.

- Ảnh hưởng đối với việc áp dụng biện pháp điều tra: pháp luật điều tra hình sự đã quy định nhiều biện pháp điều tra, trong đó có biện pháp điều tra lấy lời khai, biện pháp điều tra hỏi cung bị can, biện pháp điều tra đối chất...Việc áp dụng các biện pháp điều tra này đòi hỏi phải có sự tiếp xúc tâm lý đối với người dưới 18 tuổi, việc tiếp xúc tâm lý đối với bị can là người dưới 18 tuổi nhất bị can là nữ giới dưới 18 tuổi gặp nhiều khó khăn, do đặc tính e ngại, sợ tiếp xúc đối với nam giới, đối với người lạ, đặc biệt là trong các vụ án hình sự động chạm đến vấn đề nhạy cảm mà bị can là người dưới 18 tuổi phải trình bày, diễn tả lại hành vi phạm tội của mình.

- Kinh phí đầu tư trang thiết bị, kỹ thuật phục vụ điều tra: từ tình hình về giới tính của bị can là người dưới 18 tuổi bao gồm có cả nam và nữ. Do vậy, quá trình ADPL tiến hành điều tra đòi hỏi phải bảo đảm đủ trang thiết bị, kỹ thuật phục vụ điều tra, đồng thời trang thiết bị, kỹ thuật phục vụ điều tra cũng phải đảm bảo “thủ tục tố tụng thân thiện, phù hợp với tâm lý, lứa tuổi, mức độ trưởng thành, khả năng nhận thức của người dưới 18 tuổi” [47, tr384]. Trong nhiều trường hợp trang thiết bị, kỹ thuật phục vụ hoạt động ĐTVA có bị can là người dưới 18 tuổi đối với nam giới khác đối với nữ giới như khi phải áp dụng biện pháp tạm giam thì nhà tạm giam bị can là nữ riêng và bị can là nam riêng, bị can trên 18 tuổi riêng và bị can là người dưới 18 tuổi riêng và bảo đảm tố tụng thân thiện, với tiêu chí này đã ảnh hưởng đến việc phải đầu tư đủ cơ sở vật chất, trang thiết bị, kỹ thuật phục vụ hoạt động ADPL trong điều tra, bảo đảm nội dung này là một phần bảo đảm quyền của bị can là người dưới 18 tuổi.

Hai là, tình hình về độ tuổi của bị can là người dưới 18 tuổi

Nghiên cứu [Phụ lục 8] do nghiên cứu sinh nghiên cứu, khảo sát, phân tích, đánh giá về tình hình độ tuổi của bị can là người dưới 18 tuổi ở vùng Tây Bắc, Việt Nam từ năm 2014 đến năm 2023, cho thấy: Bị can từ 14 tuổi đến dưới 16 tuổi là 480 bị can, chiếm 35,63%; Bị can từ đủ 16 tuổi đến dưới 18 tuổi là 867 bị can, chiếm 64,36% so với tổng số bị can là người dưới 18 tuổi ở vùng Tây Bắc, Việt Nam.

Trong đó, độ tuổi từ 14 đến dưới 16 tuổi chiếm tỷ lệ ít hơn so với bị can có độ tuổi từ đủ 16 tuổi đến dưới 18 tuổi và hành vi phạm tội ở độ tuổi từ 14 tuổi đến dưới 16 tuổi thường mang tính bộc phát, thiếu nhận thức về hậu quả hành vi và khả năng kiểm soát bản thân vẫn còn hạn chế. Đối với độ tuổi từ đủ 16 tuổi đến dưới 18 tuổi hành vi phạm tội đã có tính toán, manh động hơn và có xu hướng thực hiện hành vi phạm tội ở mức độ nghiêm trọng, rất nghiêm trọng và đặc biệt nghiêm trọng.

Với những tình hình về độ tuổi của bị can là người dưới 18 tuổi đã ảnh hưởng trực tiếp đến hoạt động ADPL trong ĐTVÁ có bị can là người dưới 18 tuổi của Cơ quan CSĐT cấp huyện như: Trong xác định động cơ phạm tội của bị can là người dưới 18 tuổi. Do bị can là người dưới 18 tuổi có nhận thức và khả năng kiểm soát bản thân còn nhiều hạn chế, việc xác định động cơ phạm tội của bị can là người dưới 18 tuổi gặp nhiều khó khăn. Vì vậy, phải đảm bảo chủ thể tham gia tiến hành giải quyết vụ án đáp ứng tiêu chí đã được đào tạo và có hiểu biết về tâm lý người dưới 18 tuổi để đánh giá chính xác hành vi phạm tội, áp dụng biện pháp pháp luận phù hợp với lứa tuổi của người dưới 18 tuổi và đảm bảo tố tụng thân thiện.

Ba là, tình hình về trình độ văn hóa của bị can là người dưới 18 tuổi.

Phân tích [Phụ lục 9] do nghiên cứu sinh nghiên cứu, khảo sát, phân tích, đánh giá tình hình về trình độ văn hóa của bị can là người dưới 18 ở vùng Tây Bắc, Việt Nam cho thấy: Không biết chữ: 07 bị can, chiếm 0,05%; Tiểu học: 59 bị can, chiếm 4,38%; Trung học cơ sở: 674 bị can, chiếm 50,03 %; Trung học phổ thông: 459 bị can, chiếm 34,07%; Đã bỏ học: 148 bị can, chiếm 10,98%.

Theo phân tích thống kê, tỷ lệ bị can là người dưới 18 tuổi có trình độ văn hóa không đồng đều ở vùng Tây Bắc, Việt Nam trong giai đoạn từ năm 2014 đến năm 2023 có trình độ trung học cơ sở và phổ thông trung học chiếm tỉ lệ phổ biến chiếm 84,10%, trong đó, bị can có trình độ trung học cơ sở chiếm tỉ lệ cao nhất chiếm 50,03%, đứng sau là bị can có trình độ trung học phổ thông chiếm 34,07%. Số bị can là người dưới 18 tuổi trước khi phạm tội đang đi học chiếm tỉ lệ cao (89,48%) so với số bị can là người dưới 18 tuổi đã bỏ học hoặc không đi học chiếm tỉ lệ 11,03%. Điều này cho thấy tình hình về trình độ văn hóa của bị can là người dưới 18 tuổi thấp, nhưng hành vi phạm tội của bị can thường mang tính manh động, thiếu suy nghĩ, dễ bị lôi kéo bởi các tác nhân tiêu cực, còn đối với trình độ văn hóa của bị can là người dưới

18 tuổi cao thì hành vi phạm tội của bị can thường có tính toán, xảo quyệt hơn và có xu hướng thực hiện các hành vi phạm tội đặc biệt nghiêm trọng hơn.

Bốn là, tình hình về hoàn cảnh gia đình của bị can là người dưới 18 tuổi.

Phân tích tình hình về hoàn cảnh gia đình của bị can là người dưới 18 tuổi ở vùng Tây Bắc, Việt Nam từ năm 2014 đến năm 2023 [Phụ lục 10] do nghiên cứu sinh nghiên cứu, khảo sát, phân tích, đánh giá cho thấy:

+ Tình trạng gia đình: Bị can là người dưới 18 tuổi đang có cả bố mẹ chiếm khoảng 88,27%; 3,86% bố mẹ ly hôn; 2,30% sống với bố; 3,71% sống với mẹ; 1,85% sống cùng người khác hoặc không có bố mẹ.

+ Điều kiện kinh tế: Bị can là người dưới 18 tuổi có hoàn cảnh kinh tế gia đình nghèo là 389 bị can, chiếm 28,87%; bị can là người dưới 18 tuổi có hoàn cảnh kinh tế gia đình đủ ăn là 882 bị can, chiếm 65,47% và 5,64% là số bị can có hoàn cảnh gia đình khá giả với 76 bị can.

+ Thành phần gia đình: Bị can là người dưới 18 tuổi trước bị khởi tố bị can có thành phần gia đình là công nhân chiếm 35,85%; nông dân chiếm 55,38%; cán bộ viên chức chiếm 7,42%; học sinh, sinh viên chiếm 0,51%; Quân đội, Công an chiếm 0%; bố, mẹ là đảng viên chiếm 1,03%.

Với tình hình về hoàn cảnh gia đình của bị can là người dưới 18 tuổi ở vùng Tây Bắc, Việt Nam nói trên cho chúng ta thấy những gia đình bị can có hoàn cảnh khó khăn thường thiếu thốn về vật chất, cha mẹ phải đi làm ăn xa, ít có thời gian quan tâm đến con cái, còn đối với những gia đình bị can khá giả nhưng lại bận rộn về công việc, ít có thời gian quan tâm, chăm sóc con. Với những hoàn cảnh gia đình như vậy đã có những tác động ảnh hưởng đến quá trình xác định nguyên nhân phạm tội của bị can là người dưới 18 tuổi. Do bị can sinh ra và lớn lên trong hoàn cảnh gia đình thiếu sự quan tâm, giáo dục từ nhỏ dẫn đến bị can ít chia sẻ tâm tư, tình cảm, khiến cho việc xác định nguyên nhân điều kiện phạm tội của bị can gặp không ít khó khăn, ảnh hưởng đến quá trình ADPL để ĐTVA.

Năm là, tình hình về thành phần dân tộc của bị can là người dưới 18 tuổi.

Nghiên cứu về thành phần dân tộc của bị can là người dưới 18 tuổi trên địa bàn vùng Tây Bắc, Việt Nam nghiên cứu sinh đã sử dụng phương pháp nghiên cứu điển hình khoảng 141 bản án và bản kết luận ĐTVA có bị can là người dưới 18 tuổi đã có hiệu lực pháp luật [Phụ lục 11] do nghiên cứu sinh nghiên cứu, khảo sát, phân tích, đánh giá cho thấy thành phần dân tộc, cụ thể: Kinh: 95 bị can, chiếm 35,84%; Tày: 17 bị can, chiếm 6,40%; Thái: 27 bị can, chiếm 10,18%; Mông: 39 bị can, chiếm 14,71%; Thổ: 13 bị can, chiếm 4,90%; Khác: 74 bị can, chiếm 27,92%.

Theo thống kê, tỷ lệ bị can là người dưới 18 tuổi có thành phần dân tộc Kinh chiếm tỉ lệ cao, các thành phần dân tộc khác chiếm tỷ lệ thấp hơn. Tỷ lệ này có thể khác nhau tùy theo loại tội phạm như một số thành phần dân tộc thiểu số có tỷ lệ tội phạm ma túy cao hơn các loại tội phạm khác. Tuy nhiên, ở một số Cơ quan CSĐT ở địa bàn khác nhau của vùng Tây Bắc có tỷ lệ tội phạm trộm cắp, gây rối trật tự công cộng cao thấp khác nhau. Những yếu tố này đã ảnh hưởng đến hoạt động ADPL trong ĐTVA có bị can là người dưới 18 tuổi do một số hành vi, một số quan hệ xã hội được coi là bình thường ở một số dân tộc thiểu số nhưng hành vi đó vi phạm pháp luật. Chẳng hạn, việc sử dụng thuốc phiện có thể được coi là một phần trong nghi lễ truyền thống của một dân tộc ít người nhưng thông thường để có thuốc phiện sử dụng hay kèm theo hành vi tàng trữ thuốc phiện là hành vi vi phạm pháp luật.

3.1.3. Yếu tố về bộ máy và nguồn nhân lực

- Những ảnh hưởng tích cực:

Cơ quan CSĐT cấp huyện ở vùng Tây Bắc, Việt Nam được tổ chức thực hiện theo tinh thần Nghị quyết số 49/NQ/TW ngày 02/06/2005 của Bộ Chính trị về chiến lược CCTP đến năm 2020; Nghị quyết số 18/NQ/TW ngày 25/10/2017, Hội nghị lần thứ 6 Ban chấp hành Trung ương Đảng khóa XII “Một số vấn đề về tiếp tục đổi mới, sắp xếp tổ chức bộ máy của hệ thống

chính trị tinh gọn, hoạt động hiệu lực, hiệu quả” và kế thừa những ưu điểm của Bộ luật Tố tụng hình sự năm 2003, Pháp lệnh tổ chức điều tra hình sự năm 2004, Bộ luật Tố tụng hình sự năm 2015 và Luật Tổ chức điều tra hình sự năm 2015 (có hiệu lực thi hành ngày 1/1/2018) đã tiếp tục quy định cụ thể về mô hình tổ chức CQĐT ở Việt Nam, theo đó tại Điều 4 Luật tổ chức điều tra hình sự năm 2015 quy định về hệ thống CQĐT ở Việt Nam hiện nay gồm: “CQĐT của CAND; CQĐT trong quân đội nhân dân; CQĐT của Viện kiểm sát nhân dân Tối cao” và tại khoản 2 Điều 5 của Luật tổ chức điều tra hình sự năm 2015 đã quy định cơ cấu tổ chức CQĐT của CAND trong đó Cơ quan CSĐT cấp huyện là một cấp của CQĐT trong CAND, cụ thể “Cơ quan CSĐT Công an huyện, quận, thị xã, thành phố thuộc tỉnh, thành phố thuộc thành phố trực thuộc trung ương gọi chung là Cơ quan CSĐT cấp huyện”[45, tr9]. Ngoài ra, căn cứ vào tình hình tội phạm, cơ sở vật chất, thực tế số lượng ĐTV, CBĐT của Cơ quan CSĐT cấp huyện và đề xuất của Giám đốc Công an tỉnh. Bộ trưởng Bộ Công an quyết định bố trí các đội điều tra của Cơ quan CSĐT cấp huyện có thể từ 1 đến 4 đội gồm “Đội Điều tra tổng hợp, Đội Cảnh sát hình sự, Đội CSĐT tội phạm về kinh tế và chức vụ, Đội CSĐT tội phạm về ma túy. Đối với mỗi Đội điều tra được thành lập phải có tối thiểu 02 ĐTV và 02 CBĐT” [31]. Tính đến năm 2023, tổ chức bộ máy Cơ quan CSĐT cấp huyện ở vùng Tây Bắc, Việt Nam chiếm khoảng 1.132 đồng chí (Lào Cai: 174 đồng chí, Yên Bái: 185 đồng chí, Lai Châu: 115 đồng chí, Điện Biên: 139 đồng chí, Sơn La: 271 đồng chí, Hòa Bình: 228 đồng chí) được bố trí ở 128 đội điều tra trong 58 Cơ quan CSĐT cấp huyện [90] [92] [164]. Đến nay, tổ chức bộ máy của Cơ quan CSĐT cấp huyện đã từng bước được kiện toàn theo tinh thần của Hội nghị Trung ương 6 khóa XII, “Một số vấn đề về tiếp tục đổi mới, sắp xếp tổ chức bộ máy của hệ thống chính trị tinh gọn, hoạt động hiệu lực, hiệu quả” với phương châm “Bộ tinh, tỉnh mạnh, huyện toàn diện, xã bám cơ sở”, dưới sự lãnh đạo tuyệt đối, trực tiếp về mọi mặt của

Đảng và Đảng ủy Công an Trung ương, Đảng ủy Cơ quan CSĐT của CAND và Cơ quan CSĐT cấp huyện thông qua Thủ trưởng Cơ quan CSĐT các cấp đưa quan điểm của Đảng chỉ đạo nhanh chóng đi vào thực tiễn, có tầm ảnh hưởng, tác động tích cực đến công tác ADPL trong ĐTVÁ có bị can là người dưới 18 tuổi của Cơ quan CSĐT cấp huyện ở vùng Tây Bắc, Việt Nam, phục vụ tốt hơn các yêu cầu chính trị, pháp luật, nghiệp vụ.

Bên cạnh yếu tố về tổ chức thì yếu tố về năng lực của Thủ trưởng, Phó thủ trưởng Cơ quan CSĐT, ĐTV và CBĐT ở vùng Tây Bắc, Việt Nam là yếu tố quan trọng, then chốt trong chỉ đạo, định hướng việc ADPL trong ĐTVÁ có bị can là người dưới 18 tuổi của Cơ quan CSĐT ở vùng Tây Bắc, Việt Nam.

Những nhận thức về ADPL trong ĐTVÁ có bị can là người dưới 18 tuổi của Cơ quan CSĐT cấp huyện trước hết liên quan đến Thủ trưởng, Phó thủ trưởng Cơ quan CSĐT, ĐTV và CBĐT. Đòi hỏi các chủ thể này phải luôn ý thức rằng trình độ, nhận thức là yếu tố then chốt, có ý nghĩa quyết định đến hiệu quả hoạt động ADPL trong ĐTVÁ có bị can là người dưới 18 tuổi của Cơ quan CSĐT cấp huyện. Bởi Cơ quan CSĐT cấp huyện, đội ngũ Thủ trưởng, Phó thủ trưởng Cơ quan CSĐT, ĐTV, CBĐT là những chủ thể trực tiếp ADPL để ĐTVÁ có bị can là người dưới 18 tuổi nên trình độ nhận thức, sự am hiểu về pháp luật, sự tinh thông về nghiệp vụ sẽ có tác dụng giúp họ chủ động trong việc ADPL trong ĐTVÁ có bị can là người dưới 18 tuổi bảo đảm thủ tục tố tụng thân thiện, lấy mục tiêu giáo dục, giúp đỡ người dưới 18 tuổi phạm tội sửa chữa sai lầm, phát triển lành mạnh là quan điểm của Cơ quan Cảnh sát điều tra.

- Những ảnh hưởng tiêu cực:

Tổ chức Cơ quan CSĐT cấp huyện như hiện nay là mô hình tổ chức chưa có Cơ quan CSĐT chuyên sâu, chuyên trách tiến hành ADPL trong ĐTVÁ có bị can là người dưới 18 tuổi. Chưa có tổ, đội chuyên trách về hoạt động ADPL trong ĐTVÁ có bị can là người dưới 18 tuổi mà tiến hành

chung với hoạt động ADPL trong ĐTVA có bị can là người trên 18 tuổi cũng như việc kiểm nghiệm nhiều hoạt động khác, chưa bảo đảm được tính chuyên nghiệp, chuyên sâu về lĩnh vực, đối tượng tiến hành hoạt động ADPL trong ĐTVA có bị can là người dưới 18 tuổi. Điều này đã ảnh hưởng đến chất lượng, ảnh hưởng đến bảo đảm quyền của người dưới 18 tuổi, cũng như hiệu quả của hoạt động ADPL trong ĐTVA có bị can là người dưới 18 tuổi.

Đội ngũ chủ thể tiến hành tố tụng trong Cơ quan CSĐT cấp huyện vừa thực hiện nhiệm vụ chuyên môn nghiệp vụ, vừa thực hiện nhiệm vụ hành chính, nhiệm vụ đột xuất và vừa phải đảm nhiệm nhiệm vụ tiến hành hoạt động ADPL trong ĐTVA có bị can là người dưới 18 tuổi, đã thể hiện sự chưa đi vào chuyên nghiệp, chuyên sâu lĩnh vực hoạt động ADPL trong ĐTVA có bị can là người dưới 18 tuổi.

Trình độ, nhận thức và năng lực của người tiến hành tố tụng của Cơ quan CSĐT cấp huyện không đồng đều, vẫn có những người tiến hành tố tụng chưa đáp ứng tiêu chí “là người đã được đào tạo hoặc có kinh nghiệm điều tra, truy tố, xét xử vụ án liên quan đến người dưới 18 tuổi, có hiểu biết cần thiết về tâm lý học, khoa học giáo dục đối với người dưới 18 tuổi”[47, tr.25].

3.2. THỰC TRẠNG ÁP DỤNG PHÁP LUẬT TRONG ĐIỀU TRA VỤ ÁN CÓ BỊ CAN LÀ NGƯỜI DƯỚI 18 TUỔI CỦA CƠ QUAN CẢNH SÁT ĐIỀU TRA CẤP HUYỆN Ở VÙNG TÂY BẮC, VIỆT NAM

3.2.1. Kết quả áp dụng pháp luật trong điều tra vụ án có bị can là người dưới 18 tuổi của Cơ quan Cảnh sát điều tra cấp huyện ở vùng Tây Bắc, Việt Nam và nguyên nhân

3.2.1.1. Kết quả đạt được

Thứ nhất, kết quả ADPL trong bảo đảm quyền bào chữa.

Hoàn thành mục tiêu về cải cách tư pháp, Cơ quan CSĐT cấp huyện ở vùng Tây Bắc, Việt Nam trong những năm qua đã ADPL bảo đảm quyền bào chữa của người bị giữ trong trường hợp khẩn cấp, người bị bắt trong trường

hợp phạm tội quả tang hoặc theo quyết định truy nã, người bị tạm giữ, bị can, bị cáo, bảo vệ quyền và lợi ích hợp pháp của bị hại, đương sự, người bị tố giác, người bị kiến nghị khởi tố nói chung và bị can là người dưới 18 tuổi nói riêng. Khi ADPL bảo đảm được quyền bào chữa trong ĐTVÁ có bị can là người dưới 18 tuổi của Cơ quan CSĐT cấp huyện đã tiến hành, cụ thể: *Một là*, xác lập quyền bào chữa thông qua việc xác định diễn biến, tình tiết trong từng vụ việc, vụ án có bị can là người dưới 18 tuổi. Tiến hành, tiếp nhận và xử lý bảo đảm quyền bào chữa khi địa vị pháp lý của người dưới 18 tuổi được xác lập là người bị giữ trong trường hợp khẩn cấp, người bị bắt, người bị tạm giữ, bị can là người dưới 18 tuổi; *Hai là*, tiếp nhận và xử lý đơn yêu cầu bảo đảm quyền bào chữa. Đây là trách nhiệm của Cơ quan CSĐT Công an cấp huyện ở vùng Tây Bắc, Việt Nam tiến hành tiếp nhận đơn yêu cầu nhờ người bào chữa của người đại diện hoặc người thân thích của người bị giữ trong trường hợp khẩn cấp, người bị bắt, người bị tạm giữ, bị can đang bị tạm giam là người dưới 18 tuổi được thực hiện tại nơi tổ chức trực ban hình sự của Cơ quan CSĐT Công an cấp huyện hoặc nơi trực ban của Nhà tạm giữ hoặc Trại tạm giam đã tiếp nhận và xử lý với khoảng 639 vụ án có người bào chữa và 128 vụ án từ chối người bào chữa [Phụ lục 6] (đây là số liệu do nghiên cứu sinh nghiên cứu, khảo sát, phân tích, đánh giá). Sau khi nhận được đơn yêu cầu người bào chữa của người đại diện hoặc người thân thích của người bị giữ trong trường hợp khẩn cấp, người bị bắt, người bị tạm giữ, bị can đang bị tạm giam là người dưới 18 tuổi. Cơ quan CSĐT cấp huyện tiến hành đóng dấu văn bản đến, ghi rõ giờ, ngày, tháng, năm nhận và thông báo cho người bị giữ trong trường hợp khẩn cấp, người bị bắt, người bị tạm giữ, bị can đang bị tạm giam là người dưới 18 tuổi để họ có ý kiến về việc nhờ người bào chữa; *Ba là*, thực hiện thủ tục bảo đảm quyền bào chữa đã được Cơ quan CSĐT cấp huyện vùng Tây Bắc bảo đảm thực hiện khi tiến hành các hoạt động tố tụng đối với khoảng 767 vụ án có bị can là người dưới 18 tuổi như hoạt động lấy lời khai, hoạt động hỏi cung bị can là người dưới 18 tuổi... Ngoài ra, tiến hành tổ chức cho người bào chữa gặp và tham gia bào chữa cho bị can là

người dưới 18 tuổi với khoảng 1.347 bị can [Phụ lục 6] bảo đảm quyền có người bào chữa của bị can là người dưới 18 tuổi. So sánh với hoạt động trợ giúp pháp lý đối với người bị buộc tội là người dưới 18 tuổi trên cả nước “theo báo cáo của Cục Trợ giúp pháp lý, năm 2016, 63 Trung tâm Trợ giúp pháp lý nhà nước thực hiện 96.243 vụ việc trợ giúp pháp lý (giảm 32% so với năm 2015); trong đó, có 10.822 vụ việc tham gia tố tụng (tăng 674 vụ việc so với cùng kỳ năm 2015); 457 vụ việc đại diện ngoài tố tụng, 83.440 vụ việc tư vấn và 1.524 vụ việc khác” [87] đây là một trong những kết quả đạt được đáng ghi nhận trong việc bảo đảm quyền con người nói chung và quyền của bị can là người dưới 18 tuổi nói riêng. Cụ thể, như ngày 10/2/2014, Công an thành phố Lào Cai tiếp nhận và kiểm tra, xác minh tin báo tố giác về tội phạm, xác định thông tin, rà soát địa bàn và khoanh vùng bắt giữ đối tượng Vàng A Sà, sinh năm 2007, thường trú tại thôn Ý Linh Hồ 1, xã Hoàng Liên, thị xã Sa Pa, tỉnh Lào Cai. Tại cơ quan CSĐT, Sà đã khai nhận: Do cần tiền tiêu xài cho bản thân nên đã đi bộ đến đường Điện Biên (thành phố Lào Cai) để tìm sơ hở của các chủ nhà rồi trộm cắp. Đến khoảng 3 giờ ngày 10/2, phát hiện xe ô tô Ford Ranger đỗ trước cửa số nhà 243 đường Điện Biên chưa khoá, Sà đã mở cửa và lục trong hộc để đồ trên xe và trộm đi số tiền gần 400 triệu đồng. Sau đó, Sà đã chia cho nhiều người thân, bạn bè số tiền trộm được. Cơ quan CSĐT Công an thành phố Lào Cai đã ra quyết định khởi tố vụ án, khởi tố bị can và thi hành lệnh tạm giam đối với Vàng A Sà. [170] Quá trình ADPL trong ĐTVÁ Cơ quan CSĐT Công an thành phố Lào Cai đã ADPL bảo đảm quyền bào chữa cho bị can Vàng A Sà.

Thứ hai, kết quả ADPL trong tiếp nhận, giải quyết tố giác, tin báo về tội phạm.

Một là, ADPL trong tiếp nhận tố giác, tin báo về tội phạm do người dưới 18 tuổi gây ra.

Đây là hoạt động sau khi tiến hành tổ chức, tiếp nhận vụ việc, vụ án từ nhiều nguồn khác nhau, Cơ quan CSĐT cấp huyện ở vùng Tây Bắc, Việt Nam tiến hành đánh giá vụ việc, vụ án đó có sự kiện pháp lý hay không, sự

kiện pháp lý là dân sự, hành chính hay vụ việc đó có như nội dung tố giác, tin báo của người tố giác, báo tin đã cung cấp hay không. Việc tổ chức xác định vụ việc tiếp nhận có sự kiện pháp lý là tố giác, tin báo đã được Cơ quan CSĐT cấp huyện ở vùng Tây Bắc, Việt Nam đánh giá thông qua thông tin, tài liệu, chứng cứ từ chủ thể cung cấp nguồn tin về tội phạm đủ căn cứ pháp lý xác định là tố giác, tin báo về tội phạm theo quy định pháp luật Tố tụng hình sự. Cụ thể, Cơ quan CSĐT cấp huyện ở vùng Tây Bắc, Việt Nam đã tiếp nhận 956 tố giác, tin báo về tội phạm có bị đơn là người 18 tuổi thực hiện.

Cơ quan CSĐT cấp huyện ở vùng Tây Bắc, Việt Nam đã nghiên cứu, lựa chọn và xác định các quy phạm pháp luật như Bộ luật Tố tụng hình sự 2003; Bộ luật Tố tụng hình sự năm 2015. BLHS năm 1999; BLHS năm 2015 sửa đổi, bổ sung năm 2017... là các quy phạm pháp luật để ADPL xác định, tiếp nhận tố giác, tin báo về tội phạm liên quan tới người dưới 18 tuổi.

Từ việc xác định cơ sở pháp lý trong các quy phạm pháp luật đã lựa chọn về tố giác, tin báo và lựa chọn các căn cứ pháp lý để áp dụng xác định thông tin tài liệu, chứng cứ do người tố giác, báo tin là tố giác, tin báo về tội phạm liên quan tới người dưới 18 tuổi, Cơ quan CSĐT cấp huyện ở vùng Tây Bắc, Việt Nam đã so sánh, đối chiếu các tình tiết thông tin, tài liệu, chứng cứ do chủ thể cung cấp nguồn tin về tội phạm do người 18 tuổi thực hiện với các văn bản, quy phạm pháp luật đã lựa chọn. Cụ thể, với 956 vụ việc tiếp nhận đã quyết định áp dụng, xác định được 901 tố giác, tin báo về tội phạm liên quan tới người dưới 18 tuổi.

Theo thống kê, phân tích số liệu [Phụ lục 1] do nghiên cứu sinh nghiên cứu, khảo sát, phân tích, đánh giá cho thấy kết quả tiếp nhận tố giác, tin báo về tội phạm do người dưới 18 tuổi gây ra ở vùng Tây Bắc, Việt Nam:

- Số vụ việc tiếp nhận từ nguồn xác định tố giác, tin báo về tội phạm liên quan tới người dưới 18 tuổi gồm 956 vụ việc.

- Kết quả xác định tố giác, tin báo về tội phạm liên quan tới người dưới 18 tuổi được xác định từ nguồn tố giác, tin báo về tội phạm liên quan tới người dưới 18 tuổi là 901/956 vụ việc (chiếm 94,2%).

- Số vụ việc đã tiếp nhận không phải là tố giác, tin báo về tội phạm liên quan tới người dưới 18 tuổi là 55/956 (chiếm 5,8%).

Như vậy, kết quả ADPL trong tiếp nhận tố giác, tin báo về tội phạm liên quan đến người dưới 18 tuổi của Cơ quan CSĐT cấp huyện ở vùng Tây Bắc, Việt Nam đã đạt được những thành tựu nhất định. Không có trường hợp nào vi phạm pháp luật tố tụng nghiêm trọng trong ADPL tiếp nhận tố giác, tin báo về tội phạm liên quan tới người dưới 18 tuổi thực hiện tội phạm. Đây là những kết quả đáng nghi nhận và là cơ sở giúp Cơ quan CSĐT cấp huyện ở vùng Tây Bắc, Việt Nam tiến hành ADPL trong khởi tố vụ án hình sự có bị can là người dưới 18 tuổi.

Hai là, ADPL trong giải quyết tố giác, tin báo tội phạm và khởi tố vụ án có bị can là người dưới 18 tuổi.

Thực tiễn Cơ quan CSĐT cấp huyện ở vùng Tây Bắc, Việt Nam sau khi ADPL trong tiếp nhận tố giác, tin báo về tội phạm do người dưới 18 thực hiện đã xác định được 901 vụ việc tiếp nhận là tố giác, tin báo về tội phạm liên quan tới người dưới 18 tuổi [Phụ lục 1] do nghiên cứu sinh nghiên cứu, khảo sát, phân tích, đánh giá cho thấy với mỗi tố giác, tin báo về tội phạm liên quan tới người dưới 18 tuổi đều được Cơ quan CSĐT cấp huyện ở vùng Tây Bắc, Việt Nam nghiên cứu, phân tích, đánh giá từng thông tin, tài liệu, chứng cứ thu thập được khi tiếp nhận tố giác, tin báo về tội phạm liên quan đến người dưới 18 tuổi phạm tội, để xác định tính có căn cứ và hợp pháp trong việc giải quyết tố giác, tin báo về tội phạm liên quan đến người dưới 18 tuổi thực hiện hành vi phạm tội.

Cơ quan CSĐT cấp huyện ở vùng Tây Bắc, Việt Nam đã nghiên cứu làm rõ quan điểm, tư tưởng và nội dung các quy phạm pháp luật để làm căn

cứ giải quyết tố giác, tin báo về tội phạm, căn cứ khởi tố VAHS hay căn cứ không khởi tố VAHS, cũng như tạm đình chỉ việc giải quyết tố giác, tin báo về tội phạm như: Bộ luật Tố tụng hình sự năm 2003, Bộ luật Tố tụng hình sự năm 2015; BLHS năm 1999; BLHS năm 2015 sửa đổi, bổ sung năm 2017; Luật Tổ chức cơ quan ĐTHS năm 2015... Đối với từng loại tố giác, tin báo về tội phạm liên quan tới người dưới 18 tuổi đã được Cơ quan CSĐT cấp huyện ở vùng Tây Bắc nghiên cứu, làm sáng tỏ quan điểm, tư tưởng và nội dung của điều khoản cần áp dụng ở những quy phạm pháp luật trên.

Sau khi xác định được các điều, khoản trong quy phạm pháp luật đã lựa chọn Cơ quan CSĐT cấp huyện ở vùng Tây Bắc, Việt Nam tiến hành so sánh, đối chiếu với những thông tin, tài liệu chứng cứ đã thu thập được và chưa thu thập được để ban hành văn bản áp dụng phù hợp. Theo [Phụ lục 2] do nghiên cứu sinh nghiên cứu, khảo sát, phân tích, đánh giá cho thấy Cơ quan CSĐT cấp huyện ở vùng Tây Bắc đã ban hành 910 Quyết định phân công Phó thủ trưởng CQĐT giải quyết nguồn tin về tội phạm; 901 Quyết định phân công ĐTV, CBĐT giải quyết nguồn tin về tội phạm với 289 lượt ĐTV, CBĐT tham gia; 25 Quyết định thay đổi Phó thủ trưởng CQĐT giải quyết nguồn tin về tội phạm; 115 Quyết định thay đổi ĐTV, CBĐT giải quyết nguồn tin về tội phạm với 223 lượt ĐTV, CBĐT tham gia; 823 lượt Đề nghị gia hạn giải quyết nguồn tin về tội phạm; 901 Báo cáo kết thúc giải quyết nguồn tin về tội phạm; 767 lượt Quyết định khởi tố VAHS; 34 lượt Quyết định không khởi tố VAHS; 100 lượt Quyết định tạm đình chỉ việc giải quyết nguồn tin về tội phạm; 83 lượt Quyết định phục hồi việc giải quyết nguồn tin về tội phạm. Đây là những kết quả đáng nghi nhận của Cơ quan CSĐT cấp huyện ở vùng Tây Bắc, Việt Nam thể hiện cán bộ giỏi về nghiệp vụ và tinh thông về pháp luật, sự tổng hợp, đánh giá các tình tiết, phân tích các quy phạm pháp luật có khoa học về cả phương diện căn cứ và hợp pháp.

Việc tổ chức thực hiện văn bản ADPL do Cơ quan CSĐT cấp huyện ở vùng Tây Bắc đã ban hành như quyết định phân công, Báo cáo kết thúc giải

quyết nguồn tin về tội phạm; Quyết định khởi tố vụ án; Quyết định tạm đình chỉ việc giải quyết nguồn tin về tội phạm; Quyết định không khởi tố vụ án... là những văn bản ADPL buộc Cơ quan CSĐT phải thi hành và tổ chức thực hiện. Như quyết định phân công ĐTV, CBĐT giải quyết nguồn tin về tội phạm thì ĐTV và CBĐT phải nghiêm túc thực hiện và tổ chức, tiến hành theo luật định; Quyết định khởi tố VAHS của Cơ quan CSĐT cấp huyện ở vùng Tây Bắc được tiến hành tổ chức thực hiện thông báo cho người tố giác, báo tin biết về việc khởi tố, chuyển Quyết định khởi tố vụ án cho Viện kiểm sát để Viện kiểm sát thực hiện chức năng kiểm sát việc khởi tố VAHS.

Thứ ba, ADPL trong áp dụng khởi tố và ADBPNC.

Cơ quan CSĐT cấp huyện ở vùng Tây Bắc, Việt Nam đã ban hành 101 Quyết định khởi tố bị can về tội Cướp tài sản (chiếm 7,50%); 41 Quyết định khởi tố bị can về tội Cường đoạt (chiếm 3,04%); 81 Quyết định khởi tố bị can về tội Hiếp dâm, cưỡng dâm (chiếm 6,01%); 244 Quyết định khởi tố bị can về tội Cố ý gây thương tích (chiếm 18,11%); 296 Quyết định khởi tố bị can về tội Trộm cắp tài sản (chiếm 21,79%); 51 Quyết định khởi tố bị can về tội Cướp giết tài sản (chiếm 3,78%); 284 Quyết định khởi tố bị can về tội Gây rối trật tự công cộng (chiếm 21,08%); 92 Quyết định khởi tố bị can về tội Đánh bạc (chiếm 6,82%); 20 Quyết định khởi tố bị can về tội Tổ chức sử dụng ma túy (chiếm 1,48%); 98 Quyết định khởi tố bị can về tội Mua bán, tàng trữ trái phép các chất ma túy (chiếm 7,27%); 01 Quyết định khởi tố bị can về tội Môi giới mại dâm (chiếm 0,07%); 38 Quyết định khởi tố bị can về tội Phạm tội khác (chiếm 2,82%). (do nghiên cứu sinh nghiên cứu, khảo sát, phân tích, đánh giá).

Sau khi ban hành các quyết định khởi tố bị can là người dưới 18 tuổi, Cơ quan CSĐT cấp huyện vùng Tây Bắc, Việt Nam tiến hành tổ chức, triển khai thực hiện các quyết định khởi tố bị can thông qua các văn bản như lệnh phê chuẩn quyết định khởi tố bị can đối với bị can là người dưới 18 tuổi cùng

quyết định khởi tố bị can và hồ sơ tài liệu, chứng cứ gửi đến Viện kiểm sát cùng cấp đề nghị xem xét phê chuẩn. Khi Viện kiểm sát phê chuẩn quyết định khởi tố bị can là người dưới 18 tuổi thì Cơ quan CSĐT cấp huyện tổ chức giao quyết định khởi tố bị can, quyết định phê chuẩn quyết định khởi tố bị can cho bị can là người dưới 18 tuổi và giải thích quyền và nghĩa vụ cho bị can. Việc giao nhận này được lập biên bản theo quy định tại Điều 133 của Bộ luật Tố tụng hình sự năm 2015.

Áp dụng biện pháp ngăn chặn trong ĐTVA có bị can là người dưới 18 tuổi của Cơ quan CSĐT cấp huyện ở vùng Tây Bắc, Việt Nam được tổ chức áp dụng sau khi xác định địa vị pháp lý của bị can là người dưới 18 tuổi thông qua việc tổ chức thi hành lệnh, quyết định khởi tố bị can. Sau đó Cơ quan CSĐT cấp huyện ở vùng Tây Bắc tiến hành phân tích đặc trưng pháp lý xác định ADBPNC đối với bị can là người dưới 18 tuổi từ những thông tin tài liệu, chứng cứ đã thu thập được tiến hành so sánh, đối chiếu cụ thể với điều, khoản của văn bản quy phạm pháp luật quy định về áp dụng biện pháp ngăn như Bộ luật Tố tụng hình sự năm 2003, Bộ luật Tố tụng hình sự năm 2015; BLHS năm 1999; BLHS năm 2015 sửa đổi, bổ sung năm 2017; Luật Tổ chức CQĐT hình sự năm 2015... Sau đó, quyết định ADBPNC phù hợp. Việc áp dụng các biện pháp ngăn chặn đối với vụ án có bị can là người dưới 18 tuổi ở vùng Tây Bắc, Việt Nam từ năm 2014 đến tháng 6 năm 2023 phân tích [Phụ lục 4] do nghiên cứu sinh nghiên cứu, khảo sát, phân tích, đánh giá cho thấy:

Phân tích số liệu cho thấy Cơ quan CSĐT cấp huyện cho thấy: số đối tượng ADBPNC tạm giữ là 825/1347, chiếm 61,24%; số đối tượng áp dụng biện pháp tạm giam là 148/1347, chiếm 10,98%; số đối tượng ADBPNC bảo lãnh là 343/1347, chiếm 25,46%; số đối tượng ADBPNC cấm đi khỏi nơi cư trú là 788/1347, chiếm 58,50%; số đối tượng ADBPNC tạm hoãn xuất cảnh là 519/1347, chiếm 38,53%; số đối tượng ADBPNC đặt tiền hoặc tài sản có giá trị để bảo đảm là 4/1347, chiếm 0,29%; số đối tượng ADBPNC đặt tiền để bảo đảm

3/1347 chiếm 0,22%. (trong đó, biện pháp ngăn chặn đặt tiền hoặc tài sản có giá chỉ để bảo đảm là biện pháp ngăn chặn được quy định trong Bộ luật Tố tụng hình sự năm 2003 đến Bộ luật Tố tụng hình sự năm 2015 đã sửa đổi bổ sung quy định là biện pháp đặt tiền để bảo đảm).

Như vậy, việc áp dụng các biện pháp ngăn chặn đối với bị can là người dưới 18 tuổi luôn được Cơ quan CSĐT cấp huyện vùng Tây Bắc cân nhắc, tính toán bảo đảm yêu cầu điều tra, xử lý tội phạm đồng thời bảo đảm nguyên tắc xử lý người dưới 18 tuổi và bảo đảm quyền của bị can là người dưới 18 tuổi khi tổ chức ADPL trong ĐTVÁ có bị can là người dưới 18 tuổi của Cơ quan CSĐT cấp huyện ở vùng Tây Bắc, Việt Nam.

Thứ tư, ADPL trong áp dụng các biện pháp điều tra tố tụng hình sự.

- Về áp dụng biện pháp điều tra lấy lời khai.

Khi ADPL trong áp dụng biện pháp điều tra lấy lời khai Cơ quan CSĐT cấp huyện ở vùng Tây Bắc, Việt Nam tiến hành phân tích các tình tiết, thông tin, tài liệu và chứng cứ thu thập được trong quá trình điều tra để xác định sự kiện pháp lý phù hợp với việc áp dụng biện pháp điều tra lấy lời khai. Tiến hành so sánh các thông tin, tài liệu và chứng cứ đã thu thập được với các quy phạm pháp luật về việc áp dụng biện pháp điều tra lấy lời khai như Bộ luật Tố tụng hình sự năm 2015, Bộ luật Hình sự năm 2015 sửa đổi bổ sung năm 2017. Qua đó, Cơ quan CSĐT cấp huyện ở vùng Tây Bắc làm sáng tỏ nội dung, ý nghĩa của quy phạm pháp luật đối với biện pháp điều tra lấy lời khai được quy định trong phần thứ hai, chương XII của Bộ Luật Tố tụng hình sự năm 2015. Giai đoạn tiếp theo, Cơ quan CSĐT cấp huyện ở vùng Tây Bắc tiến hành xác định, thiết lập địa vị pháp lý trong Tố tụng hình sự đối với người tham gia tố tụng để áp dụng biện pháp điều tra lấy lời khai như ban hành văn bản tố tụng mẫu số 211; mẫu số 212; mẫu số 213 theo thông tư số 119/2021/TT - BCA ngày 8 tháng 12 năm 2021 quy định về biểu mẫu, giấy

tờ, sổ sách về điều tra hình sự của Bộ trưởng Bộ Công an ban hành. Trong việc mời hoặc triệu tập người tham gia tố tụng để tiến hành lấy lời khai.

Cơ quan CSĐT cấp huyện ở vùng Tây Bắc đã ban hành văn bản áp dụng biện pháp điều tra lấy lời khai đối với người tham gia tố tụng và tiến hành tổ chức thi hành áp dụng biện pháp điều tra lấy lời khai như: xác định chủ thể tiến hành là Thủ trưởng, phó Thủ trưởng Cơ quan CSĐT, ĐTV và CBĐT tiến hành lấy lời khai đối với người dưới 18 tuổi. Trong đó nghiên cứu điển hình 100/767 vụ án có bị can là người dưới 18 ở vùng Tây Bắc thì có đến 12 lượt Thủ trưởng Cơ quan CSĐT tiến hành áp dụng biện pháp điều tra lấy lời khai, 88 lượt Phó thủ trưởng Cơ quan CSĐT tiến hành áp dụng biện pháp điều tra lấy lời khai và 168 lượt ĐTV tiến hành áp dụng biện pháp điều tra lấy lời khai và không có trường hợp nào CBĐT tiến hành áp dụng biện pháp điều tra lấy lời khai.

Khi tiến hành lấy lời khai, Cơ quan CSĐT cấp huyện vùng Tây Bắc đã tiến hành giải thích quyền và nghĩa vụ của người tham gia tố tụng được áp dụng biện pháp điều tra lấy lời khai và nội dung này được thể hiện vào biên bản lấy lời khai cũng như thực tiễn cho thấy các vụ án đều thể hiện rõ nội dung, thông tin, tình tiết liên quan đến vụ án được ghi lại đầy đủ, có giá trị pháp lý, giá trị chứng minh VAHS.

Kết thúc quá trình lấy lời khai Thủ trưởng, Phó thủ trưởng Cơ quan CSĐT cấp huyện, ĐTV, CBĐT để người tham gia tố tụng được áp dụng biện pháp điều tra lấy lời khai viết bản tự khai hoặc bản tường trình theo mẫu số 137 và biên bản ghi lời khai theo mẫu số 140 ban hành kèm theo Thông tư số 119/2021/TT-BCA ngày 8 tháng 12 năm 2021 quy định biểu mẫu, giấy tờ, sổ sách về điều tra VAHS của Bộ trưởng Bộ Công an và đọc lại biên bản cho người được lấy lời khai nghe, ký xác nhận.

- Về áp dụng biện pháp hỏi cung bị can.

Hỏi cung bị can trong ĐTVÁ có bị can là người dưới 18 tuổi của Cơ quan CSĐT cấp huyện ở vùng Tây Bắc được tiến hành bắt đầu từ giai đoạn

phân tích các tình tiết, thông tin, tài liệu và chứng cứ thu thập được trong quá trình ĐTVA có bị can là người dưới 18 tuổi để lựa chọn áp dụng quy phạm pháp luật Tổ tụng hình sự đến giai đoạn ra văn bản, ban hành văn bản và tổ chức thực hiện áp dụng biện pháp điều tra hỏi cung bị can như: Sau khi lựa chọn áp dụng biện pháp điều tra hỏi cung bị can là người dưới 18 tuổi, Cơ quan CSĐT cấp huyện ở vùng Tây Bắc đã tổ chức thi hành các văn bản này thông qua việc gửi giấy triệu tập cho bị can và giấy mời người đại diện của bị can, văn bản thông báo Viện Kiểm sát cùng cấp; Văn bản thông báo cho người bào chữa của bị can là người dưới 18 tuổi về địa điểm, ngày giờ tiến hành hỏi cung bị can là người dưới 18 tuổi của Cơ quan CSĐT cấp huyện ở vùng Tây Bắc. Đối với những trường hợp áp dụng biện pháp điều tra hỏi cung lần đầu đối với bị can là người dưới 18 tuổi ĐTV của Cơ quan CSĐT cấp huyện ở vùng Tây Bắc luôn giải thích đầy đủ quyền và nghĩa vụ của bị can là người dưới 18 tuổi trước khi tiến hành hỏi cung bị can. Cụ thể, Cơ quan CSĐT cấp huyện ở vùng Tây Bắc đã áp dụng biện pháp điều tra hỏi cung bị can đối với 767 vụ án có 1347 bị can là người dưới 18 tuổi [Phụ lục 3] do nghiên cứu sinh nghiên cứu, khảo sát, phân tích, đánh giá cho thấy khi kết thúc cuộc hỏi cung bị can ĐTV đều lập biên bản theo quy định tại Điều 133 Bộ luật Tổ tụng hình sự năm 2015. Biên bản được ghi đầy đủ câu hỏi ĐTV đặt ra và lời trình bày của bị can cùng với dữ liệu ghi âm hoặc ghi hình có âm thanh theo quy định. Sau mỗi buổi hỏi cung, ĐTV đã đọc lại cho những người có mặt tại buổi hỏi cung biết và ký xác nhận vào biên bản ghi lại nội dung việc hỏi cung hoặc để cho bị can là người dưới 18 tuổi cũng như người có mặt ở buổi hỏi cung tự đọc khi họ yêu cầu.

- Về áp dụng biện pháp đối chất.

Cơ quan CSĐT cấp huyện ở vùng Tây Bắc khi tiến hành ADPL trong ĐTVA có bị can là người dưới 18 tuổi xác định sự kiện pháp lý có mâu thuẫn trong biên bản ghi lời khai giữa hai hay nhiều người trong vụ án đó và đây là

một trong những mâu thuẫn có ý nghĩa quan trọng, quyết định ảnh hưởng đến việc giải quyết vụ án một cách khách quan, toàn diện. Đồng thời đã áp dụng biện pháp điều tra khác nhưng chưa giải quyết được mâu thuẫn khi đó ĐTV thụ lý chính vụ án của Cơ quan CSĐT cấp huyện ở vùng Tây Bắc tiến hành áp dụng biện pháp điều tra đối chất. Cụ thể, Cơ quan CSĐT cấp huyện ở vùng Tây Bắc áp dụng biện pháp điều tra đối chất khoảng 23 lượt/767 vụ án, chiếm 3%. Quá trình tổ chức thực hiện áp dụng biện pháp điều tra đối chất được ĐTV của Cơ quan CSĐT cấp huyện ở vùng Tây Bắc tiến hành áp dụng biện pháp điều tra lấy lời khai, lập biên bản hỏi về mối quan hệ giữa những người tham gia đối chất, sau đó hỏi về những tình tiết cần làm sáng tỏ và tiến hành hỏi từng người tham gia đối chất cũng như đưa ra những chứng cứ, tài liệu, đồ vật liên quan và cho những người tham gia đối chất hỏi lẫn nhau. Kết thúc buổi đối chất, ĐTV của Cơ quan CSĐT cấp huyện ở vùng Tây Bắc tiến hành lập biên bản và ghi đầy đủ câu hỏi, câu trả lời của những người tham gia đối chất vào biên bản đối chất được lập theo quy định tại Điều 178 Bộ luật Tố tụng hình sự năm 2015. Trong một số trường hợp ĐTV chủ trì hoạt động áp dụng biện pháp điều tra đối chất tiến hành ghi âm, ghi hình có âm thanh.

- Về áp dụng biện pháp khám xét, thu giữ, tạm giữ tài liệu, đồ vật.

Xác định, lựa chọn biện pháp khám xét từ việc phân tích những thông tin, tài liệu, chứng cứ thu thập được, xác định sự kiện pháp lý thông qua hoạt động ADPL trong ĐTVÁ có bị can là người dưới 18 tuổi ở vùng Tây Bắc, Việt Nam trước tiên. Đây là giai đoạn đầu tiên của ADPL trong tổ chức áp dụng biện pháp điều tra khám xét, thu giữ, tạm giữ tài liệu, đồ vật. ĐTV được phân công thụ lý vụ án tiến hành nghiên cứu hồ sơ, thông tin tài liệu, chứng cứ so sánh, đối chiếu xác định có đầy đủ căn cứ pháp lý để lựa chọn biện pháp điều tra này hay chưa; Phân tích nội hàm các quy định của văn bản pháp luật và so sánh với thông tin, tài liệu và chứng cứ có trong hồ sơ vụ án. Cơ quan CSĐT cấp huyện ở vùng Tây Bắc đã áp dụng pháp luật đối với 767 vụ án, ra lệnh, quyết định khám xét đối với 512 lượt/ 1347 bị can, chiếm 38,01%.

Sau khi ra văn bản áp dụng khám xét, Cơ quan CSĐT cấp huyện tiến hành tổ chức thực hiện 512 lượt áp dụng biện pháp điều tra khám xét. Căn cứ vào thông tin tài liệu, thu thập được của vụ án cụ thể Cơ quan CSĐT cấp huyện ở vùng Tây Bắc tiến hành áp dụng biện pháp khám xét phù hợp. Đối với mỗi biện pháp khám xét được áp dụng, ĐTV chủ trì buổi khám xét đọc lệnh, giải thích quyền và nghĩa vụ của những người có mặt ở buổi khám xét đó biết và đưa cho người bị khám xét đọc lệnh đồng thời yêu cầu người bị khám xét đưa ra những đồ vật, tài liệu liên quan đến vụ án. Trường hợp khám xét chỗ ở, nơi làm việc, địa điểm, phương tiện thì phải có người chứng kiến là người từ đủ 18 tuổi trở lên và có đại diện chính quyền xã, phường, thị trấn nơi tiến hành khám xét.

- Về áp dụng biện pháp khám nghiệm hiện trường.

Quá trình áp dụng biện pháp điều tra khám nghiệm hiện trường của Cơ quan CSĐT cấp huyện ở vùng Tây Bắc được ĐTV chủ trì phân tích các tình tiết, thông tin, tài liệu và chứng cứ thu thập được trong quá trình điều tra xác định có dấu hiệu tội phạm xảy ra tại địa điểm cụ thể hoặc có dấu hiệu tội phạm xảy ra nhưng chưa xác định được địa điểm cụ thể mà chỉ xác định được địa điểm có khả năng xảy ra tội phạm hoặc khi cần xác minh những tình tiết có liên quan đến vụ án có bị can là người dưới 18 tuổi thì tiến hành lựa chọn quy phạm pháp luật là Bộ luật Tố tụng hình sự năm 2015 để ra văn bản tố tụng áp dụng biện pháp điều tra khám nghiệm hiện trường đối với 767 vụ án ở vùng Tây Bắc. Cơ quan CSĐT cấp huyện đã tiến hành áp dụng 815 lượt biện pháp điều tra khám nghiệm hiện trường và tổ chức thực hiện bảo đảm việc tiến hành áp dụng biện pháp điều tra khám nghiệm hiện trường, ĐTV chủ trì gửi văn bản thông báo đến Viện kiểm sát cùng cấp biết về thời gian, địa điểm tiến hành khám nghiệm hiện trường và Viện kiểm sát cử Kiểm sát viên tham gia khám nghiệm hiện trường và gửi văn bản mời người chứng kiến hoạt động áp dụng biện pháp điều tra khám nghiệm hiện trường.

Việc khám nghiệm hiện trường được Cơ quan CSĐT cấp huyện ở vùng Tây Bắc tiến hành chụp ảnh, đo đạc, mô tả và vẽ sơ đồ hiện trường, tiến hành thu giữ những thông tin tài liệu và chứng cứ liên quan đến vụ án. Kết thúc hoạt động áp dụng biện pháp điều tra khám nghiệm hiện trường ĐTV chủ trì luôn tiến hành lập biên bản ghi nhận lại kết quả khám nghiệm hiện trường và đọc cho mọi người có mặt tại buổi khám nghiệm hiện trường ký vào biên bản bảo đảm đúng quy định của pháp luật.

- Về áp dụng biện pháp xem xét dấu vết trên thân thể.

Điều tra viên thụ lý vụ án của Cơ quan CSĐT cấp huyện ở vùng Tây Bắc căn cứ vào thông tin, tài liệu, chứng cứ thu thập được trong quá trình điều tra xác định có căn cứ cho rằng trên thân thể của người bị bắt, bị tạm giữ, bị can, bị hại, người làm chứng có dấu vết tội phạm hoặc dấu vết khác có ý nghĩa trong việc giải quyết đúng đắn vụ án có bị can là người dưới 18 tuổi thì tiến hành áp dụng biện pháp điều tra xem xét dấu vết trên thân thể. Cụ thể, Cơ quan CSĐT cấp huyện đã tiến hành áp dụng 37 lượt biện pháp điều tra xem xét dấu vết trên thân thể trong tổng thể 767 vụ án có bị can là người dưới 18 tuổi ở vùng Tây Bắc, Việt Nam.

Giai đoạn tổ chức thực hiện áp dụng biện pháp điều tra xem xét dấu vết trên thân thể luôn do người cùng giới tiến hành và người cùng giới chứng kiến, trong một số trường hợp đặc biệt đã được Cơ quan CSĐT cấp huyện ở vùng Tây Bắc mời bác sĩ tiến hành và chứng kiến như người giới tính thứ ba.

Kết thúc hoạt động áp dụng biện pháp điều tra xem xét dấu vết trên thân thể Cơ quan CSĐT cấp huyện ở vùng Tây Bắc luôn tiến hành lập biên bản mô tả dấu vết để lại trên thân thể và một số trường hợp cần thiết tiến hành chụp ảnh hoặc áp dụng biện pháp điều tra trung cầu giám định.

- Về áp dụng biện pháp thực nghiệm điều tra.

Quá trình ADPL trong ĐTVÁ có bị can là người dưới 18 tuổi của Cơ quan CSĐT cấp huyện ở vùng Tây Bắc, ĐTV được phân công ĐTVÁ xác định những thông tin, tài liệu và chứng cứ thu thập được trong quá trình điều tra

xét thấy cần kiểm tra, xác minh thông tin, tài liệu và chứng cứ thu thập được. Khi đó ĐTV chủ trì tiến hành áp dụng biện pháp thực nghiệm điều tra như: Dựng lại hiện trường, diễn lại hoặc làm thử một hành vi, sự việc, hiện tượng hoặc có thể thực nghiệm điều tra về khả năng hành động, quan sát, khả năng diễn ra của sự việc hiện tượng.

Quá trình áp dụng biện pháp thực nghiệm điều tra của Cơ quan CSĐT cấp huyện ở vùng Tây Bắc đã tiến hành 468 lượt/767 vụ án có bị can là người dưới 18 tuổi. Việc tiến hành biện pháp thực nghiệm điều tra được ĐTV áp dụng thông báo cho Viện kiểm sát về thời gian, địa điểm tiến hành để Kiểm sát viên kiểm sát việc áp dụng thực nghiệm điều tra và tiến hành gửi thông báo mời người chứng kiến. Kết thúc việc thực nghiệm điều tra ĐTV luôn tiến hành lập biên bản và đọc lại biên bản hoặc để bị can tự đọc lại biên bản cho mọi người có mặt tại đó biết và ký xác vào biên bản thực nghiệm điều tra.

- Về áp dụng biện pháp trưng cầu giám định.

Biện pháp điều tra trưng cầu giám định được Cơ quan CSĐT cấp huyện ở vùng Tây Bắc, Việt Nam áp dụng đối với khoảng 431 lượt/767 vụ án, chiếm 56,19%. Trước khi tiến hành áp dụng biện pháp điều tra trưng cầu giám định ĐTV thụ lý vụ án của Cơ quan CSĐT cấp huyện ở vùng Tây Bắc phân tích những thông tin, tài liệu và chứng cứ thu thập được để đối chiếu so sánh có thuộc vào các trường hợp bắt buộc phải trưng cầu giám định theo quy định của pháp luật Tố tụng hình sự hay không hoặc trong một số trường hợp ĐTV xét thấy cần áp dụng biện pháp điều tra trưng cầu giám định để làm rõ những tình tiết liên quan đến vụ án đến cơ quan có chuyên môn trưng cầu giám định.

- Về áp dụng biện pháp định giá tài sản.

Biện pháp điều tra định giá tài sản đã được Cơ quan CSĐT cấp huyện ở vùng Tây Bắc áp dụng đối với khoảng 315 lượt/767 vụ án, chiếm 41,07%. Trong các vụ án có bị can là người dưới 18 tuổi ở vùng Tây Bắc, ĐTV chủ trì

vụ án tiến hành đánh giá những thông tin, tài liệu và chứng cứ trong vụ án cần phải xác định giá trị của tài sản để giải quyết vụ án được khách quan, toàn diện. Cơ quan CSĐT cấp huyện ở vùng Tây Bắc tiến hành ra văn bản yêu cầu định giá tài sản và gửi văn bản yêu cầu định giá tài sản kèm theo hồ sơ, tài liệu, chứng cứ phải xác định giá trị tài sản cho Hội đồng định giá tài sản được yêu cầu và đồng thời gửi văn bản yêu cầu định giá tài sản cho Viện kiểm sát cùng cấp để Viện kiểm sát thực hành quyền công tố và kiểm sát việc áp dụng biện pháp điều tra định giá tài sản.

- Về biện pháp điều tra tố tụng đặc biệt.

Đây là biện pháp điều tra được tiến hành bởi ĐTV được phân công điều tra, trong quá trình điều tra tiến hành đánh giá thông tin, tài liệu và chứng cứ trong vụ án có bị can là người dưới 18 tuổi thuộc các trường hợp “Tội xâm phạm an ninh quốc gia, tội phạm về ma túy, tội phạm về tham nhũng, tội khủng bố, tội rửa tiền; Tội phạm khác có tổ chức thuộc loại tội phạm đặc biệt nghiêm trọng”[47, tr234] là các trường hợp có thể áp dụng biện pháp điều tra tố tụng đặc biệt.

Sau đó, Cơ quan CSĐT cấp huyện vùng Tây Bắc lựa chọn quy phạm pháp luật Bộ luật Tố tụng hình sự năm 2015 để tiến hành so sánh, đối chiếu với thông tin, tài liệu và chứng cứ thu thập được sau đó ra văn bản đề nghị Thủ trưởng Cơ quan CSĐT cấp tỉnh ở vùng Tây Bắc với biểu mẫu số 221 của thông tư số 119/2021/TT - BCA ngày 8 tháng 12 năm 2021 quy định về “biểu mẫu, giấy tờ, sổ sách về điều tra hình sự của Bộ trưởng Bộ Công an ban hành” để xem xét, quyết định việc áp dụng biện pháp điều tra tố tụng đặc biệt đối với vụ án có bị can là người dưới 18 tuổi. Cụ thể, Cơ quan CSĐT cấp huyện ở vùng Tây Bắc đã tiến hành áp dụng biện pháp điều tra tố tụng đặc biệt 05 lượt với tội phạm về ma túy trong tổng 767 vụ án có bị can là người dưới 18 tuổi. Kết thúc hoạt động áp dụng biện pháp điều tra tố tụng đặc biệt, Cơ quan CSĐT cấp huyện ở vùng Tây Bắc luôn có văn bản đề nghị hủy bỏ việc áp dụng biện pháp điều tra tố tụng đặc biệt kịp thời và đúng quy định.

Thứ năm, ADPL trong kết thúc ĐTVÁ có bị can là người dưới 18 tuổi.

Kết quả khảo sát thực tế cho thấy do nghiên cứu sinh nghiên cứu, khảo sát, phân tích, đánh giá cho thấy: hoạt động tổ chức ADPL trong ĐTVÁ có bị can là người dưới 18 tuổi của Cơ quan CSĐT cấp huyện ở vùng Tây Bắc, Việt Nam đã thực hiện một cách nghiêm túc đúng quy định của pháp luật. Thủ trưởng, Phó Thủ trưởng Cơ quan CSĐT, ĐTV, CBĐT được phân công ĐTVÁ đã tiến hành tổ chức xác định sự kiện pháp lý thông qua việc đánh giá các thông tin, chứng cứ thu thập được trong quá trình điều tra, tiến hành xác định các thông tin, tài liệu, chứng cứ đã thu thập đủ căn cứ pháp lý ADPL trong kết thúc điều tra 767 vụ án với 1.347 bị can.

Thủ trưởng, Phó Thủ trưởng Cơ quan CSĐT, ĐTV, CBĐT được phân công ĐTVÁ đã nghiên cứu, lựa chọn và xác định các quy định tại Điều 105 và Điều 107 Bộ luật Tố tụng hình sự năm 2003; Điều 19, Điều 25 và Điều 69 BLHS năm 1999; Điều 155 và Điều 157 Bộ luật Tố tụng hình sự năm 2015; Điều 16, Điều 29 và Điều 91 BLHS năm 2015 sửa đổi, bổ sung năm 2017 “không có sự việc phạm tội, người thực hiện hành vi nguy hiểm cho xã hội đã chết; đã hết thời hạn điều tra mà không chứng minh được bị can đã thực hiện hành vi phạm tội” là một trong những căn cứ pháp lý để ADPL trong kết thúc ĐTVÁ có bị can là người dưới 18 tuổi.

Từ việc xác định cơ sở pháp lý kết thúc điều tra và lựa chọn các căn cứ pháp luật để áp dụng kết thúc ĐTVÁ có bị can là người dưới 18 tuổi, Cơ quan CSĐT cấp huyện ở vùng Tây Bắc, Việt Nam so sánh, đối chiếu với các tình tiết thông tin, tài liệu, chứng cứ đã thu thập được của 767 vụ án với 1.347 bị can để quyết định áp dụng và ra bản kết luận điều tra, theo [Phụ lục 5] do nghiên cứu sinh nghiên cứu, khảo sát, phân tích, đánh giá cho thấy:

- Kết thúc điều tra chuyển Viện kiểm sát nhân dân đề nghị truy tố 577/767 vụ án (chiếm 75,22 %) với 1.089/1.347 bị can (chiếm 80,84 %).
- Đình chỉ điều tra 151/767 vụ án (chiếm 19,68) và 198/1.347 bị can (chiếm 14,69%).

Các quyết định đình chỉ điều tra của Cơ quan CSĐT cấp huyện ở vùng Tây Bắc khi ban hành được tổ chức, thực hiện gửi cho Viện kiểm sát cùng cấp, chuyển cho bị can là người dưới 18 tuổi và người đại diện của bị can và bị hại, luật sư biết. Theo khảo sát của nghiên cứu sinh thì không có trường hợp đình chỉ điều tra bị can là người dưới 18 tuổi nào do bị can không thực hiện hành vi phạm tội (oan, sai) hoặc hành vi không cấu thành tội phạm, mặc dù số vụ án liên quan tới người dưới 18 tuổi thực hiện nhiều và số bị can là người dưới 18 tuổi bị khởi tố không ít. Đây là một trong những kết quả nổi bật mà Cơ quan CSĐT cấp huyện ở vùng Tây Bắc, Việt Nam cần tiếp tục phát huy.

3.2.1.2. Nguyên nhân của kết quả đạt được

- Nguyên nhân từ tính đúng đắn trong chủ trương, đường lối của Đảng, Đảng ủy Công an trung ương, sự chỉ đạo quyết liệt của Đảng ủy Công an các tỉnh, thành vùng Tây Bắc, Việt Nam trong thực hiện chức trách, nhiệm vụ của mình.

Các cấp ủy Đảng đã đề ra nhiều chủ trương đúng đắn đồng thời lãnh đạo, chỉ đạo quyết liệt đối với hoạt động ĐTVA có bị can là người dưới 18 tuổi của Cơ quan CSĐT cấp huyện. Một trong những chủ trương, đường lối đó phải kể đến đó là sự đổi mới, sắp xếp tổ chức bộ máy theo hướng “Bộ tinh, tinh mạnh, huyện toàn diện, xã bám cơ sở”. Điều này đã được đồng chí Tổng Bí thư Nguyễn Phú Trọng khẳng định: “Lực lượng Công an nhân dân thực hiện mô hình tổ chức mới đã mang lại hiệu quả các mặt công tác Công an, chất lượng được nâng lên rõ rệt, nhất là trong công tác lãnh đạo, chỉ đạo, đã nắm bắt vấn đề kỹ hơn, sâu hơn, toàn diện hơn, chỉ đạo nhanh hơn, kịp thời hơn...”[123, tr181].

- Pháp luật liên quan đến ĐTVA có bị can là người dưới 18 tuổi ngày càng hoàn thiện, tạo cơ sở pháp lý quan trọng, có ý nghĩa đặc biệt tác động trực tiếp đến công tác chỉ đạo hoạt động ADPL của CQĐT nói chung và chỉ đạo Cơ quan CSĐT cấp huyện nói riêng về các vụ án có bị can là người dưới

18 tuổi. Quy định của pháp luật đã thể hiện được nguyên tắc nhân đạo của Đảng và Nhà nước ta trong hoạt động ADPL ĐTVÁ có bị can là người dưới 18 tuổi. Đối với những điều luật, quy định pháp luật chưa rõ, gây ra nhiều cách hiểu khác nhau dẫn đến nhiều CQĐT có cách áp dụng khác nhau đã được Bộ Công an, cơ quan liên ngành Trung ương kịp thời hướng dẫn, ban hành các văn bản pháp luật mang tính giải thích, hướng dẫn thống nhất áp dụng trên toàn quốc. Điều này đã góp phần để Cơ quan CSĐT cấp huyện ở vùng Tây Bắc điều tra các vụ án có bị can là người dưới 18 tuổi bảo đảm thủ tục tố tụng thân thiện trong suốt quá trình điều tra, bảo đảm lợi ích tốt nhất cho người dưới 18 tuổi.

- Môi trường công tác của Thủ trưởng, Phó thủ trưởng Cơ quan CSĐT, ĐTV, CBĐT là môi trường kỷ cương, kỷ luật, có truyền thống đoàn kết tương thân tương ái, đồng chí đồng đội giúp đỡ nhau trong công tác và tuyệt đại đa số cán bộ, chiến sĩ khi được biên chế vào CQĐT là những cán bộ được tuyển chọn, có tiêu chuẩn cụ thể từ những cán bộ chiến sĩ Công an đã qua tuyển chọn, đào tạo, rèn luyện, bồi dưỡng một cách kỹ lưỡng về năng lực chuyên môn và phẩm chất đạo đức, đáp ứng yêu cầu nhiệm vụ mà Bộ trưởng Bộ Công an đặt ra: “xây dựng lực lượng, xây dựng đội ngũ cán bộ, chiến sĩ Công an đủ đức, đủ tài, đủ tầm nhìn, khả năng tham mưu, đề xuất những vấn đề chiến lược, sách lược; coi trọng và thực hiện tốt công tác tham mưu, công tác đào tạo, bồi dưỡng về trình độ lý luận chính trị, trình độ nghiệp vụ Công tác, bố trí, bổ nhiệm, cân nhắc đội ngũ làm công tác xây dựng lực lượng có chất lượng”[123, tr273].

- Mặt khác, về hiểu biết pháp luật của những bị can là người dưới 18 tuổi cũng có chuyển biến nhất định và ý thức xã hội được nâng cao, cũng là yếu tố quan trọng, thuận lợi và có tác động lớn đến chất lượng, kết quả hoạt động ADPL trong ĐTVÁ có bị can là người dưới 18 tuổi của Cơ quan CSĐT cấp huyện ở vùng Tây Bắc, Việt Nam.

- Về cơ bản, các Cơ quan CSĐT cấp huyện ở vùng Tây Bắc, Việt Nam đã làm tốt công tác phòng ngừa tội phạm do người dưới 18 tuổi gây ra đồng thời đã tìm ra những nguyên nhân và điều kiện làm phát sinh tội phạm do người dưới 18 tuổi gây ra thông qua công tác phòng ngừa tội phạm đã giúp cho hoạt động ADPL trong điều tra VAHS của Cơ quan CSĐT cấp huyện ở vùng Tây Bắc đạt kết quả tốt hơn về phòng ngừa, về điều tra và về bảo đảm quyền của người dưới 18 tuổi.

- Công tác chỉ đạo, điều hành của Thủ trưởng, Phó thủ trưởng của nhiều Cơ quan CSĐT cấp huyện về chuyên môn, về điều tra án đã có chuyển biến tích cực, ngày càng hiệu quả hơn. Các trường hợp áp dụng tiếp nhận, giải quyết tin báo tố giác về tội phạm, về ADBPNC, các trường hợp khởi tố vụ án, khởi tố bị can, đình chỉ điều tra, tạm đình chỉ điều tra về cơ bản đảm bảo đúng căn cứ pháp luật, bảo đảm thủ tục tố tụng thân thiện trong quá trình giải quyết vụ án.

- Cơ quan CSĐT cấp huyện đã chủ động kiểm tra chặt chẽ ngay từ thời điểm ban đầu tiếp nhận, giải quyết vụ việc, vụ án có bị can là người dưới 18 tuổi đến thời điểm phân công ĐTV, CBĐT tiến hành ĐTVA có bị can là người dưới 18 tuổi bảo đảm đúng quy định pháp luật. Phân công các ĐTV đã có nhiều kinh nghiệm điều tra nhất là kinh nghiệm điều tra đối với vụ án có bị can là người dưới 18 tuổi. Từ đó, hiệu quả ADPL trong ĐTVA có bị can là người dưới 18 tuổi đạt kết quả cao, đúng pháp luật và bảo đảm nguyên tắc xử lý người dưới 18 tuổi lấy giáo dục, sửa chữa lỗi lầm đối với bị can là người dưới 18 tuổi là chính và cũng thể hiện được tính thượng tôn, nghiêm minh của pháp luật.

- Cơ quan CSĐT cấp huyện ở vùng Tây Bắc khi ADPL trong ĐTVA có bị can là người 18 tuổi đã chủ động phối hợp chặt chẽ với các cơ quan hữu quan, cơ quan tiến hành tố tụng như phối hợp với Viện kiểm sát trong ADPL để tiến hành các hoạt động điều tra như khi tiến hành biện pháp điều tra hỏi

cung bị can, tiến hành biện pháp điều tra đối chất, nhận dạng, nhận biết giọng nói, khám xét, khám nghiệm tử thi, khám nghiệm hiện trường, thực nghiệm điều tra... đến hoạt động ADPL tiến hành kết thúc điều tra chuyển hồ sơ sang Viện kiểm sát đề nghị truy tố. Do đó, kết quả đạt được đã đảm bảo các hoạt động ADPL của Cơ quan CSĐT cấp huyện ở vùng Tây Bắc, Việt Nam đúng căn cứ pháp luật, đúng thẩm quyền, trình tự thủ tục tố tụng, chống bỏ lọt tội phạm và không làm oan người vô tội, bảo đảm thủ tục tố tụng thân thiện trong quá trình áp dụng.

- Nghị quyết đảng ủy Công an các tỉnh đã thể hiện triển khai đến Đảng ủy Công an cấp huyện ở vùng Tây Bắc, Việt Nam chỉ đạo các đoàn thể, Cơ quan CSĐT cấp huyện xây dựng và thực hiện kế hoạch đào tạo, đào tạo lại, đào tạo nâng cao, đào tạo chuyên sâu về khoa học tâm lý đối với người dưới 18 tuổi và mở các lớp tập huấn nâng cao trình độ nghiệp vụ điều tra, pháp luật liên quan đến người dưới 18 tuổi tại địa bàn vùng Tây Bắc cho đội ngũ CBĐT, ĐTV, Thủ trưởng, Phó thủ trưởng Cơ quan CSĐT cấp huyện. Đồng thời kiện toàn, đổi mới phương tiện, kỹ thuật, cơ sở vật chất và các điều kiện cần thiết khác phục vụ hoạt động ADPL trong ĐTVA có bị can là người dưới 18 tuổi bảo đảm thủ tục tố tụng thân thiện, lấy giáo dục, giúp đỡ người dưới 18 tuổi phạm tội là mục tiêu của điều tra khám phá vụ án. Mặt khác, từ thực tiễn công tác thường xuyên, đề xuất, tham mưu cho cơ quan cấp trên tăng cường, điều chỉnh, tinh gọn biên chế phù hợp với thực tiễn công tác điều tra đảm bảo hợp lý về cơ cấu, số lượng biên chế phù hợp đúng chuyên ngành, phát huy được năng lực, sở trường đã được đào tạo và bổ sung những phương tiện hiện đại đáp ứng yêu cầu của ký nguyên vượn mình.

- Trình độ, năng lực, phẩm chất và bản lĩnh chính trị của đội ngũ Thủ trưởng, Phó Thủ trưởng Cơ quan CSĐT cấp huyện, ĐTV và CBĐT vùng Tây Bắc ngày càng được nâng cao. Công tác đào tạo, bồi dưỡng trình độ, năng lực

chuyên môn, phẩm chất, bản lĩnh chính trị cho đội ngũ này luôn được Đảng và Nhà nước chú trọng và được thực hiện theo đúng quy định của pháp luật tại khoản 2 Điều 46 Luật Tổ chức CQĐT hình sự năm 2015 quy định tiêu chuẩn để trở thành ĐTV phải “*Có trình độ đại học An ninh, đại học Cảnh sát hoặc cử nhân luật trở lên*”. Vì vậy, khi ADPL trong ĐTVVA có bị can là người dưới 18 tuổi của Cơ quan CSĐT cấp huyện ở vùng Tây Bắc, đa số ĐTV đã vững vàng, mạnh mẽ, đủ khả năng thực hiện nhiệm vụ bảo đảm quyền cho người dưới 18 tuổi tham gia quá trình tố tụng.

3.2.2. Hạn chế khi áp dụng pháp luật trong điều tra vụ án có bị can là người dưới 18 tuổi của Cơ quan Cảnh sát điều tra cấp huyện ở vùng Tây Bắc, Việt Nam và nguyên nhân

3.2.2.1. Những hạn chế

Thứ nhất, Hạn chế khi ADPL trong tiếp nhận tố giác, tin báo về tội phạm liên quan tới người dưới 18 tuổi.

Trong giai đoạn phân tích đặc trưng pháp lý của vụ việc có tố giác, tin báo về tội phạm liên quan tới người dưới 18 tuổi, ở một số Cơ quan CSĐT cấp huyện vùng Tây Bắc còn xảy ra tình trạng xác định, phân loại tố giác, tin báo về tội phạm chưa phù hợp. Có trường hợp xác định đặc trưng pháp lý là tố giác về tội phạm nhưng sau quá trình giải quyết lại xác định là tin báo về tội phạm. Cá biệt còn những vụ việc tiếp nhận là tố giác, tin báo về tội phạm nhưng sau giải quyết tố giác, tin báo đó thì thực ra vụ việc đó có đặc trưng pháp lý là vụ việc hành chính hoặc dân sự, dẫn đến Cơ quan CSĐT phải ra quyết định không khởi tố vụ án. Thời gian qua, Cơ quan CSĐT cấp huyện ở vùng Tây Bắc đã ban hành 34 quyết định không khởi tố VAHS do không có dấu hiệu tội phạm đối với những tố giác, tin báo về tội phạm liên quan đến người dưới 18 tuổi [phụ lục 2] (do nghiên cứu sinh nghiên cứu, khảo sát, phân tích, đánh giá).

Trong những quyết định áp dụng tiếp nhận tố giác, tin báo về tội phạm liên quan tới người dưới 18 tuổi của Cơ quan CSĐT cấp huyện ở vùng Tây

Bắc chưa xác định rõ việc tiếp nhận tố giác, tin báo về tội phạm có bị đơn là người dưới 18 tuổi thuộc loại tội phạm nào; việc so sánh tình tiết vụ việc do người tố giác, tin báo về tội phạm cung cấp với những văn bản quy phạm pháp luật chưa được thể hiện cụ thể, chưa có thống kê báo cáo cụ thể về những nội dung này, một số Cơ quan CSĐT có thống kê báo cáo về việc so sánh tình tiết vụ việc do người tố giác, tin báo về tội phạm có người bị tố giác là người dưới 18 tuổi với những văn bản quy phạm pháp luật nhưng vẫn mang tính lồng ghép.

Việc phối hợp với các đơn vị chức năng trong và ngoài ngành Công an trong tiếp nhận tố giác, tin báo về tội phạm liên quan đến người dưới 18 tuổi chưa thật sự tốt, chưa có quy chế phối hợp, quy trình tiếp nhận tố giác, tin báo về tội phạm liên quan tới người dưới 18 tuổi mà sử dụng quy trình chung đối với người trên 18 tuổi. Việc tiếp nhận ở một số nơi, một số vụ việc cụ thể về thu thập thông tin, tài liệu do người tố giác, báo tin về tội phạm cung cấp chưa đạt hiệu quả mong muốn.

Thứ hai, Hạn chế, thiếu sót khi ADPL trong giải quyết tố giác, tin báo tội phạm và khởi tố vụ án có bị can là người dưới 18 tuổi.

Trong giai đoạn tổ chức kiểm tra, xác minh tố giác, tin báo về tội phạm liên quan tới người dưới 18 tuổi của Cơ quan CSĐT cấp huyện ở vùng Tây Bắc, một số ĐTV, CBĐT được phân công thụ lý, giải quyết vụ án chưa xác định, phân định rõ đâu là biện pháp nghiệp vụ và đâu là biện pháp pháp luật, đâu là biện pháp tố tụng thân thiện, chưa xác định rõ biện pháp điều tra nào thì được áp dụng trong giai đoạn kiểm tra, xác minh tố giác, tin báo về tội phạm, biện pháp điều tra nào chỉ được áp dụng sau khi có Quyết định khởi tố VAHS (trong giai đoạn điều tra VAHS). Còn có trường hợp Cơ quan CSĐT cấp huyện ở vùng Tây Bắc chưa xác định rõ ĐTV được áp dụng những biện pháp tố tụng cụ thể nào, CBĐT được áp dụng biện pháp nào và làm đến đâu, làm những hoạt động tố tụng nào. Ngoài ra, quan hệ phối hợp giữa Cơ quan

CSĐT cấp huyện ở vùng Tây Bắc trong việc kiểm tra, xác minh tố giác, tin báo về tội phạm vẫn còn thụ động, kết quả đạt được chưa cao, vẫn còn mang tính hình thức, thụ động, vi phạm khi ADPL trong ĐTVÁ có bị can là người dưới 18 tuổi.

Có trường hợp ĐTV không thực hiện đúng thủ tục tố tụng thân thiện, thủ tục pháp lý phù hợp với người dưới 18 tuổi khi áp dụng biện pháp điều tra mà pháp luật quy định. Chẳng hạn pháp luật quy định phải thông báo cho Viện kiểm sát về biện pháp điều tra nhưng ĐTV chậm thông báo, vì vậy không bảo đảm thời gian Viện kiểm sát tham gia hoạt động kiểm sát điều tra thân thiện, làm ảnh hưởng đến kết quả điều tra, ảnh hưởng đến bảo đảm quyền của người dưới 18 tuổi tham gia vào quá trình tố tụng.

Còn tình trạng không ban hành thông báo kết quả giải quyết tố giác, tin báo về tội phạm hoặc tổ chức thực hiện thông báo kết quả giải quyết tố giác, tin báo về tội phạm mà ban hành quyết định khởi tố VAHS, quyết định không khởi tố VAHS hoặc quyết định tạm đình chỉ tố giác, tin báo về tội phạm và tổ chức thực hiện các quyết định này đến người tố giác, tin báo về tội phạm, đến cá nhân, cơ quan tổ chức cung cấp tố giác, tin báo về tội phạm thay cho thông báo theo quy trình tố tụng.

Thứ ba, Hạn chế, thiếu sót khi ADPL trong khởi tố bị can là người dưới 18 tuổi và ADBPNC.

Trong hoạt động phân tích, đánh giá đặc trưng pháp lý để lựa chọn quy phạm pháp luật khởi tố bị can là người dưới 18 tuổi và ADBPNC đối với bị can là người dưới 18 tuổi của một số cơ quan CSĐT cấp huyện ở vùng Tây Bắc đôi khi chưa bảo đảm chính xác, còn có sự thiếu thống nhất giữa Cơ quan CSĐT cấp huyện ở vùng Tây Bắc và Viện kiểm sát cùng cấp trong việc phân tích, so sánh xác định tội danh, văn bản pháp luật áp dụng đến điều luật và khoản, điểm của BLHS đem ra áp dụng và phải xin ý kiến, quan điểm của cơ quan cấp trên.

Trong một số trường hợp xác định tình huống pháp lý về thời điểm xác định tuổi. Cụ thể, thời điểm thực hiện hành vi phạm tội người đó là người dưới 18 tuổi nhưng thời điểm Cơ quan CSĐT cấp huyện ở vùng Tây Bắc ban hành quyết định khởi tố vụ án, khởi tố bị can thì bị can lại trên 18 tuổi. Quá trình ADPL tiến hành các hoạt động tố tụng tiếp theo các Cơ quan CSĐT áp dụng chưa thống nhất về việc tiếp tục áp dụng thủ tục tố tụng thân thiện đối với người dưới 18 tuổi hay tiến hành áp dụng thủ tục tố tụng đối với người trên 18 tuổi.

Ví dụ: Cơ quan CSĐT Công an huyện Tam Đường, tỉnh Lai Châu trong quá trình tiếp nhận tố giác, tin báo về tội phạm vào ngày 16/7/2017 và tiến hành kiểm tra, xác minh xác định Lương Văn Nam sinh ngày 14 tháng 7 năm 1999 đã thực hiện hành vi mua bán trái phép chất ma túy vào ngày 5 tháng 7 năm 2017. Tuy nhiên, ngày 25 tháng 7 năm 2017 Cơ quan CSĐT Công an huyện Tam Đường tiến hành ra quyết định khởi tố vụ án và quyết định khởi tố bị can đối với Nam. Tuy nhiên, khi ADPL trong phân công ĐTV, CBĐT tiến hành ĐTVA trên đã áp dụng Điều 415 Bộ luật TTHS năm 2015 lựa chọn ĐTV, CBĐT được đào tạo và có kinh nghiệm điều tra, có hiểu biết về tâm lý học, khoa học giáo dục đối với người dưới 18 tuổi.

Ngoài ra, việc khởi tố bị can là người dưới 18 tuổi và ADBPNC chưa có sự thống nhất trong tổ chức thực hiện, trong một số diễn biến vụ án có đặc trưng pháp lý gần tương tự nhau nhưng ở các Cơ quan CSĐT cấp huyện khác nhau của vùng Tây Bắc có sự áp dụng khác nhau. Có cơ quan ADBPNC tạm hoãn xuất cảnh nhưng ở vụ án khác với sự kiện pháp lý tương tự lại không ADBPNC tạm hoãn xuất cảnh mà ADBPNC khác đối với người dưới 18 tuổi.

Thứ tư, Hạn chế, thiếu sót khi ADPL trong áp dụng các biện pháp điều tra TTHS để chứng minh tội phạm và người phạm tội là người dưới 18 tuổi.

Việc lựa chọn áp dụng biện pháp điều tra nào hay biện pháp tố tụng nào còn phụ thuộc vào sự lựa chọn của ĐTV và CBĐT được phân công thụ lý vụ án có bị can là người dưới 18 tuổi.

Kết luận giám định trong một số vụ án có bị can là người dưới 18 tuổi của Cơ quan CSĐT cấp huyện ở vùng Tây Bắc khi áp dụng chưa đạt yêu cầu, thời gian trung cầu giám định kéo dài, một số kết luận giám định không sử dụng được hoặc kết luận mang tính chung chung. Bên cạnh đó còn có một số vụ án việc áp dụng biện pháp trung cầu giám định còn chưa kịp thời, nội dung kết luận trung cầu giám định chưa phù hợp dẫn đến phải trung cầu giám định bổ sung, giám định lại, ảnh hưởng đến quá trình giải quyết VAHS. Theo khảo sát điển hình của tác giả khảo sát 100 vụ án có bị can là người dưới 18 tuổi của một số Cơ quan CSĐT cấp huyện ở vùng Tây Bắc, Việt Nam cho thấy việc thực hiện giám định thường rất chậm, kéo dài. Điển hình như vụ bị can Nguyễn Anh Bình 17 tuổi bị khởi tố bị can về tội trộm cắp tài sản tại khoản 2 Điều 173 BLHS năm 2015 sửa đổi, bổ sung năm 2017 do Cơ quan CSĐT Công an thị xã Sa Pa, tỉnh Lào Cai thụ lý (năm 2019) tiến hành trung cầu giám định lan đột biến đã gặp nhiều khó khăn trong xác định hoa lan đột biến và giá trị của hoa lan đột biến.

Thứ năm, hạn chế, thiếu sót khi ADPL trong kết thúc ĐTVA có bị can là người dưới 18 tuổi.

Chất lượng Bản kết luận điều tra một số vụ án chưa thật sự bảo đảm yêu cầu, quá trình áp dụng ĐTV, CBĐT còn sử dụng văn phong, từ ngữ trong các biểu mẫu tố tụng để kết thúc ĐTVA mang đậm văn phong, từ ngữ địa phương, không đúng ngữ pháp, lập luận lan man, không đi thẳng vào vấn đề, nội dung dài dòng, chưa thể hiện văn phong, thuật ngữ đơn giản, dễ hiểu cho người dưới 18 tuổi.

Việc tổng kết, sơ kết đối với hoạt động ADPL trong ĐTVA có bị can là người dưới 18 tuổi chưa mang tính chuyên sâu, chuyên đề, nhất là tổng kết về những hạn chế, thiếu sót khi ADPL trong kết thúc ĐTVA có bị can là người dưới 18 tuổi chưa tổ chức để đánh giá những thành tựu đã đạt được và chỉ ra những nguyên nhân, hạn chế và có biện pháp khắc phục cụ thể. Việc sơ kết, tổng kết đánh giá rút kinh nghiệm về hoạt động tổ chức ADPL trong kết thúc

ĐTVA, đặc biệt đối với vụ án có bị can là người dưới 18 tuổi ở một số Cơ quan CSĐT cấp huyện ở vùng Tây Bắc, Việt Nam còn lồng ghép, kết hợp với các hoạt động khác của Công an huyện, Công tỉnh ở vùng Tây Bắc, Việt Nam.

3.2.2.2. Nguyên nhân của hạn chế, thiếu sót

Thứ nhất, một số quy định pháp luật về ĐTVA có bị can là người dưới 18 tuổi còn bất cập hoặc khó thực hiện.

Một là, quy định về tiêu chuẩn của người tiến hành tố tụng trong vụ án có người tham gia dưới 18 tuổi chưa thật sự rõ ràng và chưa thống nhất.

Điều 415 Bộ luật Tố tụng hình sự năm 2015 và Điều 5 của Thông tư 06/2018 quy định về tiêu chuẩn của người tiến hành tố tụng trong các vụ án có người tham gia là người dưới 18 tuổi. Tuy nhiên, tên điều luật của 2 văn bản chưa có sự thống nhất. Bộ luật Tố tụng hình sự năm 2015 mới chỉ quy định về tiêu chuẩn của người tiến hành tố tụng là “người có kinh nghiệm điều tra, truy tố, xét xử vụ án liên quan đến người dưới 18 tuổi” và “có hiểu biết cần thiết về tâm lý học, khoa học giáo dục đối với người dưới 18 tuổi”. Đây là quy định có tính định tính, chưa thể định lượng được như thế nào là “người có kinh nghiệm điều tra, truy tố, xét xử vụ án liên quan đến người dưới 18 tuổi” và “có hiểu biết cần thiết về tâm lý học, khoa học giáo dục đối với người dưới 18 tuổi”. Với quy định này đã dẫn đến nhiều cách hiểu, cách áp dụng khác nhau của các Cơ quan CSĐT.

Hai là, sự không tương thích giữa quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự năm 2015 với BLHS năm 2015 sửa đổi, bổ sung năm 2017 khi áp dụng trường hợp “có đủ căn cứ để xác định người đó đang chuẩn bị thực hiện tội phạm rất nghiêm trọng hoặc tội phạm đặc biệt nghiêm trọng” để tiến hành giữ người trong trường hợp khẩn cấp đối với người dưới 18 tuổi.

Đối với trường hợp áp dụng biện pháp ngăn chặn này, người có thẩm quyền áp dụng biện pháp giữ người trong trường hợp khẩn cấp được quy định tại khoản 2 Điều 110 Bộ luật Tố tụng hình sự năm 2015 trong đó có Thủ trưởng, Phó Thủ trưởng CQĐT các cấp là người tiến hành tố tụng [47, tr116].

Quá trình thu thập thông tin, tài liệu, chứng cứ có đầy đủ căn cứ để giữ người trong trường hợp khẩn cấp đối với người dưới 18 tuổi theo quy định tại khoản 1 Điều 110 và khoản 2, khoản 3 Điều 419 Bộ luật Tố tụng hình sự năm 2015 lại “không thể ra lệnh giữ người trong trường hợp khẩn cấp do người tiến hành tố tụng chưa có kinh nghiệm trong điều tra, truy tố, xét xử vụ án liên quan đến người dưới 18 tuổi, có hiểu biết cần thiết về tâm lý học, khoa học giáo dục đối với người dưới 18 tuổi”[47, tr385].

Điều 12, BLHS năm 2015 sửa đổi, bổ sung năm 2017 quy định: “Người từ đủ 16 tuổi trở lên phải chịu TNHS về mọi tội phạm, trừ những tội phạm mà BLHS có quy định khác”[46, tr12]. Từ quy định này thì người dưới 18 tuổi đến 16 tuổi phải chịu TNHS về mọi tội phạm, trừ những tội phạm mà BLHS có quy định khác, bên cạnh đó BLHS cũng quy định về hành vi chuẩn bị phạm tội phải chịu TNHS gồm có 25 tội danh được quy định tại khoản 2 Điều 14 BLHS năm 2015 sửa đổi, bổ sung năm 2017. Với những quy định trên, cơ quan, người có thẩm quyền khi có đầy đủ thông tin, tài liệu, chứng cứ xác định rõ người từ đủ 16 tuổi đến dưới 18 tuổi có hành vi chuẩn bị phạm tội rất nghiêm trọng hoặc chuẩn bị phạm tội đặc biệt nghiêm trọng nhưng không thuộc vào 25 tội danh được quy định tại khoản 2 Điều 14 BLHS năm 2015 sửa đổi, bổ sung năm 2017 phải chịu TNHS thì cơ quan, người có thẩm quyền áp dụng biện pháp giữ người trong trường hợp khẩn cấp nếu có áp dụng biện pháp giữ người theo quy định tại điểm a khoản 1 Điều 110 Bộ luật Tố tụng hình sự năm 2015 cũng phải thả ngay sau khi áp dụng biện pháp giữ khẩn cấp này và vấn đề oan sai, bồi thường thiệt hại có thể đặt ra ở đây. Với trường hợp khác nếu cơ quan, người có thẩm quyền áp dụng biện pháp giữ người trong trường hợp khẩn cấp thu thập đầy đủ thông tin, tài liệu, chứng cứ xác định người từ đủ 16 tuổi đến dưới 18 tuổi có hành vi chuẩn bị phạm tội ít nghiêm trọng hoặc chuẩn bị phạm tội nghiêm trọng thuộc 25 tội danh quy định tại khoản 2 Điều 14 BLHS năm 2015 sửa đổi, bổ sung năm 2017 phải chịu TNHS nhưng cơ quan, người có thẩm quyền áp dụng biện pháp giữ người trong

trường hợp khẩn cấp không đủ căn cứ pháp lý để tiến hành áp dụng căn cứ tại điểm a khoản 1 Điều 110 Bộ luật Tố tụng hình sự năm 2015. Như vậy, mục đích quy định biện pháp giữ người trong trường hợp khẩn cấp chưa đạt được.

Ba là, quy định gây khó khăn, vướng mắc trong việc thu thập thông tin, tài liệu, chứng cứ xác định “người cùng thực hiện tội phạm hoặc bị hại hoặc người có mặt tại nơi xảy ra tội phạm chính mắt nhìn thấy và xác nhận là đúng là người đã thực hiện tội phạm”.

Khi xác định phạm vi “nơi xảy ra tội phạm” về không gian, thời gian, về bán kính, đường kính, địa giới hành chính cụ thể như thế nào thuộc vào phạm vi của “nơi xảy ra tội phạm”? Người như thế nào là “chính mắt nhìn thấy”? Trong nhiều trường hợp khi người có mặt tại nơi xảy ra tội phạm có bệnh lý về mắt như cận thị, viễn thị, loạn thị... có sử dụng công cụ, phương tiện hỗ trợ cho việc nhìn thấy như kính áp tròng, kính chữa viễn thị, loạn thị hoặc một loại công cụ khác hỗ trợ cho việc nhìn có được xác định là “chính mắt nhìn thấy” hay không? Hay một người ở xa nơi xảy ra tội phạm vài km ở địa bàn khác xã, huyện, tỉnh khác nhưng nhìn qua ống nhòm nhìn thấy người thực hiện hành vi phạm tội có được xác định là “chính mắt nhìn thấy” hay không? Hoặc trong tình huống người cùng thực hiện tội phạm hoặc bị hại hoặc người có mặt ở nơi xảy ra tội phạm nhìn qua màn hình thu của camera thấy rõ hành vi của người đã thực hiện tội phạm có được coi là “chính mắt nhìn thấy” hay không? Đây là những khó khăn, vướng mắc chưa được làm rõ và chưa có văn bản quy phạm pháp luật hướng dẫn cụ thể để Cơ quan CSĐT tiến hành áp dụng bảo đảm quyền của người dưới 18 tuổi.

Bốn là, hạn chế, vướng mắc trong việc xác định “dấu vết của tội phạm ở người hoặc tại chỗ ở hoặc nơi làm việc hoặc trên phương tiện của người bị nghi thực hiện tội phạm” được quy định tại điểm c khoản 1 Điều 110 Bộ luật Tố tụng hình sự năm 2015.

Với quy định này, khi cơ quan, người có thẩm quyền giữ người trong trường hợp khẩn cấp xác định được đầy đủ thông tin tài liệu, chứng cứ về

“dấu vết của tội phạm” của người dưới 18 tuổi nhưng không phải ở người hoặc tại chỗ ở hoặc nơi làm việc hoặc trên phương tiện của người bị nghi thực hiện tội phạm là người dưới 18 tuổi mà ở những vị trí khác thì sao? Ví dụ: dấu vết tội phạm tại nơi ở của người thân thích với người bị nghi thực hiện tội phạm, hoặc tại hiệu cầm đồ khi người bị nghi thực hiện tội phạm mang dấu vết tội phạm là những vật có giá trị đến hiệu cầm đồ cầm cố... Liệu rằng khi đó cơ quan, người có thẩm quyền giữ người trong trường hợp khẩn cấp có đủ cơ sở pháp lý để tiến hành giữ người trong trường hợp khẩn cấp đối với người dưới 18 tuổi hay không?

Ngoài ra, thời gian tiếp nhận tố giác, tin báo về tội phạm chưa được quy định cụ thể, thời gian tiếp nhận xác định vụ việc là vụ việc hành chính, dân sự hay là tố giác, tin báo về tội phạm chưa đảm bảo đủ để xác định đó là tố giác, tin báo về tội phạm đối với những vụ việc khó xác định, thông tin tài liệu còn thiếu và yếu chưa đủ để xác định. Còn một số quy định bất cập như: theo quy định tại Điều 145 Bộ luật Hình sự năm 2015 (sửa đổi, bổ sung năm 2017) thì người dưới 18 tuổi mà giao cấu hoặc thực hiện hành vi quan hệ tình dục với người khác từ đủ 13 đến dưới 16 tuổi mà cả hai bên từ nguyện thì sẽ không phải chịu TNHS. Tuy nhiên, hành vi giao cấu và quan hệ tình dục khác của người từ đủ 16 tuổi đến dưới 18 tuổi với người từ đủ 13 tuổi đến dưới 16 tuổi thực tiễn vẫn đang diễn ra và gây ra nhiều hệ lụy, phức tạp về mặt xã hội và tác động xấu đến tâm lý, sinh lý của người dưới 18 tuổi.

Tại khoản 7 Điều 91 Bộ luật Hình sự năm 2015 (sửa đổi, bổ sung năm 2017) quy định về nguyên tắc xử lý đối với người dưới 18 tuổi phạm tội: “án đã tuyên đối với người chưa đủ 16 tuổi phạm tội, thì không tính để xác định tái phạm hoặc tái phạm nguy hiểm”. Việc sử dụng thuật ngữ chưa đủ 16 tuổi là chưa thống nhất, vì các khoản khác của điều luật và các điều luật khác đều dùng thuật ngữ: “người dưới 16 tuổi (hoặc dưới 18 tuổi) phạm tội”.

Thứ hai, công tác lãnh đạo, chỉ đạo của Thủ trưởng, Phó thủ trưởng của một số Cơ quan CSĐT cấp huyện ở vùng Tây Bắc đối với hoạt động ADPL

trong ĐTVÁ có bị can là người dưới 18 tuổi chưa thật sự quyết liệt, sâu sát, hiệu quả chưa thật sự xứng tầm nhiệm vụ đặt ra.

Một số Thủ trưởng, Phó thủ trưởng Cơ quan CSĐT cấp huyện còn hạn chế về năng lực công tác, đạo đức, lối sống, ý thức kỷ luật, giảm sút năng lực lãnh đạo, lúng túng về nội dung, phương pháp lãnh đạo nói chung và lãnh đạo, chỉ đạo hoạt động ADPL trong ĐTVÁ có bị can là người dưới 18 tuổi nói riêng.

Thứ ba, nguyên nhân xuất phát từ trình độ, năng lực của chủ thể tiến hành tố tụng ADPL trong ĐTVÁ có bị can là người dưới 18 tuổi ở vùng Tây Bắc, bên cạnh những trình độ, năng lực đạt được những kết quả nhất định. “Tuy nhiên, hiện nay vẫn còn một số CBĐT và luật sư chưa có kinh nghiệm và trình độ chuyên môn còn yếu, những những người đó không phải là đặc trưng về trình độ của đội ngũ CBĐT và luật sư nói chung”[122] một số hạn chế như chưa nhận thức đầy đủ và thực hiện đúng chức năng, nhiệm vụ của Thủ trưởng, Phó thủ trưởng Cơ quan CSĐT cấp huyện đã được luật hóa. Năng lực vận dụng, cụ thể hóa và tổ chức thực hiện các chủ trương, đường lối của Đảng, chính sách, pháp luật ở một số nhỏ Thủ trưởng, Phó thủ trưởng Cơ quan CSĐT cấp huyện ở vùng Tây Bắc, Việt Nam.

Thứ tư, nhận thức của người tố giác, tin báo về tội phạm và trình độ của cán bộ trực tiếp tiến hành tiếp nhận tố giác, tin báo về tội phạm chưa đầy đủ và đúng đắn. Trình độ của cán bộ tiếp nhận tố giác, tin báo về tội phạm khi tiến hành lựa chọn quy phạm pháp luật và so sánh đối chiếu những thông tin, tài liệu do người tố giác, báo tin cung cấp với những quy phạm pháp luật đã lựa chọn để quyết định tiếp nhận tố giác, tin báo về tội phạm chưa đáp ứng yêu cầu.

Năng lực, trình độ chuyên môn của Thủ trưởng, Phó Thủ trưởng Cơ quan CSĐT, ĐTV và CBĐT vẫn còn những hạn chế nhất định, chưa có nhận thức thống nhất khi tổ chức thực hiện thông báo kết quả giải quyết tố giác, tin báo về tội phạm; trình độ sử dụng thuật ngữ tố tụng của ĐTV, CBĐT khi ban hành biểu mẫu tố tụng còn có những hạn chế nhất định.

Thứ năm, cơ sở vật chất, phương tiện trang bị phục vụ cho hoạt động tổ chức thực hiện tiếp nhận tố giác tin báo về tội phạm như máy ghi âm, ghi hình ở một số Cơ quan CSĐT cấp huyện ở vùng Tây Bắc, Việt Nam chưa được trang cấp đầy đủ theo quy định. Kinh phí phục vụ cho các hoạt động ADPL trong ĐTVA có bị can là người dưới 18 tuổi còn hạn chế. Cơ sở vật chất, cơ chế tiếp nhận tố giác, tin báo về tội phạm của một số cơ quan, tổ chức không ở vùng Tây Bắc còn nghèo nàn, chất lượng thông tin, tài liệu thu thập được để phục vụ cho quá trình giải quyết tố giác, tin báo về tội phạm còn thiếu và yếu, ảnh hưởng không nhỏ đến việc áp dụng thủ tục tố tụng thân thiện.

Thứ sáu, cơ chế phối hợp giữa Cơ quan CSĐT cấp huyện ở vùng Tây Bắc, Việt Nam với các cơ quan, tổ chức hữu quan chưa chặt chẽ và hiệu quả chưa cao. Chẳng hạn việc phối hợp giám định khi tiến hành ADPL trong ĐTVA có bị can là người dưới 18 tuổi để làm cơ sở phục vụ cho hoạt động tố tụng chưa tốt. Bên cạnh đó còn thiếu cơ chế kiểm tra, giám sát, xác định làm rõ trách nhiệm của từng cơ quan trong quá trình trung cầu giám định, tiếp nhận trung cầu giám định, tổ chức thực hiện giám định và đánh giá, sử dụng kết luận giám định đối với hoạt động ADPL trong ĐTVA có bị can là người dưới 18 tuổi. Ngoài ra, hoạt động kiểm sát của Viện kiểm sát cùng cấp đôi khi còn mang tính hình thức, chưa thực sự quyết liệt.

Việc phối hợp với ngành giáo dục, đoàn thanh niên, hội phụ nữ trong công tác phòng ngừa và hỗ trợ tái hòa nhập cộng đồng cho người dưới 18 tuổi phạm tội còn mang tính hình thức. Thiếu sự kết nối chặt chẽ với các cơ sở bảo trợ xã hội, trung tâm tư vấn tâm lý trong việc hỗ trợ, can thiệp kịp thời đối với người dưới 18 tuổi trong quá trình điều tra.

Bên cạnh đó, mối quan hệ phối hợp giữa Cơ quan CSĐT cấp huyện với chính quyền cơ sở, đặc biệt là với già làng, trưởng bản chưa được thiết lập một cách bài bản, thường xuyên. Vai trò của những người có uy tín trong cộng đồng chưa được phát huy đúng mức trong việc tuyên truyền pháp luật, hòa giải và hỗ trợ công tác điều tra. Thậm chí có những trường hợp mâu thuẫn

giữa cách giải quyết theo luật tục của đồng bào và quy định của pháp luật, gây khó khăn trong quá trình điều tra.

Đối với các vụ án có yếu tố xuyên biên giới, việc phối hợp giữa Cơ quan CSĐT cấp huyện với lực lượng chức năng nước láng giềng còn nhiều hạn chế. Chưa có cơ chế trao đổi thông tin nhanh và hiệu quả trong trường hợp người dưới 18 tuổi phạm tội có liên quan đến địa bàn giáp biên, cũng như cơ chế bảo đảm quyền của người dưới 18 tuổi, bảo đảm thủ tục tố tụng thân thiện. Việc thu thập chứng cứ, xác minh nhân thân đối với người dưới 18 tuổi là người nước ngoài gặp nhiều khó khăn do rào cản về thủ tục pháp lý và ngôn ngữ.

Ngoài ra, công tác công tác quản lý, theo dõi, giám sát đối với hoạt động điều tra của Cơ quan CSĐT cấp huyện ở vùng Tây Bắc chưa bài bản. Hoạt động quản lý, theo dõi các vụ án có bị can là người dưới 18 tuổi tại Cơ quan CSĐT cấp huyện vùng Tây Bắc còn thiếu tính hệ thống. Chưa xây dựng được cơ sở dữ liệu thống nhất về tình hình bị can là người dưới 18 tuổi trên địa bàn. Công tác lưu trữ, quản lý hồ sơ vụ án còn nhiều bất cập, nhất là đối với các vụ án có yếu tố đặc thù về văn hóa, phong tục của đồng bào dân tộc thiểu số.

Hai là, về công tác giám sát. Hoạt động giám sát việc tuân thủ pháp luật trong ĐTVÁ có bị can là người dưới 18 tuổi chưa được thực hiện thường xuyên và hiệu quả chưa cao. Vai trò giám sát của các tổ chức xã hội, đoàn thể trong bảo vệ quyền và lợi ích hợp pháp của người dưới 18 tuổi, bảo đảm thủ tục tố tụng thân thiện, thủ tục tố tụng đối với người dưới 18 tuổi trong quá trình tố tụng còn mờ nhạt. Thiếu cơ chế phản hồi và khắc phục kịp thời các vi phạm, thiếu sót khi ADPL trong ĐTVÁ có bị can là người dưới 18 tuổi.

Tiểu kết chương 3

Trong chương 3 của luận án, nghiên cứu sinh đã khảo sát, đánh giá tình hình ADPL trong ĐTVA có bị can là người dưới 18 tuổi của Cơ quan CSĐT cấp huyện ở vùng Tây Bắc, Việt Nam trong giai đoạn 10 năm từ năm 2014 đến năm 2023.

Thực tiễn ADPL trong ĐTVA có bị can là người dưới 18 tuổi của Cơ quan CSĐT cấp huyện ở vùng Tây Bắc, Việt Nam đã chỉ ra rằng hiện nay các quy định liên quan đến ADPL trong ĐTVA có bị can là người dưới 18 tuổi vẫn còn nhiều điểm chưa thật sự khoa học, sự hợp lý chưa cao.

Cụ thể, các quy định của pháp luật về bảo đảm quyền bào chữa, phân công điều tra, khởi tố vụ án, khởi tố bị can, biện pháp ngăn chặn, biện pháp điều tra, đình chỉ điều tra hoặc kết thúc điều tra đối với vụ án có bị can là người dưới 18 tuổi của Cơ quan CSĐT cấp huyện còn nhiều bất cập, vướng mắc.

Trên cơ sở kết quả khảo sát, đánh giá, nghiên cứu sinh nhận thấy việc làm rõ những kết quả đạt được, nguyên nhân của kết quả đạt được, đồng thời chỉ ra được những hạn chế và nguyên nhân của những hạn chế cần khắc phục là cơ sở để tác giả chỉ ra quan điểm bảo đảm ADPL trong ĐTVA có bị can là người dưới 18 tuổi của Cơ quan CSĐT cấp huyện và đề ra các giải pháp chung và giải pháp cụ thể bảo đảm ADPL trong ĐTVA có bị can là người dưới 18 tuổi của Cơ quan CSĐT cấp huyện ở vùng Tây Bắc, Việt Nam.

Chương 4

QUAN ĐIỂM VÀ GIẢI PHÁP BẢO ĐẢM ÁP DỤNG PHÁP LUẬT TRONG ĐIỀU TRA VỤ ÁN CÓ BỊ CAN LÀ NGƯỜI DƯỚI 18 TUỔI CỦA CƠ QUAN CẢNH SÁT ĐIỀU TRA CẤP HUYỆN Ở VÙNG TÂY BẮC, VIỆT NAM

4.1. QUAN ĐIỂM BẢO ĐẢM ÁP DỤNG PHÁP LUẬT TRONG ĐIỀU TRA VỤ ÁN CÓ BỊ CAN LÀ NGƯỜI DƯỚI 18 TUỔI CỦA CƠ QUAN CẢNH SÁT ĐIỀU TRA CẤP HUYỆN Ở VÙNG TÂY BẮC, VIỆT NAM

4.1.1. Bảo đảm quán triệt các quan điểm, chủ trương của Đảng và Đảng ủy Công an trung ương về điều tra hình sự nói chung và điều tra vụ án có bị can là người dưới 18 tuổi nói riêng

Thứ nhất, việc ADPL trong ĐTVA có bị can là người dưới 18 tuổi là hoạt động ADPL của Cơ quan CSĐT cấp huyện dựa trên quan điểm, chủ trương, đường lối của Đảng, Nhà nước về CCTP, đặt trong tổng thể quá trình CCTP và quá trình đổi mới hoạt động ADPL của Cơ quan CSĐT nói riêng và của lực lượng Công an nhân dân nói chung. ADPL trong ĐTVA có bị can là người dưới 18 tuổi của Cơ quan CSĐT cấp huyện không chỉ có nhiệm vụ điều tra, khám phá làm rõ sự thật khách quan của vụ án, bảo đảm hoạt động ADPL trong ĐTVA có bị can là người dưới 18 tuổi đúng định hướng, phù hợp với quan điểm của Đảng mà còn góp phần quan trọng vào củng cố, nâng cao uy tín, vị thế của lực lượng Công an nhân dân, là một trong những thành tố góp phần “Đẩy mạnh xây dựng lực lượng Công an nhân dân thật sự trong sạch, vững mạnh, chính quy, tinh nhuệ, hiện đại, đáp ứng yêu cầu, nhiệm vụ trong tình hình mới” đã được Nghị quyết số 12-NQ/TW của Bộ Chính trị khóa XIII thể chế hóa cụ thể. Đây là điều kiện tiên quyết, là quan điểm chỉ đạo của Đảng và Đảng ủy Công an trung ương về việc ADPL trong ĐTVA nói chung và ADPL trong ĐTVA có bị can là người dưới 18 tuổi của Cơ quan CSĐT cấp huyện nói riêng.

Thứ hai, bảo đảm quán triệt, thực hiện các chính sách pháp luật của nhà nước về điều tra hình sự. Như chế độ chính sách đối với chủ thể thực hiện công tác điều tra hình sự của Cơ quan CSĐT cấp huyện được phong cấp bậc hàm, hưởng lương, phụ cấp và các chế độ, chính sách, khen thưởng, ưu đãi theo quy định của pháp luật cũng như bảo đảm biên chế, đào tạo, bồi dưỡng về công tác điều tra hình sự của chủ thể tiến hành điều tra thuộc Cơ quan CSĐT cấp huyện và bảo đảm cơ sở vật chất, kinh phí cho hoạt động điều tra hình sự cụ thể: “Nhà nước bảo đảm kinh phí cho hoạt động điều tra hình sự”[45, tr75]. Đồng thời bảo đảm quán triệt chính sách pháp luật của nhà nước về ĐTVA có bị can là người dưới 18 tuổi được quy định một chương riêng về thủ tục tố tụng đối với người dưới 18 tuổi trong Bộ luật Tố tụng hình sự năm 2015. Bảo đảm việc ADPL trong ĐTVA có bị can là người dưới 18 tuổi được tiến hành nhanh chóng, kịp thời, bảo đảm tố tụng thân thiện, phù hợp với tâm lý, lứa tuổi của người dưới 18 tuổi. Bảo đảm các nguyên tắc tiến hành tố tụng đối với người dưới 18 tuổi, thể hiện được sự quan tâm, chính sách của nhà nước và phù hợp với chuẩn mực quốc tế về quyền con người, quyền của người dưới 18 tuổi.

Thứ ba, việc ADPL trong ĐTVA có bị can là người dưới 18 tuổi của Cơ quan CSĐT cấp huyện tiến hành bảo đảm trên nguyên tắc tăng cường sự phối hợp giữa Cơ quan CSĐT cấp huyện với các cơ quan, tổ chức hữu quan và CQĐT các cấp của Công an nhân dân, CQĐT các cấp trong quân đội nhân dân và CQĐT Viện kiểm sát nhân dân. Đồng thời, phát huy sức mạnh tổng hợp hệ thống CQĐT của CAND, trong đó Cơ quan CSĐT cấp huyện giữ vai trò nòng cốt, phối hợp chặt chẽ, hỗ trợ đắc lực khi ADPL trong ĐTVA, phát hiện, khởi tố, điều tra, xử lý các trường hợp ADPL trong ĐTVA có bị can là người dưới 18 tuổi theo thẩm quyền của Cơ quan CSĐT cấp huyện.

Thứ tư, việc ADPL trong ĐTVA có bị can là người dưới 18 tuổi của Cơ quan CSĐT cấp huyện dựa trên cơ sở tổng kết lý luận và thực tiễn, xác

định rõ vị trí, vai trò của việc ADPL trong ĐTVA có bị can là người dưới 18 tuổi của Cơ quan CSĐT cấp huyện trong thực hiện quan điểm đường lối của Đảng và Đảng ủy Công an trung ương. Đồng thời kế thừa những kết quả đã đạt được, khắc phục những hạn chế, bất cập; nghiên cứu, khảo sát, tiếp thu có chọn lọc kinh nghiệm nước ngoài về ADPL trong ĐTVA có bị can là người dưới 18 tuổi của Cơ quan CSĐT cấp huyện phù hợp với yêu cầu CCTP và đặc thù của Việt Nam, từng bước chuyên nghiệp, hiện đại, đáp ứng yêu cầu hội nhập quốc tế và tiếp tục khẳng định những ưu điểm, phù hợp, sự kế thừa, chọn lọc những thành tựu đã đạt được trong những năm qua ở nước ta và xu thế chung của thế giới hiện nay.

Thứ năm, việc ADPL trong ĐTVA có bị can là người dưới 18 tuổi của Cơ quan CSĐT cấp huyện phải thể hiện được quan điểm đường lối của Đảng và Đảng ủy Công an trung ương trong việc thực hiện “chính sách chăm sóc, bảo vệ trẻ em tập trung vào thực hiện quyền trẻ em, tạo điều kiện cho trẻ em được sống trong môi trường an toàn và lành mạnh, phát triển hài hòa về thể chất, trí tuệ, tinh thần và đạo đức...”[70, tr114]. Bên cạnh đó, từ tính chất đặc thù của Cơ quan CSĐT cấp huyện vừa ADPL đấu tranh, điều tra, khám phá tội phạm nói chung và đối với vụ án có bị can là người dưới 18 tuổi nói riêng, vừa phải bảo đảm quyền và lợi ích tốt nhất cho người dưới 18 tuổi; với phương châm phát hiện nhanh chóng, kịp thời, xử lý công minh các hành vi có dấu hiệu tội phạm. Trên nguyên tắc “bảo đảm thủ tục tố tụng thân thiện ...; bảo đảm lợi ích tốt nhất của người dưới 18 tuổi” [47, tr384] để kiến nghị các biện pháp hoàn thiện hệ thống pháp luật.

Thứ sáu, việc ADPL trong hoạt động ĐTVA có bị can là người dưới 18 tuổi của Cơ quan CSĐT cấp huyện khi tiến hành điều tra phải đảm bảo thực hiện độc lập, khách quan, trung thực, tuân theo pháp luật và các quy định của ngành Công an phù hợp với tính chất, đặc thù của Cơ quan CSĐT cấp huyện đáp ứng yêu cầu đấu tranh, khám phá tội phạm hiện nay và xu hướng ADPL trong ĐTVA có bị can là người dưới 18 tuổi nói chung trong thời gian tới.

4.1.2. Quan điểm bảo đảm tập trung, thống nhất, giữ gìn an ninh trật tự của đất nước nói chung và của vùng Tây Bắc nói riêng

Cơ quan CSĐT cấp huyện là cơ quan nằm trong cơ cấu tổ chức CQĐT của CAND thuộc lực lượng vũ trang nhân dân, cụ thể: “lực lượng vũ trang nhân dân gồm Quân đội nhân dân, Công an nhân dân và Dân quân tự vệ”[40]. Do vậy, nhiệm vụ của Cơ quan CSĐT cấp huyện khi ADPL trong ĐTVÁ có bị can là người dưới 18 tuổi là thực hiện nhiệm vụ chính trị của lực lượng CAND, bảo vệ sức chiến đấu của lực lượng vũ trang, góp phần giữ gìn an ninh trật tự của đất nước.

Nhiệm vụ chính trị của lực lượng CAND đã được Đảng và Đảng ủy Công an trung ương khẳng định ngay từ những ngày đầu thành lập và luôn được đề cập trong các Văn kiện qua các kỳ Đại hội Đảng cũng như các bản hiến pháp của nước Cộng hòa xã hội Việt Nam qua các thời kỳ. Trong Hiến pháp nước Cộng hòa xã hội chủ nghĩa Việt Nam năm 2013 Đảng ta đã nhấn mạnh “Công an nhân dân cách mạng, chính quy, tinh nhuệ, từng bước hiện đại, làm nòng cốt trong thực hiện nhiệm vụ bảo vệ an ninh quốc gia và bảo đảm trật tự, an toàn xã hội, đấu tranh phòng, chống tội phạm”[44, tr33]. Với nhiệm vụ chính trị này khi ADPL trong ĐTVÁ có bị can là người dưới 18 tuổi của Cơ quan CSĐT cấp huyện luôn xác định rõ quan điểm nhiệm vụ nòng cốt của Cơ quan CSĐT cấp huyện là thực hiện nhiệm vụ bảo vệ an ninh quốc gia và bảo đảm trật tự, an toàn xã hội, đấu tranh phòng, chống tội phạm. Trước tình hình đó, để Cơ quan CSĐT cấp huyện luôn có sức chiến đấu cao, đáp ứng yêu cầu nhiệm vụ chính trị của lực lượng Công an nhân dân, bảo vệ sức chiến đấu của lực lượng vũ trang góp phần giữ gìn an ninh, trật tự của đất nước, trước hết cần tập trung thực hiện tốt nội dung, quan điểm của Đảng và Đảng ủy Công an trung ương, cụ thể:

Một là, quan điểm không ngừng tăng cường sự lãnh đạo tuyệt đối, trực tiếp về mọi mặt của Đảng và Đảng ủy Công an trung ương, xây dựng lực lượng đội ngũ Thủ trưởng, Phó thủ trưởng Cơ quan CSĐT, ĐTV,

CBĐT vững mạnh về chính trị, tư tưởng làm cơ sở để nâng cao sức mạnh chiến đấu, đáp ứng yêu cầu, nhiệm vụ trong tình hình mới.

Hai là, quan điểm tích cực đổi mới nội dung, điều kiện bảo đảm ADPL trong ĐTVÁ có bị can là người dưới 18 tuổi của Cơ quan CSĐT cấp huyện đáp ứng yêu cầu nhiệm vụ chính trị đặt ra.

Ba là, quan điểm tiếp tục điều chỉnh cơ cấu tổ chức, tập trung xây dựng đội ngũ có thẩm quyền tiến hành tố tụng thuộc Cơ quan CSĐT cấp huyện theo hướng “tinh, gọn, mạnh” và từng bước xây dựng, trang bị cơ sở vật chất, trang thiết bị hiện đại, đáp ứng yêu cầu nhiệm vụ của Đảng và Đảng ủy Công an trung ương đã đặt ra.

Bốn là, quan điểm đẩy mạnh công tác hoàn thiện pháp luật xứng tầm, phù hợp với nhiệm vụ của Đảng và Đảng ủy Công an trung ương.

Như vậy, nâng cao chất lượng ADPL trong ĐTVÁ có bị can là người dưới 18 tuổi của Cơ quan CSĐT cấp huyện là nâng cao sức mạnh, sức chiến đấu của Cơ quan CSĐT nói riêng và lực lượng Công an nhân dân nói chung, góp phần giữ gìn an ninh, trật tự của đất nước là trách nhiệm của toàn Đảng, toàn dân và toàn quân ta.

4.1.3. Quan điểm bảo đảm quyền con người của người dưới 18 tuổi khi áp dụng pháp luật trong điều tra vụ án có bị can là người dưới 18 tuổi của Cơ quan Cảnh sát điều tra cấp huyện

Bảo đảm quyền của người dưới 18 tuổi là quan điểm nhất quán, xuyên suốt của Đảng ta trong sự nghiệp tiếp tục xây dựng và hoàn thiện Nhà nước pháp quyền xã hội chủ nghĩa Việt Nam. Đây là nội dung được Đại hội XIII của Đảng khẳng định “Tôn trọng, bảo đảm, bảo vệ quyền con người, quyền và nghĩa vụ của công dân theo Hiến pháp năm 2013; gắn quyền công dân với nghĩa vụ và trách nhiệm đối với xã hội”[11, tr71]. Trong đó “Hoạt động tư pháp phải có trọng trách bảo vệ công lý, bảo vệ quyền con người, quyền công dân, bảo vệ chế độ xã hội chủ nghĩa, bảo vệ lợi ích của Nhà nước, quyền và lợi ích hợp pháp,

chính đáng của tổ chức, cá nhân”[11, tr77]. Với quan điểm lớn này, Đảng đã thể hiện quan điểm phải bảo đảm quyền con người của người dưới 18 tuổi khi ADPL trong ĐTVÁ có bị can là người dưới 18 tuổi của Cơ quan CSĐT cấp huyện thông qua quan điểm: *Một là*, bảo đảm quyền của người dưới 18 tuổi gắn với chính sách của Đảng về chiến lược phát triển con người; *Hai là*, bảo đảm quyền của người dưới 18 tuổi đáp ứng yêu cầu của Nhà nước pháp quyền xã hội chủ nghĩa về bảo đảm quyền con người; *Ba là*, bảo đảm quyền của người dưới 18 tuổi phù hợp với pháp luật quốc tế và pháp luật quốc gia; *Bốn là*, Khắc phục các hạn chế khi ADPL trong ĐTVÁ có bị can là người dưới 18 tuổi của Cơ quan CSĐT cấp huyện bảo đảm quyền của người dưới 18 tuổi; *Năm là*, Bảo đảm quyền của người dưới 8 tuổi hướng đến hội nhập quốc tế.

Như vậy, bảo đảm quyền của người dưới 18 tuổi trong ADPL tiến hành ĐTVÁ có bị can là người dưới 18 tuổi của Cơ quan CSĐT cấp huyện là quan điểm quan trọng, cần thiết, góp phần nâng cao hiệu quả bảo đảm quyền con người nói chung, qua đó, bảo đảm quy trình ADPL tổ tụng khách quan, minh bạch, dân chủ, công bằng và tiếp tục công cuộc hoàn thiện và xây dựng Nhà nước pháp quyền xã hội chủ nghĩa ở Việt Nam.

4.1.4. Bảo đảm đúng người, đúng tội, đúng pháp luật, không để lọt tội phạm và không làm oan người vô tội, góp phần giáo dục đấu tranh phòng chống tội phạm

Áp dụng pháp luật trong ĐTVÁ có bị can là người dưới 18 tuổi của Cơ quan CSĐT cấp huyện là một hình thức thực hiện quyền lực nhà nước. Hình thức này được tiến hành bởi Thủ trưởng, Phó Thủ trưởng Cơ quan CSĐT, ĐTV và CBĐT thông qua những trình tự, thủ tục chặt chẽ đã được pháp luật Tổ tụng hình sự quy định.

Mục đích của việc ADPL trong ĐTVÁ có bị can là người dưới 18 tuổi là để cá biệt hóa các quy phạm pháp luật. Các quy phạm pháp luật này được cá biệt hóa thành các văn bản ADPL như: Quyết định khởi tố vụ án, Quyết

định khởi tố bị can, Quyết định hủy bỏ biện pháp ngăn chặn... Các văn bản pháp luật Tổ tụng hình sự có giá trị pháp lý mang tính cưỡng chế bắt buộc, hạn chế, tác động đến quyền con người, quyền của người dưới 18 tuổi. Bên cạnh đó, thông qua các quy phạm pháp luật này còn có giá trị răn đe, giáo dục đấu tranh phòng, chống tội phạm.

Do vậy, việc ADPL trong ĐTVÁ có bị can là người dưới 18 tuổi của Cơ quan CSĐT cấp huyện phải đảm bảo:

Thứ nhất, tuân thủ nghiêm ngặt tinh thần, quan điểm của Đảng thể hiện qua Văn kiện ở các thời kỳ và Hiến pháp nước Cộng hòa xã hội chủ nghĩa Việt Nam. Khi ADPL luôn xác định tính kiên quyết, tính thận trọng, tính chính xác các quyết định tố tụng ban hành đảm bảo không làm oan người vô tội, đồng thời không bỏ lọt tội phạm.

Thứ hai, thực hiện tốt chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn của Cơ quan CSĐT cấp huyện trong ADPL bảo đảm mọi tội phạm đều bị phát hiện đúng người, đúng tội, đúng pháp luật và bị xử lý kịp thời, công minh; các quyết định tố tụng có đủ căn cứ, đúng pháp luật; bảo đảm khi ADPL trong ĐTVÁ có bị can là người dưới 18 tuổi không để xảy ra oan, sai và đồng thời không bỏ lọt tội phạm, tôn trọng quyền công dân, quyền con người theo tinh thần của Hiến pháp và pháp luật.

Thứ ba, chủ thể tiến hành ADPL trong ĐTVÁ có bị can là người dưới 18 tuổi của Cơ quan CSĐT cấp huyện phải luôn trau dồi lý tưởng cách mạng, có quyết tâm cao bảo vệ công lý, bảo vệ lợi ích chính đáng của nhân dân, của Đảng và Nhà nước, góp phần củng cố niềm tin của nhân dân vào Đảng, Nhà nước và chế độ, đóng góp xứng đáng vào công cuộc tiếp tục xây dựng và hoàn thiện Nhà nước pháp quyền.

Như vậy, quan điểm của Đảng và Đảng ủy Công an trung ương đã chỉ rõ nhiệm vụ, quyền hạn và trách nhiệm của Cơ quan CSĐT cấp huyện trong ĐTVÁ có bị can là người dưới 18 tuổi. Những nhiệm vụ này nhằm đảm bảo

tính chính xác, công bằng, khách quan của hoạt động ADPL trong ĐTVÁ có bị can là người dưới 18 tuổi và bảo đảm lợi ích tốt nhất của người dưới 18 tuổi.

4.1.5. Quan điểm bảo đảm đáp ứng yêu cầu hội nhập của Việt Nam với các nước trong khu vực và trên thế giới

Hội nhập quốc tế là yêu cầu tất yếu của mọi quốc gia, dân tộc, vùng lãnh thổ nhằm phát huy mọi tiềm năng, thế mạnh của mỗi nước trong giải quyết các vấn đề của quốc gia, dân tộc cũng như các vấn đề của thời đại như: an ninh phi truyền thống, khủng bố quốc tế, điều tra tội phạm..., nhất là trong điều kiện thế giới phẳng, sự giao lưu giữa các quốc gia, vùng lãnh thổ ngày càng rộng mở, khoa học, công nghệ phát triển như vũ bão, nhất là công nghệ thông tin, công nghệ tin học và công nghệ mạng.

Sự hội nhập của Việt Nam là hình thức phát huy sức mạnh thời đại mà Đảng, Nhà nước ta đã khai thác, sử dụng từ rất lâu, ngay trong quá trình đấu tranh cách mạng giải phóng dân tộc, thống nhất đất nước trước đây và ngày nay. Tại Đại hội toàn quốc lần thứ XII của Đảng đã đề ra mục tiêu tổng quát cho giai đoạn 2016 - 2020 là “... *Nâng cao hiệu quả công tác đối ngoại và chủ động hội nhập quốc tế*...”[12, tr271]. Đại hội cũng đề ra 10 giải pháp chủ yếu, trong đó có giải pháp về đối ngoại, hợp tác quốc tế là “*Nâng cao hiệu quả hoạt động đối ngoại, chủ động hội nhập quốc tế, giữa vùng môi trường hòa bình và tạo điều kiện thuận lợi để phát triển đất nước*”[12, tr313]. Trong đó xác định phải: “*tăng cường hợp tác quốc tế và khu vực trong đảm bảo quốc phòng an ninh, bảo vệ chủ quyền quốc gia*”[12, tr314]. Đến Đại hội toàn quốc lần thứ XIII của Đảng đã khẳng định: “*Chủ động và tích cực hội nhập quốc tế, giải quyết tốt mối quan hệ giữa độc lập, tự chủ và hội nhập quốc tế; thúc đẩy hội nhập quốc tế toàn diện, sâu rộng, linh hoạt, hiệu quả vì lợi ích quốc gia, dân tộc*”[11, tr164]. Cùng với chủ trương của đảng về xây dựng lực lượng Công an cách mạng, chính quy, tinh nhuệ, tiến tới hiện đại. Đại hội XIII của Đảng đã xác định “*Xây dựng nền ngoại giao toàn diện, hiện đại với*

ba trụ cột là đối ngoại đảng, ngoại giao nhà nước và đối ngoại nhân dân”[11, tr162].

Như vậy, quan điểm của Đảng trong tăng cường hội nhập quốc tế về ADPL trong ĐTVÁ có bị can là người dưới 18 tuổi nói riêng và trong đấu tranh, phòng chống tội phạm nói chung đã được Bộ Công an tham mưu Chính phủ ký kết các văn bản hợp tác quốc tế đa phương hoặc song phương về hợp tác điều tra tội phạm nói chung. Bộ Công an trong phạm vi, quyền hạn của mình đã ký kết hợp tác với Cảnh sát các nước, đặc biệt là với các nước láng giềng như Trung quốc, Lào, Campuchia, Thái Lan và các nước có nền kinh tế phát triển như Nhật Bản, Mĩ, Hàn Quốc...Nội dung quan hệ hợp tác tập trung vào một số vấn đề cơ bản như: (1) Hợp tác trong việc cung cấp, trao đổi thông tin về tình hình tội phạm, các thủ đoạn, các lĩnh vực. (2) Trao đổi kinh nghiệm về ADPL trong ĐTVÁ. (3) Cung cấp, trao đổi các thiết bị, phương tiện kỹ thuật, khoa học, công nghệ phục vụ cho việc điều tra hình sự. (4) Hợp tác trong hoạt động thu thập tài liệu, chứng cứ về vụ án theo yêu cầu, điều tra, xác minh những vấn đề liên quan đến vụ án theo yêu cầu, truy bắt tội phạm. (5) Hợp tác trong việc trao đổi, đào tạo, nâng cao trình độ đội ngũ chủ thể tiến hành tố tụng trong Cơ quan CSĐT và các chuyên đề chuyên sâu có bị can là người dưới 18 tuổi. (6) Hợp tác trong tổ chức và tham dự các cuộc Hội thảo quốc tế liên quan đến ADPL trong ĐTVÁ có bị can là người dưới 18 tuổi.

4.1.6. Bảo đảm quán triệt quan điểm của Đảng và Đảng ủy Bộ Công về việc tiếp tục sắp xếp tổ chức bộ máy lực lượng Công an nhân dân tinh, gọn, mạnh, phục vụ tốt hơn việc bảo đảm quyền của bị can là người dưới 18 tuổi

Quan điểm của Đảng và Đảng ủy Công an trung ương luôn đặc biệt coi trọng nâng cao hiệu năng, hiệu lực, hiệu quả hoạt động của bộ máy lực lượng Công an nhân dân. Đây là một trong những yếu tố then chốt đưa Đảng Cộng sản Việt Nam nói chung và Đảng ủy Công an trung ương nói riêng “trở

thành người cầm lái vĩ đại, người thuyền trưởng tinh anh đưa con thuyền cách mạng Việt Nam vượt mọi thác ghềnh, giành hết thắng lợi này đến thắng lợi khác” [167]. Bước vào kỷ nguyên vươn mình, qua các kỳ đại hội, Đảng ta luôn nhấn mạnh nhiệm vụ về tinh gọn tổ chức bộ máy trong giai đoạn mới. Được thể hiện trong các Văn kiện Đại hội Đảng, Nghị quyết, Kết luận của Bộ chính trị, của Ban chấp hành Trung ương về việc sắp xếp tổ chức bộ máy và tiếp tục sắp xếp tổ chức bộ máy, cụ thể: Văn kiện Đại hội Đảng lần thứ IX, XII, XIII. Nghị quyết số 10 - NQ/TW, ngày 09/2/2007 của Ban Chấp hành Trung ương khóa X; Nghị quyết số 22 - NQ/TW, ngày 02/2/2008 của Ban chấp hành Trung ương khóa X; Nghị quyết số 39 - NQ/TW, ngày 17/4/2015 của Bộ Chính trị; Nghị quyết số 18 - NQ/TW, ngày 25/10/2017 của Ban Chấp hành Trung ương khóa XII. Kết luận số 37 - KL/TW, ngày 02/2/2009 của Ban Chấp hành Trung ương khóa XII; Kết luận số 64 - KL/TW ngày 28/5/2013 của Ban Chấp hành Trung ương khóa XI; Kết luận số 50 - KL/TW, ngày 28/2/2023 của Bộ Chính trị về việc tiếp tục thực hiện Nghị quyết số 18.

Thực hiện các quan điểm của Đảng được cụ thể hóa qua các Văn kiện Đại hội Đảng; Nghị quyết, Kết luận của Đảng. Đảng ủy Công an trung ương đã và đang khẩn trương thực hiện cuộc cách mạng về tinh, gọn, mạnh, tổ chức bộ máy lực lượng Công an nhân dân, bảo đảm phục vụ tốt hơn cho nhân dân nói chung và hoạt động ADPL trong ĐTVÁ có bị can là người dưới 18 tuổi nói riêng, cụ thể: (i) Tiếp tục tập trung xây dựng tinh gọn bộ máy lực lượng Công an nhân dân hoạt động hiệu lực hiệu quả, thực sự là hạt nhân trí tuệ, là đội tiên phong, cách mạng trên mọi mặt trận; (ii) Giảm đầu mối trung gian không cần thiết, tăng cường phân cấp, phân quyền gắn với kiểm tra, giám sát và xác định rõ trách nhiệm giữa các cấp quản lý, giữa cơ quan quản lý và người thực hiện nhiệm vụ; (iii) Tiếp tục đổi mới mạnh mẽ công tác tổ chức theo tinh thần Nghị quyết số 18 Hội nghị lần thứ sáu Ban chấp hành Trung ương khóa XII “một số vấn đề về tiếp tục đổi mới, sắp xếp tổ chức bộ máy

của hệ thống chính trị tinh gọn, hoạt động hiệu lực, hiệu quả”. Có thể nói “xây dựng tổ chức bộ máy hiệu lực, hiệu quả là công việc khó khăn, phức tạp, đòi hỏi sự đoàn kết, thống nhất, dũng cảm, sự hy sinh của từng cán bộ, đảng viên cùng với quyết tâm rất cao của toàn Đảng, cả hệ thống chính trị” [167].

4.2. GIẢI PHÁP BẢO ĐẢM ÁP DỤNG PHÁP LUẬT TRONG ĐIỀU TRA VỤ ÁN CÓ BỊ CAN LÀ NGƯỜI DƯỚI 18 TUỔI CỦA CƠ QUAN CẢNH SÁT ĐIỀU TRA CẤP HUYỆN Ở VÙNG TÂY BẮC, VIỆT NAM

4.2.1. Nhóm giải pháp chung

4.2.1.1. Tiếp tục hoàn thiện pháp luật liên quan đến điều tra vụ án có bị can là người dưới 18 tuổi của Cơ quan Cảnh sát điều tra cấp huyện

- Về Bộ luật Hình sự năm 2015 sửa đổi, bổ sung năm 2017: Bảo đảm tính đồng bộ, tính tương thích giữa pháp luật Tổ tụng hình sự của Việt Nam với các Công ước quốc tế về quyền trẻ em các văn bản pháp luật có liên quan, nhằm tháo gỡ những hạn chế, thiếu sót đồng thời bảo đảm việc ADPL trong ĐTVA có bị can là người dưới 18 tuổi của Cơ quan CSĐT cấp huyện, cần sửa đổi, bổ sung một số quy định chưa phù hợp thực tiễn, chưa hợp lý; một số quy định chưa cụ thể, không rõ ràng và chưa có văn bản pháp luật hướng dẫn thi hành hoặc quy định chi tiết; và bổ sung điều luật quy định những hành vi hoặc vấn đề hình sự mới nảy sinh trong thực tiễn, hay còn mâu thuẫn, chưa thống nhất hoặc chồng chéo, cụ thể:

Một là, theo quy định tại Khoản 2, Điều 18 BLHS 2015 thì “người che dấu tội phạm là ông, bà, cha, mẹ, con, cháu, anh chị em ruột, vợ hoặc chồng của người phạm tội...” và khoản 2, Điều 19 BLHS 2015 thì “người che dấu tội phạm là ông, bà, cha, mẹ, con, cháu, anh chị em ruột, vợ hoặc chồng của người phạm tội...” không phải chịu TNHS trong một số trường hợp. Với quy định này, hiện nay không rõ người che dấu hoặc tố giác là cha nuôi, mẹ nuôi, cha dượng, mẹ kế, con nuôi, con rể, con dâu, con riêng của vợ, con riêng của chồng, cháu họ. Có thuộc phạm vi điều chỉnh của quy định này hay không. Theo quan điểm của nghiên cứu sinh cần bổ sung những chủ thể đã liệt kê ở

trên vào thuộc phạm vi điều chỉnh của quy định tại Điều 18 và Điều 19 BLHS năm 2015 (sửa đổi, bổ sung năm 2017); *Hai là*, theo quy định tại khoản 3 Điều 19 BLHS năm 2015 (sửa đổi, bổ sung năm 2017) thì người bào chữa không phải chịu TNHS nếu không tố giác tội phạm do thân chủ của mình đang chuẩn bị thực hiện, đang thực hiện hoặc đã thực hiện đối với các tội ít nghiêm trọng, nghiêm trọng và rất nghiêm trọng (trừ các tội xâm phạm an ninh quốc gia). Cần sửa đổi bổ, sung đối với những hành vi phạm tội mà thân chủ của người bào chữa chuẩn bị thực hiện hoặc đang thực hiện (phạm một tội mới hoặc tiếp diễn hành vi phạm tội đã thực hiện trước đó) không thuộc phạm vi nhiệm vụ của người bào chữa nên nếu người bào chữa không tố giác đối với các hành vi này sẽ vi phạm nguyên tắc của pháp luật hình sự “mọi hành vi phạm tội do người thực hiện phải được phát hiện kịp thời”.

- *Về chủ thể tiến hành thủ tục tố tụng đối với người dưới 18 tuổi phạm tội:* Bộ luật Tố tụng hình sự năm 2015 cần hoàn thiện, quy định cụ thể như thế nào là “người có kinh nghiệm” và “có hiểu biết cần thiết” về chủ thể tiến hành thủ tục tố tụng trong các vụ án có người dưới 18 tuổi tham gia. Theo đó, nghiên cứu sinh kiến nghị sửa đổi Điều 415 Bộ luật Tố tụng hình sự năm 2015 như sau:

“Điều 415. Chủ thể có thẩm quyền tiến hành tố tụng

Chủ thể có thẩm quyền tiến hành tố tụng đối với vụ án có người dưới 18 tuổi phải là người đã được đào tạo, có kinh nghiệm điều tra, truy tố, xét xử vụ án liên quan đến người dưới 18 tuổi...”

- *Về ADBPNC, biện pháp cưỡng chế đối với người dưới 18 tuổi:* Để bảo đảm quyền con người nói chung, quyền của người dưới 18 tuổi nói riêng và góp phần nâng cao hiệu quả công tác đấu tranh phòng, chống tội phạm, việc áp dụng đúng các trường hợp giữ người trong trường hợp khẩn cấp là đòi hỏi khi áp dụng biện pháp này kiên quyết phải đầy đủ cơ sở pháp lý vững chắc về biện pháp giữ người trong trường hợp khẩn cấp, khắc phục những bất cập, hạn chế các trường hợp giữ người trong trường hợp khẩn cấp

đối với người dưới 18 tuổi là đòi hỏi cấp bách đáp ứng yêu cầu thực tiễn giải quyết VAHS.

+ Đối với trường hợp giữ người trong trường hợp khẩn cấp thứ nhất khi *“Có đủ căn cứ để xác định người đó đang chuẩn bị thực hiện tội phạm rất nghiêm trọng hoặc tội phạm đặc biệt nghiêm trọng”* (điểm a khoản 1 Điều 110 Bộ luật Tố tụng hình sự năm 2015) cần sớm hoàn thiện quy định này theo hướng bảo đảm nguyên tắc tiến hành tố tụng đối với người dưới 18 tuổi và mục đích ADBPNC nói chung như: Để kịp thời ngăn chặn tội phạm hoặc khi có căn cứ chứng tỏ người bị buộc tội sẽ gây khó khăn cho việc điều tra, truy tố, xét xử hoặc sẽ tiếp tục phạm tội hoặc để bảo đảm thi hành án. Đồng thời bảo đảm tính phù hợp, tương thích với những quy định của BLHS năm 2015 sửa đổi, bổ sung năm 2017 về những hành vi chuẩn bị phạm tội phải chịu TNHS. Theo đó, cần sửa đổi, bổ sung điểm a khoản 1 Điều 110 Bộ luật Tố tụng hình sự năm 2015 là *“Có đủ căn cứ xác định người đang chuẩn bị thực hiện tội phạm bị truy cứu TNHS”*.

+ Đối với trường hợp giữ người trong trường hợp khẩn cấp quy định tại điểm b khoản 1 Điều 110 Bộ luật Tố tụng hình sự năm 2015 về: *“Người cùng thực hiện tội phạm hoặc bị hại hoặc người có mặt tại nơi xảy ra tội phạm chính mắt nhìn thấy và xác nhận đúng là người đã thực hiện tội phạm mà xét thấy cần ngăn chặn ngay việc người đó trốn”* theo hướng khắc phục những khó khăn vướng mắc đã được tác giả luận giải ở trên. Với quy định này chúng ta thấy để xác định một người “chính mắt nhìn thấy” thì người đó phải có mặt tại địa điểm nhất định, vị trí nhất định với cùng không gian, thời gian đó là *“nơi xảy ra tội phạm”*. Khi đó người có mặt tại nơi xảy ra tội phạm có thể là người cùng thực hiện tội phạm hoặc bị hại hoặc người làm chứng... Do vậy, điều luật cần hoàn thiện là *“người có mặt tại nơi xảy ra tội phạm chính mắt nhìn thấy và xác nhận đúng...”*. Như vậy, để khắc phục những khó khăn, vướng mắc và cụ thể hóa tinh thần Nghị quyết Đại hội XIII của Đảng khẳng

định coi trọng khoa học công nghệ và đổi mới sáng tạo là một trong những đột phá chiến lược quan trọng nhất tiến tới phát triển nhanh, bền vững trong chuyển giao, ứng dụng công nghệ số. Theo đó, cần hoàn thiện điểm b Khoản 1 Điều 110 Bộ luật Tố tụng hình sự năm 2015 là *“Người có mặt tại nơi xảy ra tội phạm chính mắt nhìn thấy hoặc có chứng cứ xác định đúng là người đã thực hiện tội phạm mà xét thấy cần ngăn chặn ngay việc người đó trốn”*.

+ Đối với trường hợp quy định tại điểm b và điểm c Điều 110 Bộ luật Tố tụng hình sự năm 2015 về *“xét thấy cần ngăn chặn ngay việc người đó trốn”* theo hướng bảo đảm cơ sở pháp lý để cơ quan có thẩm quyền, người có thẩm quyền có đủ căn cứ xác định khi nào thì xét thấy cần ngăn chặn ngay việc người đó trốn. Làm rõ các dấu hiệu người dưới 18 tuổi thực hiện tội phạm có biểu hiện trốn theo hướng căn cứ vào tính chất của tội phạm; căn cứ vào hành vi của người thực hiện tội phạm là người dưới 18 tuổi; căn cứ vào nhân thân của người phạm tội là người dưới 18 tuổi. Từ đó, quy định cụ thể hơn đối với những tính chất nào của tội phạm là người dưới 18 tuổi, hành vi nào của người thực hiện tội phạm là người dưới 18 tuổi và đặc điểm nào của nhân thân người thực hiện tội phạm là người dưới 18 tuổi thì áp dụng biện pháp giữ người trong trường hợp khẩn cấp.

+ Hoàn thiện quy định tại điểm c khoản 1 Điều 110 Bộ luật Tố tụng hình sự năm 2015 về: *“Có dấu vết của tội phạm ở người hoặc tại chỗ ở hoặc nơi làm việc hoặc trên phương tiện của người bị nghi thực hiện tội phạm và xét thấy cần ngăn chặn ngay việc người đó trốn hoặc tiêu hủy chứng cứ”* theo hướng khi cơ quan, người có thẩm quyền thu thập được đầy đủ thông tin, tài liệu, chứng cứ xác định được “dấu vết của tội phạm” đối với người bị nghi thực hiện tội phạm là người dưới 18 tuổi có những dấu hiệu trốn hoặc hành vi tiêu hủy chứng cứ thì tiến hành áp dụng biện pháp giữ người trong trường hợp khẩn cấp. Theo đó, cần hoàn thiện điểm c Khoản 1 Điều 110 Bộ luật Tố tụng hình sự năm 2015 là: *“Có dấu vết tội phạm của người bị nghi thực hiện tội phạm và xét thấy cần ngăn chặn ngay việc người đó trốn hoặc tiêu hủy chứng cứ”*.

- *Về áp dụng biện pháp điều tra đối với người dưới 18 tuổi phạm tội:*

Bộ luật Tố tụng hình sự năm 2015 đã có những quy định nhằm bảo đảm lợi ích tốt nhất cho người dưới 18 tuổi phạm tội về: “thời hạn tạm giam đối với người bị buộc tội là người dưới 18 tuổi bằng hai phần ba thời hạn tạm giam đối với người 18 tuổi trở lên quy định tại Bộ luật này” (Điều 419). Tuy nhiên, trên tinh thần Công ước Liên hợp quốc về quyền trẻ em, các cơ quan tiến hành tố tụng hay cơ quan quan lập pháp cần quan tâm hàng đầu đến lợi ích tốt nhất của trẻ em, cần: Quy định về thời hạn tiến hành các hoạt động tố tụng khác trong ĐTVA có bị can là người dưới 18 tuổi cũng cần được rút ngắn, có thể bằng một phần hai thời hạn đối với những người từ đủ 18 tuổi để nhằm tạo cơ hội cho người dưới 18 tuổi phạm tội sớm tái hòa nhập. Bên cạnh đó một số chế định về biện pháp điều tra cần được sửa đổi bổ sung như sau:

+ *Về thẩm quyền áp dụng biện pháp điều tra tố tụng đặc biệt:* Bộ luật Tố tụng hình sự năm 2015 cần hoàn thiện quy định pháp luật về thẩm quyền áp dụng biện pháp điều tra tố tụng đặc biệt tại khoản 1 Điều 225 theo hướng quy định và cụ thể hóa nhiệm vụ, quyền hạn của Thủ trưởng CQĐT Viện kiểm sát nhân dân tối cao, Thủ trưởng CQĐT Viện kiểm sát quân sự Trung ương và hoạt động kiểm sát của Viện kiểm sát trong việc áp dụng các biện pháp điều tra tố tụng đặc biệt, có thể sửa đổi, bổ sung khoản 1 Điều 225 Bộ luật Tố tụng hình sự năm 2015 theo hướng: “*Thủ trưởng CQĐT Viện kiểm sát nhân dân tối cao, Thủ trưởng Cơ quan Viện kiểm sát quân sự Trung ương, Thủ trưởng CQĐT cấp Bộ, Thủ trưởng CQĐT cấp tỉnh, Thủ trưởng CQĐT quân sự cấp quân khu tự mình hoặc theo yêu cầu của Viện trưởng Viện kiểm sát cùng cấp có quyền ra quyết định áp dụng biện pháp điều tra tố tụng đặc biệt. Trường hợp vụ án do CQĐT cấp huyện, CQĐT quân sự khu vực thụ lý, điều tra thì Thủ trưởng CQĐT cấp huyện. Thủ trưởng CQĐT quân sự khu vực đề nghị Thủ trưởng CQĐT cấp trên xem xét, quyết định áp dụng*”. Bên cạnh đó, Viện trưởng Viện kiểm sát nhân dân tối cao, Bộ trưởng Bộ Công an, Bộ

trưởng Bộ Quốc phòng thống nhất ban hành Thông tư liên tịch quy định về phối hợp giữa CQĐT và Viện kiểm sát trong việc áp dụng các biện pháp điều tra tố tụng đặc biệt.

+ *Về thời hạn áp dụng biện pháp điều tra tố tụng đặc biệt*: Để đảm bảo tính “đặc biệt” của biện pháp điều tra tố tụng đặc biệt, khắc phục những khó khăn vướng mắc về thời hạn khi áp dụng biện pháp điều tra tố tụng đặc biệt, theo đó Điều 226 Bộ luật Tố tụng hình sự năm 2015 cần được sửa đổi, bổ sung theo hướng sau: “*Thời hạn áp dụng biện pháp điều tra tố tụng đặc biệt không quá 02 tháng kể từ ngày Viện trưởng Viện kiểm sát phê chuẩn. Trong thời hạn 03 ngày kể từ khi nhận được đề nghị phê chuẩn quyết định áp dụng biện pháp điều tra tố tụng đặc biệt của Thủ trưởng CQĐT, Viện trưởng Viện kiểm sát phải ra quyết định phê chuẩn hoặc quyết định không phê chuẩn. Trường hợp Viện trưởng Viện kiểm sát yêu cầu Thủ trưởng CQĐT áp dụng biện pháp điều tra tố tụng đặc biệt thì thời hạn tính từ khi Thủ trưởng Cơ quan ra quyết định áp dụng biện pháp điều tra tố tụng đặc biệt. Trường hợp phức tạp có thể gia hạn nhưng không quá thời hạn điều tra theo quy định của Bộ luật này và thời hạn này đối với người dưới 18 tuổi bằng 1/2*”.

+ *Sử dụng thông tin, tài liệu thu thập được bằng biện pháp điều tra tố tụng đặc biệt*: Để khắc phục những khó khăn, thiếu sót trong việc Bộ luật Tố tụng hình sự năm 2015 quy định chưa rõ những thông tin tài liệu thu thập được từ việc áp dụng biện pháp điều tra tố tụng đặc biệt như khi áp dụng biện pháp điều tra tố tụng đặc biệt thu thập được những thông tin, tài liệu liên quan đến tội phạm khác được quy định tại BLHS năm 2015 sửa đổi, bổ sung năm 2017 quy định nhưng không thuộc vụ án đang điều tra mà có dấu hiệu tội phạm thì xử lý như nào. Tác giả, đề xuất cần sửa đổi, bổ sung khoản 1 Điều 227 Bộ luật Tố tụng hình sự theo hướng sau: “*Thông tin, tài liệu thu thập được bằng biện pháp điều tra tố tụng đặc biệt chỉ được sử dụng vào việc khởi tố, điều tra, truy tố, xét xử VAHS và làm rõ hành vi phạm tội do người thực*

hiện; thông tin, tài liệu không liên quan đến vụ án, không làm rõ hành vi phạm tội do người thực hiện phải tiêu hủy kịp thời. Nghiêm cấm sử dụng thông tin, tài liệu, chứng cứ thu thập được vào mục đích khác.”

+ *Hủy bỏ việc áp dụng biện pháp điều tra tố tụng đặc biệt:* Từ những khó khăn, vướng mắc về hủy bỏ việc áp dụng biện pháp điều tra tố tụng đặc biệt đã được tác giả trình bày ở trên và để đảm bảo tính “đặc biệt” kịp thời, cấp bách trong quá trình điều tra, giải quyết VAHS nhưng vẫn đảm bảo quyền con người trong việc áp dụng các biện pháp điều tra tố tụng đặc biệt, tác giả kiến nghị cần sửa đổi, bổ sung Điều 228 Bộ luật Tố tụng hình sự năm 2015 như sau:

“Viện trưởng Viện kiểm sát đã phê chuẩn quyết định áp dụng biện pháp điều tra tố tụng đặc biệt phải kịp thời hủy bỏ quyết định đó khi thuộc một trong các trường hợp:

- 1. Có đề nghị bằng văn bản của Thủ trưởng CQĐT có thẩm quyền hoặc đã hết thời hạn ĐTVA hoặc kết thúc điều tra;*
- 2. Có vi phạm trong quá trình áp dụng biện pháp điều tra tố tụng đặc biệt;*
- 3. Không cần thiết tiếp tục áp dụng biện pháp điều tra tố tụng đặc biệt.”*

Như vậy, việc sửa đổi, bổ sung hoàn thiện những bất cập quy định của pháp luật Tố tụng hình sự về người dưới 18 tuổi là cần thiết, bảo đảm cho hoạt động tổ chức ADPL trong ĐTVA có bị can là người dưới 18 tuổi là cần thiết, bảo đảm cho việc ADPL trong ĐTVA có bị can là người dưới 18 tuổi của Cơ quan CSĐT cấp huyện có đầy đủ cơ sở pháp lý ADPL trong điều tra VAHS.

4.2.1.2. Tiếp tục đổi mới công tác lãnh đạo, chỉ đạo của Thủ trưởng, Phó thủ trưởng Cơ quan Cảnh sát điều tra cấp huyện, bảo đảm gắn trách nhiệm của người đứng đầu với hiệu quả công tác áp dụng pháp luật trong điều tra vụ án có bị can là người dưới 18 tuổi

Bảo đảm công tác lãnh đạo, chỉ đạo là vấn đề then chốt có ý nghĩa quyết định đến kết quả cuối cùng của hoạt động ADPL trong ĐTVA có bị can

là người dưới 18 tuổi. Bảo đảm công tác lãnh đạo, chỉ đạo sẽ giúp cho hoạt động ADPL trong ĐTVÁ có bị can là người dưới 18 tuổi được tiến hành một cách thường xuyên liên tục, huy động được sức mạnh của cả hệ thống chính trị và các lực lượng, kịp thời điều chỉnh mục tiêu, kế hoạch, giải quyết các vấn đề phát sinh trong thực tiễn triển khai hoạt động ADPL.

Thực tế cho thấy, ở đâu Thủ trưởng, Phó Thủ trưởng Cơ quan CSĐT thiếu sát sao, thiếu quyết liệt thì chất lượng, hiệu quả hoạt động ADPL trong ĐTVÁ có bị can là người dưới 18 tuổi giảm xuống như tình hình tội phạm, vi phạm pháp luật nói chung và vụ án có bị can là người dưới 18 tuổi sẽ gia tăng. Vì vậy, tăng cường sự lãnh đạo, chỉ đạo hoạt động ADPL trong ĐTVÁ có bị can là người dưới 18 tuổi là vấn đề luôn được nhấn mạnh.

Tăng cường sự lãnh đạo, chỉ đạo hoạt động ADPL trong ĐTVÁ có bị can là người dưới 18 tuổi của Cơ quan CSĐT cấp huyện thể hiện trên hai phương diện: tăng cường sự lãnh đạo của cấp ủy các Cơ quan CSĐT cấp huyện và vai trò của Thủ trưởng Cơ quan CSĐT, Phó Thủ trưởng Cơ quan CSĐT cấp huyện. Cụ thể:

- Đối với cấp ủy của các Cơ quan CSĐT cấp huyện cần:
- + Nghiên cứu nắm vững Nghị quyết, quan điểm của Đảng, Chính phủ, Thủ tướng Chính phủ, Đảng ủy Công an trung ương đối với hoạt động ADPL trong ĐTVÁ có bị can là người dưới 18 tuổi để xây dựng thành Nghị quyết của Đảng ủy Cơ quan CSĐT cấp huyện và tham mưu cho cấp ủy, chính quyền các cấp trong việc đề ra mục tiêu, chương trình kế hoạch, huy động lực lượng, kinh phí phục vụ cho triển khai hoạt động ADPL trong ĐTVÁ có bị can là người dưới 18 tuổi.
- + Tăng cường hoạt động chỉ đạo và kiểm tra, giám sát việc triển khai Nghị quyết và Nghị quyết của Đảng ủy cấp trên, qua đó kịp thời đôn đốc tiến độ thực hiện, điều chỉnh mục tiêu, chỉ tiêu, phương pháp cho phù hợp với tình

hình cụ thể; chấn chỉnh lề lối, phương pháp làm việc của đảng viên thuộc Cơ quan CSĐT cấp huyện.

+ Thực hiện gắn trách nhiệm cấp ủy, chỉ bộ với kết quả triển khai thực hiện Nghị quyết cấp ủy cấp trên và của Đảng ủy Cơ quan CSĐT cấp huyện trong hoạt động ADPL trong ĐTVÁ có bị can là người dưới 18 tuổi trên địa bàn do cấp ủy, chỉ bộ phụ trách. Có chế độ chính sách khen thưởng, kỉ luật nghiêm minh, kịp thời đối với Đảng viên do Đảng ủy, chỉ bộ mình quản lý trong quá trình công tác.

- Đối với Thủ trưởng, Phó Thủ trưởng Cơ quan CSĐT cấp huyện:

+ Thủ trưởng, Phó Thủ trưởng Cơ quan CSĐT cấp huyện là người tổ chức, chỉ đạo triển khai thực hiện Nghị quyết của cấp ủy Cơ quan CSĐT cấp huyện thông qua xây dựng và thực hiện thắng lợi các chương trình, kế hoạch công tác của Cơ quan CSĐT cấp huyện. Đây là công việc hết sức khó khăn, đòi hỏi Thủ trưởng, Phó Thủ trưởng Cơ quan CSĐT cấp huyện phải hết sức linh hoạt sáng tạo, không dập khuôn máy móc và phải bám sát vào tình hình, điều kiện cụ thể của Cơ quan CSĐT và địa phương.

+ Quá trình lãnh đạo, chỉ đạo hoạt động ADPL trong ĐTVÁ có bị can là người dưới 18 tuổi tại Cơ quan CSĐT cấp huyện phải bảo đảm luôn tranh thủ ý kiến chỉ đạo và sự ủng hộ của Huyện ủy, Ủy ban nhân dân huyện trong chỉ đạo các ban ngành lực lượng tham gia phối hợp, cũng như tạo điều kiện về kinh phí, trang thiết bị phục vụ cho quá trình triển khai hoạt động ADPL trong ĐTVÁ có bị can là người dưới 18 tuổi trên địa bàn.

+ Bố trí, sử dụng hiệu quả nguồn Thủ trưởng, Phó thủ trưởng Cơ quan CSĐT, ĐTV, CBĐT hiện có phù hợp với yêu cầu, năng lực công tác và đặc điểm địa bàn từng Cơ quan CSĐT cấp huyện. Có chiến lược tuyển chọn, đào tạo nâng cao trình độ đội ngũ ĐTV, CBĐT giỏi về nghiệp vụ, tinh thông về pháp luật, giỏi kỹ năng giao tiếp, kỹ năng làm việc với đồng bào dân tộc thiểu số và người dưới 18 tuổi đáp ứng các yêu cầu công tác.

+ Tiếp tục nâng cao bản lĩnh chính trị, lòng yêu nghề, tinh thần trách nhiệm trong thực hiện nhiệm vụ cho đội ngũ Thủ trưởng, Phó thủ trưởng Cơ quan CSĐT, ĐTV, CBĐT. Bảo đảm tất cả đội ngũ Thủ trưởng, Phó thủ trưởng Cơ quan CSĐT, ĐTV, CBĐT nắm vững mục tiêu, yêu cầu, nội dung hoạt động ADPL trong ĐTVÁ có bị can là người dưới 18 tuổi và thực hiện với quyết tâm chính trị cao.

4.2.1.3. Tiếp tục thực hiện quan điểm của Đảng, Đảng ủy Công an trung ương về việc tiếp tục sắp xếp tổ chức bộ máy lực lượng Công an nhân dân “Tinh - Gọn - Mạnh - Hiệu năng - Hiệu lực - Hiệu quả”

Thực hiện quan điểm của Đảng và Đảng ủy Công an trung ương về thực hiện cuộc cách mạng sắp xếp tổ chức bộ máy lực lượng Công an nhân dân nói chung và Cơ quan CSĐT nói riêng, bảo đảm “Tinh - Gọn - Mạnh - Hiệu năng - Hiệu lực - Hiệu quả”. Thể hiện tinh thần tiên phong, gương mẫu đi đầu thực hiện các chủ trương của đảng, góp phần đưa đất nước bước vào kỷ nguyên mới, kỷ nguyên vươn mình của dân tộc. Điều này đã được Đại tướng Lương Tam Quan - Bộ trưởng Bộ Công an khẳng định lực lượng Công an nhân dân luôn “gương mẫu, đi đầu trong thực hiện các chủ trương về xây dựng, chỉnh đốn Đảng; sắp xếp tổ chức bộ máy hệ thống chính trị gọn, hiệu lực, hiệu quả; ... nâng tầm vị thế đất nước, tạo tiền đề, động lực vững tin thực hiện trách nhiệm vinh quang...”[171]. Do vậy, việc sắp xếp lại Cơ quan CSĐT của Công an nhân dân (không tổ chức cơ quan CSĐT cấp huyện) khi quan điểm của Đảng và Đảng ủy Công an trung ương được cụ thể hóa cần bảo đảm:

Một là, thiết kế, tổ chức, sắp xếp, tăng cường đội ngũ ĐTV, CBĐT về Công an xã phường, thị trấn bảo đảm tăng cường năng lực, sức chiến đấu trong đấu tranh, phòng chống tội phạm, giải quyết ngay vụ việc khi mới phát sinh tại địa bàn cơ sở, không để nảy sinh phức tạp. Bảo đảm nguyên tắc, quan điểm của Đảng ủy Công an trung ương “một người có thể làm nhiều việc, nhưng một việc chỉ giao cho một người” khi đó ĐTV, CBĐT ở Công an cấp

xã vừa là ĐTV, CBĐT thuộc Cơ quan CSĐT cấp tỉnh vừa là cán bộ công an cấp xã, vừa tiến hành giải quyết các VAHS và tiến hành giải quyết các công việc khác khi được lãnh đạo chỉ huy giao.

Thứ hai, về căn cứ, trình tự, thủ tục, thẩm quyền và những vấn đề liên quan đến việc ADPL trong ĐTV của Cơ quan CSĐT cấp huyện cần dịch chuyển những chức năng nhiệm vụ này một phần giao cho Cơ quan CSĐT cấp tỉnh và một phần giao cho Công an cấp xã như việc tiếp nhận, kiểm tra xác minh sơ bộ ban đầu đối với nguồn tin về tội phạm.

4.2.2. Nhóm giải pháp cụ thể

4.2.2.1. Tiếp tục kiện toàn bộ máy Cơ quan Cảnh sát điều tra cấp huyện ở vùng Tây Bắc, Việt Nam

Thực hiện tinh thần Nghị quyết số 18-NQ/TW ngày 25/10/2017 của Ban Chấp hành Trung ương khóa XII về “một số vấn đề tiếp tục đổi mới, sắp xếp tổ chức bộ máy của hệ thống chính trị tinh gọn, hoạt động hiệu lực, hiệu quả” thì việc xây dựng mô hình Cơ quan CSĐT cấp huyện từng bước chuyên nghiệp, hiện đại đáp ứng yêu cầu xây dựng, hoàn thiện Nhà nước pháp quyền xã hội chủ nghĩa Việt Nam là yêu cầu tiên quyết. Để đáp ứng được những yêu cầu này, đòi hỏi cần đổi mới tổ chức, nâng cao chất lượng, hiệu quả các mặt công tác của Cơ quan CSĐT cấp huyện ở vùng Tây Bắc theo hướng bảo đảm sự tập trung, thống nhất “tinh, gọn, mạnh”. Vừa phát huy sức mạnh tổng hợp của cả hệ thống CQĐT, vừa bảo đảm tính độc lập, khách quan trong hoạt động điều tra. Cụ thể:

Thứ nhất, tiếp tục hoàn thiện đổi mới về cơ cấu tổ chức bên trong của Cơ quan CSĐT cấp huyện ở vùng Tây Bắc, Việt Nam.

Trên cơ sở mô hình Cơ quan CSĐT cấp huyện trong hệ thống CQĐT của CAND tiến hành “tiếp tục nghiên cứu điều chỉnh, hoàn thiện chức năng, nhiệm vụ, tổ chức bộ máy và cơ chế hoạt động của Công an nhân dân theo thực tế yêu cầu, nhiệm vụ bảo đảm an ninh, trật tự, phù hợp với chủ trương,

đường lối của Đảng, chính sách, pháp luật của Nhà nước về đổi mới, sắp xếp tổ chức của hệ thống chính trị” [130] đổi mới, kế thừa những ưu điểm, hạt nhân hợp lý và kinh nghiệm của một số Cơ quan CSĐT cấp huyện ở trong nước và một số nước trên thế giới về cơ cấu tổ chức, bộ máy và lực lượng của Cơ quan CSĐT cấp huyện tăng cường theo hướng chuyên nghiệp, hiện đại, chủ động trong việc phát hiện, đấu tranh và điều tra VAHS, có cơ chế phối hợp chặt chẽ, hiệu quả giữa hoạt động thuyết phục, phòng ngừa và điều tra. Bảo đảm việc ADPL trong ĐTVA có bị can là người dưới 18 tuổi của Cơ quan CSĐT cấp huyện ở vùng Tây Bắc, Việt Nam được phát hiện và xử lý kịp thời theo đúng quy định của pháp luật, không bỏ lọt tội phạm, không làm oan người vô tội, đáp ứng với yêu cầu đấu tranh phòng chống tội phạm trong giai đoạn mới.

Tiếp tục kiện toàn tổ chức, bộ máy theo hướng chuyên nghiệp, chuyên sâu bên cạnh hình thành đủ các Đội nghiệp vụ chuyên trách thuộc Cơ quan CSĐT như: “Đội điều tra tổng hợp, Đội Cảnh sát hình sự, Đội CSĐT tội phạm về kinh tế và chức vụ, Đội CSĐT tội phạm về ma túy” thì thành lập Đội chuyên trách điều tra thân thiện đối với người dưới 18 tuổi.

Đây vừa là xu hướng chung, phổ biến trong thời đại kỹ thuật số, vừa là yêu cầu cấp bách, rất cần thiết đối với đặc thù ĐTVA có bị can là người dưới 18 tuổi của Cơ quan CSĐT cấp huyện ở vùng Tây Bắc, Việt Nam.

Thứ hai, đổi mới phương pháp tiến hành.

Đổi mới phương pháp ADPL thu thập thông tin, tài liệu, chứng cứ trong ĐTVA có bị can là người dưới 18 tuổi: Trên cơ sở những phương pháp truyền thống kết hợp với phương pháp hiện đại để thu thập thông tin, tài liệu và chứng cứ về vụ án có bị can là người dưới 18 tuổi của Cơ quan CSĐT cấp huyện ở vùng Tây Bắc, Việt Nam. Cơ quan CSĐT cấp huyện căn cứ vào quy định pháp luật áp dụng các biện pháp kỹ thuật, biện pháp khích lệ, nâng cao trách nhiệm cung cấp thông tin tội phạm về vụ án có bị can là người dưới 18 tuổi giữa các

Cơ quan CSĐT cấp huyện đồng thời nâng cao nhận thức, tư duy pháp lý của Thủ trưởng, Phó Thủ trưởng Cơ quan CSĐT cấp huyện, ĐTV và CBĐT.

Đổi mới phương pháp điều tra, xác minh: Để hoạt động ADPL trong ĐTV có bị can là người dưới 18 tuổi của Cơ quan CSĐT cấp huyện ở vùng Tây Bắc, Việt Nam đạt hiệu quả và chất lượng, đảm bảo đúng người, đúng tội, đúng pháp luật, bảo đảm nguyên tắc xử lý tội phạm, đồng thời cũng bảo đảm nguyên tắc điều tra thân thiện đối với người dưới 18 tuổi, đòi hỏi Cơ quan CSĐT cấp huyện luôn phải đổi mới đồng bộ, nâng cao năng lực, trình độ nghiệp vụ chuyên môn và sự tinh thông về pháp luật của đội ngũ Thủ trưởng, Phó thủ trưởng Cơ quan CSĐT, ĐTV, CBĐT. Bên cạnh đó, cần trang bị công cụ, phương tiện, thiết bị nghiệp vụ phù hợp để đáp ứng yêu cầu điều tra tội phạm nói chung và ĐTV có bị can là người dưới 18 tuổi nói riêng theo hướng chuyên nghiệp hóa.

Nâng cao chất lượng ADPL trong ĐTV của Cơ quan CSĐT cấp huyện ở vùng Tây Bắc, Việt Nam theo hướng chuyên sâu từng lĩnh vực:

Đổi mới công tác quản lý, chỉ đạo hoạt động ADPL trong ĐTV của Cơ quan CSĐT cấp huyện ở vùng Tây Bắc, Việt Nam. Chẳng hạn: xây dựng các quy trình báo cáo giữa CBĐT với ĐTV, giữa ĐTV với Phó Thủ trưởng Cơ quan CSĐT, giữa Phó thủ trưởng Cơ quan CSĐT với Thủ trưởng Cơ quan CSĐT trong quá trình ADPL tiến hành ĐTV có bị can là người dưới 18 tuổi bảo đảm chặt chẽ, khoa học và hiệu quả, làm rõ mối quan hệ giữa quản lý hành chính với quản lý nghiệp vụ; bảo đảm hoạt động điều tra được quản lý chặt chẽ, có sự chỉ đạo sát sao có hiệu quả; đồng thời, nâng cao trách nhiệm và tính chủ động của ĐTV, CBĐT trong hoạt động ADPL trong ĐTV. Bên cạnh đó, siết chặt kỷ luật, kỷ cương, tăng cường kiểm tra, thanh tra nội bộ và phát huy có hiệu quả cơ chế kiểm tra, giám sát từ bên ngoài đối với Thủ trưởng, Phó Thủ trưởng Cơ quan CSĐT, ĐTV, CBĐT của Cơ quan CSĐT cấp huyện ở vùng Tây Bắc, Việt Nam phải thực sự trong sạch, chuyên nghiệp, vững về chính trị, giỏi về nghiệp vụ, tinh thông về pháp luật, nắm vững chủ

trương, chính sách của Đảng, liêm chính, công tâm và bản lĩnh, kỷ cương và trách nhiệm, đủ phẩm chất, năng lực, uy tín đáp ứng yêu cầu nhiệm vụ trong tình hình mới.

4.2.2.2. Tăng cường đào tạo, bồi dưỡng nâng cao nhận thức, năng lực, trình độ và tăng biên chế cho chủ thể tiến hành tố tụng của Cơ quan Cảnh sát điều tra cấp huyện ở vùng Tây Bắc, Việt Nam

Yếu tố con người là yếu tố then chốt, là động lực bảo đảm cho hoạt động ADPL trong ĐTVÁ có bị can là người dưới 18 tuổi. Vì vậy, “việc bồi dưỡng và xây dựng con người mới chính là góp phần nhân sức mạnh và hiệu quả của con người trong sự nghiệp xây dựng chế độ mới, xây dựng dân giàu, nước mạnh, xã hội công bằng, văn minh” [168, tr7]. Thực tế đội ngũ Thủ trưởng, Phó Thủ trưởng Cơ quan CSĐT, ĐTV, CBĐT thiếu về biên chế, nhất là đối với đội ngũ ĐTV và CBĐT. Với khối lượng công việc nhiều, số lượng CBĐT, ĐTV chưa đủ để đáp ứng đòi hỏi thực tế, nhiều CBĐT, ĐTV chưa được đào tạo xứng tầm, chuyên sâu về pháp luật thuộc lĩnh vực điều tra, nhất là nghiệp vụ điều tra, chưa đáp ứng đủ tiêu chí theo quy định của Luật tổ chức CQĐT hình sự năm 2015 vì vậy ít nhiều đã ảnh hưởng trực tiếp đến hiệu quả ADPL trong điều tra VAHS.

Bên cạnh đó, Thủ trưởng, Phó Thủ trưởng Cơ quan CSĐT là đội ngũ lãnh đạo, chỉ đạo hoạt động ADPL trong điều tra VAHS của Cơ quan CSĐT. Đây cũng là hoạt động có ý nghĩa quan trọng, quyết định đến sự thành công hay thất bại của của Cơ quan CSĐT, nếu hoạt động này được nâng tầm sẽ thống nhất lãnh đạo đội ngũ CBĐT, ĐTV, đưa ra các quyết định phù hợp, kịp thời phát hiện, chấn chỉnh những sai lầm, thiếu sót trong quá trình thực hiện nhiệm vụ. Đồng thời, có sự quan tâm chỉ đạo sát sao, kịp thời khích lệ của Thủ trưởng, Phó Thủ trưởng Cơ quan CSĐT cấp huyện là nguồn cổ vũ, động viên lớn cho đội ngũ CBĐT, ĐTV hoàn thành tốt nhiệm vụ. Tuy nhiên, công tác lãnh đạo, chỉ đạo của đội ngũ Thủ trưởng, Phó Thủ trưởng Cơ quan CSĐT cấp huyện chưa được kịp thời, còn có tình trạng trông chờ, ỷ lại cho các lực

lượng nghiệp vụ, vì vậy hiệu quả ADPL trong ĐTV có bị can là người dưới 18 tuổi chưa cao. Xuất phát từ những lý do đó, chúng ta phải làm tốt những nội dung:

- Tăng cường biên chế cho các Cơ quan CSĐT cấp huyện ở vùng Tây Bắc, Việt Nam đáp ứng được yêu cầu thực tế ADPL trong điều tra VAHS, nhất là thực tế ADPL trong ĐTV có bị can là người dưới 18 tuổi. Việc bổ sung biên chế phải căn cứ vào tính chất địa bàn, biên chế do Nhà nước quy định, chỉ tiêu của Bộ Công an và yêu cầu thực tiễn hoạt động ADPL trong ĐTV có bị can là người dưới 18 tuổi của Cơ quan CSĐT cấp huyện ở vùng Tây Bắc, Việt Nam. Để xác định số lượng biên chế phù hợp, trong đó với những đặc thù riêng của vùng Tây Bắc, Việt Nam nên chú ý tăng cường hơn nữa đội ngũ ĐTV vì hiện nay số lượng ĐTV đang thiếu cả về số lượng và chất lượng còn hạn chế. Nhiều ĐTV, CBĐT mới chỉ đáp ứng tiêu chí đủ để trở thành ĐTV, CBĐT.

- Cần xây dựng đội ngũ Thủ trưởng, Phó Thủ trưởng Cơ quan CSĐT cấp huyện, ĐTV và CBĐT chuyên sâu về lĩnh vực ADPL trong điều tra VAHS có bị can là người dưới 18 tuổi. Lựa chọn những ĐTV có kinh nghiệm điều tra VAHS do người dưới 18 gây ra, những ĐTV có hiểu biết về tâm lý học, về khoa học giáo dục đối với người dưới 18 tuổi để tiến hành hoạt động điều tra đối với các vụ án có bị can là người dưới 18 tuổi.

- Thường xuyên mở các lớp bồi dưỡng kiến thức nghiệp vụ, kiến thức pháp luật nhất là pháp luật Tổ tụng hình sự, bồi dưỡng kiến thức về tâm lý học, về khoa học giáo dục và về hoạt động ADPL trong ĐTV có bị can là người dưới 18 tuổi. Bổ sung kịp thời cán bộ, chiến sỹ làm nhiệm vụ tiến hành hoạt động Tổ tụng hình sự, trong đó có hoạt động ADPL trong ĐTV có bị can là người dưới 18 tuổi nhằm đáp ứng yêu cầu của tình hình thực tế đặt ra.

Trong công tác lãnh đạo, chỉ đạo của Thủ trưởng, Phó Thủ trưởng Cơ quan CSĐT cấp huyện phải thật sự quan tâm đủ về biên chế, trình độ nghiệp vụ, pháp luật tinh thông “giỏi về nghiệp vụ, tinh thông về pháp luật”. Luôn

nắm bắt kịp thời diễn biến nội dung vụ án để chỉ đạo kịp thời trong từng tình huống cụ thể, giao nhiệm vụ cụ thể cho từng CBĐT, ĐTV nhằm nâng cao tinh thần kiên quyết đấu tranh phòng chống tội phạm. Bên cạnh đó phải thường xuyên kiểm tra, đôn đốc công tác tổ chức đấu tranh phòng chống tội phạm nói chung và hoạt động ADPL trong ĐTVA có bị can là người dưới 18 tuổi nói riêng.

4.2.2.3. Tiếp tục tăng cường đầu tư kinh phí, nâng cấp đồng bộ trang thiết bị, cơ sở vật chất cho hoạt động điều tra vụ án có bị can là người dưới 18 tuổi của Cơ quan Cảnh sát điều tra cấp huyện ở vùng Tây Bắc, Việt Nam

Bảo đảm nguồn kinh phí, nâng cấp đồng bộ trang thiết bị, cơ sở vật chất là một trong những điều kiện cần thiết, đảm bảo cho việc triển khai các nội dung công tác điều tra, ADPL điều tra đạt hiệu quả và có tính khả thi, thực hiện thắng lợi “Công an nhân dân cách mạng, chính quy, tinh nhuệ, hiện đại” [11]. Thực tiễn cho thấy, ADPL trong ĐTVA có bị can là người dưới 18 tuổi liên quan đến nhiều chủ thể với nhiều nội dung đòi hỏi cần phải có nguồn kinh phí như: trong điều tra thân thiện, nhà tạm giữ, phòng tạm giam, phòng hỏi cung, phòng lấy lời khai có lắp đặt thiết bị ghi âm, ghi hình có âm thanh, kho bảo quản vật chứng, máy quay phim, chụp ảnh, phương tiện kỹ thuật phục vụ công tác phát hiện, thu thập, bảo quản dấu vết, vật chứng.... Việc bảo đảm nguồn kinh phí, đáp ứng các yêu cầu về cơ sở vật chất, phương tiện kỹ thuật trong điều tra hình sự là đòi hỏi tất yếu từ thực tiễn, cụ thể:

+ Bộ Công an, Ủy ban nhân dân các tỉnh Tây Bắc tiếp tục “rà soát tổng thể, toàn diện các mặt, các khâu trong công tác hậu cần, tài chính, nhất là những vấn đề khó khăn, vướng mắc để tìm giải pháp kịp thời tháo gỡ, xử lý, tập trung xây dựng kế hoạch, dự toán, thanh quyết toán, đẩy nhanh tiến độ giải ngân” [131] đầu tư cơ sở vật chất, đồng bộ trang thiết bị tiên tiến, hiện đại phục vụ tốt việc điều tra thân thiện đối với người dưới 18 tuổi, trong đó có

nơi tiếp xúc, làm việc và buồng hỏi cung riêng, phù hợp đối với bị can là người dưới 18 tuổi.

+ Tiếp tục tăng cường “đầu tư kinh phí phục vụ có hiệu quả việc mở các lớp đào tạo, bồi dưỡng, trang bị kiến thức, kỹ năng ứng xử cho cán bộ, chiến sĩ phù hợp, hiệu quả” [131] khi vận dụng, áp dụng tri thức nghiệp vụ, pháp luật vào thực tiễn, tiến hành ĐTVA có bị can là người dưới 18 tuổi. Đặc biệt, đào tạo, tập huấn, bồi dưỡng, nâng cao trình độ tiếng dân tộc, ngoại ngữ, năng lực công tác của chủ thể tiến hành tố tụng trong CQĐT đối với bị can là người dưới 18 tuổi.

+ Cung cấp nguồn kinh phí phục vụ cho việc triển khai các biện pháp điều tra thân thân thiện, phù hợp với lứa tuổi, sự phát triển của người dưới 18 tuổi về nhận thức, về tinh thần, về thể chất, cũng như điều kiện giáo dục và sinh sống của họ.

+ Tiếp tục đầu tư phương tiện giao thông, phương tiện thông tin liên lạc, trang thiết bị kỹ thuật như: thiết bị thu phát ghi âm, ghi hình, camera, máy ảnh, máy tính... Bảo đảm hoạt động điều tra nói chung và ĐTVA có bị can là người dưới 18 tuổi nói riêng đạt hiệu quả cao.

+ Tiếp tục trang bị thiết bị công nghệ cao, áp dụng công nghệ thông tin vào hoạt động điều tra. Xây dựng mạng thông tin thông suốt từ Cơ quan CSĐT Bộ Công an đến Cơ quan CSĐT cấp huyện ở vùng Tây Bắc, Việt Nam và tiến tới thực hiện “điều tra số” đồng bộ từ trung ương tới cơ sở bảo đảm áp dụng, ban hành các biểu mẫu tố tụng bằng công nghệ số, loại bỏ những thủ tục tố tụng thủ công, đơn thuần.

Ngoài ra, cần tăng cường nguồn kinh phí để tổ chức sơ kết toàn bộ quá trình thực hiện Bộ luật Hình sự năm 2015 sửa đổi bổ sung năm 2017, Bộ luật Tố tụng hình sự năm 2015 và Luật Tổ chức CQĐT hình sự năm 2015. Việc sơ kết nhằm đánh giá những thuận lợi, khó khăn, vướng mắc trong quá trình thực hiện, từ đó có phương án khắc phục, đáp ứng yêu cầu hoạt động áp dụng trong điều tra, khám phá trên thực tiễn.

4.2.2.4. Tăng cường quan hệ phối hợp giữa Cơ quan Cảnh sát điều tra cấp huyện với các cơ quan tổ chức hữu quan ở vùng Tây Bắc, Việt Nam

Thứ nhất, tăng cường nhóm quan hệ phối hợp với các cơ quan khác trong lực lượng CAND. Đây là quan hệ phân công và phối hợp được pháp luật quy định và có sự thống nhất về mục đích và nhiệm vụ, biện pháp và phương pháp, phương tiện, thời gian và địa điểm tiến hành, có sự chỉ đạo và thực hiện thỏa thuận có liên quan đến ADPL trong ĐTVA có bị can là người dưới 18 tuổi. Chủ thể của quan hệ phối hợp này là Cơ quan CSĐT cấp huyện và các cơ quan khác trong CAND. Trong đó, Cơ quan CSĐT cấp huyện đóng vai trò tổ chức và thực hiện quan hệ phối hợp này dựa trên cơ sở pháp luật và hướng tới mục đích của việc ADPL trong ĐTVA có bị can là người dưới 18 tuổi. Như quan hệ phối hợp với Cơ quan CSĐT cấp trên (Cơ quan CSĐT cấp tỉnh; Cơ quan CSĐT cấp bộ) trong ủy thác điều tra, trong áp dụng các biện pháp ngăn chặn, biện pháp điều tra tố tụng hình sự. Quan hệ phối hợp với các Cơ quan được giao nhiệm vụ tiến hành một số hoạt động điều tra của CAND (lực lượng Cảnh sát giao thông; Cơ quan nghiệp vụ của CAND...) trong tiếp nhận thông tin, tài liệu, chứng cứ và hồ sơ vụ án liên quan đến vụ án có bị can là người dưới 18 tuổi.

Thứ hai, tăng cường nhóm quan hệ phối hợp với các cơ quan khác ngoài lực lượng CAND bao gồm các mối quan hệ đa dạng, nhiều chiều như tăng cường mối quan hệ phối hợp giữa Cơ quan CSĐT cấp huyện với Viện kiểm sát nhân dân cùng cấp về bảo đảm quyền bào chữa, bảo đảm thực hiện thủ tục tố tụng thân thiện trong điều tra người dưới 18 tuổi. Quan hệ phối hợp giữa Cơ quan CSĐT cấp huyện ở vùng Tây Bắc, Việt Nam với Viện Kiểm sát nhân dân cùng cấp phải luôn bảo đảm nguyên tắc “*Bảo đảm tuân thủ đúng chức năng, nhiệm vụ của mỗi cơ quan theo quy định của pháp luật; được thực hiện thường xuyên, bảo đảm giải quyết vụ án nhanh chóng, kịp thời, đúng pháp luật; bảo đảm bí mật nhà nước, bí mật công tác theo quy định của pháp luật và quy định của mỗi ngành*”[2]. Như vậy, khi thực hiện quan hệ phối hợp

phải bảo đảm về nội dung phối hợp, nguyên tắc phối hợp và hình thức phối hợp được xây dựng trên cơ sở căn cứ, chức năng, nhiệm vụ của Cơ quan CSĐT cấp huyện và Viện Kiểm sát cùng cấp. Cụ thể, nội dung phối hợp là phối hợp trong áp dụng các hoạt động điều tra ban đầu; áp dụng các biện pháp ngăn chặn; phối hợp trong quá trình ra các quyết định tố tụng và xác định tài liệu, chứng cứ cần thu thập, tài liệu cần làm rõ; phối hợp trong tiến hành các hoạt động điều tra khác. Về nguyên tắc phối hợp phải bảo đảm: bảo đảm bí mật; bảo đảm nguyên tắc tiến hành tố tụng đối với người dưới 18 tuổi; bảo đảm tính độc lập của Cơ quan CSĐT và Viện kiểm sát trong quan hệ phối hợp. Về hình thức phối hợp: thông qua trao đổi trực tiếp; thông quan văn bản; thông quan cuộc họp trao đổi thông nhất.

Ngoài ra, cần củng cố và tăng cường hợp tác với Công an Trung Quốc và nước bạn Lào đối với hoạt động ADPL trong ĐTVA có bị can là người dưới 18 tuổi tập trung vào các loại tội phạm như lừa bán phụ nữ sang Trung Quốc, vận chuyển, mua bán trái phép các chất ma túy từ Lào, Trung Quốc vào Việt Nam và ngược lại, trộm cắp tài sản sau đó bỏ trốn qua Lào, Trung Quốc.... Thực tiễn công tác ADPL trong ĐTVA có bị can là người dưới 18 tuổi của Cơ quan CSĐT cấp huyện ở vùng Tây Bắc thời gian qua cho thấy, hoạt động hợp tác quốc tế giữa Cơ quan CSĐT cấp huyện ở vùng Tây Bắc và CQĐT cấp tỉnh, huyện nước bạn có chung đường biên giới với nước ta thời gian qua đã đạt được một số kết quả nhất định. CQĐT hai nước đã thường xuyên trao đổi thông tin, tài liệu chứng cứ liên quan đến hoạt động điều tra nói chung và hoạt động ADPL trong ĐTVA có bị can là người dưới 18 tuổi nói riêng. Đồng thời hỗ trợ lẫn nhau đối với hoạt động ADPL trong điều tra VAHS như xác minh thông tin, tài liệu phục vụ hoạt động điều tra, truy bắt bị can đang lẩn trốn trên nước bạn và giải cứu và trao trả các nạn nhân bị lừa bán ra nước ngoài làm vợ và làm gái mại dâm để đưa về Việt Nam.

Tiểu kết chương 4

Trên cơ sở lý luận và cơ sở thực tiễn, luận án đề xuất hệ thống quan điểm, giải pháp hoàn thiện ADPL trong ĐTVÁ có bị can là người dưới 18 tuổi của Cơ quan CSĐT cấp huyện. Các quan điểm, giải pháp được đề xuất trên cơ sở thể chế hóa các quan điểm chỉ đạo của Đảng về chiến lược CCTP, quy định của Hiến pháp năm 2013 và những kết quả đã đạt được, nguyên nhân của kết quả đạt được, hạn chế và nguyên nhân của hạn chế cần khắc phục trong thực tiễn ADPL trong ĐTVÁ có bị can là người dưới 18 tuổi của Cơ quan CSĐT cấp huyện vùng Tây Bắc, Việt Nam. Cụ thể:

Thứ nhất, về quan điểm đã được nghiên cứu sinh làm rõ: Quan điểm về tính thống nhất, đồng bộ của hệ thống pháp luật trên quan điểm, đường lối của Đảng và Đảng ủy Công an trung ương về ADPL trong ĐTVÁ có bị can là người dưới 18 tuổi; Quan điểm về tập trung phục vụ nhiệm vụ chính trị của lực lượng Công an, bảo vệ sức chiến đấu của lực lượng vũ trang góp phần giữ gìn an ninh trật tự của đất nước; Quan điểm về sự bảo đảm đúng người, đúng tội, đúng pháp luật, không để lọt tội phạm và không làm oan người vô tội góp phần giáo dục đấu tranh phòng chống tội phạm; Quan điểm về đáp ứng yêu cầu hội nhập của Việt Nam với các nước trong khu vực và trên thế giới.

Thứ hai, về giải pháp nghiên cứu sinh đã chỉ ra: *Một là*, nhóm giải pháp chung bao gồm giải pháp: Hoàn thiện hệ thống pháp luật về ADPL trong ĐTVÁ có bị can là người dưới 18 tuổi; Nâng cao nhận thức, trình độ pháp luật, nghiệp vụ của cán bộ, chiến sĩ Cơ quan CSĐT cấp huyện đối với hoạt động ADPL trong ĐTVÁ có bị can là người dưới 18 tuổi. *Hai là*, nhóm giải pháp cụ thể bao gồm giải pháp: Tiếp tục hoàn thiện bộ máy Cơ quan CSĐT cấp huyện vùng Tây Bắc, Việt Nam; Bổ sung biên chế, bồi dưỡng nâng cao nhận thức và trình độ nghiệp vụ, pháp luật cho đội ngũ CBĐT, Điều tra viên, Phó thủ trưởng, Thủ trưởng Cơ quan CSĐT cấp huyện ở vùng Tây Bắc, Việt Nam; Tăng cường quan hệ phối hợp giữa Cơ

quan CSĐT cấp huyện và các cơ quan tổ chức hữu quan trong ĐTVÁ có bị can là người dưới 18 tuổi ở vùng Tây Bắc, Việt Nam; Tiếp tục tăng cường nguồn kinh phí, trang thiết bị bảo đảm hoạt động ADPL trong ĐTVÁ có bị can là người dưới 18 tuổi của Cơ quan CSĐT cấp huyện ở vùng Tây Bắc, Việt Nam.

Luận án đã đưa ra những quan điểm và giải pháp cụ thể, khả thi nhằm nâng cao hiệu quả ADPL điều tra các vụ án có bị can là người dưới 18 tuổi, góp phần bảo vệ quyền lợi chính đáng của người dưới 18 tuổi và đảm bảo việc thực hiện đúng đắn pháp luật.

KẾT LUẬN

Luận án đã nghiên cứu một cách kỹ lưỡng và làm sáng tỏ về ADPL trong ĐTVÁ có bị can là người dưới 18 tuổi của Cơ quan CSĐT cấp huyện vùng Tây Bắc, Việt Nam. Kết quả này có ý nghĩa khoa học sâu sắc và giá trị ứng dụng thực tiễn cao, cụ thể:

Về mặt lý luận: Luận án đã luận giải, làm rõ khái niệm, đặc điểm, vai trò, các giai đoạn, nội dung và các điều kiện bảo đảm ADPL trong ĐTVÁ có bị can là người dưới 18 tuổi của Cơ quan CSĐT cấp huyện cũng như ADPL trong ĐTVÁ có bị can là người dưới 18 tuổi của các nước trong khu vực, thế giới và những gợi ý hữu ích cho Việt Nam.

Về mặt thực tiễn: Luận án đã khảo sát, đánh giá các yếu tố ảnh hưởng và phân tích, làm rõ thực trạng ADPL trong ĐTVÁ có bị can là người dưới 18 tuổi của Cơ quan CSĐT cấp huyện ở vùng Tây Bắc, Việt Nam trong giai đoạn từ năm 2014 đến năm 2023. Từ đó, luận án đã chỉ rõ những kết quả đã đạt được, nguyên nhân của kết quả đạt được và những tồn tại, hạn chế cũng như nguyên nhân của hạn chế cần khắc phục.

Về giải pháp: Trên cơ sở nghiên cứu lý luận và thực tiễn áp dụng, nghiên cứu sinh làm rõ các quan điểm và đồng thời đề xuất nhóm giải pháp chung và nhóm giải pháp cụ thể bảo đảm ADPL trong ĐTVÁ có bị can là người dưới 18 tuổi của Cơ quan CSĐT cấp huyện áp dụng trên toàn quốc và vùng Tây Bắc, Việt Nam nói riêng.

Kết quả nghiên cứu đạt được góp phần nâng cao nhận thức xác định tầm quan trọng của việc ADPL trong ĐTVÁ có bị can là người dưới 18 tuổi. Luận án cũng đã cung cấp những luận cứ khoa học, quan điểm, giải pháp nhằm hoàn thiện pháp luật về ADPL trong ĐTVÁ có bị can là người dưới 18 tuổi của Cơ quan CSĐT cấp huyện ở vùng Tây Bắc, Việt Nam. Qua đó nâng cao chất lượng điều tra các VAHS có liên quan đến người dưới 18 tuổi ở vùng Tây Bắc.

CÁC CÔNG TRÌNH KHOA HỌC ĐÃ ĐƯỢC CÔNG BỐ LIÊN QUAN ĐẾN ĐỀ TÀI LUẬN ÁN

1. Lê Cẩm, Đỗ Văn Chiến (2020): “Bảo vệ quyền con người bằng pháp luật hình sự Việt Nam trong giai đoạn đương đại (Phần II - Kỳ năm)”, *Tạp chí Pháp luật về Quyền con người*, số 2.
2. Đỗ Văn Chiến, Tào Thị Quyên (2023): “Biện pháp điều tra tố tụng đặc biệt: Những hạn chế, vướng mắc và hướng hoàn thiện”, *Tạp chí Nhân lực Khoa học xã hội*, số 05.
3. Đỗ Văn Chiến, Trần Thị Lan Anh (2023): “Hoạt động kiểm sát việc áp dụng các biện pháp điều tra tố tụng đặc biệt: hạn chế, vướng mắc và hướng hoàn thiện”, *Tạp chí Khoa học xã hội Việt Nam*, số 5.
4. Đỗ Văn Chiến, Trần Thị Lan Anh (2022): “Giữ người trong trường hợp khẩn cấp: Những hạn chế, vướng mắc và hướng hoàn thiện”, *Tạp chí Nhân lực Khoa học xã hội*, số 11.
5. Đỗ Văn Chiến (2023): “Vướng mắc trong xác định thời hạn áp dụng, hủy bỏ biện pháp điều tra tố tụng đặc biệt”, *Tạp chí Kiểm sát*, số 22.
6. Đỗ Văn Chiến, Nguyễn Hà Bích (2021): “Điều kiện đảm bảo cho hoạt động điều tra tố tụng đặc biệt”, *Tạp chí Kiểm sát*, số 07.
7. Đỗ Văn Chiến, Nguyễn Hà Bích (2021): “Xây dựng và phát huy sức mạnh thể trận lòng dân dưới ánh sáng nghị quyết Đại hội Đại biểu toàn quốc lần thứ XIII của Đảng”, *Tạp chí Giáo dục và xã hội*, số 128 (189).
8. Đỗ Văn Chiến, Nguyễn Hà Bích (2021): “Cơ sở pháp lý và thực tiễn của việc sửa đổi, bổ sung một số điều của Bộ luật Tố tụng hình sự năm 2015”, *Tạp chí Giáo dục và xã hội*, số 129 (190).
9. Đỗ Văn Chiến, Trần Thị Lan Anh (2022): “Áp dụng pháp luật Tố tụng hình sự trong tiếp nhận và kiểm tra, xác minh sơ bộ tố giác, tin báo về tội phạm của Công an cấp xã (kỳ I)”, *Tạp chí Giáo dục và xã hội*, số đặc biệt tháng 5.

10. Đỗ Văn Chiến, Trần Thị Lan Anh (2022): “Áp dụng pháp luật Tố tụng hình sự trong tiếp nhận và kiểm tra, xác minh sơ bộ tố giác, tin báo về tội phạm của Công an cấp xã (kỳ II)”, *Tạp chí Giáo dục và xã hội*, số đặc biệt tháng 6.
11. Đỗ Văn Chiến (2020): “Những yếu tố bảo đảm quyền của người bị bắt trong Tố tụng hình sự”, *Tạp chí Giáo dục và xã hội*, số đặc biệt tháng 8.
12. Đỗ Văn Chiến, Tào Trần Thị Lan Anh (2024): “Xử lý vật chứng trong điều tra vụ án hình sự - Những hạn chế, vướng mắc và hướng hoàn thiện”, *Tạp chí Giáo dục và xã hội*, số 157(218).

DANH MỤC TÀI LIỆU THAM KHẢO

1. Bộ Chính trị, Ban Chấp hành Trung ương Đảng Cộng sản Việt Nam (2005), *Nghị quyết số 49/NQ-TW ngày 02/6 của Bộ Chính trị về chiến lược cải cách tư pháp đến năm 2020*, Hà Nội.
2. Bộ Công an (2018), *Thông tư liên tịch số 04/2018/TTLT-VKSNDTC-BCA-BQP Quy định về phối hợp giữa Cơ quan điều tra và Viện kiểm sát trong việc thực hiện một số quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự*.
3. Lê Ngọc Dung (2023), *Tư pháp đối với người chưa thành niên, kinh nghiệm quốc tế và khuyến nghị đối với Việt Nam*, Kỷ yếu Tọa đàm (Tìm hiểu kinh nghiệm quốc tế về các đơn vị, Điều tra viên chuyên trách cho người chưa thành niên) Học viện Cảnh sát nhân dân tháng 6/2023.
4. Trần Thị Hương (2023), *Điều tra thân thiện, những kỹ năng cần có ở điều tra viên khi điều tra các vụ án có liên quan đến người chưa thành niên*, Kỷ yếu Tọa đàm (Tìm hiểu kinh nghiệm quốc tế về các đơn vị, Điều tra viên chuyên trách cho người chưa thành niên) Học viện Cảnh sát nhân dân tháng 6/2023.
5. Bộ Chính trị (2005), *Nghị quyết số 48-NQ/TW ngày 24/5/2005 về chiến lược xây dựng và hoàn thiện hệ thống pháp luật Việt Nam đến năm 2010, định hướng đến năm 2020*, Hà Nội.
6. Bộ Chính trị (2005), *Nghị quyết số 49-NQ/TW ngày 02/6 của Bộ Chính trị về Chiến lược cải cách tư pháp đến năm 2020*, Hà Nội.
7. Bộ Chính trị (2010), *Kết luận số 79-KL/TW về đề án đổi mới tổ chức và hoạt động của Tòa án, Viện kiểm sát và Cơ quan điều tra theo Nghị quyết số 49-NQ/TW của Bộ Chính trị về chiến lược cải cách tư pháp đến năm 2020*, Hà Nội.

8. Ban Bí thư Trung ương (2000), *Chỉ thị 53/CT-TW ngày 21/3 về một số công việc cấp bách của các cơ quan tư pháp cần thực hiện trong năm 2000*, Hà Nội.
9. Bộ Tư pháp, Viện Khoa học Pháp lý (2007), *Từ điển Luật học*, Nxb Từ điển Bách khoa và Nxb Tư pháp, Hà Nội.
10. Nguyễn Văn Cảnh (Chủ biên) (năm 2004): *Tổ chức, hoạt động điều tra của Cơ quan Cảnh sát điều tra cấp huyện theo pháp lệnh tổ chức điều tra hình sự*. - Đề tài khoa học cấp Bộ của Bộ Công an, Hà Nội.
11. Đảng Cộng sản Việt Nam (năm 2021), *Văn kiện Đại hội đại biểu toàn quốc lần thứ XIII*, tập I. Nxb Chính trị quốc gia Sự thật, Hà Nội.
12. Đảng Cộng sản Việt Nam (năm 2016), *Văn kiện Đại hội đại biểu toàn quốc lần thứ XII*, tập I. Nxb Chính trị quốc gia Sự thật, Hà Nội.
13. Đảng Cộng sản Việt Nam (năm 2021), *Văn kiện Đại hội đại biểu toàn quốc lần thứ XIII*, tập II. Nxb Chính trị quốc gia Sự thật, Hà Nội.
14. Đảng Cộng sản Việt Nam (năm 2016), *Văn kiện Đại hội đại biểu toàn quốc lần thứ XII*, tập II. Nxb Chính trị quốc gia Sự thật, Hà Nội.
15. Nguyễn Tiến Sơn (2012), *Mối quan hệ giữa Cơ quan điều tra và Viện kiểm sát trong tố tụng hình sự*, Luận án Tiến sĩ Luật học, Học viện Chính trị - Hành chính quốc gia Hồ Chí Minh.
16. Bộ Công an (2012), Dự thảo đề án *Nghiên cứu tổ chức lại hệ thống Cơ quan điều tra theo hướng thu gọn đầu mối*, Hà Nội.
17. *Khái quát hệ thống pháp luật Hoa Kỳ (2008)*, Nxb Thanh niên, Hà Nội.
18. Trần Quang Tiệp (2022), *Những vấn đề cơ bản trong luật Tố tụng hình sự một số nước trên thế giới*, Sách tham khảo. Nxb Chính trị quốc gia Sự thật, Hà Nội.
19. Nguyễn Văn Thuyết (2018), *So sánh và thống kê Bộ luật Hình sự năm 2015 (sửa đổi, bổ sung năm 2017) với Bộ luật Hình sự năm 1999 (sửa đổi, bổ sung năm 2009)*, Nxb Lao Động, Hà Nội.

20. Võ Khánh Vinh (2021), *Áp dụng pháp luật hình sự - Lý luận và thực tiễn*, Sách chuyên khảo. Nxb Tư pháp, Hà Nội.
21. Phạm Văn Thanh, Nguyễn Thọ Hải, Lê Minh Công, Nguyễn Minh Thức, Nguyễn Thành Công (2018), *Phòng ngừa người chưa thành niên vi phạm pháp luật - Thực trạng và giải pháp*, Sách chuyên khảo. Nxb Đại học Quốc gia thành phố Hồ Chí Minh.
22. Tóm tắt kỷ yếu (2023), *Luận cứ khoa học và định hướng giải pháp đào tạo sĩ quan Cảnh sát làm việc trong môi trường quốc tế*, Hội thảo khoa học quốc tế, Học viện Cảnh sát nhân dân.
23. Học viện Cảnh sát nhân dân (2022), *Giáo trình Luật Tổ tụng hình sự Việt Nam (Giáo trình dùng cho hệ Cao học luật Chuyên ngành Tội phạm học và điều tra tội phạm)*, Nxb Công an nhân dân, Hà Nội.
24. Học viện Cảnh sát nhân dân (2019), *Giáo trình Luật Hình sự Việt Nam (phần chung)*, Nxb Công an nhân dân, Hà Nội.
25. Học viện Cảnh sát nhân dân (2019), *Giáo trình Luật Hình sự Việt Nam (phần các tội phạm)*, tập I. Nxb Công an nhân dân, Hà Nội.
26. Học viện Cảnh sát nhân dân (2019), *Giáo trình Luật Hình sự Việt Nam (phần các tội phạm)*, tập II. Nxb Công an nhân dân, Hà Nội.
27. Nguyễn Thị Hồi (2021), *Hướng dẫn ôn và thi Môn lý luận chung về Nhà nước và pháp luật*, Nxb Tư pháp, Hà Nội.
28. Nguyễn Huy Thuật, Nguyễn Văn Cảnh (2005), *Sổ tay điều tra hình sự*, Nxb Công an nhân dân, Hà Nội.
29. Nguyễn Minh Đoan (2018), *Cơ chế pháp lý kiểm soát quyền lực nhà nước trong điều kiện xây dựng nhà nước pháp quyền xã hội chủ nghĩa*, Nxb Chính trị quốc gia Sự thật, Hà Nội.
30. Đỗ Ngọc Quang (2000), *Cơ quan điều tra, Thủ trưởng Cơ quan điều tra và Điều tra viên trong Công an nhân dân*, Nxb Công an nhân dân, Hà Nội.

31. Đỗ Đình Hòa (2013), *Thu thập, đánh giá, sử dụng chứng cứ của Cơ quan Cảnh sát điều tra phục vụ yêu cầu tranh tụng trong xét xử vụ án hình sự*, Sách chuyên khảo. Nxb Công an nhân dân, Hà Nội.
32. Nguyễn Ngọc Anh (2006), *Sổ tay pháp luật của Điều tra viên*, Nxb Tư pháp, Hà Nội.
33. Hà Thị Hồng Lan (2023), *Chuyên môn hóa đội ngũ Điều tra viên đối với các vụ án liên quan đến người chưa thành niên ở Việt Nam - Sự cần thiết và một số vấn đề cần cân nhắc*, Kỷ yếu Tọa đàm (Tìm hiểu kinh nghiệm quốc tế về các đơn vị, Điều tra viên chuyên trách cho người chưa thành niên) Học viện Cảnh sát nhân dân tháng 6/2023.
34. Ben Quinn (2023), *Kinh nghiệm của Neww Zealand về tư pháp thanh thiếu niên và cán bộ chuyên biệt về các dịch vụ hỗ trợ thanh thiếu niên*, Kỷ yếu Tọa đàm (Tìm hiểu kinh nghiệm quốc tế về các đơn vị, Điều tra viên chuyên trách cho người chưa thành niên) Học viện Cảnh sát nhân dân tháng 6/2023.
35. Vũ Duy Công (2015), *Cơ quan Cảnh sát điều tra trong tố tụng hình sự Việt Nam*, Luận án Tiến sĩ Luật học, Trường Đại học Luật thành phố Hồ Chí Minh.
36. Văn phòng Cao ủy Liên hợp quốc về quyền con người và Hội luật sư quốc tế (2009), *Quyền con người trong quản lý tư pháp (tài liệu hướng dẫn quyền con người dành cho thẩm phán, công tố viên và luật sư)*. Nxb Công an nhân dân, Hà Nội.
37. Nguyễn Minh Đức (2014), *Nguyên nhân, điều kiện người chưa thành niên vi phạm pháp luật hình sự và giải pháp phòng ngừa*. Sách chuyên khảo. Nxb Tư pháp, Hà Nội.
38. Thông tư số 43/TT-BCA ngày 22/4/2021 của Bộ trưởng Bộ Công an quy định về trách nhiệm của Công an nhân dân trong việc thực hiện một số thủ tục tố tụng thân thiện với người dưới 18 tuổi.

39. Tòa án nhân dân tối cao (2022), *Báo cáo Tổng kết thi hành pháp luật liên quan đến tư pháp người chưa thành niên*. Hà Nội.
40. Quốc hội (2018), *Luật quốc phòng năm 2018*.
41. Quốc hội (2016), *Luật trẻ em năm 2016*
42. Quốc hội (2017), *Luật trợ giúp pháp lý năm 2017*.
43. Quốc hội (2016), *Luật thi hành tạm giữ, tạm giam năm 2015*.
44. Quốc hội (2014), *Hiến pháp năm 2013 của nước Cộng hòa xã hội chủ nghĩa Việt Nam (năm 2013-1992-1980-1959-1946)*, Nxb Lao Động, Hà Nội.
45. Quốc hội (2015), *Luật tổ chức Cơ quan điều tra hình sự*, Nxb Chính trị quốc gia Sự thật, Hà Nội.
46. Quốc hội (2017), *Bộ luật Hình sự năm 2015, sửa đổi, bổ sung năm 2017*, Nxb Chính trị quốc gia Sự thật, Hà Nội.
47. Quốc hội (2015), *Bộ luật Tố tụng hình sự năm 2015*, Nxb Công an nhân dân, Hà Nội.
48. Lê Tấn Tới (2014) “*Hoạt động của lực lượng Cảnh sát điều tra tội phạm về trật tự xã hội trong phòng ngừa tội phạm do người chưa thành niên gây ra ở khu vực miền Tây Nam Bộ*”. Luận án Tiến sĩ Tội phạm và điều tra tội phạm, Học viện Cảnh sát nhân dân.
49. Ban chỉ đạo xây dựng Đề án (2021), Báo cáo tổng hợp đề án lần thứ nhất “*Chiến lược xây dựng và hoàn thiện Nhà nước pháp quyền xã hội chủ nghĩa Việt Nam đến năm 2030, định hướng đến năm 2045*”, Hà Nội.
50. Chu Thị Trang Vân (2009) “*Hoạt động áp dụng pháp luật hình sự của các cơ quan điều tra, Viện kiểm sát và Tòa án Việt Nam*”, Luận án Tiến sĩ Lý luận và lịch sử Nhà nước và Pháp luật, Khoa Luật, Đại học Quốc gia Hà Nội.

51. Lương Ngọc Trâm (2017) “*Quyết định hình phạt đối với người chưa thành niên phạm tội theo pháp luật hình sự Việt Nam từ thực tiễn Thành phố Hồ Chí Minh*”, Luận án Tiến sĩ Luật học, Học viện khoa học xã hội, Viện Hàn lâm khoa học xã hội Việt Nam.
52. Hoàng Xuân Châu (2021), “Các triết lí phổ biến trong xử lí người chưa thành niên phạm tội trên thế giới - Kinh nghiệm của Anh, xứ Wales và gợi ý cho Việt Nam” *Tạp chí Luật học*, số 2/2021.
53. Đỗ Thị Phụng (2004), “Bàn về khái niệm và cơ sở áp dụng thủ tục đối với người bị bắt, người bị tạm giữ, bị can, bị cáo là người chưa thành niên trong luật Tố tụng hình sự Việt Nam” *Tạp chí Luật học*, số 4/2004.
54. Nguyễn Minh Đoan (1996) “Áp dụng pháp luật - Một số vấn đề cần quan tâm” *Tạp chí Luật học*, số 3/1996.
55. Đỗ Ngọc Quang (2001), *Cơ quan điều tra Công an nhân dân trong Tố tụng hình sự*. Nhà xuất bản Công an nhân dân, Hà Nội.
56. Nguyễn Phương Thảo (2018): “Điều tra vụ án hình sự đối với người chưa thành niên bị buộc tội theo pháp luật Thái Lan và kinh nghiệm cho Việt Nam” *Tạp chí Nhà nước và Pháp luật* số 5/2018.
57. Trần Hưng Bình (2016): “Một số vấn đề về áp dụng những quy định có lợi cho người bị buộc tội theo Bộ luật tố tụng hình sự năm 2015 trong giai đoạn điều tra vụ án hình sự” *Tạp chí Kiểm sát*, Số 16 (tháng 8/2016).
58. Lê Đình Nghĩa (2021): “Những vướng mắc trong đối chất và thực nghiệm điều tra vụ án hình sự”. *Tạp chí Kiểm sát*, Số 7/2021
59. Lê Đình Nghĩa, Dương Thị Cẩm Tú (đồng tác giả) (2022): “Quyết định hình phạt đối với người dưới 18 tuổi phạm tội theo Bộ luật hình sự Liên Bang Nga” *Tạp chí Kiểm sát*, Số 17/2022.

60. Đỗ Thị Phụng (2023), *Nguyên tắc tiến hành tố tụng đối với người chưa thành niên từ chuẩn mực quốc tế đến điều kiện thực hiện tại Việt Nam*, Kỷ yếu Hội thảo khoa học quốc tế “*Tư pháp đối với người chưa thành niên kinh nghiệm quốc tế và bài học cho Việt Nam*”, Đại học Luật Hà Nội.
61. Lê Hữu Anh (2013) “*Điều tra tại hiện trường các vụ án giết người chưa rõ thủ phạm*”, Luận án tiến sĩ Luật học, Học viện Cảnh sát nhân dân, Hà Nội.
62. Trần Hồng Trang (Chủ nhiệm đề tài) (2002): “*Điều tra, nghiên cứu tình hình người chưa thành niên phạm pháp trên địa bàn Tây Ninh và những biện pháp phòng chống khả thi*”, đề tài khoa học cấp Tỉnh Tây Ninh.
63. Nguyễn Xuân Yên (2004), *Phòng ngừa thanh, thiếu niên phạm tội - Trách nhiệm của gia đình, nhà trường và xã hội*. Sách chuyên khảo, Nhà xuất bản Công an nhân dân.
64. Đỗ Như Thành (2008): “*Những vấn đề rút ra qua công tác điều tra các vụ án hình sự, thủ phạm là người chưa thành niên*”. *Tạp chí Cảnh sát nhân dân*, Số 8/2008.
65. Burrough Bryan (2007), *Cục điều tra liên bang Mỹ và cuộc chiến chống tội phạm Public Enemies*. Nxb Công an nhân dân, Hà Nội.
66. Phạm Minh Tuyên, Nguyễn Sơn (2019), *Xét xử vụ án hình sự*. Nxb Đại học Quốc gia Hà Nội, Hà Nội.
67. Quốc hội nước Cộng hòa xã hội chủ nghĩa Việt Nam (2017), *Bộ luật Hình sự năm 2015 sửa đổi bổ sung năm 2017 so sánh với BLHS năm 1999 sửa đổi bổ sung năm 2009*, Nxb Chính trị quốc gia - Sự thật, Hà Nội.
68. Học viện Chính trị quốc gia Hồ Chí Minh (2021), *Giáo trình Nhà nước và pháp luật Việt Nam* (Dùng cho hệ đào tạo Cao cấp lý luận chính trị), Nxb Lý luận chính trị, H.2021.

69. Đảng Cộng sản Việt Nam (2021), *Văn kiện Đại hội đại biểu toàn quốc lần thứ XIII*, tập I. Nxb. Chính trị quốc gia Sự thật, Hà Nội.
70. Vũ Thị Quyên (2015), *Pháp luật về quyền của người chưa thành niên phạm tội ở Việt Nam*, Luận án tiến sĩ luật học, Học viện Chính trị quốc gia Hồ Chí Minh.
71. Nguyễn Minh Đoan, Nguyễn Minh Đức (đồng chủ biên) (2019), *Thực hiện, áp dụng và giải thích pháp luật ở Việt Nam*, Nxb. Chính trị quốc gia Sự thật, Hà Nội.
72. Nguyễn Hòa Bình (2016), *Những nội dung mới trong Bộ luật Tố tụng hình sự năm 2015*, Nxb Chính trị quốc gia, Hà Nội.
73. Thông tư số 01/2017/TTLT-BCA-BQP-BTC-BNN&PTNT-VKSNDTC ngày 29/12/2017 quy định về việc phối hợp giữa các cơ quan có thẩm quyền trong việc thực hiện một số quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự năm 2015 về tiếp nhận, giải quyết tin báo, tố giác về tội phạm và kiến nghị khởi tố.
74. Thông tư số 02/2017/TTLT-VKSNDTC-TANDTC-BCA-BQP ngày 22/12/2017 quy định về việc phối hợp giữa các cơ quan tiến hành tố tụng trong việc thực hiện một số quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự về trả hồ sơ để điều tra bổ sung.
75. Thông tư liên tịch số 01/2018/TTLT-BCA-BQP-TANDTC-VKSNDTC ngày 23/01/2018 quy định về quan hệ phối hợp giữa cơ sở giam giữ với cơ quan có thẩm quyền tiến hành tố tụng và viện kiểm sát có thẩm quyền kiểm sát quản lý, thi hành tạm giữ, tạm giam.
76. Thông tư liên tịch số 02/2018/TTLT-BCA-VKSNDTC-TANDTC-BQP ngày 01/02/2018 quy định về trình tự, thủ tục, thời hạn, địa điểm bị can hoặc người đại diện theo pháp luật của pháp nhân thương mại phạm tội đọc, ghi chép bản sao tài liệu được số hoá liên quan đến việc buộc tội, gỡ tội hoặc bản sao tài liệu khác liên quan đến việc bào chữa.

77. Thông tư liên tịch số 03/2018/TTLT-BCA-VKSNDTC-TANDTC-BQP ngày 01/02/2018 hướng dẫn về trình tự, thủ tục thực hiện ghi âm hoặc ghi hình có âm thanh; sử dụng, bảo quản, lưu trữ kết quả ghi âm hoặc ghi hình có âm thanh trong quá trình điều tra, truy tố, xét xử.
78. Thông tư liên tịch số 04/2018/TTLT-VKSNDTC-BCA-BQP ngày 19/10/2018 quy định về phối hợp giữa Cơ quan điều tra và Viện kiểm sát trong việc thực hiện một số quy định của Bộ luật tố tụng hình sự.
79. Nguyễn Thị Hồi (2009), *Áp dụng pháp luật ở Việt Nam hiện nay một số vấn đề lý luận và thực tiễn*, Nxb Tư pháp, Hà Nội.
80. Thông tư liên tịch số 06/2018/TTLT-BCA-BQP-BTC-VKSNDTC-TANDTC ngày 07/8/2018 quy định chi tiết trình tự, thủ tục, mức tiền đặt, việc tạm giữ, hoàn trả, tịch thu, nộp ngân sách nhà nước số tiền đã đặt để bảo đảm;
81. Thông tư liên tịch số 06/2018/TTLT-VKSNDTC-TANDTC-BCA-BTP-BLĐTBXH ngày 21/12/2018 về phối hợp thực hiện một số quy định của Bộ luật tố tụng hình sự về thủ tục tố tụng đối với người dưới 18 tuổi.
82. Thông tư liên tịch số 10/2018/TTLT-BTP-BCA-BQP-BTC-TANDTC-VKSNDTC ngày 29/6/2018 quy định về phối hợp thực hiện trợ giúp pháp lý trong hoạt động tố tụng.
83. Thông tư số 56/2017/TT-BCA ngày 16/11/2017 của Bộ Công an quy định về phân công Thủ trưởng, Phó Thủ trưởng Cơ quan điều tra, thẩm quyền điều tra hình sự trong Công an nhân dân và các đội điều tra thuộc Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an cấp huyện.
84. Thông tư số 26/2018/TT-BCA ngày 10/8/2018 sửa đổi, bổ sung một số điều của Thông tư 56/2017/TT-BCA ngày 16/11/2017 của Bộ trưởng Bộ Công an quy định về phân công Thủ trưởng, Phó Thủ trưởng Cơ quan điều tra, thẩm quyền điều tra hình sự trong Công

an nhân dân và các đội điều tra thuộc Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an cấp huyện.

85. Thông tư 28/2020/TT-BCA ngày 26 tháng 3 năm 2020 Bộ Công an quy định trình tự, thủ tục tiếp nhận, phân loại, xử lý, giải quyết tố giác, tin báo về tội phạm, kiến nghị khởi tố của lực lượng Công an nhân dân.
86. Thông tư liên tịch số 01/2021/TTLT-BCA-BQP-BTC-BNN&PTNT-VKSNDTC ngày 29/11/2021 của Bộ trưởng Bộ Công an, Bộ trưởng Bộ Quốc phòng, Bộ trưởng Bộ Tài chính, Bộ trưởng Bộ Nông nghiệp và Phát triển nông thôn, Viện trưởng Viện kiểm sát nhân dân tối cao sửa đổi, bổ sung một số điều của Thông tư liên tịch số 01/2017/TTLT-BCA-BQP-BTC-BNNPTNT-VKSNDTC ngày 29/12/2017.
87. Bùi Thị Hương (2017), *Một vài góp ý bảo đảm quyền bào chữa của người dưới 18 tuổi của người bị buộc tội trong quá trình giải quyết vụ án hình sự trong pháp luật Việt Nam*, Số 11 tháng 10/2017, Tạp chí Công thương.
88. Bộ Tư pháp và UNICEF (2019), *Báo cáo nghiên cứu pháp luật về phòng ngừa, xử lý, phục hồi, tái hòa nhập cộng đồng đối với người chưa thành niên vi phạm pháp luật và tình hình người chưa thành niên vi phạm pháp luật tại Việt Nam*, Báo cáo tổng kết giai đoạn 2006 đến 2018, Hà Nội.
89. Nguyễn Thị Mai (2023), *Bảo đảm quyền con người của người dưới 18 tuổi trong tố tụng hình sự Việt Nam*, Đề tài nghiên cứu khoa học cấp trường Đại học Luật, Hà Nội.
90. Viện kiểm sát nhân dân tối cao (2014, 2015, 2016, 2017, 2018, 2019, 2020, 2021, 2022, 2023), *Báo cáo thống kê án hình sự toàn quốc các năm 2014, 2015, 2016, 2017, 2018, 2019, 2020, 2021, 2022, 2023*, Hà Nội.

91. Liên đoàn Luật sư Việt Nam (2014, 2015, 2016, 2017, 2018, 2019, 2020, 2021, 2022, 2023): *Báo cáo tổng kết của Liên đoàn Luật sư Việt Nam các năm 2014, 2015, 2016, 2017, 2018, 2019, 2020, 2021, 2022, 2023*, Hà Nội.
92. Bộ Công an (2014, 2015, 2016, 2017, 2018, 2019, 2020, 2021, 2022, 2023), *Công bố số liệu thống kê các năm 2014, 2015, 2016, 2017, 2018, 2019, 2020, 2021, 2022, 2023*, Hà Nội.
93. Tòa án nhân dân tối cao (2014, 2015, 2016, 2017, 2018, 2019, 2020, 2021, 2022, 2023), *Thống kê công bố bản án, quyết định của Tòa án nhân dân tối cao các năm 2014, 2015, 2016, 2017, 2018, 2019, 2020, 2021, 2022, 2023*, Hà Nội.
94. Bộ Công an (2018), *Quyết định số 2468/QĐ-BCA-C41 ngày 28/5/2018 của Bộ Công an phê duyệt “Dự án đấu tranh phòng chống tội phạm xâm hại trẻ em và người chưa thành niên vi phạm pháp luật và phòng, chống bạo lực gia đình, mua bán người”*, Hà Nội.
95. Chính phủ (2017), *Quyết định số 2361/QĐ-TTg ngày 22/12/2015 của Thủ tướng Chính phủ phê duyệt Chương trình bảo vệ trẻ em giai đoạn 2016-2020*.
96. Chính phủ (2016), *Quyết định số 623/QĐ-TTg ngày 14/4/2016 của Thủ tướng Chính phủ phê duyệt Chiến lược quốc gia phòng, chống tội phạm giai đoạn 2016-2025 và định hướng đến năm 2030*.
97. Chính phủ (2017), *Quyết định số 705/QĐ- TTg ngày 25/5/2017 của Thủ tướng Chính phủ ban hành Chương trình phổ biến, giáo dục pháp luật giai đoạn 2017-2021*.
98. Chính phủ (2017), *Quyết định số 242/QĐ-TTg ngày 25/5/2017 của Thủ tướng Chính phủ ban hành Chương trình phổ biến, giáo dục pháp luật giai đoạn 2017-2021*.

99. Thông tư liên tịch số 02/2013/TTLT/BLĐTBXH-BCA-VKSNDTC-TANDTC ngày 4/2/2013 của Bộ Lao động, thương binh và xã hội, Bộ Công an, Viện kiểm sát nhân dân tối cao, Tòa án nhân dân tối cao hướng dẫn việc thu thập, quản lý, cung cấp và sử dụng số liệu về người chưa thành niên vi phạm pháp luật.
100. Trần Thị Ngọc Hiếu (2019): *“So sánh quy định của pháp luật hình sự về chủ thể của tội phạm tại Việt Nam với một số quốc gia trên thế giới”* Tạp chí Công thương. Số 3 tháng 3/2019.
101. Chính phủ (2014), *Nghị định số 02/2014/NĐ-CP ngày 10/01/2014 của Chính phủ quy định chế độ áp dụng biện pháp xử lý hành chính đưa vào trường giáo dưỡng và cơ sở giáo dục bắt buộc*, Hà Nội.
102. Chính phủ (2017), *Nghị định số 56/2016/NĐ-CP ngày 09 tháng 05 năm 2017 của Chính phủ quy định chi tiết một số điều của Luật trẻ em*, Hà Nội.
103. Chính phủ (2018), *Nghị định số 37/2018/NĐ-CP ngày 10/03/2018 của Chính phủ quy định chi tiết thi hành các biện pháp giám sát, giáo dục người dưới 18 tuổi được miễn trách nhiệm hình sự*, Hà Nội.
104. Lê Thị Huyền Trang (2009) *“Áp dụng Bộ luật Tố tụng hình sự năm 2003 - Một số vấn đề vướng mắc trong khởi tố vụ án, khởi tố bị can”*, Tạp chí Khoa học pháp lý số 2/2009, tr.48-51.
105. Vũ Thành Long (2006) *“Áp dụng các quy định của Bộ luật Hình sự năm 1999 về tình tiết tăng nặng phạm tội có tổ chức và phạm tội nhiều lần”* Tạp chí Kiểm sát số 21/2006, tr.27- 29.
106. Nguyễn Đức Mai (2007): *“Áp dụng các quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự về thủ tục tố tụng đối với người chưa thành niên phạm tội”* Tạp chí Kiểm sát, số 6/2007, tr9-15.
107. Đinh Văn Quế (2017): *“Áp dụng Điều 175 Bộ luật Hình sự năm 2015 như thế nào cho đúng”* Tạp chí Luật sư Việt Nam. Số 9/2017, tr.40-43.

108. Đinh Văn Quế (2015): *“Áp dụng Điều 47 Bộ luật hình sự sao cho đúng”*
Tập chí Luật sư Việt Nam. Số 4/2015, tr.65 - 70.
109. Đinh Văn Quế(2016): *“Áp dụng điều khoản của Bộ luật Hình sự nào khi viết bản án”* Tập chí Luật sư Việt Nam. Số 10/2016, tr.40 -41.
110. Nguyễn Gia Viễn (2018): *“Áp dụng hình phạt cải tạo không giam giữ đối với người dưới 18 tuổi phạm tội và đề xuất, kiến nghị”* Tập chí Kiểm sát. Số 18/2018, tr.53 - 57.
111. Võ Khánh Vinh (2020): *“Áp dụng pháp luật Hình sự - Những vấn đề lý luận”* Tập chí Khoa học Kiểm sát. Số 03/2020, tr.6 -15.
112. Vũ Hồng Thắng (2019): *“Bàn về áp dụng hình phạt tiền đối với người dưới 18 tuổi phạm tội”* Tập chí Tòa án nhân dân. Số 20/2019, tr.38 - 40.
113. Hoàng Ngọc Anh (2020): *“Bàn về thực tiễn áp dụng quy định của tội dùng nhục hình”* Tập chí Kiểm sát. Số 22/2020, tr.36 - 40.
114. Bùi Hùng Cường (2019): *“Bàn về việc nhận thức và áp dụng khoản 5 Điều 88 Bộ luật Tố tụng hình sự năm 2015”* Tập chí Kiểm sát. Số 3/2019, tr.49 - 51.
115. Phan Văn Chánh (2018): *“Bảo đảm quyền con người trong áp dụng các biện pháp điều tra tố tụng đặc biệt”* Tập chí Kiểm sát. Số 11/2018, tr.29 -35.
116. Cao Vũ Minh (2017): *“Bảo đảm quyền của người nước ngoài khi áp dụng hình thức trục xuất”* Tập chí Khoa học pháp lý. Số 8/2017, tr.10 -16.
117. Nguyễn Văn Chung (2016) *“Một số vướng mắc, bất cập của Bộ luật tố tụng hình sự năm 2015”*, Tập chí Tòa án nhân dân số 07/2016 Trang 06.
118. Nguyễn Hữu Hậu (2015) *“Bảo đảm quyền con người của người bị buộc tội trong hoạt động chứng minh buộc tội của Viện Kiểm sát trong giai đoạn khởi tố, điều tra, truy tố và xét xử vụ án hình sự”*. Tập chí Kiểm sát.

119. Võ Minh Kỳ “*Quyền im lặng và hành vi tự buộc tội trong tố tụng hình sự: Cách tiếp cận của Hoa kỳ và kinh nghiệm cho Việt Nam*”. Tạp chí Nhà nước và pháp luật, năm 2017, số 9 (353).
120. Nguyễn Trọng Phúc (2015) “*Chế định các biện pháp ngăn chặn trong tố tụng hình sự Việt Nam - Những vấn đề lý luận và thực tiễn*”.Nxb - Chính trị quốc gia - Sự thật - Hà Nội.
121. Trần Thị Thu Hiền (2021): *Bảo đảm quyền của bị can trong giai đoạn điều tra vụ án hình sự*. Nxb Tư pháp, Hà Nội.
122. Nguyễn Văn Tuấn *Pháp luật tố tụng hình sự với việc bảo vệ quyền con người*, Nxb Công an nhân dân, Hà Nội.
123. Đại tướng, GS.TS. Tô Lâm (2022) “*Xây dựng lực lượng Công an nhân dân thật sự trong sạch, vững mạnh, chính quy, tinh nhuệ, hiện đại, đáp ứng yêu cầu, nhiệm vụ trong tình hình mới theo tư tưởng Hồ Chí Minh*”.Nxb Chính trị quốc gia Sự thật, Hà Nội.
124. Nguyễn Minh Đoan (2023): “*Giáo trình Lý luận về nhà nước và pháp luật*”. Nxb Chính trị quốc gia Sự thật, Hà Nội.
125. Trịnh Tiến Việt (2022): “*Tổng quan luật hình sự Việt Nam*”. Nxb Chính trị quốc gia Sự thật, Hà Nội.
126. Tào Thị Quyên và ThS. Đỗ Văn Chiến (2023): “*Biện pháp giữ người trong trường hợp khẩn cấp đối với người dưới 18 tuổi - một số vướng mắc và hướng hoàn thiện*”. Tạp chí Quản lý nhà nước số 333 (10/2023). Tr91-96.
127. Lê Tấn Tới (2022) “*Thanh niên với vai trò bảo vệ quốc phòng và an ninh của Tổ quốc Việt Nam xã hội chủ nghĩa*”. Nxb Công an nhân dân, Hà Nội.
128. Nguyễn Ngọc Điệp (2019)“*Bình luận các tội phạm có bị hại là người dưới 18 tuổi trong Bộ luật hình sự năm 2015 và sự tham gia Tố tụng hình sự của họ*” Nxb Lao động, xã hội, Hà Nội. năm 2019.

129. Dương Tuyết Miên (2022): *“Tội phạm học đương đại”*. Nxb Tư pháp, Hà Nội.
130. Tô Lâm (2024), *Đổi mới phương thức lãnh đạo của Đảng đối với Công an nhân dân đáp ứng yêu cầu xây dựng lực lượng Công an nhân dân thật sự trong sạch, vững mạnh, chính quy, tinh nhuệ, hiện đại*, Nxb Chính trị quốc gia sự thật, Hà Nội.
131. Tô Lâm (2023), *Xây dựng văn hóa ứng xử cho cán bộ, chiến sĩ Công an nhân dân theo tư tưởng Hồ Chí Minh*, Nxb Chính trị quốc gia Sự thật, Hà Nội.
132. Kathleen M.Heide (1998), *“Young killers: The challenge of juvenile homicide - Những sát thủ trẻ tuổi: Thách thức trong giải quyết tội phạm giết người do người dưới 18 tuổi thực hiện”*, Nxb SAGE Publications, Anh Quốc.
133. Larry J.Siegel, Brandon C.Welsh (2013), *“Juvenile Delinqueny The Core - Bản chất của hiện tượng trẻ vị thành niên phạm tội”*, Nxb Wadsworth, Hoa Kỳ.
134. Larry J.Siegel, Josep J.Senna, Brandon C.Welsh (2014), *“Juvenile Delinquency: Theory, Practice and law - Người chưa thành niên phạm tội: Học thuyết, thực tiễn và pháp luật”*, Nxb Cengage Learning Publisher, Hoa Kỳ.
135. Dr. Maria Yordanova *“Right of defence and the principle of equality of arms in the criminal procedure in Bulgaria”*, xuất bản năm 2012
136. J. P.W Temminck Tuinstra- *“The principle of equality of arms”* Amsterdam-Hollan, 2009.
137. Stephen Seabrooke & Jonh Spack- *“Criminal Evidence and Procedure”* BlackStone Press limited-, Reprinted 2004.
138. Jerold H. Israel, Yale Kamisas & Wayne R. Lafave - *“Criminal Procedure and the constitution”* West publishing co.1989

139. Russell L. Wearver leslie W. Abramson, John M.burkoff & Catherine hancock- “Principles of Criminal Procedure-Thomson West 2007- Printed in the USA”
140. Lawyer Erich Joester- “Procedures for defenders/lawyers to participate in proceedings; right to collection and use of evidences by defenders-lawyers in proceedings according to provisions of German laws”2012.
141. Lawyer Shunji Miyake (Japan): “Guarantee of democratic debating in investigation- bases for court judgments as provided for in laws and in practice in Japan” 2012.
142. *Rights in Action - Implementation of the Universal Declaration of Human Rights*, Danish Institute for Human Rights, 2005
143. Jerold H. Israel, Yale Kamisas & Wayne R. Lafave -Criminal Procedure and the constitution, West publishing co.1989,
144. Dr.Klaus Volk, The principles of criminal procedure and post -modern society: contradictions and perspectives.
145. A. Alisdair Gillespie (2007), *The English Legal System*, Oxford University Press.
146. Cownie, Bradney và Burton (2010), *English Legal System in Context*, Oxford University Press.
147. David, Renes, John E.C. Brierley (1985), *Major Legal System in The World to day*, Third Edition, Stevens.
148. Hans Kelsen (1946), *General Theory of Law and State*, Harvard University Press.
149. Marryman, John Henry, The Civill Law Trandition (1985), *An introduction to The Legal system of Westerm Europe and Latin America*, Second Edition.
150. Paul Bergman, J.D. and Sara J. Berman, J.D, The Criminal Law Hanbook (2012), *Know Your Rights, Survive the System*, Newyork.

151. Clemens Bartollas, Stuart J. Miller và Stuart J. Miller (1998), *Juvenile Justice in America*, Nhà xuất bản Prentice Hall.
152. Elizabeth S. Scott & Thomas Grisso, The Evolution of Adolescence: A Developmental Perspective on Juvenile Justice Reform, 88 J. Crim. L. & Criminology 137 (1997).
153. <https://www.advgazeta.ru/obzory-i-analitika/v-2020-g-uvelichilos-chislo-ugolovnykh-del-rassmotrennykh-posredstvom-vks/>
154. <https://rusauto-pravo.com/kolichestvo-advokatov-v-rossii/>
155. <https://fparf.ru/practical-information/statistics/>
156. http://www.supcourt.ru/press_center/mass_media/29725/
157. <http://vsrf.ru/documents/statistics/29716/>
158. <https://advokatsidorov.ru/ugolovnoe-delo.html>
159. https://scholarship.law.upenn.edu/penn_law_review/vol113/iss1/1/
160. <https://rg.ru/2021/02/14/prisiazhnye-stali-chashche-opravdyvat-podsudimyh.html>
161. <https://www.advgazeta.ru/diskussii/dela-rassmotrennye-sudom-prisyazhnykh/>
162. <https://pravo.ru/story/233124/>
163. <https://doi.org/10.1177/0004865819879736>
164. <https://www.bocongan.gov.vn/thong-tin-thong-ke/phong-chong-toi-pham-va-vpppl/so-lieu-ve-cong-tac-dau-tranh-phong-chong-toi-pham-thang-112023-d101-t37057.html>>, accessed: 24/10/2024.
165. <https://daibieunhandan.vn/luat-trong-cuoc-song-quoc-hoi-va-cu-tri/Khong-nen-ha-tieu-chuan-bo-nhiem-dieu-tra-vien-i246193/>
166. Nguyễn Quốc Hân (2023): *Kỹ năng thực hành quyền công tố, kiểm sát điều tra, kiểm sát xét xử sơ thẩm vụ án hình sự có người tham gia tố tụng là người dưới 18 tuổi*, Nxb Tư pháp, Hà Nội.
167. https://tapchicand.gov.vn/#/bai-viet/bai-viet-cua-tong-bi-thu-to-lam---tinh---gon---manh---hieu-nang---hieu-luc---hieu-qua--adt_20241106082439182.html, cập nhận: 06/11/2024.

168. Hồ Chí Minh (1995), *Về xây dựng con người*, Nxb Chính trị quốc gia, Hà Nội, Tr7.
169. “*Tư pháp đối với người chưa thành niên - Kinh nghiệm quốc tế và bài học cho Việt Nam*”, Kỷ yếu hội thảo khoa học quốc tế được tổ chức tại Trường Đại học Luật Hà Nội, Nhà xuất bản Công an nhân dân, Hà Nội, năm 2023.
170. <https://baolaocai.vn/bat-giu-va-khoi-to-doi-tuong-trom-cap-gan-400-trieu-dong-tren-xe-o-to-post380528.html>
171. https://tapchicand.gov.vn/#/bai-viet/cong-an-nhan-dan-guong-mau--di-dau-thuc-hien-cac-chu-truong-cua-dang--gop-phan-cung-ca-nuoc-vung-buoc-vao-ky-nguyen-moi-adt_202502030904215.html
172. Vũ Gia Lâm, Phan Thị Thanh Mai “*Giáo trình Thủ tục đặc biệt trong tố tụng hình sự*” Nxb Tư pháp năm 2022.
173. Đào Lệ Thu (2024) “*Triết lý xử lý người chưa thành niên vi phạm và thực tiễn xây dựng pháp luật trên thế giới*”. Nxb Công an nhân dân, Hà Nội.
174. Nguyễn Thị Kim Ngân, Chu Mạnh Hùng (2023) “*Quyền con người trong pháp luật quốc tế và pháp luật Việt Nam*”, Nxb Công an nhân dân, Hà Nội.

PHỤ LỤC

Phụ lục 1

KẾT QUẢ TIẾP NHẬN TỔ GIÁC, TIN BÁO VỀ TỘI PHẠM CÓ NGƯỜI DƯỚI 18 TUỔI LÀ BỊ ĐƠN TRÊN ĐỊA BÀN TÂY BẮC, VIỆT NAM TỪ NĂM 2014 ĐẾN NĂM 2023

Năm	Tổng số vụ việc tiếp nhận	Nguồn tiếp nhận tố giác, tin báo về tội phạm				Tổng số tố giác, tin báo về tội phạm	Tổng số vụ việc không phải là tố giác, tin báo
		Cảnh sát điều tra cấp huyện trực tiếp tiếp nhận	Công an xã tiếp nhận	Đội nghiệp vụ phát hiện	Đối tượng tự thú		
2014	90	76	12	2	0	88	2
2015	119	99	16	3	1	113	6
2016	107	89	14	3	1	99	8
2017	122	101	15	6	0	115	7
2018	138	122	14	2	0	130	8
2019	89	61	25	2	1	84	5
2020	65	12	46	5	2	59	6
2021	69	20	45	3	1	65	4
2022	75	18	55	1	1	72	3
2023	82	4	75	3	0	76	6
Tổng số	956	602	317	30	7	901	55
Tỉ lệ		62,97	33,15	3,13	0,73	94,24	5,75

Nguồn: [90, 91, 92, 93, 164]

Phụ lục 2
KẾT QUẢ ÁP DỤNG PHÁP LUẬT TRONG GIẢI QUYẾT TỐ GIÁC, TIN BÁO VỀ TỘI PHẠM CÓ NGƯỜI DƯỚI 18 TUỔI
TRÊN ĐỊA BÀN TÂY BẮC, VIỆT NAM TỪ NĂM 2014 ĐẾN NĂM 2023

Năm	Tổng nguồn tin về TP	QĐ phân công Phó thủ trưởng CQ Cảnh sát điều tra	Phân công ĐTV, CBBT	QĐ thay đổi Phó thủ trưởng CQ Cảnh sát điều tra	Thay đổi ĐTV, CBBT giải quyết nguồn tin về TP		Đề nghị gia hạn giải quyết nguồn tin về TP	Báo cáo kết thúc giải quyết nguồn tin về TP	QĐ khởi tố vụ án	QĐ không khởi tố vụ án	QĐ tạm đình chỉ việc giải quyết nguồn tin về TP	QĐ phục hồi việc giải quyết nguồn tin về TP
					QĐ thay đổi ĐTV	QĐ thay đổi CBBT						
2014	88	88	88	2	12	25	78	88	75	2	10	5
2015	113	113	113	1	8	43	101	113	95	3	7	7
2016	99	99	99	3	11	19	93	99	87	3	10	6
2017	115	115	115	2	9	30	105	115	92	6	8	9
2018	130	130	130	2	14	32	90	130	111	2	11	10
2019	84	84	84	1	12	16	84	84	74	2	11	9
2020	59	59	59	5	10	19	59	59	50	5	9	9
2021	65	65	65	2	15	11	65	65	54	3	12	10
2022	72	72	72	3	9	11	72	72	60	5	8	10
2023	76	76	76	4	15	17	76	76	69	3	14	8
Tổng Số	901	901	901	25	115	223	823	901	767	34	100	83

Nguồn: [90, 91, 92, 93, 164]

Phụ lục 3

**KẾT QUẢ ÁP DỤNG PHÁP LUẬT TRONG KHỞI TỐ VỤ ÁN VÀ KHỞI TỐ BỊ CAN LÀ NGƯỜI DƯỚI 18 TUỔI
TRÊN ĐỊA BÀN TÂY BẮC, VIỆT NAM TỪ NĂM 2014 ĐẾN NĂM 2023**

Năm	T. số QĐ		Cướp		Cưỡng đoạt		Hiếp dâm, cưỡng dâm		CYGTT		Trộm cắp		Cướp giật		Gây rối TTCC		Đánh bạc		TCSD ma túy		MB,TT		MG mại dâm		Khác	
	QĐ KT VA	QĐ KT BC	QĐ KT VA	QĐ KT BC	QĐ KT VA	QĐ KT BC	QĐ KT VA	QĐ KT BC	QĐ KT VA	QĐ KT BC	QĐ KT VA	QĐ KT BC	QĐ KT VA	QĐ KT BC	QĐ KT VA	QĐ KT BC	QĐ KT VA	QĐ KT BC	QĐ KT VA	QĐ KT BC	QĐ KT VA	QĐ KT BC	QĐ KT VA	QĐ KT BC	QĐ KT VA	QĐ KT BC
2014	75	149	7	15	0	0	8	14	14	27	17	28	0	0	13	26	4	12	0	0	9	18	0	0	3	9
2015	95	215	6	13	0	0	11	15	19	45	25	52	3	7	20	55	5	15	0	0	4	8	0	0	2	5
2016	87	133	5	11	4	12	10	12	17	21	21	28	2	5	17	25	2	5	1	4	6	8	0	0	2	2
2017	92	186	4	7	3	9	5	8	18	32	24	48	3	9	18	41	5	13	1	5	7	9	0	0	4	5
2018	111	212	5	14	5	11	7	10	20	35	27	41	5	17	20	39	6	15	2	7	8	17	1	1	5	5
2019	74	91	8	10	0	0	5	7	17	18	16	18	1	1	14	19	3	7	0	0	7	8	0	0	3	3
2020	50	98	2	5	0	0	2	3	11	21	13	26	0	0	14	25	2	8	0	0	5	8	0	0	1	2
2021	54	83	3	5	2	6	3	9	8	13	15	20	0	0	9	11	6	7	0	0	6	10	0	0	2	2
2022	60	71	5	7	3	3	2	2	9	13	11	14	3	3	17	18	3	3	1	1	5	6	0	0	1	1
2023	69	109	6	14	0	0	1	1	15	19	14	21	4	9	15	25	6	7	2	3	4	6	0	0	2	4
Cộng	767	1 347	51	101	17	41	54	81	148	244	183	296	21	51	157	284	42	92	7	20	61	98	1	1	25	38
Tỉ lệ%			6,65	7,50	2,22	3,04	7,04	6,01	19,29	18,11	23,86	21,79	2,73	3,78	20,46	21,08	5,47	6,82	0,91	1,48	7,95	7,27	0,13	0,07	3,25	2,82

Nguồn: [90, 91, 92, 93, 164]

Phụ lục 4
TÌNH HÌNH ÁP DỤNG BIỆN PHÁP NGĂN CHẶN ĐỐI VỚI BỊ CAN LÀ NGƯỜI DƯỚI 18 TUỔI
TRÊN ĐỊA BÀN TÂY BẮC, TỪ NĂM 2014 ĐẾN NĂM 2023

Năm	Tạm giữ	Tạm giam	Bảo lãnh	Cấm đi khỏi nơi cư trú	Tạm hoãn xuất cảnh	Đặt tiền hoặc tài sản có giá trị để bảo đảm	Đặt tiền để bảo đảm
2014	83	10	59	78	0	0	0
2015	115	25	66	123	0	1	0
2016	87	23	31	97	0	1	0
2017	126	14	60	101	0	2	0
2018	132	9	43	167	150	0	1
2019	61	11	15	80	78	0	1
2020	76	23	20	78	87	0	1
2021	34	8	8	75	63	0	0
2022	55	12	16	43	55	0	1
2023	56	13	25	66	86	0	0
Cộng	825	148	343	788	519	4	3

Nguồn: [90, 91, 92, 93, 164]

Phụ lục 5
TÌNH HÌNH KẾT THÚC ĐIỀU TRA VỤ ÁN CÓ BỊ CAN LÀ NGƯỜI DƯỚI 18 TUỔI
TRÊN ĐỊA BÀN TÂY BẮC, TỪ NĂM 2014 ĐẾN NĂM 2023

Năm	Tổng số vụ xảy ra	Số bị can	Số vụ có đồng phạm	Đề nghị truy tố (vụ/bị can)	Tạm đình chỉ (vụ/bị can)	Đình chỉ điều tra (vụ/bị can)	VKS trả hồ sơ ĐTBS (vụ)	Tòa án trả hồ sơ ĐTBS (vụ)
2014	75	149	32	61/131	12/16	02/02	13	3
2015	95	215	47	77/184	15/22	03/09	17	4
2016	87	133	62	65/107	18/21	04/05	19	4
2017	92	186	73	73/164	17/19	02/03	21	2
2018	111	212	91	93/190	15/18	03/04	23	3
2019	74	91	58	52/57	18/29	04/05	16	2
2020	50	98	67	26/62	20/32	04/04	11	2
2021	54	83	52	38/60	10/15	06/08	7	2
2022	60	71	40	40/51	14/14	06/06	8	1
2023	69	109	48	52/92	12/12	05/05	9	2
Tổng Số	767	1 347	570	577/1098	151/198	39/51	144	25

Nguồn: [90, 91, 92, 93, 164]

Phụ lục 6
SỰ THAM GIA CỦA NGƯỜI BẢO CHỮA TRONG VỤ ÁN CÓ BỊ CAN LÀ NGƯỜI DƯỚI 18 TUỔI
TRÊN ĐỊA BÀN TÂY BẮC, TỪ NĂM 2014 ĐẾN NĂM 2023

Năm	Tổng số vụ xảy ra	Số vụ án có người bảo chữa tham gia	Số vụ án bảo chữa chỉ định	Số vụ án mời người bảo chữa	Số vụ án từ chối người bảo chữa	Số lượt người tham gia bảo chữa
2014	75	75	45	20	10	149
2015	95	95	70	8	17	215
2016	87	87	50	12	25	133
2017	92	92	56	24	12	186
2018	111	111	70	22	19	212
2019	74	74	34	10	20	91
2020	50	50	34	9	11	98
2021	54	54	25	25	4	83
2022	60	60	35	20	5	71
2023	69	69	26	34	9	109
Tổng Số	767	767	455	184	128	1 347

Nguồn: [90, 91, 92, 93, 164]

Phụ lục 7
TÌNH HÌNH VỀ GIỚI TÍNH CỦA BỊ CAN LÀ NGƯỜI DƯỚI 18 TUỔI TRÊN ĐỊA BÀN TÂY BẮC, VIỆT NAM
TỪ NĂM 2014 ĐẾN NĂM 2023

Địa phương	Năm nghiên cứu																				Cộng	
	2014		2015		2016		2017		2018		2019		2020		2021		2022		2023			
	Nam	Nữ	Nam	Nữ	Nam	Nữ	Nam	Nữ	Nam	Nữ	Nam	Nữ	Nam	Nữ	Nam	Nữ	Nam	Nữ	Nam	Nữ	Nam	Nữ
Lào Cai	12	2	25	0	16	2	17	0	22	6	6	2	10	1	8	0	10	0	8	3	134	16
Yên Bái	20	3	25	2	13	2	33	0	22	3	9	3	10	2	12	0	9	0	13	2	166	17
Điện Biên	32	2	40	5	20	3	35	5	33	9	19	3	19	3	15	1	12	1	22	1	247	33
Lai Châu	22	0	29	4	15	1	23	2	23	7	13	0	15	0	10	3	4	2	17	0	171	19
Sơn La	19	2	39	6	29	3	32	3	41	4	18	1	18	1	16	4	15	3	20	0	247	27
Hòa Bình	32	3	33	7	29	0	33	3	30	12	16	1	16	3	12	2	14	1	21	2	236	34
Cộng	137	12	191	24	122	11	173	13	171	41	81	10	88	10	73	10	64	7	101	8	1 201	146
Tỉ lệ (%)																					89,16	10,84

Nguồn: [90, 91, 92, 93, 164]

Phụ lục 8
TÌNH HÌNH VỀ ĐỘ TUỔI CỦA BỊ CAN LÀ NGƯỜI DƯỚI 18 TUỔI TRÊN ĐỊA BÀN TÂY BẮC, VIỆT NAM
TỪ NĂM 2014 ĐẾN NĂM 2023

Năm	Từ đủ 14 tuổi đến dưới 16 tuổi	Từ đủ 16 tuổi đến dưới 18 tuổi
2014	60	89
2015	97	118
2016	62	71
2017	87	99
2018	63	149
2019	21	70
2020	12	86
2021	22	61
2022	25	46
2023	31	78
Cộng	480	867

Nguồn: [90, 91, 92, 93, 164]

Phụ lục 9
TÌNH HÌNH VỀ TRÌNH ĐỘ, VĂN HÓA CỦA BỊ CAN LÀ NGƯỜI DƯỚI 18 TUỔI TRÊN ĐỊA BÀN TÂY BẮC, VIỆT NAM
TỪ NĂM 2014 ĐẾN NĂM 2023

Năm	Tổng số vụ	Tổng số bị can	Trình độ văn hóa				Đã bỏ học
			Không biết chữ	Tiểu học	THCS	PTTH	
2014	75	149	2	1	76	38	32
2015	95	215	0	3	115	77	20
2016	87	133	1	5	65	55	7
2017	92	186	0	6	95	65	20
2018	111	212	1	15	101	75	20
2019	74	91	0	7	44	35	5
2020	50	98	1	6	50	28	13
2021	54	83	0	3	35	31	14
2022	60	71	1	5	30	28	7
2023	69	109	1	8	63	27	10
Cộng	767	1347	7	59	674	459	148
Tỉ lệ			0,05	4,38	50,03	34,07	10,98

Nguồn: [90, 91, 92, 93, 164]

Phụ lục 10
TÌNH HÌNH VỀ HOÀN CẢNH GIA ĐÌNH CỦA BỊ CAN LÀ NGƯỜI DƯỚI 18 TUỔI TRÊN ĐỊA BÀN TÂY BẮC
TỪ NĂM 2014 ĐẾN NĂM 2023

Năm	Tổng số bị can	TÌNH TRẠNG GIA ĐÌNH					ĐIỀU KIỆN KINH TẾ			THÀNH PHẦN GIA ĐÌNH					
		Đang có cả bố mẹ	Bố mẹ ly hôn	Sống với bố	Sống với mẹ	Sống với người khác hoặc không có bố mẹ	Nghèo	Đủ ăn	Khá	Công nhân	Nông dân	Cán bộ viên chức	Học sinh, sinh viên	Quân đội, công an	Bố mẹ là Đảng viên
2014	149	114	8	6	14	7	68	69	12	58	74	14	0	0	3
2015	215	195	7	4	7	2	79	131	5	80	111	21	1	0	2
2016	133	120	4	2	5	2	34	96	3	40	79	13	0	0	1
2017	186	164	6	4	7	5	38	137	11	59	98	26	1	0	2
2018	212	183	15	7	5	2	123	74	15	71	134	5	0	0	2
2019	91	85	0	4	2	0	12	71	8	35	52	2	1	0	1
2020	98	87	3	2	4	2	9	82	7	36	54	6	0	0	2
2021	83	77	1	2	2	1	8	68	7	32	49	1	1	0	0
2022	71	65	1	0	3	2	7	59	5	26	38	6	0	0	1
2023	109	99	7	0	1	2	11	95	3	46	57	6	0	0	0
Cộng	1347	1189	52	31	50	25	389	882	76	483	746	100	4	0	14
Tỉ lệ		88,27	3,86	2,30	3,71	1,85	28,87	65,47	5,64	35,85	55,38	7,42	0,51	0	1,03

Nguồn: [90, 91, 92, 93, 164]

Phụ lục 11
TÌNH HÌNH VỀ THÀNH PHẦN DÂN TỘC CỦA BỊ CAN LÀ NGƯỜI DƯỚI 18 TUỔI TRÊN ĐỊA BÀN TÂY BẮC
TỪ NĂM 2014 ĐẾN NĂM 2023

NĂM	TỔNG SỐ BẢN ÁN SỬ DỤNG PHÂN TÍCH	THÀNH PHẦN DÂN TỘC						CỘNG
		Kinh	Tày	Thái	Mông	Thổ	Khác	
2014	12	10	1	1	3	0	4	19
2015	15	7	2	2	4	1	6	22
2016	15	9	1	1	3	1	6	21
2017	15	8	3	3	1	2	8	25
2018	15	10	1	1	2	1	9	24
2019	14	11	1	7	3	1	8	31
2020	15	8	0	6	8	0	8	32
2021	15	11	1	0	4	3	9	28
2022	15	8	3	1	4	1	9	26
2023	10	13	4	5	7	3	7	39
Cộng	141	95	17	27	39	13	74	265
Tỉ lệ (%)		35,84	6,4	10,18	14,71	4,90	27,92	

Nguồn: [90, 91, 92, 93, 164]